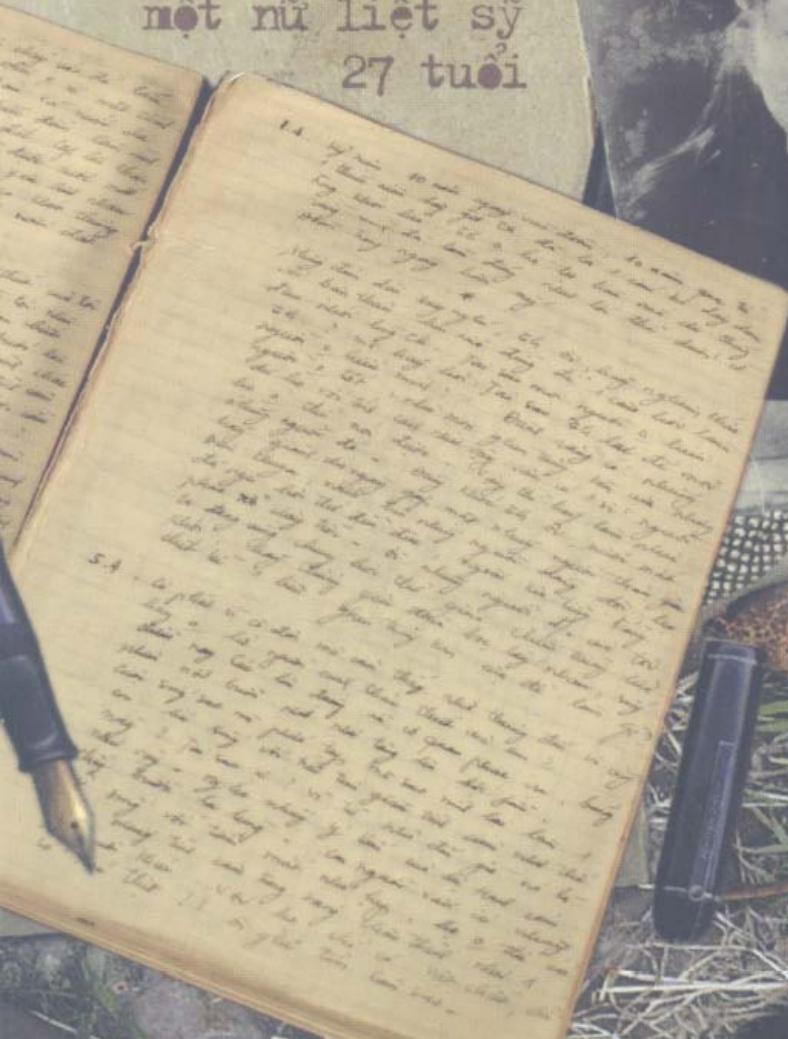


nhật ký ĐẶNG THÙY TRÂM

những trang viết có
số phận kỳ lạ của
một nữ liệt sỹ
27 tuổi



NHÀ XUẤT BẢN

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

viết cho cả thế giới này đọc, nhưng có lẽ chính vì thế mà niềm tin sâu thẳm nơi chị được viết ra một cách chân phuong, mộc mạc... Cho đến lúc này, tôi là người đã đọc đi đọc lại hai cuốn nhật ký ấy nhiều hơn ai hết... Nhưng lời bày tỏ về tình yêu của chị cũng nhu những lời gọi tha thiết hướng về gia đình khiến bất cứ ai từng được đọc qua cũng phải xúc động... Lời Thuỷ là một cây cầu bắc qua dòng sông chất chứa bao sự vô tình, bao cay đắng, bao nỗi buồn, bao lòng tin làm lạc đã chia cắt hai dân tộc chúng ta quá lâu..."

ROBERT WHITEHURST

Cựu chiến binh Mỹ ở Việt Nam

"Thưa bà Trâm... Con gái bà đã một mình chiến đấu với 120 lính Mỹ để bảo vệ các bạn mình. Ở bất cứ đất nước nào trên thế giới điều đó đều được gọi là anh hùng... Nhưng lúc không hành nghề luật sư hay khoa học tôi trở thành một người làm vườn. Những lúc làm việc trong vườn chăm sóc những bông hoa tôi có thể nghỉ triển miên hàng giờ về những chuyện như thế. Hôm qua những ý nghĩ của tôi tràn ngập về Thuỷ Trâm... Thuỷ Trâm đúng là người nhu tôi nghĩ. Chị đã chết đúng nhu tôi hình dung qua câu chuyện của tôi với người lính nợ bao nhiêu năm về trước. Và giờ đây tôi đã biết. Và bật khóc để biết."

(Trích thư gửi mẹ liệt sĩ Đặng Thuỷ Trâm ngày 2.5.2005)

FREDERIC WHITEHURST

Cựu chiến binh Mỹ từng ở bên kia chiến tuyến của Thủy Trâm, người gìn giữ cuốn nhật ký hơn 35 năm

NHẬT KÝ ĐĂNG THÙY TRÂM

Nhật ký Đặng Thùy Trâm

Copyright © Doãn Ngọc Trâm, 2005

Copyright ảnh © Doãn Ngọc Trâm, Frederic Whitehurst, Văn Giá, Nguyễn Tuấn.

ĐẶNG THÙY TRÂM

NHẬT KÝ ĐẶNG THÙY TRÂM

ĐẶNG KIM TRÂM chỉnh lý
VƯƠNG TRÍ NHÀN giới thiệu

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Liệt sĩ - bác sĩ Đặng Thùy Trâm sinh ngày 26 tháng 11 năm 1942, trong một gia đình trí thức. Bố là bác sĩ ngoại khoa Đặng Ngọc Khuê, mẹ là dược sĩ Doãn Ngọc Trâm - nguyên giảng viên trường Đại học Dược khoa Hà Nội.

Tốt nghiệp trường Đại học Y khoa Hà Nội năm 1966, Thuỳ Trâm xung phong vào công tác ở chiến trường B. Sau ba tháng hành quân từ miền Bắc, tháng 3 năm 1967 chị vào đến Quảng Ngãi và được phân công về phụ trách bệnh viện huyện Đức Phổ, một bệnh viện dân y nhưng chủ yếu điều trị cho các thương bệnh binh.

Chị được kết nạp vào Đảng ngày 27 tháng 9 năm 1968.

Ngày 22 tháng 6 năm 1970, trong một chuyến công tác từ vùng núi Ba Tơ về đồng bằng, chị bị địch phục kích và hy sinh anh dũng lúc mới chưa đầy 28 tuổi đời, 2 tuổi Đảng và 3 năm tuổi nghề.

Hài cốt của chị được đồng bào địa phương an táng tại nơi chị ngã xuống và luôn hương khói. Sau giải phóng, chị được gia đình và đồng đội đưa về nghĩa trang liệt sĩ xã Phổ Cường. Năm 1990, gia đình đã đưa chị về yên nghỉ tại nghĩa trang Liệt sĩ xã Xuân Phương, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu hai cuốn nhật ký của Liệt sĩ Đặng Thùy Trâm ghi trong những ngày ở chiến trường. Bản thân hai cuốn nhật ký này cũng có một số phận kỳ lạ: chúng rơi vào tay những

con người có lương tri ở bên kia chiến tuyến, được họ gìn giữ và tìm mọi cách để đưa về cho gia đình chí. Sau hơn một phần ba thế kỷ lưu lạc, đúng vào dịp kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30.4.2005), nó đã trở về với gia đình Liệt sĩ. Hiện cuốn nhật ký được lưu giữ tại Viện Lưu trữ về Việt Nam ở Lubbock, Texas, Mỹ.

Trong quá trình biên soạn và chỉnh lý, chúng tôi cố gắng tôn trọng nguyên bản câu văn cũng như những thói quen dùng từ và ngữ pháp của tác giả - chỉ sửa lại một số từ địa phương hoặc lược bỏ những từ trùng lặp. Chúng tôi cũng chú giải một số điểm cần thiết để bạn đọc có thể hiểu hơn hoàn cảnh cũng như lịch sử và bản thân tác giả.

Ngoài ra, trong phần ảnh tư liệu, được phép của những người có liên quan, chúng tôi có sử dụng những bức ảnh trong album gia đình, ảnh chụp ở Quảng Ngãi trong những năm 1969-1970 do Frederic Whitehurst cung cấp và một số bức ảnh do Liệt sĩ Nguyễn Văn Giá - Phòng viên Hằng phim Thời sự - Tài liệu Việt Nam chụp tháng 10.1969 ở thôn Nga Mân, xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ - Quảng Ngãi trước khi anh hy sinh.

Lời giới thiệu

*Thời chống Mỹ từng có một bác sĩ,
một con người, tên là Đặng Thuỳ Trâm...*

Tác giả những dòng nhật ký sau đây bạn đọc sẽ đọc thuộc về một lớp người khá đặc biệt trong đời sống tinh thần xã hội ta từ sau 1945 - họ có mặt trong công cuộc chiến đấu chống Mỹ từ mấy năm đầu tiên, khi ở miền Nam, các cơ sở cách mạng triển khai đến tận nhiều huyện đồng bằng, và trên toàn quốc, cuộc chiến tranh dù đã gian khổ nhưng chưa có cái không khí bức bối khắc nghiệt như từ đầu những năm 70 trở đi.

Và một điều đáng nói nữa: trước đó, họ thuộc lứa thanh niên đầu tiên được đào tạo theo tinh thần của những người đi kháng chiến chống Pháp, cái tinh thần “cuộc sống mới”, áp ủ từ những ngày Việt Bắc gian khổ mà hào hùng.

Hà Nội trước chiến tranh thanh bình, yên ả lạ thường. Bao trùm

xã hội là một không khí thiêng liêng, thành kính. Ngay đối với người dân thường, mọi chuyện làm ăn sinh sống chỉ có ý nghĩa là sự chuẩn bị cho ngày mai có mặt ở chiến trường. Nền kinh tế tem phiếu chưa làm mấy ai khó chịu. Trong tâm trí đám học trò chúng tôi (tôi với Thùy Trâm vốn học cùng lớp trong suốt ba năm cấp ba ở trường Chu Văn An, nên dưới đây, việc dùng chữ chúng tôi là có một lý do chính đáng) lúc nào cũng thấm đẫm tinh thần lãng mạn của Ruồi trâu, của Pavel Korsaghin trong *Thép đã tôi thế đấy*, và cả của Marius và Cosette trong *Những người khốn khổ*. Sách vở lúc ấy là đồng nghĩa với văn hoá. Thêm một đĩa nhạc cổ điển, với một vài bông hoa trên bàn nữa thì coi như mãn nguyện hoàn toàn. Có mặt trong đám đông dự mít tinh ở quảng trường Ba Đình trong một ngày lễ lớn (trước 1965, những ngày lễ lớn bao giờ cũng có mít tinh, đâu cả chục ngàn người), anh bạn tôi mặt ngẩng cao dỗi theo mấy cánh chim bay mãi vào những đám mây xa. Đêm giao thừa ngay khi có chiến tranh rồi thì mấy ngày Tết vẫn có ngừng bắn, cũng như mọi người, chúng tôi dắt xe đạp đi bộ quanh Hồ Gươm trong tiếng nhạc dập dìu của mấy bài *Hà Nội Huế Sài Gòn*, *Tiếng hát giữa rừng Pắc Bó...*

Và có thể nói mà không sợ ngoa là từ đấy, nhiều người đi thẳng ra chiến trường.

Nhật ký tôi viết mấy năm ấy còn ghi lại được hình ảnh về những người lính đi đánh Khe Sanh 1967: Quần áo ba lô người nào cũng tinh tươm, niềm tin sáng bừng trong mắt, chỉ sợ không đi thi lờ mất dịp có mặt trong lễ chiến thắng.

Một niềm tin tưởng như chỉ có ở tôn giáo - thứ niềm tin mang đầy cảm giác thánh thiện - chi phối hành động mọi người. Lao vào chiến tranh lúc ấy không phải chỉ là nghĩa vụ mà còn là niềm ao ước, là vinh

dự mà nhiều anh chị em chúng tôi cảm thấy phải giành lấy bằng được.

Tốt nghiệp đại học 1966, Thuỳ Trâm lại xung phong đi khá xa, vào tận Đức Phổ, Quảng Ngãi. Ở đó chị làm công việc đặc trưng cho người phụ nữ trong chiến tranh là phụ trách một bệnh viện huyện, và từ đó tạo nên cho mình một số phận.

Không phải ngẫu nhiên, hai người lính thám báo Mỹ hôm qua, trong bức thư gửi tới người mẹ của liệt sĩ vừa viết mới đây, khẳng định một cách chắc chắn như đinh đóng cột: "Trên bất cứ đất nước nào trên thế giới, điều đó đều được gọi là anh hùng".

Họ muốn nói tới cái sự việc từng ám ảnh họ một thời gian dài: người bác sĩ này đã đứng ra cầm súng bảo vệ cho những thương binh, và đã ngã xuống như một người lính vừa rời tay súng.

Tuy nhiên, theo tôi, trước khi để cái hành động dũng cảm cuối cùng Thuỳ Trâm "đóng đinh" vào tâm trí mình, những người lính bên kia chiến tuyến thật ra đã bị chinh phục. Phải có một nhân tố nào nữa, thiết yếu hơn, khiến họ tự nhủ phải cứu bằng được cuốn nhật ký rồi bị hút theo chị, mải miết tìm cách giải mã những dòng chữ chị ghi và sau này còn để rất nhiều thời gian lần theo dấu vết của chị.

Chỉ có toàn bộ con người Thuỳ Trâm mới đóng nổi vai trò đẹp đẽ đó.

Gần đây, khi đi ra với thế giới, nhiều người trong chúng ta chợt hiểu ra một sự thực: hai chữ Việt Nam bấy lâu mới chỉ gắn với một cuộc chiến tranh. Và chúng ta còn phải phấn đấu nhiều để người ta hiểu rằng Việt Nam còn là một xã hội, một đất nước, một nền văn hoá.

Ngay từ lúc ấy, trong vai trò một chiến sĩ, Thuỳ Trâm đã tự chứng tỏ mình còn là một con người với nghĩa rộng rãi nhất của từ này.

Một mặt, chị có ý thức về bổn phận. Chị yêu thương mọi người. Chị đau nỗi đau của mỗi bệnh nhân đến với mình. Chị muốn trở thành một người tốt. Những cách nói mà với một số bạn trẻ ngày nay tưởng như là công thức (chẳng hạn trái tim đập cùng một nhịp với nhân dân đất nước, chẳng hạn niềm yêu thương vô hạn độ) chính là những lẽ sống đã được Thuỳ Trâm tự nguyện chấp nhận.

Mặt khác, chị vẫn dành riêng cho mình một cuộc sống riêng tư. Chị tha thiết với thiên nhiên cây cỏ. Một phần tháng ngày của chị được dệt bằng những vui buồn của quá khứ. Trong khi thất bại trong tình cảm riêng, con người này lại biết tìm ra ngay từ những người chung quanh những yếu tố tốt đẹp, rồi lý tưởng hoá thêm lên để biến họ thành những biểu tượng sinh động, bù đắp cho một cuộc sống nội tâm vốn quá dỗi dào, quá nồng nhiệt.

Có một quy ước những ai ở vào lứa tuổi chúng tôi đều biết và tự nguyện ghi nhớ, tự nguyện tuân theo, đó là không nên nói nhiều đến cô đơn cùng nỗi buồn. Sự phức tạp của tình cảm lại càng là điều cấm kỵ. Cái gì cũng phải rành rẽ. Đơn giản. Rõ ràng - cái kiểu rõ ràng thô thiển một chiêu. Về phần mình mặc dù là con người hết lòng tin vào lý tưởng, song Thuỳ Trâm không bị những luật lệ không ghi thành văn bản ấy ràng buộc. Với sự nhạy cảm của một trí thức, chị lắng nghe trong mình mọi băn khoăn xao động. Chị không xa lạ với những phân vân khó xử. Trong nhật ký, người nữ bác sĩ ghi ra gần hết tất cả những cung bậc tinh cảm mà ai người ở vào địa vị ấy đều trải qua, và có cảm tưởng chỉ làm như vậy mới tìm được sự cân bằng cần thiết.

Tuy cái chết không được miêu tả nhiều trong nhật ký, nhưng trong tâm trí Thuỳ Trâm, nó luôn luôn có mặt. Nó đứng thấp thoáng

đằng sau các sự kiện, và cuộc đối diện với cái chết làm nên một phần nội dung cuộc sống, tức cũng là làm nên vẻ đẹp cao thượng của con người lúc đó mới 27 tuổi này. Đọc nhiều trang, nhất là nửa phần viết về sau, khi đề cập tới nhiều hy sinh mất mát, tôi không khỏi liên tưởng đến nhiều tác phẩm văn học có liên quan tới cùng một chủ đề. Đây là một bài thơ mà nhà thơ Nga Aleksei Surkov đã viết trong cuộc chiến tranh chống phát xít:

Trong hầm ta ánh lửa sáng ngời
 Tùng thanh củi bọt sùi như lệ ứa
 Tiếng đàn dạo một điệu trầm và nhẹ
 Ca ngọt mắt em ca ngọt nụ cười em

Anh ở đây trên tuyết gần Mạc Tư Khoa
 Những hàng dương đang ngọt ngào thầm thi
 Cái bản tình ca anh vừa hát ấy
 Bản tình ca buồn anh mong được em nghe

Giữa đôi ta dù xa cách mêt mông
 Dù cái chết đến gần anh mấy bước
 Dù có cả một cánh đồng băng tuyết
 Trên đường dài ta vẫn đến gặp nhau

Ta hát ta đàn ta dẹp yên bão táp
 Hạnh phúc mất đi ta dẫn nó trở về
 Tình yêu sưởi chiến hào thêm ấm áp
 Tình yêu này sáng mãi giữa tim anh.

Tôi dự đoán là đã có những lúc Thuỳ Trâm sống cái cảm giác mà bài thơ diễn tả, dù là không biết gì về nó. Hồi ở Hà Nội, chị cũng rất thích âm nhạc và thường qua âm nhạc để hình dung ra những gì thiết yếu của đời sống - sự hoà hợp, tình yêu, hạnh phúc.

Ngoài những *Thép đã tôi thế đáy*, *Ruồi trâu*, thơ *Tứ áy* của Tố Hữu, thơ *Đại anh vể* của Simonov, vào những ngày đọc lại nhật ký của Đặng Thuỳ Trâm để góp phần chỉnh lý và biên tập lại thành một cuốn sách, thường trong đầu óc tôi còn trở đi trở lại một vài tác phẩm nước ngoài khác, đặc biệt là trường hợp Nhật ký Anne Frank.

Chỗ giống nhau đầu tiên: Đây đều là những tác phẩm viết về con người đối diện với chiến tranh. Trong cuộc sống khó khăn của một người bị ép phải chui nhủi trong một nơi ẩn náu, cô thiếu nữ Do Thái mang tên Anne Frank vẫn tìm đủ khôn gian để thể nghiệm mọi cảm giác làm người bình thường, và điều đó làm cô tự hào.

“Tôi có cái can đảm sống khác thường. Tôi luôn luôn cảm thấy mình sao khoẻ thế, sao tự do và trẻ trung thế.”

“Thật lạ cho điều này: tôi chưa bao giờ rời bỏ hy vọng. Chúng có vẻ phi lý và khó thành tựu. Song mặc tất cả, tôi vẫn bám vào chúng. Vì tôi tiếp tục vào lòng tốt thiêng bẩm của con người.”

Những dòng chữ đơn giản đó hoàn toàn có thể đặt lắn vào nhật ký Thuỳ Trâm mà không gượng gạo.

Còn một điểm nữa làm nên sự gần gũi giữa Thuỳ Trâm với Anne Frank, nó cũng là lý do khiến bạn tôi chọn cho tập ghi chép của chị cái tên đơn giản như hiện nay, đó là cái thể loại mà họ sử dụng - thể nhật ký.

Trong đời sống không thiếu gì những người khi bước vào đời háo

hức định ghi nhật ký để rồi nửa đường đứt gánh bỏ dở. Khi bắt tay viết họ thường tự nhủ mình sẽ thành thực với mình. Có biết đâu cái tôi của họ nghèo nàn nên đó là một sự thành thực vô nghĩa. Và họ không sao tìm đủ nghị lực duy trì nhật ký đến cùng.

Anne Frank thú nhận:

"Điều tuyệt diệu nhất là tôi có thể viết ra tất cả những gì cảm nghĩ bằng không sẽ chết ngạt mất".

"Những người nào không viết không biết được những kỷ ảo của nó. Ngày xưa tôi luôn luôn đau đớn vì không biết viết vẽ; nhưng bây giờ lòng tôi phơi phới vì ít ra tôi đã có thể viết".

Thuỳ Trâm không có những tuyên bố hùng hồn như vậy, nhưng quả thật với chị, nhật ký đã trở thành một phần cuộc đời. Trong nhật ký chị tìm ra một con người khác với một Thuỳ Trâm mọi người vẫn biết hàng ngày. Để chia sẻ. Để thú nhận. Để tìm thêm niềm tin. Và đôi khi như là để làm nũng với mình một chút, lối làm nũng chỉ chứng tỏ rằng vẫn có một thế giới riêng của mình mà không ai thông cảm hết.

Tất cả những yếu tố đó làm nên sức hấp dẫn của những trang nhật ký. Với chị, cái hấp dẫn ấy giúp chị có đủ hào hứng ghi chép một cách đều đặn. Với người đọc hôm nay, nó làm nên sức cuốn hút của những tâm sự, mặc dù trong hoàn cảnh khác, mọi người đã nghĩ khác.

Do đặc điểm riêng của chiến tranh, ngay từ những ngày ấy, bao nhiêu công sức chúng ta để cả vào việc động viên nhau ra trận. Còn chính cuộc sống mỗi người trong lúc đó thì mới được ghi chép rất ít. Ba mươi năm sau, sự "tiêu hoá" vẫn dừng lại ở trình độ cũ. Mỗi khi nói về chiến thắng, ta vẫn chỉ biết nói với nhau những lời lẽ mọi người đã từng

nghe mấy chục năm trước. Tại sao? Phẫn thì những sôi động để kiểm sống để tồn tại lúc nào cũng cuốn hút mọi người. Phẫn nua cũng là bởi ta chưa có ý thức đầy đủ về lịch sử, về sự có mặt của quá khứ trong hiện tại. Công tác tổng kết về chiến tranh quá chậm, các bộ phận lịch sử chiến tranh không hoạt động như đáng lẽ phải hoạt động. Mỗi người bình thường chưa được gợi ý thu thập lại các tài liệu đã ghi hoặc tìm tòi lại lục lại trong ký ức những kỷ niệm xưa để viết ra thành những hồi ký có giá trị chân thực.

Ngay sau khi biết rằng đây là một cuốn nhật ký viết trong chiến tranh, có thể có bạn đọc - nhất là bạn đọc trẻ - sẽ hỏi: Lại cho chúng tôi một tấm gương để bao chúng tôi học theo chứ gì?

Không đâu bạn ạ! Ở đây bạn sẽ không tìm thấy những lời khuyên nhủ mà chỉ bắt gặp một con người với một cuộc sống cụ thể của thời chiến. So với lớp thanh niên ngày nay, người thanh niên của gần bốn chục năm trước có một cách sống khác, một cách sống không lầm chiểu cạnh phong phú, không tự do nhiều vẻ, nhưng lại trong sáng thánh thiện đến kỳ lạ. Sự tận tụy làm người của Thuỷ Trâm là nhân tố khiến cho những người lính Mỹ khác hẳn về lý tưởng cũng phải kính trọng. Còn với chúng ta, tin rằng nó cũng có những hiệu ứng tương tự.

Trong cuốn lịch sử văn học thế kỷ XX đang có trong tay, tôi bắt gặp một nhận xét của A. Malraux: "Điều huyền bí hơn cả không phải là chúng ta bị ném vào mớ hỗn độn vật chất cùng với hành tinh, mà là trong "lao tù" đó, chúng ta rút tủa từ bản thân cá nhân mình những nhân tố con người - nó cần vừa đủ để cái hư không săn có trong chúng ta bị phủ nhận".

Câu nói mang trong mình nó nhiều triết lý, mà một trong những triết lý đó là: trong sự muôn màu muôn vẻ của thực tại, con người vẫn là mẫu số chung làm nên những giá trị vĩnh cửu.

Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm có cái nhân tố nhân văn đầy bí mật đó. Nếu cuốn sách có thể giúp mỗi người sau khi đọc xong quay trở lại tìm ra những thiết tha cao đẹp và cả những cay đắng bi thảm có thể có trong kiếp người của chính mình, tức là sự hy sinh của một con người ở tuổi 27 có thêm một ý nghĩa chân chính.

VƯƠNG TRÍ NHÀN

Câu chuyện về những tâm lòng

Sáng ngày 25.4.2005, tôi nhận được một cú điện thoại bất ngờ. Đó là điện thoại gọi đến từ văn phòng Quaker⁽¹⁾ Hà Nội. Người của văn phòng báo tin hiện có một người Mỹ đang giữ cuốn nhật ký của chị gái tôi - Liệt sĩ, nữ bác sĩ Đặng Thuỳ Trâm. Chị Thuỳ của chúng tôi.

Chị tôi hy sinh năm 1970 tại chiến trường Quảng Ngãi. Cống hiến của chị tôi ghi trong hồ sơ đề nghị truy tặng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì rất đơn sơ: Bác sĩ, hy sinh tại chiến trường. Thời gian công tác: Năm năm, ba tháng, năm ngày.

Những kỷ vật còn lại của chị tôi do đồng đội gửi về chỉ gồm mấy tấm ảnh, một số thư của gia đình từ miền Bắc gửi vào. Các anh cũng nói chị tôi có ghi nhật ký - đó là thói quen của chị tôi từ nhỏ - nhưng đã bị

1. Tổ chức nhân đạo của Mỹ.

giặc lấy đi trong một trận càn.

Trung tuần tháng 3 năm 2005, một cuộc hội thảo thường niên về chiến tranh Việt Nam được tổ chức tại Trung tâm Việt Nam - Đại học Texas, Mỹ. Rất nhiều người đến dự. Tại hội thảo người ta thảo luận về chiến tranh Việt Nam ở nhiều khía cạnh khác nhau. Frederic Whitehurst⁽²⁾ và Robert Whitehurst⁽³⁾ đã đến với bài nói về nhật ký của một nữ bác sĩ Việt Cộng mà Frederic nhận được khi tham gia chiến tranh ở Việt Nam. Sự kiện thu hút được sự chú ý của người nghe qua lời kể xúc động của Fred về quá trình từ lúc nhận được cuốn nhật ký cho tới lúc quyết định tặng nó cho Viện Lưu trữ về Việt Nam ở Lubbock, cũng như qua những trang nhật ký đầy tình yêu thương và khát vọng hoà bình đã được Robert dịch sang tiếng Anh. Buổi hội thảo kết thúc, mọi người xôn xao đặt ra nhiều câu hỏi, nhiều người ngỏ ý muốn giúp Fred tìm gia đình nữ bác sĩ.

Ted Engelmann⁽⁴⁾ là một trong những người có mặt ở hội thảo. Ba ngày sau khi hội thảo kết thúc, Ted sang Việt Nam. Ở Hà Nội anh đã nhờ một người bạn làm ở văn phòng Quaker Hà Nội tìm giúp gia đình bác sĩ Đăng Ngọc Khuê. Những nhân viên ở đây rất nhiệt tình, lần theo manh mối ít ỏi có trong cuốn nhật ký, họ đã tìm sang tận Đông Anh, nơi bố tôi làm việc từ gần năm mươi năm về trước. Nhưng ở đó, người duy nhất làm

2. Frederic Whitehurst - thường gọi là Fred. Tiến sĩ Luật, Tiến sĩ hoá học, Hoạ sĩ. Cựu chuyên gia cao cấp về chất nổ của FBI (Cục điều tra Liên bang Mỹ).

3. Robert Whitehurst - thường gọi là Rob. Tiến sĩ về Điều khắc, thuyền trưởng viễn dương. Anh trai của Fred.

4. Ted Engelmann, phóng viên ảnh tư liệu, học giả tự do, đã từng sang Việt Nam nhiều lần để hoàn thành bộ sách ảnh về những tác động thời hậu chiến ở bốn nước Việt Nam, Úc, Hàn Quốc và Mỹ mà anh bắt đầu từ năm 1968 và dự định hoàn thành đúng dịp 30.4.2005 - kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng miền Nam.

việc cùng thời với bố tôi cũng đã nghỉ hưu từ năm 2000. Bệnh viện Đông Anh cử người về tận quê ông để hỏi đĩa chỉ gia đình tôi. Ông lại chỉ sang trường Đại học Dược Hà Nội, nơi mẹ tôi công tác trước khi về nghỉ hưu từ hai mươi năm trước. Cứ như thế, bao trái tim nhân hậu đã chuyển tiếp cho nhau tín hiệu để cuối cùng giúp Ted tìm được gia đình tôi và trao lại chiếc đĩa CD chứa đựng tâm huyết của người viết nhật ký ba lăm năm về trước.

Những ngày sau đó tôi nhận được rất nhiều thư của hai anh em Frederic Whitehurst và Robert Whitehurst. Họ kể về những năm tháng ở Việt Nam và hành trình bao năm qua họ đã tìm kiếm gia đình tôi như thế nào. Có những lúc họ đã tưởng như tuyệt vọng không thể nào tìm được gia đình tôi, đã sợ rằng khi họ chết đi, hai cuốn nhật ký của chị tôi sẽ nằm trong đống giấy má bình thường không ai biết đến, bị quăng đi, bị mục nát, bị quên lãng. Họ nói với tôi rằng vì không còn hy vọng tìm được gia đình tôi, họ đã có ý định in hai cuốn nhật ký thành sách để cho cả thế giới được biết về một nữ bác sĩ cộng sản người Hà Nội đã sống và đã chết ra sao. Họ mong rằng từ cuốn sách đó sự nghiệp y tế của chị tôi sẽ còn được tiếp nối... Và trong nỗi tuyệt vọng như thế họ đã trao tặng hai cuốn nhật ký cho Viện lưu trữ về Việt Nam tại Trường đại học Tổng hợp Texas, Lubbock để chúng có thể được gìn giữ và chăm chút hơn khả năng họ có thể làm được.

Dưới đây là bức thư đầu tiên của Fred gửi cho tôi.

Thứ Sáu ngày 29.4.2005

"Tôi là Frederic Whitehurst. Tôi đã giữ ký úc về chị cô, bác sĩ Đặng Thuỳ Trâm ba lăm năm nay. Tôi đã giữ cuốn nhật ký của chị ấy suốt ba lăm năm. Ted Engelmann - người tôi chỉ mới vừa biết - nói với tôi

rằng anh ấy đã đến nhà cô và hiện nay cô đã nhận được bản copy của hai cuốn nhật ký cùng những bức ảnh. Có bao nhiêu điều tôi phải nói với cô, với gia đình cô và đặc biệt là với mẹ cô. Sau bao nhiêu năm tìm kiếm điều này giống như một giấc mơ và việc tìm ra gia đình cô khiến tôi bật khóc. Một người mẹ phải được biết về những ngày tháng của con gái mình, một đất nước phải được biết về một người anh hùng như Bác sĩ Đặng. Mọi việc dường như thật thích hợp, mẹ cô cần phải nhận được những dòng chữ của con gái mình đúng vào dịp kỷ niệm ba mươi năm giải phóng đất nước bà - 30.4.1975...".

Frederic Whitehurst - thường gọi là Fred - là một sĩ quan quân báo Mỹ tham chiến ở chiến trường Đức Phổ, Quảng Ngãi từ năm 1969 đến 1971. Trong chiến tranh, nhiệm vụ của Fred là thu thập các thông tin, tài liệu có giá trị quân sự để phân tích tình hình, truy tìm dấu tích quân Giải phóng, định hướng tập kích hay càn quét. Nhiệm vụ đó khiến Fred có thể nhìn cận cảnh cuộc chiến tranh và chứng kiến tận mắt những mất mát khủng khiếp - cả đối với phía Việt Nam lẫn phía Mỹ. Fred đã chứng kiến cảnh "cả một xóm nhỏ Nhơn Phước ở miền Tây Đức Phổ bị bom giội tan hoang không còn một người sống" (Thư ngày 4.6.2005). Fred đã nhìn thấy những em nhỏ ở Chu Lai bị thiêu cháy trong bom napalm. Fred đã chứng kiến viên Trung úy chỉ huy trực tiếp của mình gần như mất trí vì không chịu nổi cảnh các nhân viên y tế Mỹ "đơn giản cứ nhặt bữa bất kỳ một cánh tay, cẳng chân nào đó lắp vào xác bạn mình cho vào quan tài gửi về Mỹ" (thư ngày 4.6.2005). Những cảnh chứng kiến đó đã ám ảnh Fred trong bao năm nay từ khi rời Việt Nam trở về.

Nhưng cũng từ những ngày khóc liệt đó, Fred đã nhìn thấy cuộc

chiến tranh từ một ánh sáng hoàn toàn khác biệt.

Trong một trận tập kích vào một “căn cứ của Việt Cộng”, sau khi tiếng súng đã im, đơn vị của Fred tiến vào và nhận thấy đây là một bệnh viện nhỏ. Có rất nhiều lán trại, nhiều phòng - rõ ràng là phòng bệnh, cả một phòng mổ đã chiến. Có vẻ mọi người trong bệnh viện đã vội vã đi khỏi ngay trước khi quân Mỹ ập tới và không kịp mang theo tài liệu.

Theo quy định của quân đội Mỹ, mọi tài liệu của địch thu được trên chiến trường phải chuyển lại cho bộ phận quân báo nghiên cứu. Hôm đó Fred thu nhặt được rất nhiều tài liệu. Cùng với thông dịch viên người Việt, Fred chọn lọc các tài liệu có giá trị quân sự, số còn lại họ vứt vào đống lửa để thiêu huỷ.

Fred đang đốt những tài liệu loại bỏ thì Thượng sĩ Nguyễn Trung Hiếu⁽⁵⁾ - thông dịch viên của đơn vị - cầm một cuốn sổ nhỏ đến cạnh anh và nói: “Fred, đừng đốt cuốn sổ này. Bản thân trong nó đã có lửa rồi”. Fred chưa hiểu đó là cuốn sổ gì, nhưng vẻ xúc động của Hiếu và việc Hiếu có thể kính trọng cả đối phương tác động rất mạnh đến anh, Fred bỏ cuốn sổ vào túi.

Nhiều đêm sau đó Fred và Hiếu cùng nhau đọc cuốn sổ. Đó là nhật ký của một Việt Cộng, chính là nữ bác sĩ đứng đầu cái bệnh viện nhỏ mà đơn vị Fred càn vào. Nét chữ nghiêng nghiêng đầy nữ tính. Anh càng tò mò hơn khi Hiếu cho biết nữ bác sĩ đó còn rất trẻ, mới hai mươi sáu tuổi và từ Hà Nội vào Đức Phổ công tác chưa được hai năm.

5. Thượng sĩ Nguyễn Trung Hiếu là người phiên dịch tiếng Anh cho đơn vị Tỉnh báo quân sự số 635 của quân đội Mỹ biên chế bên cạnh Lữ đoàn Bộ binh số 11, Sư đoàn Bộ binh 23. Anh người Sài Gòn và có người bạn là Thượng sĩ Phạm Văn Đức cũng là phiên dịch cho đơn vị trên.

Rồi như một định mệnh, mấy tháng sau Fred nhận được cuốn nhật ký thứ hai của nữ bác sĩ, cũng do Nguyễn Trung Hiếu đem về. Những dòng chữ rực lửa khiến Fred vô cùng xúc động - mặc dù anh chỉ được nghe qua lời dịch vội của Nguyễn Trung Hiếu và đó là những dòng chất chứa căm thù đối với quân Mỹ. Những dòng đầy yêu thương, hy vọng khiến anh vô cùng ngạc nhiên. Anh không hiểu nổi bắt nguồn từ đâu mà một người con gái có thể nhìn thấy cái đẹp của màu xanh giữa chiến trường mịt mù bom đạn, vì sao cô ấy có thể nghe nổi bản giao hưởng êm đềm khi quân Mỹ gần như luôn bám sát sau lưng.

Năm 1972, Fred được rời Việt Nam và trở về Mỹ. Trong hành lý của anh có những kỷ vật nặng trĩu của chiến tranh: Hai cuốn nhật ký của nữ bác sĩ, hơn năm mươi tấm ảnh chụp những người dân Quảng Ngãi trong chiếc máy ảnh Canon bị bắn thủng lấy được trên xác một phóng viên Việt Cộng⁽⁶⁾, chiếc đục nhỏ rơi bên xác một người thợ mộc già bị giết hại. Cũng từ đó Việt Nam trở thành một nỗi ám ảnh trong anh.

Năm tháng trôi qua, với những ám ảnh về chiến tranh, về tội ác đã được chứng kiến ở Việt Nam đè nặng trong tim, Fred đã nhiều lần quay lưng lại với cái xấu, không chấp nhận cái xấu - dù chỉ là gián tiếp. Anh đã làm được nhiều điều tốt đẹp, đã từng kiện cả Cục điều tra Liên bang Mỹ (FBI), cả giám đốc FBI, cả chính phủ Mỹ vì những việc làm sai trái và đã thắng tất cả những thế lực đó trong một vụ kiện nổi tiếng

6. Liệt sĩ Nguyễn Văn Giá, phóng viên ảnh thời sự của Xưởng phim tài liệu Việt Nam, hy sinh ngày 27.10.1970 tại thôn Nga Mân, xã Phổ Cường, huyện Đức Phổ. Chúng tôi đã gửi những bức ảnh do anh Nguyễn Văn Giá chụp về thôn Nga Mân để đổi chiếu. Một số người được chụp ảnh vẫn còn sống, nhiều người nhớ rất rõ về trường hợp hy sinh của anh Giá.

cả trong nước Mỹ lẫn trên thế giới. Một lúc khác tôi sẽ nói thêm nhiều về anh.

Mẹ của Fred là một nhà giáo và là họa sĩ. Khi Fred cho mẹ xem cuốn nhật ký, bà đã bảo con trai hãy cẩn thận, bởi vì hai cuốn sổ này có thể thiêu cháy cuộc đời anh.

Quả vậy, trái tim Fred luôn bị nung nấu vì ngọn lửa toả ra từ hai cuốn sổ nhỏ ố vàng. Anh không thể nào ngủ yên mà cứ trăn trở muốn làm một cái gì vì người nữ bác sĩ ấy. Chị còn sống hay đã chết? Nếu đã chết có phải chị chết một cách tuyệt vời đúng như đã sống cuộc đời tuyệt vời mà anh đọc được qua nhật ký? Gia đình nữ bác sĩ ở đâu? Mẹ chị có biết rằng bà có một người con gái anh hùng đến thế nào không?

Fred đã nhiều lần thử tìm gia đình nữ bác sĩ. Qua những trang nhật ký, anh biết chị tốt nghiệp trường Đại học Y khoa Hà Nội, nên lục tìm khắp nơi mọi thông tin chi tiết về trường đó mong có manh mối gì chăng. Anh bắt gặp tên tuổi hai giáo sư nổi tiếng là Giáo sư Đặng Văn Chung và Giáo sư Đặng Văn Ngữ. Anh biết tên chị là Đặng Thuỳ Trâm - biết đâu họ đều là người trong dòng họ Đặng? Anh biết mẹ chị tên là Doãn Ngọc Trâm, nhưng địa chỉ của bà chỉ là một dãy số bí ẩn ghi ở cuối cuốn nhật ký. Anh biết bố chị là bác sĩ Đặng Ngọc Khuê, giám đốc một bệnh viện cách Hà Nội không xa. Anh đoán đó là bệnh viện tư của gia đình chị - rõ ràng chị xuất thân từ một gia đình trí thức. Anh biết nhà chị ở một phố nhỏ tên là Lò Đức. Nhưng anh cũng biết trong chiến tranh Hà Nội đã bị ném bom. Biết đâu gia đình chị cũng đã chết hết trong một trận bom nào đó? Anh đã hỏi nhiều người, nhưng những năm sau chiến tranh tìm một người nào đó ở Việt Nam là điều hầu như không thể đối với anh. Mỗi cách đây mấy năm mới có một người bạn liên hệ được với họ hàng

ở Hà Nội và nói với anh rằng gia đình bác sĩ Đặng Ngọc Khuê vẫn còn sống. Nhưng không hiểu sao người đó không muốn tìm tiếp và bảo anh đừng nói thêm với cô về cuốn nhật ký nữa.

Robert Whitehurst cũng là một cựu chiến binh Việt Nam, nhưng chưa từng có mặt ở chiến trường Nam Trung bộ. Hai năm hoạt động ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long khiến Rob đem lòng yêu mến miền đất này cùng những con người Việt Nam hiền hoà, giàu tình cảm. Việt Nam đã trở thành một phần đời của Rob vì anh cưới một người con gái xứ Long Xuyên. Anh học tiếng Việt, thích ăn món ăn Việt, thích đem những cây cổ Việt Nam về Mỹ để trồng, thậm chí còn có lần cố gửi về Mỹ một chiếc xuồng ba lá để vợ đỡ nhớ quê.

Rob được đọc cuốn nhật ký của bác sĩ Thùy Trâm sau khi từ Mỹ trở về năm 1972. Ngay từ đầu, cuốn nhật ký đã khiến anh sững sốt. Cùng với sự giúp đỡ của vợ, anh đọc đi đọc lại cuốn nhật ký, càng đọc anh càng bị lay động trước những gì diễn ra trong tâm hồn người con gái ở bên kia chiến tuyến. Anh viết cho mẹ tôi. *"Tất cả những ai từng được chúng tôi cho xem cuốn nhật ký đều xúc động trước những điều chị cô viết. Chúng tôi nghĩ chị không chỉ là một anh hùng của riêng ai, nghĩa là mặc dù những ký ức của chị rất quý giá đối với cô cũng như đối với chúng tôi, nhưng sự nghiệp của chị còn rất có ý nghĩa với tất cả mọi người. Những dòng chữ của chị có một sức kêu gọi tuyệt vời. Mặc dầu chị ở bên kia chiến tuyến trong cuộc chiến tranh giữa chúng ta, nhưng ngay từ đầu những năm 70, Fred và tôi đã cảm thấy chị vô cùng đáng ngưỡng mộ, đáng tôn kính và là một người tốt. Hy vọng sau khi đọc những dòng chữ viết từ quá khứ ấy, cô sẽ đồng ý với chúng tôi... rằng theo một nghĩa nào*

đó chỉ là của riêng gia đình cô, nhưng theo một nghĩa rất quan trọng chỉ là của tất cả chúng ta” (thư ngày 29.4.2005).

Rob lục lọi khắp các nơi, anh tìm đọc về Hà Nội mong làm sáng tỏ những thông tin có trong nhật ký. Anh biết Chu Văn An là tên một trường học. Anh nhận ra phố Lò Đúc nằm trong khu Hà Nội cổ. Anh nhận ra cái tên Hồ Tây. Nhưng không tìm được chỗ nào nói đến gia đình bác sĩ Đặng Ngọc Khuê. Những dòng chữ đầy tuis cực trước những trường hợp bó tay không cứu được bệnh nhân khiến Rob nhận ra hình ảnh một bác sĩ mang trong tim lời thề Hypocrate⁽⁷⁾. Những câu thơ chị viết trong một buổi chiều đứng trên đỉnh núi khiến Rob nhận ra một trái tim đang rung lên trước cái đẹp. Người con gái trí thức Hà Nội dần dần hiện lên rõ nét hơn trước mắt anh. Càng đọc, anh càng đăm đắm một điều: cần phải làm cho mọi người được biết về chị. Anh viết cho mẹ tôi: “Khi rời Hà Nội để dấn thân vào cuộc chiến, Thuỷ chưa biết chiến tranh là thế nào. Hơn ba năm ở Đức Phổ, những điều chị viết trong nhật ký đã thay đổi, chị đã trưởng thành. Những điều chị học được càng củng cố vững chắc thêm lòng quyết tâm đã được gia đình nuôi dưỡng từ nhỏ. Chị học được những điều mà tất cả chúng ta đều cần phải học... Những bài học về danh dự, những bài học về lòng trắc ẩn, tinh thần trách nhiệm, những bài học về sự tận tụy với lý tưởng, và những bài học mà chị đã nêu lên một tấm gương về tình yêu đối với mọi người, với cái đẹp và với con người. Tôi biết Thuỷ không hề định viết cho cả thế giới này đọc, nhưng có lẽ chính vì thế mà niềm tin sâu thẳm nơi chị được viết ra một cách chân phương, mộc mạc, và tôi đã thấy chị có đủ dũng cảm để theo đuổi niềm tin ấy”

7. Lời thề của các bác sĩ tận tụy với bệnh nhân, xả thân vì sự nghiệp y học.

trong trận thử thách cuối cùng... Cho đến lúc này, tôi là người đã đọc đi đọc lại hai cuốn nhật ký ấy nhiều hơn ai hết. Trước đây tôi đã nói với bà và giờ đây tôi xin nói lại: tôi không hề thấy trong đó có bất cứ điều gì khiến bà hay một ai khác phải khó xử. Những lời bày tỏ về tình yêu của chị cũng như những lời gọi tha thiết hướng về gia đình khiến bất cứ ai từng được đọc qua đều phải xúc động. Con số các trận đánh và sự chăm sóc của chị đối với các thương binh làm chúng ta trở nên xoàng xĩnh..." (thư ngày 28.5.2005).

Rồi Rob tìm được trên mạng Internet một nơi gọi là Trung tâm Việt Nam (Vietnam Center) ở trường Đại học Tổng hợp Texas và biết rằng tại đây người ta vẫn tổ chức hội thảo thường niên về chiến tranh Việt Nam. Có rất nhiều người tới dự hội thảo này: Các học giả, các vị đại sứ, các viên tướng, các cựu chiến binh Việt Nam của cả hai phía miền Nam và miền Bắc. Robert động viên Fred đến dự hội thảo và nói về cuốn nhật ký của nữ bác sĩ. Cuộc hội thảo diễn ra như tôi đã nói lúc đầu. Trong sự xúc động sâu sắc, Fred và Rob đưa cho nhiều người đĩa CD chứa bản sao cuốn nhật ký của chị tôi, mong rằng giống như trong câu chuyện cổ tích tốt đẹp nọ, cuốn nhật ký sẽ tìm được về với quê hương, về với gia đình người nữ bác sĩ mà họ ngưỡng mộ như một anh hùng.

Tôi xin cảm ơn anh, Frederic Whitehurst, người đã gìn giữ hai cuốn nhật ký của một kẻ ở bên kia chiến tuyến, đã trăn trở tìm cách đọc hai cuốn nhật ký, đã gìn giữ nó ngay khi đất nước anh còn đầy thù địch với Việt Cộng và bao năm qua từ nửa bên kia trái đất tìm mọi cách để trả nó về cho mẹ tôi.

Tôi xin cảm ơn Thượng sĩ Nguyễn Trung Hiếu, người đã cứu cuốn

nhật ký của chị tôi khỏi bị quăng vào đống lửa bởi anh đã nhận ra trong cuốn sổ này đã chứa đựng lửa rồi để anh trao lại nó cho Fred như một lời uỷ thác từ chị tôi. Anh Hiểu ơi, anh ở đâu? Nếu đọc được những dòng này xin anh hãy lên tiếng, cho chúng tôi được nhìn vào mắt anh - để nói với nhau rằng tiếng nói của tình yêu và khát vọng hoà bình có thể vượt qua mọi chiến tuyến để đến với những trái tim tốt lành.

Và anh nũa, Robert Whitehurst, cảm ơn anh, người cựu binh Mỹ đã từng viết cho tôi những lời thốt lên tự đáy lòng: "Lời Thuỳ là một cây cầu bắc qua dòng sông chất chứa bao sự vô tình, bao cay đắng, bao nỗi buồn, bao lòng tin lầm lạc đã chia cắt hai dân tộc chúng ta quá lâu..."

Vâng, tôi đã thuyết phục được mẹ tôi - bà Doãn Ngọc Trâm, mẹ liệt sĩ Đặng Thuỳ Trâm - đồng ý cho in cuốn sách này mặc dù từ bấy đến nay mẹ tôi không dám đọc lại lần thứ hai những dòng chữ thấm máu do chính tay đứa con gái yêu dấu viết ra ba lăm năm về trước. Mẹ tôi cũng tin rằng đó sẽ là một cây cầu nối từ quá khứ đến hiện tại, và nối tôi mai sau...

ĐẶNG KIM TRÂM

Phần I

Những ngày rực lửa

QUYẾN MỘT
1968

Cái gì nhất của con người là nước sông
đối người ta chỉ sông có một tên, phải
sông sau cho khói phèi xót xa dù hàn
vì những nấm tháng song hoặc song
phèi, cho khói phải hờ then vì những
nấm tháng song hoặc song jiki, dù
khói nhảm mặt mũi tay ta có thể nói
rằng: "cà đồi ta, cà sỏi ta đã triều
dâng) cho sự nghiệp cao đẹp nhất hòn
đất: Sự nghiệp của hành giả phong
lào người",

N. A. OSTROTSKY.

"Đối phèi trai qua giòng lô nhung
chó cùi daù khói giòng lô."

8.4.68

Mỗi một *cas* ruột thừa trong điều kiện thiểu thốn. Thuốc giảm đau chỉ có vài ống Novocaine nhưng người thương binh trẻ không hề kêu la một tiếng. Anh còn cười động viên mình - nhìn nụ cười gượng trên môi khô vì mệt nhọc, mình thương anh vô cùng. Rất đau xót rằng sự nhiễm trùng trong ổ bụng không do ruột thừa vỡ. Tim kiếm gần một giờ không thấy nguyên nhân, mình đành đóng lại, cho đặt dẫn lưu và đổ kháng sinh trong ổ bụng. Nỗi băn khoăn của một người thầy thuốc + nỗi thương xót mến phục người thương binh áy làm mình không thể yên bụng. Vuốt nhẹ mái tóc anh, mình muốn nói với anh rằng: với những người như anh mà tôi không cứu chữa được thì đó là điều đau xót khó mà phai đi trong cuộc đời phục vụ của một người thầy thuốc.

10.4.68

Vậy là chiều nay các anh lên đường để lại cho mọi người một nỗi nhớ mênh mang giữa khu rừng vắng vẻ. Các anh đi rồi nhưng tất cả nơi đây còn ghi lại bóng dáng các anh: những con đường đi, những chiếc ghế ngồi chơi xinh đẹp, những câu thơ thăm thiết yêu thương. Nghe anh Tuấn ra lệnh: "Tất cả ba lô lên đường!". Những chiếc ba lô vụng về may bằng những tấm bao Mỹ đã gọn gàng trên vai, mọi người còn nán ná đứng lại trước mình bắt tay chào mình một lần cuối. Bóng dung một nỗi nhớ thương kỳ lạ đối với miền Bắc trào lên trong mình như mặt sông những ngày

mưa lũ và... mình khóc ròng đến nỗi không thể đáp lại lời chào của mọi người. Thôi! Các anh đi đi, hẹn một ngày gặp lại trên miền Bắc thân yêu.

Suốt một đêm một ngày lo lắng vì *cas* mổ của San, chiều nay lòng mình vui sướng xiết bao khi thấy San ngồi dậy, nét mặt anh còn in nỗi đau đón mệt nhọc nhưng nụ cười gượng nở trên môi. Bàn tay anh khẽ nắm bàn tay mình mến thương tin tưởng. Ôi người thương binh trẻ tuổi dũng cảm kia ơi, tôi thương anh bằng một tình thương rộng rãi nhưng rất sâu xa: tình thương của một người thầy thuốc trước bệnh nhân, tình thương của một người chị đối với đứa em đau ốm (thực ra San bằng tuổi mình) và tình thương áy đặc biệt hơn đối với mọi người vì cộng thêm cả lòng mến phục.

Anh có thấy điều đó trong cái nhìn lo âu của tôi không? Có thấy bàn tay tôi dịu dàng đặt nhẹ trên vết thương, trên đôi tay xanh giàu của anh đó không? Chúc San mau bình phục để trở về với đội ngũ chiến đấu, trở về với bà mẹ già đang vò vĩnh ngóng trông con từng giờ, từng phút.

12.4.68

Rừng chiều sau một cơn mưa, những lá cây xanh trong trước ánh nắng, mỏng mảnh xanh giàu như bàn tay một cô gái cầm cung.

Không khí tràn lặng và buồn lả lùng. Cả khu nhà bệnh nhân im lặng, bên khu nhân viên cũng chỉ nghe thấy

tiếng Hường rì rầm trò chuyện với ai. Một nỗi nhớ mênh mang bao trùm quanh mình. Nhớ ai? Nhớ ba, nhớ má, nhớ những người vừa ra đi... và nhớ cả một người bệnh nhân đang chờ mình đến với anh nữa. Bên trong nỗi nhớ hình như có một nỗi buồn sâu kín, thầm lặng nhưng rất nặng nề. Dù sao vết thương lòng vẫn đang rỉ máu, dù mình có muốn lấy công việc, lấy mọi nỗi nhớ khác đè lên trên, nó vẫn trỗi dậy, xót xa vô cùng. Hãy quên đi Th.⁽⁸⁾ ơi! Hãy quên đi mà tìm lại niềm hy vọng mới mẻ xanh tốt trong lành hơn. Hãy lấy niềm tự hào mà quên đi thất vọng. Con người ấy đâu có xứng đáng với tình yêu trong trắng, chung thuỷ của Thuỳ.

Oi những người thân yêu của tôi trên quê hương Đức Phổ này, có ai hiểu và cảm thông hết nỗi lòng tôi chăng? Nỗi lòng một cô gái đầy ước mơ hy vọng mà không được đáp lại một cách xứng đáng!

13.4.68

Thư từ từ khắp bốn phương gửi về. Cảm ơn tất cả mọi người đã dành cho tôi những tình thương mến thiết tha. Đọc thư niềm vui chen lẫn với nỗi buồn. Tại sao mọi người có thể dành cho mình những tình thương ấy mà một người - một người đã được hưởng một tình yêu trong trắng, chân thành - lại không xứng đáng với mình? Buồn làm sao hở M.⁽⁹⁾?

8. Tức Thuỳ, tiếng Thuỳ Trâm tự xưng. Viết tắt trong nguyên văn.

9. Chữ viết tắt trong nguyên bản - Bi danh của người yêu của Thuỳ.

Mình những muốn lấy tình thương của mọi người đèn đáp cho chõ trống của tâm hồn mà không sao làm được. Trái tim mình vẫn cứ buông bình đậm theo nhịp độ của tuổi hai mươi tràn đầy hy vọng, tràn đầy thương yêu. Thời hây bính tĩnh lại với nhịp đậm yên bình của mặt biển những buổi chiều lặng gió đi tìm oí!

14.4.68

Một bài thơ làm tặng cho mình, bài thơ của một thương binh đang nằm viện, xuất phát từ lòng mến thương cảm phục đối với một người bác sĩ đã chăm sóc anh và mọi bệnh nhân khác một cách tận tình. Anh ta tìm hiểu kỹ về mình và viết bài thơ tặng. Bài thơ tràn ngập niềm mến yêu chân thành và nỗi đau xót trước mối tình tan vỡ của mình. Anh ta nói lên những lời nói xót xa cay đắng của một cô gái bị người yêu phụ bạc.

Đọc bài thơ... mình buồn vô hạn, không thể kìm được mình ghi ngay dưới bài thơ đó một dòng chữ: “Cảm ơn tình thương mến của anh, nhưng hình như anh chưa hiểu Trâm. Hứa với anh rằng sẽ có lúc nào đó để anh hiểu về một người con gái của XHCN”, và mình đưa trả lại bài thơ.

Ôi! Đây mới là điều đáng buồn nhất trong quan hệ với M.. Mọi người đều trách M., đều thương mình, nhưng mình xót xa biết bao nhiêu khi thấy người ta thương mình bằng một tình thương có cả sự thương hại nữa! Dù anh Thiết, dù Hào, Nghinh... ai ai đi nữa đã cảm thương san sẻ với mình,

mình vẫn không muốn. Một mình đã đủ giải quyết rồi, một mình đủ sức chôn sâu cả chín năm thương yêu hy vọng ấy xuống tận đáy đất sâu rồi - mảnh đất tâm hồn mình vẫn màu mỡ, vẫn đủ sức để gieo lên đó một mùa hoa tươi đẹp được kia mà. Hỡi tất cả mọi người, không cần tưới lên mảnh đất ấy những giọt lệ xót thương đâu. Hoa thơm phải được tưới bằng nước mát trong lành.

Mỗi ngày tình cảm với M. càng lạt phai đi và nỗi trách móc càng lớn dần lên. Minh đã và sẽ xa dần người bạn ấy. Anh đâu có xứng đáng với mình?

....68. (10)

Không khí im lặng của buổi trưa trùm lấy khu rừng. Nghe San đau, mình lên thăm. Cả phòng cũng đang yên ngủ, kể cả người bệnh nhân mình tới thăm. Không muốn làm thức giấc San, mình rón rén trở ra nhưng tiếng San khẽ rên làm mình trở lại - anh cười bến.... (*mờ không đọc được*). Anh không đau nhưng có lẽ muốn gặp mình. Cả ngày hôm nay mình bận. Câu chuyện không phải là chuyện thương tật mà anh lại hỏi: “Hôm nay đúng là ngày chị về Đức Phổ phải không?”

- Vừa tròn một năm San à!

Mình trả lời mà không khỏi ngạc nhiên vì câu hỏi của San. Muốn ngồi với San nói chuyện về cả một năm qua, một năm chiến đấu gian lao vất vả nhưng rất đáng tự hào trên

10. Con số mờ không đọc được.

mảnh đất quê San, nhưng mình lại thấy khó nói. Có nghĩa lý gì đâu những việc mình làm so với San, với tất cả bà con Đức Phổ đã kiên cường chiến đấu suốt hai mươi năm ròng. Còn nói với San về nỗi nhớ thương với gia đình trong những ngày xa cách lại càng vô lý hơn. San chỉ còn một mẹ già. Cha San chết từ lúc mẹ anh mới hai hai tuổi đâu, người vợ trẻ ấy đã hy sinh cả tuổi xuân của mình ở vậy nuôi San cho đến khi anh được mười chín tuổi thì cho anh đi bộ đội. Năm năm qua vào sinh ra tử San vẫn còn sống, vừa mới cách đây một tháng địch tập kích vào vị trí, San đã thoát khỏi nanh vuốt của quân thù. Mười lăm đồng chí của anh hy sinh. Chỉ một xiu nữa thôi, có khó khăn gì đâu, San cũng đã ngã xuống dưới chân hòn núi Cửa ấy rồi. Lúc đó mẹ San có khóc cạn nước mắt cũng không bao giờ có được một đứa con như San nữa. Vậy mà hôm nay San đến đây với mình, có lẽ nào mình lại để thần chết cướp đi người con yêu quý của một bà mẹ đang lo âu, hy vọng tất cả vì đứa con duy nhất ấy. Không bao giờ đâu! Minh sẽ phải cố hết sức vì San cũng như vì tất cả những người bệnh nhân! Đó chẳng phải là niềm tự hào của một người thầy thuốc đó sao?

Nhận được thư và quà của Vân. Thương Vân làm sao. Cuộc đời Vân sao đủ mọi đắng cay, những đắng cay mà một người như Vân lê ra không bao giờ phải chịu. Vân sống giàu lòng vị tha, giàu niềm hy vọng, giàu tình cảm cách mạng. Phải đèn đáp cho Vân những điều đó chứ. Cơ sao cuộc đời cứ

dành cho Vân toàn những sự rủi ro? Đã thấy được điều đó mình phải có trách nhiệm. Phải đem lại cho Vân niềm vui, tin tưởng bằng những hành động cụ thể.

17.4.68

Chia tay anh Kỳ và chị Phượng. Sống với nhau cả một năm tròn, hôm nay mình mới hiểu hết tình thương của những người thân thiết đó.

Đêm đã khuya sau buổi liên hoan, anh Kỳ sang phòng mình chơi. Hai anh em chẳng biết nói gì, quyền vở để trước mặt, cây bút cầm trong tay mà những dòng chữ dưới ngòi bút anh đều vô nghĩa. Thời gian còn rất ít, anh cần nói cần viết những chuyện quan trọng. Vậy mà sao anh làm thính hở anh? Phải chăng anh muốn nói với em bằng đôi mắt đỏ vì thức khuya bao đêm ròng, bằng nụ cười buồn rượi trên khuôn mặt gầy ốm? Anh ôm mình trong đôi tay mảnh khảnh, hành động đó rất bình thường với anh nhưng hôm nay sao làm mình cảm động. Tiên anh đi rồi. Tiên anh ra đến suối mình bần thần trở về thấy mảnh giấy lưu niệm anh gửi cho Liên. May dòng chữ ngắn ngủi trong đó anh có dặn: "Em và Trâm phải thương nhau chân thật. Trâm vào đây xa gia đình chỉ có bạn...". Anh Kỳ ơi! Cảm ơn anh, em không bao giờ quên tấm tình của anh đối với em đâu!

Và buổi cuối cùng nằm trong cánh tay của chị Phượng, nghe những lời dặn lại mình lặng yên không nói, những giọt nước mắt âm ấm chảy trên mặt mình và rơi sang

mặt chị. Chị ơi, đến hôm nay em vẫn chưa là Đảng viên, buồn đến vô cùng.

22.4.68

Hường ơi! Hướng đã chết rồi sao? Minh nghe tin mà bàng hoàng như trong con ác mộng. Bao giờ cho hết những đau xót này - nay một người ngã xuống, mai lại một người ngã xuống. Xương máu đã chất cao như ngọn núi căm thù sừng sững trước mắt chúng ta. Bao giờ! Bao giờ và bao giờ hời các đồng chí? Bao giờ mới đuổi hết lũ quân uống máu người không tanh ấy khỏi đất nước chúng ta.

Vậy là hết, những đêm rì rầm tâm sự bên nhau không bao giờ có nữa. Bên tai mình còn nghe rõ giọng Hướng trầm trầm tình cảm, Hướng khen ngợi động viên mình, ca ngợi mối tình chung thuỷ của mình. Vậy là hết, những buổi cùng nhau tắm dưới suối nước, cùng nhau ăn một chén chè. Mình bỗng nhớ hôm nào gặp Hướng bên bờ suối ở Nghĩa Hành, Hướng ôm mình trong tay, hôn lên mái tóc, hôn lên má mình và cả hai cùng rung rung nước mắt.

Nhin chú Công vẫn bình thản không hay biết gì về tin sét đánh ấy, mình thấy xót xa như ai xát muối vào trong ruột. Mắt một đứa con như Hướng còn đau hơn mất cả khúc ruột. Chú ơi, hãy nén đau thương lại đi chú, nếu biết tin này! Và anh Quang, người con trai đã thuỷ chung chờ đợi Hướng trong bao nhiêu năm nay cũng không bao giờ thực hiện được mơ ước mưa. Hướng của anh đã vĩnh viễn nằm yên

dưới nấm đất quê hương anh rồi.

23.4.68

Một ngày mệt nhọc vô cùng. Ba cas thương nặng vào một lúc. Suốt một ngày đứng bên bàn mổ đầu óc căng thẳng vì những vết thương, vì tiếng khóc xé ruột xé lòng của chú Công (cha Hường) và vì những tin buồn dần dập.

Đường đã bị bắt sống trên đường công tác. Cậu bé sôi nổi nhiệt tình ấy không hiểu có chịu nổi những đòn tra tấn của quân thù hay không. Thương Đường vô tận. Lá thư viết gửi Đường vậy là chưa đến nơi. Người cầm thư đã chết còn người nhận thư thì bị bắt!!! Một giọng hát buồn từ đâu vang vǎng bên tai mình “Lòng mẹ bao la như biển thái bình rợn rào. Lời ru êm ái như dòng suối hiền ngọt ngào”. Lời hát của Đường trong buổi tối hôm xưa hay là lời than đau xót của Đường trong ngực tối lúc mà Đường nghĩ đến người mẹ già đã suốt đời cặm cụi nuôi con, đặt tất cả niềm vui, hy vọng vào đứa con cưng ấy?

Biết bao nhiêu bà mẹ như mẹ Đường sẽ còn đau khổ khóc than đến cạn dòng nước mắt. Ôi nếu mình ngã xuống, mà mình cũng sẽ như bà mẹ ấy thôi, cũng sẽ là một bà mẹ suốt đời hy sinh vì con để rồi mãi mãi đau xót vì con mình đã ngã xuống nơi chiến trường khói lửa. Mẹ ơi! Con biết nói sao khi lòng con thương mẹ trăm nghìn triệu mà cũng đành xa mẹ ra đi. Quân thù đang còn đó, bao nhiêu bà mẹ còn mất con, bao nhiêu người chồng mất vợ. Đau xót vô cùng.

25.4.68

Cũng vẫn là những tin buồn, trên đường đi học ở tỉnh về, đoàn cán bộ của Đức Phổ bị địch tập kích nghe nói có hy sinh một số. Nghĩa cũng đi trong số đó, chẳng hiểu em mình có làm sao không. Em mình xông xáo, dũng cảm dẽ có khả năng đi đầu bám đường lăm. Em ơi! Nếu em có làm sao thì chị biết nói gì nữa hở em? Chị sẽ khóc ròng bao đêm vắng hay là nước mắt khô lại thành ngọn lửa thù rực cháy trong tim chị? Một ngày này chị vẫn mong em về thăm, bây giờ...

26.4.68

Nhận một lá thư từ H8 trả về, không phải thư của M. mà là của anh Tâm. Đọc thư chỉ thấy buồn vô hạn. Những ngày qua đã lùi vào dĩ vãng lâu rồi xa rồi, còn khơi lại làm gì nữa hở anh Tâm? Anh thương em nhưng vô tình đã làm em đau khổ. Anh báo tin rằng M. đang đau yếu, anh nói rằng anh hiểu em, thương em nhưng thực ra anh có hiểu gì em đâu? Anh chưa hiểu hết lòng tự ái của một cô gái xuất phát từ tầng lớp học sinh như em sao? Còn nếu đã hiểu thì...tốt hơn hết là hãy nói với em về những điều cần thiết trước mắt: công tác tốt, cảnh giác tốt. Vậy thôi!

30.4.68

Vẫn buồn ư Th.? Một cas thương nặng tưởng không sống nổi hôm nay đã ổn định cả rồi, những nụ cười trên khuôn mặt còn xanh muốt vì mất máu chẳng làm Th. vui đó sao?

Vậy mà vẫn cứ buồn. Nỗi buồn thấm sâu trong lòng mình như những giọt mưa thấm sâu trong lòng đất của những ngày mưa dài rả rích này. Muốn tìm lấy những niềm vui vô tư nhưng không sao tìm được, bộ óc mình đã hằn những nếp nhăn suy nghĩ rồi, có cách nào xoá mờ được đâu. Có chăng chỉ làm được điều đó nếu bây giờ chỉ có một yêu cầu: điều trị cho thương binh, xây dựng bệnh xá cho tốt. Ôi sao mình lại sinh ra làm một đứa con gái giàu mơ ước yêu thương và đòi hỏi với cuộc đời quá nhiều như vậy?

Hoàn cảnh của mình là sự ao ước của bao nhiêu người: gia đình êm ám đầy đủ, bản thân đã và đang có điều kiện tiến bộ, được công tác hợp khả năng, được chiêu chuộng... Nhưng vậy thì có phải tại mình quá đòi hỏi hay không? Hãy trả lời đi hỏi cô Thuỷ khó tính và bướng bỉnh.

1.5.68

Một lần nữa đón ngày Quốc tế Lao động giữa rùng - đó là một ngày im lặng, dài và chìm ngập trong nỗi nhớ thương. Nhớ Hà Nội, nhớ ba má và các em vô kẽ, vừa chợp mắt giữa trưa mình đã thấy mình về gặp má và em trong ngôi nhà ở trường Cán bộ Y tế, vẫn con đường nhỏ ấy, vẫn chiếc cổng nhà ông Nghiệp⁽¹¹⁾ ấy, mình chui qua những song cửa gãy để lọt ra ngoài đường hồn nhiên như những ngày còn nhỏ. Xa nhà hơn

11. Bác sĩ Trần Hữu Nghiệp - nguyên Hiệu trưởng trường Bổ túc Cán bộ Y tế Trung ương.

một năm rồi, đây có phải là năm cuối cùng xa cách không? Bỗng dung minh nhớ đến những ngày trước KN (*không đọc rõ*) vui và hy vọng tràn ngập... bây giờ (?)!... Thị hây cứ như những hồi áy di, hãy nhóm lên niềm vui của kẻ chiến thắng đã cầm trong tay áy di, bài hành khúc khởi nghĩa còn vang bên tai đó “Xuống đường, xuống đường... dù phải hy sinh ta nào xá, giành lấy chính quyền về tay nhân dân”.

4.5.68

Mình cắt đứt câu chuyện bằng sự im lặng. Trong bóng tối mình vẫn nhận thấy sự băn khoăn của hai người bệnh nhân đang nói chuyện với mình. Hình như họ thấy được cái im lặng nặng nề đầm nước mắt áy của mình. Họ thương mình một cách chân thành thắm thiết, nhưng họ càng nói mình càng thấy khổ đau. Họ hỏi mình vì sao không đấu tranh cho quyền lợi chính trị, tại sao mình rất xứng đáng là một Đảng viên mà chi bộ không kết nạp. Vì sao, vì sao và vì sao ư? Ai mà trả lời được hở hai bạn mến thương. Quả tình tôi không thể trả lời được. Cái im lặng nặng nề của tôi cũng nói được với các bạn nhiều về sự bế tắc đó. Hầu như tất cả mọi người đều nói: “Trâm rất xứng đáng là một người Cộng sản” vậy mà vẫn không được đứng trong hàng ngũ ấy. Nào phải mình không thiết tha nhưng càng thiết tha chỉ càng thấy khổ đau mà thôi.

Mấy hôm nay rất buồn, ngày ngày những lá thư, những lời nói, những hành động tỏ lòng thương mến thiết

tha vẫn đến với mình. Nhưng chính những tình thương ấy lại là những mồi lửa châm vào một đống cùi đã khô từ lâu. Tại sao mọi người thương mến cảm phục mà Đảng lại khắt khe hẹp hòi đối với mình?

5.5.68

M. ơi, Th. biết nói gì với M. đây? Vân thương yêu M. vô hạn nhưng tình thương trộn lẫn sự giận hờn trách móc. M. nói Th. không hiểu M. ư? Đâu có, Th. hiểu M. nhưng hiểu hết chưa thì quả thật là chưa. Cho nên không thể nào không đau xót khi tất cả mọi người xung quanh vẫn nhìn Th. bằng đôi mắt xót thương. Cái đó đã làm Th. tự ái rồi. Một vết thương không thể hàn gắn. Đành vậy suốt đời ta sẽ mang nặng vết thương trong lòng!

Nghe M. đau nặng, buồn thương M. quá đỗi. Giá có Th. ở bên, Th. sẽ chăm sóc M. như vai trò mà người ta đã định cho chúng ta (mặc dù sự thực không như vậy). M. ơi, anh không phải là của em, nhưng em muốn đem yêu thương xoa dịu đau đớn cho anh. Bằng cách nào bây giờ? Một cái gì giống như linh cảm bảo với Th. rằng rồi sẽ không được gặp M. nữa, lần chia tay ấy sẽ là lần cuối cùng. M. đứng nhìn theo, Th. đi không ngoảnh lại, mặc dù biết rằng một đôi mắt đen đang dõi theo Th.. Những giây ở trong cánh tay người đồng chí thân yêu ấy chỉ còn là một hình ảnh dì vắng xa xưa mà thôi.

6.5.68

Rất nhiều chuyện đau đầu hàng ngày vẫn xảy ra quanh mình. Thì đã tự nhủ rằng không thể đòi hỏi ở đâu chỉ có toàn người tốt kia mà, đã khẳng định “đòi phải qua giông tố nhưng chó có cui đầu trước giông tố” mà. Thực ra giông tố đến với mình vẫn là những con giông của ngày cuối hè, nhẹ nhàng ấm i mà thôi. Hãy vui lên đi, vui lên với những nụ cười trùm mến của những bệnh nhân đã dành cho mình. Vui lên với những tình thương chân thực mà đa số những cán bộ trong huyện, trong tỉnh, trong khu quen biết đã dành cho mình. Vậy là được rồi, Th. ơi, đừng đòi hỏi nữa. Đang ư? Rồi Đang sẽ phải thấy. Quanh mình nhiều người thương mến cảm phục hơn là số người thù ghét. Xét cho cùng, họ có ghét mình cũng chỉ vì lòng ghen tỵ mà thôi.

9.5.68

Sống ở đời phải biết khiêm tốn nhưng đồng thời phải có một lòng tự tin, một ý thức tự chủ. Nếu mình làm đúng hãy cứ tự hào với mình đi. Lương tâm trong sạch là liều thuốc quý nhất. Phải hiểu điều đó để lấy điều đó làm cơ sở tự tin cho mình. Tại sao Th. cứ suy nghĩ hoài khi mà Th. biết rằng chuyện đó Th. làm đúng? Cuộc sống đâu phải chỉ có tình cảm mà phải có lý trí, có hiểu thế hay không hờ cô gái bướng bỉnh?

12.5.68

Hội nghị Paris! Đây là những ngày tháng năm của 1954 đầy

chẳng? Mình hồi hộp theo dõi tin tức, biết chắc chắn rằng thắng lợi có được trong hội nghị phải do thắng lợi trên chiến trường quyết định. Vậy thì hãy chuẩn bị tinh thần bước vào một đợt chiến đấu quyết liệt cuối cùng rồi sau đó ai còn ai mất hay hay. Dù còn dù mất cũng là những ngày vui bất tận khi hoà bình chân chính trở lại trên đất nước chúng ta. Hơn hai mươi năm rồi khói lửa đau thương vẫn trùm lên dài đất hiền lành. Nước mắt chúng ta chảy nhiều rồi, xương máu cũng đổ nhiều rồi. Chúng ta có tiếc gì đâu để đổi lấy độc lập tự do.

14.5.68

Một dòng chữ ghi trên bàn: “Chị Trâm thương nhớ của em...”. Dòng chữ của San. Một chuyện giản đơn vậy mà mình cảm động. Tình thương với San ngày càng thấm thiết. Có lần ngồi nói chuyện với San, hai chị em (chị mà nhỏ tuổi hơn em) cãi nhau về chuyện nếu phải chết thì ai nên chết. Mình nhường cho San sống bởi vì đời San chưa hề được hưởng sung sướng và bởi vì San là đứa con duy nhất của một bà mẹ goá đã ở vây nuôi con từ năm hai mốt tuổi đến giờ. Vậy mà San cứ khăng khăng rằng mình phải sống, phải trở về với mẹ, với em, với Miền Bắc thân yêu đang trông đợi mình. Rõ ràng, chuyện không đâu vào đâu cả nhưng sao hai chị em đều cảm thấy thương nhau hơn. Mình muốn đối với San bằng một tình thương chân thực, trong lành mà e rằng có ai hiểu lệch ván đề đi không. San năm nay hơn mình ba tuổi, đã có vợ và con năm tuổi.

17.5.68

Chiến tranh còn tiếp diễn, chết chóc vẫn diễn ra hàng ngày, từng giờ từng phút, dễ như trở bàn tay vậy. Mới tối qua Thìn và anh Sơn còn cùng bọn mình trò chuyện. Thìn còn dặn Lê mua vài may áo, đêm nay hai người ấy chỉ còn là hai cái xác nằm dưới nấm đất của đất Đức Phổ mà lần đầu họ đặt chân đến ấy rồi. Chết quá dễ dàng, không có cách nào để phòng được những tổn thất ấy cả. Buồn làm sao!

Liên nói vậy mà đúng: Hãy sống với nhau bằng tình thương chân thành đi kèo rồi hối hận khi bạn mình đã chết rồi mới nghĩ rằng hồi còn sống mình đã không thương yêu, dùm bọc lẫn nhau. Riêng mình đã làm như vậy. Mà thật ra xưa nay mình vẫn giàu tình thương với tất cả mọi người, một tình thương yêu rộng rãi nhưng rất đỗi chân thành. Tất cả bệnh nhân trong bệnh xá này trong những lúc đau ốm nặng mình đều đến với họ bằng tình thần trách nhiệm, bằng tình thương thắm thiết đó cho nên dù xa lạ bao nhiêu rồi cũng thấy có một cái gì gắn bó với người thầy thuốc mà họ thấy rất gần với họ ấy. Họ gọi mình bằng hai tiếng "Chị Hai", họ xưng em mặc dù lớn tuổi hơn mình và họ vui đùa, làm nũng với mình nữa. Giữa những ngày gian khó ác liệt này, mình đã tìm lấy niềm vui, sự an ủi nơi họ. Còn riêng tư, không Thuỷ ơi, đừng nghĩ đến nữa, hãy gạt đi những áng mây đang nhóm lên ở cuối góc trời, đừng để nó nổi cơn phong ba bão táp giữa tâm hồn Thuỷ nhé.

20.5.68

Tiễn chân những bệnh nhân lên đường trở về đội ngũ chiến đấu, lẽ ra chỉ là niềm vui, vậy mà cả người đi lẫn người ở đều buồn thầm thia. Hơn một tháng nay lại bệnh xá, những người bệnh nhân ấy đã gắn bó với mình không phải chỉ là tình thương giữa người thầy thuốc với bệnh nhân mà trong tình cảm ấy có cả nỗi cảm thông sâu sắc giữa những người bạn. Hôm nay họ đi rồi, người ra đi còn nhớ chăng những đêm dài trò chuyện những đêm mình đi trực. Nhớ chăng những buổi cà cơ quan đi công giao họ đã cùng mình xử trí một *cas* thương, họ làm như những nhân viên thực thụ, đêm đến trong ánh đèn dầu họ ngồi hí hoáy lau dụng cụ... những ngày ấy vui sao! Bao giờ gặp lại nhau và có còn được gặp nhau không hở những người bạn mến thương?

25.5.68

Những ngày u uất của tâm hồn. Có gì đè nặng trên trái tim ta? Đâu phải chỉ có một nỗi buồn của vết thương rỉ máu của con tim đó đâu? Mà còn có những gì nữa kia? Những sự thiếu công bằng vẫn còn trong xã hội, vẫn diễn ra hàng ngày; vẫn có những con sâu, con mọt đang gặm dần danh dự của Đảng, những con sâu mọt ấy nếu không bị diệt đi nó sẽ đục khoét dần lòng tin yêu với Đảng. Rất buồn mình chưa được đứng trong hàng ngũ của Đảng để đấu tranh cho đến cùng. Có lẽ vì thế mà những người đó vẫn chần chờ không dám kết nạp mình mặc dù tất cả Đảng viên trong chi bộ và

rất nhiều người có trách nhiệm trong huyện, trong tỉnh này đã đôn đốc, thúc giục việc giải quyết quyền lợi chính trị cho mình. Càng nghĩ càng buồn. Muốn tâm sự với những người thân về nỗi bức tức ấy nhưng rồi mình lại lặng thinh. Nói ra liệu có ai hiểu hết cho mình hay không? Có ai phải sống những ngày nặng nề, uất như mình hay không? Sống giữa yêu thương mà không hề cảm thấy hạnh phúc, bởi vì luôn luôn có người ghen ghét trước lòng yêu thương mà nhiều người đã dành cho mình. Đã dành rằng đời bao giờ cũng có hai mặt tốt và xấu, không bao giờ có toàn một mặt tốt, vậy mà sao Thuỷ cứ xót xa cay đắng mãi hờ Thuỷ?

29.5.68

Ngày tùng ngày vẫn trôi qua nặng nề. Công việc bận rộn làm mình quên đi những chuyện bức bối nhưng rồi nó vẫn lại đâm nhói vào suy nghĩ như những cây gai nhức nhối. Tại sao vây hờ tất cả mọi người? Tại sao trong tay ta đã có vũ khí phê và tự phê mà không sử dụng để cho những ung nhọt của tư tưởng cũ cứ mọc dần trong một số cái đầu óc? Tại sao khi ta là kẻ đúng, khi ta là số đông mà không đấu tranh được với một số nhỏ, để số người đó gây khó khăn trở ngại cho tập thể? Đành rằng ở đâu cũng có kẻ xấu người tốt, đành rằng sự mâu thuẫn là quy luật tất nhiên của xã hội nhưng không thể vì thế mà đầu hàng. Nhiệm vụ của ta là phải đấu tranh cho lẽ phải. Mà đã đấu tranh thì phải bỏ sức lực, phải suy nghĩ và phải hy sinh quyền lợi cá nhân, có khi là cả cuộc đời mình, cho lẽ phải

chiến thắng. Vậy đó Thùy ơi! Khi đã giác ngộ quyền lợi của giai cấp của Đảng thì suốt đời Thùy sẽ gắn bó với sự nghiệp ấy! Th. sẽ đau xót khi sự nghiệp ấy bị tổn thương, Th sẽ sướng vui khi sự nghiệp ấy lớn mạnh - Có gì đâu nữa hở Th.?

31.5.68

Một cuộc chạy càn quy mô nơi căn cứ, toàn bệnh xá di chuyển, vất vả vô cùng. Lòng mình nao nao thương xót khi nhìn thấy thương binh mồ hôi lấm tấm trên gương mặt còn xanh murót, ráng sức bước từng bước một qua hết đèo lại dốc. Sau này nếu được sống trong hoa thơm nắng đẹp của Xã hội Chủ nghĩa hãy nhớ và nhớ mãi cảnh này, hãy nhớ sự hy sinh của những người đã đổ máu vì sự nghiệp chung, vì ai mà chúng ta vất vả thế này hở các đồng chí? Vì bọn quý cuồng nước còn đang ở trên đất nước chúng ta cho nên... Oi những người thương binh mà tôi thương yêu như những người ruột thịt, hãy cười lên trong gian khổ, hãy giữ mãi mối lạc quan vô bờ bến mà từ lâu nay các đồng chí đã giữ được dù trong hoàn cảnh khó khăn đến thế nào!

1.6.68

Một buổi sáng như sáng nay, rừng cây xanh tươi sau một trận mưa rào. Không gian trong lành mà sao lòng mình lại ngập tràn thương nhớ, nhớ miền Bắc vô vàn. Nhớ từ những hàng cây bên đường phố, những cây bàng, cây sấu lá xanh bóng sau những con mưa và con đường nhựa sạch sẽ vào

những buổi sáng. Nhớ một căn phòng đơn sơ nhưng đầm ấm, buổi sáng râm ran tiếng cười nói chen lẫn tiếng phát thanh từ chiếc radio để giữa nhà. Nhớ mẹ, nhớ ba, nhớ Phương⁽¹²⁾ và tất cả những người thân yêu ngoài ấy. Bao giờ tiếng súng chiến tranh chấm dứt để ta trở về với miền Bắc yêu thương? Liệu còn có được những ngày đoàn tụ ấy không? Chiến tranh là mất mát. Trên mảnh đất miền Nam nóng bỏng lửa khói này, hầu như 100% các gia đình đều có tang tóc. Chết chóc đau thương đè nặng lên đầu mỗi người dân. Nhưng càng đau xót, họ càng căm thù, càng thêm sức chiến đấu. Cuộc đời và hoàn cảnh mỗi người ở đây là một bài học quý giá đối với mình. Đó chẳng phải là niềm vinh dự mà mình được hưởng hay sao?

Như trong lá thư cậu Thao đã nói: “Đừng buồn Th. nhé. Tất cả ngoài này đều hướng về miền Nam thân yêu, ở đó ai ai cũng có ít nhất là một người thân đang chiến đấu”.

Th. ra đi bao nhiêu người ngoài đó đang dõi theo từng bước của Th. mong đợi và tin tưởng rằng Th. sẽ chiến thắng. Th. đã chiến thắng trong mùa khô ác liệt vừa qua nhưng còn cần cố gắng nữa để chiến thắng cùng với cả đất nước và... Th. ơi hãy vượt qua mọi đau buồn đang đè nặng trên trái tim. Hãy vui như nụ cười Th. vẫn ngụy trang trên nét mặt hàng ngày, đừng để có ai đó khẽ hỏi tại sao lại buồn, vì sao mà đã ngụy trang rồi vẫn không giấu được nỗi

12. Em gái Phương Trâm, kể lại Thuỷ Trâm.

buồn sau nụ cười luôn nở ấy.

2.6.68

Chiều mưa, những giọt mưa rả rích rơi từ trên mái lá, từ những lá cây tạo thành một âm thanh đều đều buồn đến lạ lùng. Lâu rồi mình quên đi cái cảm giác của một cô học sinh Chu Văn An ngồi ngậm chiếc đuôi bút quên nghe thầy giảng bài, lơ đãng nhìn ra mặt hồ Tây mờ mịt trong mưa phùn mà nghĩ vớ vẩn. Cái cảm giác xa xưa vừa tiểu tư sản, vừa trẻ con mới lớn ấy sao hôm nay lại sống dậy trong mình - một cán bộ đang lặn lội trong cuộc kháng chiến sinh tử này. Một năm qua đã cho mình hiểu thêm về hai chữ thực tế. Không, cuộc đời thực tế gồm hai mặt. Cuộc đời vẫn bao la niềm ưu ái, người ta vẫn dễ dàng tìm thấy niềm thương yêu, miễn là chân thành và có lòng vị tha. Nhưng... dù anh có chân thực bao nhiêu đi chăng nữa rồi vẫn có lúc anh đau xót thấy rằng vẫn có những kẻ dùng mánh lới khôn khéo, lừa đảo anh để giành cướp với anh từng chút uy tín, từng chút quyền lợi, có khi chỉ là những chuyện vô cùng nhỏ nhặt như miếng ăn, đồ vật. Anh muốn sống vô tư hoàn toàn chỉ biết có lẽ phải, có tình thân ái thôi ư? Không được, sẽ có kẻ cho anh là ngốc là để cho kẻ khác đè đầu cười cổ dễ dàng. Vậy thì phải đấu tranh, mà đấu tranh phải có lý cộng với kinh nghiệm sống. Cuộc đấu tranh ấy đâu phải giữa một cá nhân này với một nhóm người khác mà đó là một cuộc đấu tranh giữa hai luồng tư tưởng lạc hậu và tiến bộ.

4.6.68

Càng đi vào thực tế càng thấy phức tạp. Con người sao sống với nhiều đòi hỏi quá đi. Không bao giờ thoả mãn được cả. Càng ngày càng muốn hoàn chỉnh, càng ngày càng lầm yêu cầu và trong những bước tiến lên ấy bao nhiêu là gai góc cản trở, nếu không vững chí bền tâm sẽ dễ dàng thất bại.

Ôi cô gái sống với bao suy nghĩ kia ôi, nghĩ làm gì cho nhiều để rồi phải nặng những đau buồn. Hãy cứ tìm lấy niềm vui đi, hãy cứ sống giàu lòng tha thứ, giàu sự hy sinh một cách tự giác đi. Đừng đòi hỏi ở cuộc đời quá nhiều nữa.

Mưa vẫn cứ rơi hoài. Mưa càng thêm buồn thấm thía và mưa lạnh làm cho người ta thèm khát vô cùng một cảnh sum họp của gia đình. Ước gì có cánh bay về căn nhà xinh đẹp ở phố Lò Đúc để cùng ba má và các em ăn một bữa cơm rau muống và nằm trong tấm chăn bông ấm áp ngủ một giấc ngon lành. Đêm qua mơ thấy Hoà bình lập lại, mình trở về gặp lại mọi người, Ôi, giấc mơ Hoà bình Độc lập đã cháy bỏng trong lòng cả ba mươi triệu đồng bào ta từ lâu rồi. Vì nền Hoà bình Độc lập ấy mà chúng ta đã hy sinh tất cả. Biết bao người đã tình nguyện hiến dâng cả cuộc đời mình vì bốn chữ Độc lập Tự do. Cả mình nữa, mình cũng đã hy sinh cuộc sống riêng mình vì sự nghiệp vĩ đại ấy.

15.6.68

Nhật ký ôi! Đừng trách Th. nghe nếu như Th. cứ ghi vào nhật ký những dòng tâm sự nặng trĩu đau buồn. Tiếng súng

chiến thắng đang nổ giòn khắp chiến trường Nam Bắc. Thắng lợi đã đến gần chúng ta rồi... Nhưng trên mảnh đất Đức Phổ này vẫn còn nặng những đau thương, ngày tùng ngày máu vẫn rơi, xương vẫn đổ. Điều đáng buồn nhất là trong những hy sinh gian khổ ấy, Th. chưa thấy được sự công bằng, sự trung thực. Chưa có một sự đấu tranh để thắng được những cái ti tiện, đón hèn cù xảy ra làm sứt mẻ danh dự của hai chữ Đảng viên và làm mòn mỏi niềm vui say công tác của mọi người trong bệnh xá. Thùy ơi! Th. chịu thua sao, khi mà anh em quần chúng, Đảng viên, thanh niên đều ủng hộ Th. mà vẫn không thắng được một vài cá nhân đang hoành hành trong đội ngũ cán bộ của bệnh xá. Cả mùa khô ác liệt không một lúc nào mình thấy bị quan, mình luôn cười trong gian khổ vậy mà bây giờ mình đau khổ quá đi. Kẻ thù phi nghĩa không sợ, mà sợ những nọc độc của kẻ thù còn rót lại trong đồng chí của mình.

Hãy giữ vững tinh thần đấu tranh, hãy tìm lấy niềm vui của kẻ chiến thắng, hãy tự tin ở mình. Mong Th. hãy giữ vững nghị lực để đấu tranh đến cùng vì sự nghiệp cách mạng.

20.6.68

Thư Đường gửi về, lá thư đẫm nước mắt từ ngục tù lọt qua bàn tay hợp pháp về đây với mình. Đường viết: "Là thư tay đơn sơ, nhưng xin chị hãy giữ làm kỷ vật, vì nó gói trọn cả tấm chân tình của em trong đó, nếu em không còn nữa thì chị hãy nhớ rằng mãi mãi cho đến lúc chết em vẫn tôn thờ

yêu quý chị”.

Minh gặp Đường vào một buổi chiều nắng gắt khi mình xách ba lô từ tinh tim về Đức Phổ. Mảnh đất Phố Phong lạ lùng đã đón mình bằng cả tát cả mến thương, điển hình là Đường. Chỉ một ngày sống ở nhà Đường, cậu bé ấy đã quần quit bên mình. Đó là một cậu bé học sinh thông minh, can đảm, nếu ở chế độ Xã hội Chủ nghĩa có thể đó là một cây bút trẻ có triển vọng. Nhưng ở đây dưới mái trường của địch có những hạn chế đau xót đối với tâm hồn ham hiểu biết, giàu ước mơ như Đường. Minh đã cảm thông với tâm tình của cậu học sinh đó. Trong một thời gian ngắn, hai chị em đã cảm thấy gần bó. Chiều hôm sau, mình trở về vị trí, Đường ở lại. Ít lâu sau em bị bắt trong lúc đi làm công tác trở về. Chúng đã đánh đập Đường dã man tàn ác hết sức, nhưng Đường không nứa lời khai, chúng lập hồ sơ đưa đi Côn Đảo may nhờ có một thầy dạy cũ xin cho Đường ở lại. Bây giờ chúng đưa Đường đi lính, đang trong thời kỳ luyện tập - liệu đến lúc ra chiến đấu Đường có trở về được với đội ngũ Cách mạng hay không? Hay một viên đạn nào đó sẽ làm đứt đoạn cuộc đời đầy hy vọng của Đường?

28.6.68

M. ơi, M. lại vô đó ư? Lại là M. của những tối thứ tư trên con đường cũ đó ư? Nếu M. nói rằng trong quan hệ chúng ta, M. chưa hề phạm một sai lầm nào đối với Th. cả. Nếu là như vậy thì... cuộc đời sẽ ra sao M. nhỉ?

Th. đâu phải là đứa hép hòi, cũng không là kẻ thiển cận, vậy mà Th. đã đi đến kết luận như thời gian qua, nghĩa là đã có cả một quá trình suy nghĩ. Cũng chẳng biết sẽ nói với M. như thế nào. Không! M. ơi, hãy đi đi, đừng gieo đau buồn lên con tim róm máu của Th. nữa. Giữa chúng ta không thể nào có một hạnh phúc vĩnh viễn dù cả hai chúng ta còn sống sau cuộc chiến tranh này.

30.6.68

Mùa thu chưa đến mà lá vàng chìm ngập cả không gian. Chưa bao giờ mình cảm thấy đau khổ và cô đơn đến mức này. “Đời phải trải qua giông tố nhưng chờ cui đầu trước giông tố”. Thì hãy đứng dậy Th. ơi, dù gió mưa giông bão đang nổi lên, dù nước mắt chảy tràn thành suối nguồn đau khổ thì cũng hãy giữ vững tinh thần. Th. hãy bằng nghị lực, bằng niềm tin ở chính nghĩa, bằng lí tưởng cuộc đời mình mà đi tiếp những bước đường gai góc gian lao. Có thắng lợi nào đến với chúng ta mà không phải đổi bằng mồ hôi nước mắt, bằng suy nghĩ khổ đau, có khi bằng cả xương máu nữa Th. à.

Khi biết tình yêu tan vỡ, Th. không rơi một giọt nước mắt vậy mà sao bây giờ lại mềm yếu đến vậy hở Th.?

3.7.68

Tháng Bảy lại về với những cơn gió nam xào xạc thổi rung cây, từng buổi sớm mai dịu mát và từng đêm trăng êm ái giữa rừng. Trong cái nắng chói chang cháy bỏng, tháng Bảy năm

nay vẫn nặng trĩu đau thương căm thù. Từ những năm xa xôi, mình đã biết tháng Bảy với những ngày 20, ngày Hội nghị Hiệp thương. Nhưng nhận thức cho đây đủ về ngày đó, về cả một quá trình cách mạng vĩ đại trên mảnh đất Việt Nam ngàn lần anh hùng này thì hình như mới độ sáu năm nay. Đó là một mùa hè ở Hà Nội, khi đêm tháng Bảy êm dịu ôm trùm lấy không gian, trên con đường vắng mòi từ già người chiến sĩ giải phóng quân, tiễn anh lên đường đi vào cuộc kháng chiến thần thánh. Từ đó đến nay mình đã lớn lên mỗi khi tháng Bảy lại về.

Giờ đây, cũng là một ngày tháng Bảy - giữa núi rừng minh cùng thương binh chạy càn, chạy càn ở tư thế chiến thắng. Chỉ có những người Việt Nam chúng ta mới thấy được khí thế chiến thắng dù địch đang đuổi theo sau lưng, dù vai nặng trĩu ba lô, dù chân đạp rùng băng suối đi lánh địch.

Bỗng nhớ đến câu thơ của Tố Hữu:

Có nơi đâu trên trái đất này

Nhu miềN Nam dâNg cay chung thuỷ

Nhu miềN Nam gan góC dạn dày,

Nhà thơ của chúng ta đã nói đúng vô cùng. Vì có nơi đâu như mảnh đất này không? Có nơi đâu mà mỗi người dân đều là một dung sĩ diệt Mỹ, mảnh đất thấm máu kẻ thù, mỗi gia đình đều mang nặng khăn tang mà vẫn kiên cường chiến đấu với niềm lạc quan kỳ lạ.

Thuỷ ơi, vinh dự biết bao khi Thuỷ được đứng trong

đội ngũ chiến đấu ấy.

5.7.68

Một người bạn của M. về bệnh xá. Câu chuyện mà anh nói với dụng ý vun đắp cho quan hệ giữa mình với M. ngược lại chỉ làm mình thêm tự ái và buồn. Quả thực M. không xứng đáng với tình yêu chung thuỷ của mình, tại sao mọi người lại khuyên mình hãy tha thứ và trở lại với M.? Không đâu, mình không bao giờ chịu một tình yêu chấp vá, và M. cũng không phải là kẻ chịu van xin mình tha thứ để được một tình yêu chấp vá. M. nói rằng anh không hề phạm một sai lầm nào dù nhỏ đỗi với mình, đó là một lời nói không thực, chính buổi chia tay nhau cách đây tám năm về trước M. đã nhận sai lầm là tại sao lại ngỏ tình yêu với một người con gái mà anh biết không nên đặt vấn đề yêu đương và xây dựng gia đình. Sai lầm đó là khởi đầu để rồi sau này M. tiếp tục sai lầm nữa.

M. ơi ! Nếu anh đọc những dòng này anh sẽ nói sao?
Sẽ mất bao nhiêu đêm để tranh luận cùng em cho ra lẽ.

6.7.68

Những lá thư mộc mạc chân thành vẫn không sao an ủi và làm voi nỗi nhớ thương của mình. Anh em bè bạn ở đâu cũng nhớ, cũng thương mình vậy mà sao mình vẫn thấy cô đơn. Mình chưa được đứng trong một tập thể tiên phong nhất. Trái tim mình thiếu ngọn lửa của Đảng và của tình yêu sưởi ấm. Minh đã đến với Đảng bằng cả con tim chân thành

tha thiết, nhưng hình như sự đáp lại lại không hề như vậy. Và với M. – anh cũng đã không xứng đáng. Cuộc đời có ba việc lớn: Lý tưởng, Sự nghiệp và Tình yêu, chưa việc nào mình đạt được cả. Vì vậy không buồn sao được.

Những ngày này nhớ nhà vô kể, trong gió rùng mình nghe tưởng như khóm mía sau nhà đang xao xác trở mình cọ lá vào nhau. Nắng hè chói chang, mình tưởng như đang cùng bè bạn học tập và vui đùa trong những chiều hành lang đầy nắng ở bệnh viện Bạch Mai. Bất cứ một hình ảnh, một âm thanh nào cũng đều có thể gợi lại những ngày sống trên miền Bắc Xã hội Chủ nghĩa. Bây giờ ngoài ấy ra sao? Ba má làm việc có thoải mái không? Có gặp vướng mắc gì trong công tác không? Ba má yêu thương ơi, đứa con gái mà ba má đã cung từ thuở nhỏ ấy bây giờ đang thật sự bước vào cuộc đời, một cuộc đời thực tế hết sức với đầy đủ mọi mặt: Yêu thương, căm giận, tin tưởng, đau buồn, một cuộc đời có đầy đủ máu, nước mắt, mồ hôi và cả thắng lợi giành được từ trong muôn ngàn gian khổ ấy.

Ba má có tin rằng con sẽ vượt qua được không? Đứa con gái đa sầu đa cảm nhưng lại giàu niềm vui và nghị lực của ba má sẽ thắng. Đó là một lời hứa nghiêm túc đó ba má à.

8.7.68

Mấy bức tranh và dòng chữ đơn sơ của Mùi gửi tặng làm cho mình cảm thấy bâng khuâng. “Lần này mình không viết cho TT một bức thư không phải vì mình không thương yêu

người bạn gái rất quý của mình...". Vậy thì vì sao hờ Mùi? Tâm tình những đứa tiểu tư sản bao giờ cũng phức tạp. Có điều lạ là mình vẫn muốn như vậy hơn là chỉ giản đơn rành mạch chất phác như người nông dân.

Tinh tiểu tư sản của mình còn ở đó đó, chứ không phải như họ nói mình tác phong tiểu tư sản đâu. Tiểu tư sản gì đâu trong tác phong khi mà mình hoà mình được khắp trong mọi tầng lớp nhân dân.

11.7.68

Một đêm dài nói chuyện với Luân - một học sinh trong lớp bổ túc y tá. Những buổi nói chuyện thế này đã bồi đắp cho tình thương của mình thêm phong phú, đã xây dựng cho mình một ý thức về sự giác ngộ cách mạng và về nhân sinh quan của một người cộng sản.

Hơn những bài lý thuyết, cuộc đời Luân là một bài học về những vấn đề ấy. Từ mười tuổi đâu, Luân đã biết làm cách mạng, em biết nỗi căm thù của một gia đình bị cô lập trước chính quyền của Mỹ, em biết nỗi thương bà già, thương mẹ trẻ em thơ đang chịu muôn vàn đau khổ dưới chế độ của chúng. Và em đã đi, đêm đêm băng rào của áp chiến lược, liên lạc đưa tin tức cho cán bộ. Rồi mới mười lăm tuổi đâu em cầm súng tham gia du kích, từ ấy đến nay bàn tay của cậu bé hai mốt tuổi ấy đã bao lần bắn gục giặc Mỹ và cũng đã bao lần đỡ trên tay những đồng chí của mình ngã xuống trên mảnh đất quê em. Cả mùa khô năm qua Luân đã trụ bám

cùng đồng đội du kích Phổ Vinh, ngày nầm công sự, đêm đi làm công tác. Mưa gió phong sương đã đọng lại trên khuôn mặt của tuổi hai mươi. Luân hơi già trước tuổi và già hơn rất nhiều so với tuổi đời. Mình thương Luân, phục Luân, tuy Luân còn một số nhược điểm nhưng đó là một trong những người dân Việt Nam anh hùng.

Đêm khuya, đài phát thanh đã hết nói từ lâu nhưng hai chị em vẫn còn thao thức, mỗi người một ý nghĩ. Minh nghĩ đến ngày hoà bình, mình mong ước Luân cũng như muôn nghìn thanh niên miền Nam đã hai mươi năm ròng đắng cay gian khổ sẽ còn sống còn được hưởng những ngày hạnh phúc ấy. Còn Luân, em nghĩ gì hở em? Hãy nuôi mãi niềm tin hy vọng của tuổi trẻ. Chị không muốn thấy sự khổ đau đọng lại trong đôi mắt còn thoảng nét thơ ngây của em đâu.

14.7.68

Được tin cha chết, Thuận ngã trên giường khóc nức nở. Tiếng khóc cổ kìm lại vẫn bật lên, tiếng khóc của một người con trai đầy nghị lực như Thuận làm mình thấy xót xa như có ai xát muối vào ruột. Thương Thuận vô vàn mà chẳng biết nói gì với Thuận.

Thuận mồ côi mẹ từ nhỏ, người cha cặm cụi nuôi ba đứa con, người chị gái của Thuận mới bị pháo bắn chết cách đây hơn nửa tháng, bỏ lại bốn đứa con thơ dại. Đó phải chăng là nỗi buồn thỉnh thoảng hiện lên trong đôi mắt rất đẹp của người con trai trẻ tuổi ấy. Thuận còn một em gái,

đứa em từ lúc chưa đến tuổi trưởng thành cũng đã từ lâu thoát ly đi theo du kích và theo anh đi làm cách mạng.

Ngay từ buổi đầu gặp gỡ, mình đã cảm thấy mến thương Thuận, không phải vì Thuận có gương mặt của Ác tơ⁽¹³⁾ khi anh còn là sinh viên, mà là vì tính nết chăm học chăm làm, biết đối xử có tình có lý với mọi người xung quanh của Thuận.

Bây giờ biết nói gì để an ủi Thuận được đây? Cha Thuận chết, ai sẽ nuối tiếc anh em thoát ly đi công tác, nhà cửa ruộng vườn sẽ bỏ cho ai. Chính mình cũng chẳng hiểu sẽ giải quyết ra sao để trọn vẹn đôi đường. Thuận đang ngồi trước mặt mình, đôi mi dài chớp chớp cố giấu nỗi nghẹn ngào nhưng giọng nói vẫn hơi dứt quãng. “Chị cho em về nhà giải quyết sắp xếp việc gia đình mấy bữa rồi sẽ lên, nhà em bây giờ trâu bò ruộng đất chỉ còn em giải quyết, chị thông cảm cho em”. Không hiểu Thuận còn định nói gì nữa không mà câu nói dừng lại tại đó.

Vuốt nhẹ trên đôi tay đang nóng bừng vì sốt rét của Thuận, mình cũng nghẹn lời: “Em cứ về lo giải quyết cho xong công việc nhà, vấn đề học tập em đừng lo, chị và lớp sẽ lo tất cả cho em. Mong sao em vững vàng trong công tác và học tập”.

Đi nghe em, đi cho vững trên con đường máu lửa
nhưng vô cùng vinh quang mà em đã chọn.

13. Ác tơ: Nhân vật trong tiểu thuyết “Ruồi Trâu” của É-tен Li-li-an - Voi-ni-sơ.

18.7.68

Nhận được mười lá thư miền Bắc một lúc. Mỗi người một vẻ nhưng tất cả đều toát lên niềm thương yêu tha thiết đối với mình và mỗi người mỗi nét vẽ thành một bức tranh sinh động về miền Bắc anh hùng. Miền Bắc thân yêu vẫn khỏe mạnh vươn lên trong bom rơi lửa đạn. Chiến tranh không hề làm chậm bước đi của đất nước ta trên đường chiến thắng. Đất nước như một người trai đầy nghị lực, dù vết thương đau nhưng chàng trai vẫn đi, nụ cười trên môi và niềm tin trong đôi mắt. Mình đã gặp biết bao người trai như vậy trên đất miền Nam anh hùng này và hôm nay, qua những lá thư miền Bắc, hình ảnh chàng trai ấy lại hiện lên vĩ đại và sinh động.

20.7.68

Những ngày bận rộn công tác dồn dập, thương nặng, người ít, mọi người trong bệnh xá đều hết sức vất vả. Riêng mình trách nhiệm càng nặng nề hơn bao giờ hết, mỗi ngày làm việc từ sáng tinh mơ cho đến đêm khuya. Khối lượng công việc quá lớn mà người không có nên một mình mình vừa phụ trách bệnh xá, vừa lo điều trị, vừa giảng dạy. Vô cùng vất vả và cũng còn nhiều khó khăn trong công việc, nhưng bao giờ hết mình cảm thấy rằng mình đã đem hết tài năng sức lực của mình để cống hiến cho cách mạng. Đôi mắt người thương binh hôm nào đau nhức tưởng như bỏ hôm nay cũng đã sáng lại một phần. Cánh tay anh bộ đội sưng phù đe doạ chảy máu bây giờ cũng đã lành lặn. Những cánh tay xương

gãy rời cũng đã liền lại... Đó chính là nhờ sức lực của mình và những người y tá đêm ngày lăn lộn trong công tác bên giường bệnh.

Và với những học sinh, mình cũng đã đem lại những điều quý giá trong lý luận về y học. Mình đến với lớp không phải chỉ vì tinh thần trách nhiệm mà bằng cả tình thương của một người chị đối với những đứa em đã chịu biết bao thiệt thòi đau khổ vì bọn bán nước nên không tìm đến với khoa học được. Thương biết mấy những Thuận, những Liên, những Luận, Xuân, Nghĩa mỗi người một hoàn cảnh nhưng đều rất giống nhau: Rất ham học, rất cố gắng để đạt mức hiểu biết cao nhất. Thuận mới vừa khóc cha chết, hai chiếc tang còn nặng trên ngực nhưng nụ cười đã trở lại trên đôi môi nhợt nhạt - Thuận đã hát đã cười đã sôi nổi thảo luận, nhìn Thuận mình biết bao mến thương và cảm phục.

Liên vừa lo học vừa lo làm việc trong bệnh xá. Liên lặn lội trong mọi công việc từ sớm đến tối như một con chim nhanh nhẹn vui cười đi đâu trong mọi gian khổ - đó cũng là một hình ảnh mình cần học tập.

Kể làm sao cho hết những người anh hùng vô danh mà mảnh đất miền Nam đau thương khói lửa này đã tạo nên họ.

25.7.68

Một buổi ngồi bên giường bệnh của Lâm, Lâm bị một mảnh đạn cối cá nhân xuyên vào tuỷ sống, mảnh đạn ác nghiệt đã giết chết một nửa người Lâm - từ nửa ngực trở

xuống. Lâm hoàn toàn bại liệt, lở loét và biết bao nhiêu đau đớn hành hạ Lâm.

Lâm năm nay hai tư tuổi, là một cán bộ y tế xuất sắc của Phố Văn. Ban Dân y huyện mới rút Lâm về bổ sung chưa được một tháng, trong lần đi công tác vừa qua dịch càn đến, Lâm xuống công sự nhưng khi tay anh vừa mở nắp công sự thì bọn Mỹ đã đến sát sau lưng, một mảnh đạn nhỏ đã giết hại đời Lâm một cách đau đớn. Lâm chưa chết nhưng chỉ còn nằm để chờ chết. Đứt tuỷ sống trong điều kiện ở miền Bắc còn bó tay nữa là ở đây.

Lâm biết điều đó nên đau khổ vô cùng. Chiều nay ngồi bên Lâm, Lâm đưa lá thư của Hạnh (người vợ trẻ của Lâm) cho mình coi rồi nói khẽ với mình:

“Chị ơi, các chị tận tình, gia đình tận tình nuôi em để làm gì? Trước sau em cũng chết, em có sống cũng chỉ làm khổ các chị và gia đình mà thôi”. Một giọt nước mắt lăn dài trên gò má gầy ốm của Lâm.

Thương Lâm vô cùng mà chẳng biết nói sao. Nếu đặt mình vào hoàn cảnh của Lâm chắc mình cũng nói như vậy mà thôi. Nhưng không lẽ không động viên Lâm... Ôi! Chiến tranh! Sao mà đáng căm thù đến vậy và đáng căm thù vô cùng là bọn quỷ hiếu chiến. Vì sao chúng lại thích đi tàn sát bắn giết những người dân hiền lành, giàn dị như chúng ta. Vì sao chúng đang tâm giết chết những thanh niên còn đang tha thiết yêu đời, đang sống và chiến đấu với bao mơ ước như Lâm, như Lý, như Hùng và nghìn vạn người khác nữa?

27.7.68

Anh Khả⁽¹⁴⁾ bị bắt rồi!

Buồn biết bao nhiêu, anh Khả mới hôm nào đó nắm tay Thuỷ thân thiết, bàn tay của người anh đồng hương, đồng nghiệp ấm nóng thân tình. Mới hôm nào đó hai anh em lui cui bên bàn mổ, nét chữ anh còn in đậm trên bệnh án. Hôm nay anh đang nằm ở đâu? Trong một chiếc cùm nặng trĩu hay trong phòng tra tấn của một nhà giam nào? Buổi sáng hôm ấy (20 tháng 7) ra đi, chắc anh không bao giờ nghĩ rằng mình sẽ sa vào tay giặc nên anh chào mọi người với nụ cười đùa vui. Anh nắm tay mình nói khẽ “Anh đi nghe Thuỷ”, rồi đi xa mấy bước anh nói to hơn “Độ mười bữa nữa anh về, nhiều lắm là mười lăm bữa”. Anh Khả mến thương ơi, đến bây giờ Th. càng thấy quý anh, thương anh hơn bao giờ hết. Tình thương mộc mạc rất đổi chân tình ấy có từ những buổi Thuỷ còn quàng chiếc khăn đỏ trên vai, từ những ngày anh còn là chú Khả. Nhớ anh, Thuỷ nhớ cả một chuỗi ngày êm ám. Ở đó có một căn nhà xinh, có đôi mắt đen tròn của bé Kim... Có bao giờ gặp anh nữa không hở anh? Ba lô anh còn đây, mỗi khi nhìn thấy nó, Thuỷ thấy đau nhói trong lòng.

4.8.68

Vẫn là những ngày công tác dồn dập, khó khăn vẫn đến

14. Anh Khả trước cùng công tác với ba của Thuỷ Trâm ở Hà Nội. Lần ấy anh bị địch bắt và đáy đi Côn Đảo. Sau khi được trao trả, anh về công tác tại Cần Thơ và là bạn thân thiết của gia đình Phương Trâm.

từng giờ từng phút vậy mà sao lòng mình lại thấy ám áp niềm tin. Phải chăng nụ cười trên đôi môi còn thoảng nét đau buồn của người học sinh trẻ ấy làm mình dịu đi mọi suy nghĩ về riêng tư? Phải chăng vì tiếng hát lạc giọng vẫn vang lên khi lòng người trai ấy vẫn đang rót máu vì hai cái tang đè nặng trên ngực. Đó là một lời nhắc nhở rằng mình hãy học tập cho được tinh thần lạc quan kỳ diệu. Vâng, tôi xin học tập và học tập không ngừng để giữ vững niềm tin cách mạng mà các đồng chí đã dạy tôi bằng cuộc sống chiến đấu kiên cường của các đồng chí.

Và mình đã vui, lời ca lại cất lên sau những giờ lao động mệt nhọc.

Lòng sung sướng biết bao khi thấy rằng có rất nhiều đôi mắt nhìn mình cảm thông thương yêu mến phục. Đó là đôi mắt của những học sinh mong đợi mình lên lớp. Đó là đôi mắt của các bệnh nhân mong mình đến bệnh phòng... Vậy là đủ rồi Th. ạ, đừng đòi hỏi cao hơn nữa. Cả Đức Phổ này đã dành cho mình một tình thương yêu triu mến. Đó là một ưu tiên rất lớn rồi.

Chị Hai về mang tin buồn: Anh Dũng đã chết vì bị Mỹ bắt sống và giết tại chỗ.

Đau xót biết chừng nào!

Không lẽ quyền sổ nhỏ này cứ tiếp mãi những trang đầy máu hay sao. Nhưng Thuỷ ơi! Hãy ghi đi, ghi cho đầy đủ tất cả những máu xương, mồ hôi nước mắt của đồng

bào ta đã đỗ hai mươi năm nay. Và ở những ngày cuối của cuộc đấu tranh sinh tử này, mỗi sự hy sinh càng đáng ghi, đáng nhớ nhiều hơn nữa. Vì sao ư? Vì đã bao nhiêu năm rồi ta chiến đấu hy sinh và niềm hy vọng đã như một ngọn đèn rực sáng trước mắt, ở cuối đoạn đường, hôm nay gần đến đích thì ta ngã xuống...

8.8.68

Trời chưa sang thu nhưng mỗi buổi sáng về đã thấy lành lạnh. Phải chăng cái lạnh giữa núi rừng đã khiến mình cảm thấy cô đơn? Không đâu Thuỷ ơi, Thuỷ đừng dối với chính mình. Thuỷ đang buồn - một nỗi buồn mà dù Th. có được biết bao nhiêu yêu thương của bao nhiêu người cũng không che lấp nổi. Thuỷ ơi! Biết trả lời sao khi đời vẫn có những người ti tiện nhỏ nhen. Làm sao mà biết được? Và như một dòng suối nước chảy trong veo nhưng đôi chỗ vẫn có những vũng nước đọng ven bờ đá. Dù sao dòng suối vẫn đẹp, ta nhìn cả dòng suối và yêu cái nên thơ của nó chứ ai lại vì một vũng nước nhỏ mà ghét bỏ nó.

M. ơi, M. cũng như dòng suối ấy chăng? M. cũng là dòng nước chảy rì rào êm đẹp và cũng còn những vũng nước đọng ven bờ? Thuỷ là người đi giữa rừng, nghĩ sao đây? "Mong rằng đó là một lời thề độc trong truyện cổ tích trước những dư luận phù thuỷ. Mà những chuyện như vậy không nên có ở tâm hồn trong sáng và tinh khiết như Th.".

M. bảo Th. quên đi những điều đã làm ảnh hưởng

niềm tin ở nhau ư? Không đâu M. ơi! Niềm tin bằng mươi năm thương nhớ đợi chờ đâu phải dễ sứt mẻ, nhưng khi đã sứt mẻ lại không dễ gì mà hàn gắn.

Cho nên chẳng biết nói sao. M. ơi, nếu trong chuyến đi này, M. không trở về nữa thì sao? Ôi, sao chúng ta chỉ đem đến cho nhau những đau buồn, mà nói cho đúng hơn là sao M. cứ gieo đau buồn lên trái tim một người con gái sôi nổi yêu thương và tràn đầy hy vọng ở cuộc đời?

14.8.68

Những buổi chiều như chiều nay, nắng vàng yếu ớt đang xuyên qua khung cửa. Rừng cây im lặng... Cái nóng bỏng của cuộc chiến đấu ngoài kia không về đến đây chăng? Minh lặng yên lắng nghe tiếng rì rầm thảo luận của các nhóm học sinh đang ôn thi. Học sinh! Sao lòng mình tràn ngập mến thương đối với những người em ấy. Nhất là đối với Thuận một cán bộ của lớp. Thuận ham học, chăm làm, hồn nhiên và rất tể nhị. Điều cơ bản làm mình thương Thuận là hoàn cảnh đau xót của Thuận và cái nghị lực phi thường của Thuận - hai chiếc tang còn trên ngực, mình vẫn thấy Thuận có những phút ngồi lặng yên một mình đăm đăm suy nghĩ và khẽ thở dài. Nhưng trước mặt mọi người và trong mọi lĩnh vực công tác Thuận luôn giữ được vẻ hăng say, sôi nổi. Nhìn Thuận học và làm ít ai hiểu được điều gì đã xảy ra với Thuận. Bỗng dung minh so sánh Thuận với Nghĩa - đứa em trai nuôi của mình và thấy ở Thuận có những nét đáng yêu, đáng quý

núi Nghĩa. Muốn xem Thuận như một đứa em để mình sưởi ấm cho cuộc sống tinh cảm cô đơn đau xót của Thuận. Mà có nên như vậy không nhỉ? Xét kỹ đi.

Vĩnh biệt Khiêm

người bạn thân thương đã qua
xuống hòn mành chờ anh hùng
Khiêm à! Thời số thử thách cho Khiêm
đã hồi thủ sau cõi sống

AC.B. 1968

Đoạn đóng khung trong nhật ký của Đặng Thuỳ Trâm vào ngày chỉ được tin Khiêm hy sinh.

Buổi chiều hôm ấy 26 tháng 1 năm 67 mình rời Phố Hiệp ra đi. Sàn nhà Thường đông nghịt những người đến tiễn đưa mình. Xúc động làm mình lúng túng, chẳng biết làm gì mình ngồi xuống cạnh mẹ Thường bốc củ bỏ vào thùng. Lúc ngẩng lên mình bỗng sững sốt vì một đôi mắt đăm đăm nhìn mình, đôi mắt đen to rất hiền, long lanh nước mắt. Đôi mắt nhìn mình buồn vô hạn và tràn ngập một tình thương yêu thiết tha. Đó là đôi mắt của Khiêm.

Mình quen Khiêm trong những ngày ác liệt của mùa khô 1967 khi mình về công tác tại Phố Khánh. Người giáo viên trẻ ấy đã đến với mình bằng cả tình thương mến và cảm phục rất chân thành. Tâm hồn những đứa đã qua thời học sinh có những nét dễ cảm thông nhau. Những ngày nằm dưới công sự mình kể cho Khiêm nghe về

Paven⁽¹⁵⁾ và Ruồi Trâu, về những bài thơ mình yêu thích.

Ai viết tên em thành liệt sĩ

Bên những hàng bia trắng giữa đồng

Nhớ nhau anh gọi: em, đồng chí.

Một tấm lòng trong vạn tấm lòng

Khiêm cũng rất thích các bài Núi Đôi, Quê Hương.

Rồi Khiêm kể cho mình nghe cuộc đời học sinh vào tù ra tội của Khiêm. Khiêm đã ở tù ba năm, đi khắp nhà lao tinh, Huế... Bọn giặc đánh đập nhiều lần làm Khiêm gầy yếu.

Mới đâu chỉ là mến nhau nhưng sau mình trở nên thân với Khiêm bằng một tình bạn rất đỗi trong trắng và chân thành. Công tác đồng bằng được một thời gian, mình về căn cứ. Từ buổi xa Khiêm đến nay gần một năm rồi nhưng mình vẫn cảm thấy có một đôi mắt đen buồn, long lanh nước mắt đang nhìn mình trong buổi chia tay.

Ai có ngờ lần chia tay đó lại là vĩnh biệt. Khiêm đã chết rồi! Trong một buổi đi càn giặc Mỹ đã tìm thấy công sự của Khiêm. Chúng mở nắp công sự, Khiêm vọt lên dùng quả lựu đạn duy nhất trong tay quăng vào lù giặc. Bọn quỷ khát máu sợ hãi nằm rạp xuống. Khiêm chạy được một đoạn nhưng quả lựu đạn chó chết đã câm, bọn giặc chồm dậy đuổi theo Khiêm và đến băm nát người Khiêm. Khiêm chết rồi, đôi mắt đen dại hiền giờ đây mở trừng căm giận. Mái tóc

15. Nhân vật chính trong *Thép đã tôi thế đây* của N. Ôxtorópxki.

đen xanh của Khiêm giờ đây đãm máu và bụi cát. Những hạt cát của quê hương quay vào mái tóc của người thanh niên anh dũng. Chiếc áo Ninfan màu xám giờ đây rách nát và loang lổ máu. Chiếc áo ấy Khiêm đã mặc hôm đầu tiên gặp mình, cũng chiếc áo ấy Khiêm đã cùng Th. len lỏi trên con đường nhỏ hẹp đầy gai lưỡi hùm của 31, 32, 33, Quy Thiện của 15, 19 “chú trung hải”⁽¹⁶⁾. Và cũng chiếc áo ấy một đêm trăng đẹp từ Phố Khánh trở về. Gió lạnh từ biển thổi vào làm Kh. khẽ run. Th. đã đưa chiếc áo của Quế cho Khiêm mặc, trên nền áo xám giản dị nổi bật màu đỏ đậm đà như lời nói Khiêm hôm ấy: “Thuỷ ơi! Trên đời này trừ ba má, Khiêm không thương ai hơn Thuỷ, kể cả người yêu Khiêm”.

Khiêm đã hy sinh rồi! Nghe tin mình bàng hoàng không tin là sự thực. Khi đã chắc chắn Kh. chết, mình không khóc, có phần bình thản nữa. Mình đã dùng nghị lực khổng chê nỗi xúc động. Nhưng mỗi giây phút qua đi, nỗi đau thương mới lớn dần và giờ đây nước mắt mình giàn giụa. Mình khóc một mình bên ngọn đèn khuya, những giọt nước mắt mặn mặn chảy dài trên mặt rồi rơi xuống lăn trên vạt áo mình. Khiêm ơi, có cách nào nghe được lời Thùy nói một lần nữa hay không? Hãy nghe đây lời hứa trả thù cho Khiêm. Hứa bàng đau thương xé ruột, bàng căm thù bầm gan. Và hứa bàng cả thương nhớ không bao giờ phai nhạt. Nghe chăng Khiêm, người bạn bất tử trong lòng tôi!

16. Cò lè là bí danh của một số cơ sở.

phó hàn 25/10/68 (*)

Thùy Phương Nhớ

Rau răm bao nhiêu cho
Để ruồi lông ai quan sát không
Nhớ thương Thùy mà bao giờ ta
Hai thời xưa cũng như nay thương



Đến Kinh quý nguyệt mộng mơ, ngay sau đây
Bỗng giật mình trong nỗi quên kỉ lục, ngay sau

16.8.1968

(*) Ảnh chụp trang nhật ký trong đó Đặng Thùy Trâm dán lên bài thơ mà Khiêm đã viết tặng.

20.8.68

Viết đơn vào Đảng, niềm vui thì ít mà bực dọc thì nhiều. Tại sao con đường đi của một đứa tiểu tư sản bao giờ cũng nhiều chông gai đến vậy? Đành rằng vì tính chất giai cấp, nhưng mình vẫn thấy rất rõ một điều ngoài cái lẽ dĩ nhiên ấy. Có một cái gì đó bất bέ, gọi là bất bí của một vài cá nhân có trách nhiệm. Chẳng biết nói sao, đồi nó là như vậy đó. Dù thành tích anh có cố gắng bao nhiêu cũng không bằng một anh khác ở thành phần cơ bản chỉ vừa mới giác ngộ bước đầu. Hường hối còn sống thường động viên mình rằng đó là chỗ hơn của một người tiểu tư sản!!! Hơn gì? Hơn khó khăn, hơn cực nhọc hở Hường? Minh như một đứa con không gia đình lâu ngày tìm về mẹ nhưng người mẹ ghê còn bận nằng niu những đứa con riêng nên thờ ơ lạnh nhạt với đứa con chồng. Muôn người đã tạo nên một người mẹ hiền vĩ đại là Đảng, nhưng trong muôn người mẹ ấy có một người mẹ (và chắc không phải một người đâu) y hệt một bà mẹ ghê trong câu chuyện cổ tích!

27.8.68

Một cas mổ quan trọng đã kết quả: thận giập nát đã được may lại. Máu ngừng chảy, nước tiểu người bệnh nhân ấy đã trong lại bình thường. Lẽ ra niềm vui ấy sẽ tràn trề, một mạng người được cứu sống nhưng sao mình rất bình thản trước nụ cười và đôi mắt cảm phục của người bệnh nhân ấy. Một dòng máu đã ngừng chảy nhưng bao dòng máu

khác đã chảy và đang chảy? Phải hàn gắn được vết thương trên mình tổ quốc chúng ta kia. Bọn Mỹ như những con quỷ khát máu đang cắn trộm chúng ta. Bao giờ đuổi được hết chúng ra khỏi đất nước Việt Nam lúc đó máu mới ngừng chảy.

29.8.68

Nhận thư Thúy Phượng từ Quy Nhơn gửi về. Chưa hề được gặp cô cháu xinh đẹp ấy, nhưng mình thương Phượng vì lòng nhiệt tình, vì cuộc đời của Phượng. Trong dịp đầu xuân, Phượng trên đường đi tòng quân đã bị Mỹ tập kích bắn bị thương và ở tù từ đó đến nay. Vừa rồi Phượng đã thoát khỏi lao tù nhưng còn suy yếu nên chưa về được.

Cầm lá thư Phượng gửi về, một tờ porluya dài nét chữ mềm mại bồng nhiên mình nhớ tới Khiêm và thương Khiêm vô hạn. Phượng là bạn học của Khiêm, rất quý Khiêm. Nếu còn sống mình hy vọng một tình cảm tốt đẹp sẽ đến với những người ấy. Hôm nay Phượng ở tù vẽ nhưng Khiêm không còn nữa. Phượng ơi, nói như cháu đó, những người đã ngã xuống một cách vẻ vang như vậy là hạnh phúc rồi. Còn chúng ta... chúng ta cần phải sống với ngọn lửa căm thù cháy rực trong tim, phải dùng ngọn lửa ấy đốt cháy kẻ thù. Nhớ nghe Phượng, hãy nhớ rằng trên mảnh đất hôm nay đã thấm đượm máu và nước mắt chúng ta hai mươi năm rồi.

30.8.68

Mỗi ngày nghe tin thắng lợi trên hai miền đất nước, niềm vui tràn ngập nhưng nỗi buồn cũng nặng trĩu tâm tư.

Vì sao ư? Vì còn giặc Mỹ thì còn đau thương tang tóc, vì còn giặc Mỹ thì không có một hạnh phúc nào cả.

Anh Liên vào chơi hỏi vì sao mình xử sự như xưa nay đã đổi với M.? Vì sao hờ anh, có trăm ngàn lý do mà em chẳng hiểu nên giải quyết cách nào khác cách giải quyết của em. Anh tưởng rằng em không đau khổ ư? Không đâu, nụ cười trên môi không phải là nụ cười trong lòng. Em không muốn nghĩ tiếp những điều mà càng nghĩ chỉ càng thấy buồn da diết. Em biết tin ai. Tin M.? Hay tin trăm nghìn dư luận quanh chuyện riêng tư của em? Em làm theo ai? Theo mơ ước của em hay theo một thực tế mà rất nhiều người đã chỉ cho em thấy?

Đừng hỏi nữa, tiếng súng trên chiến trường đang vang dậy, hãy lắng nghe tiếng súng ấy và làm như khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng” ấy.

1.9.68

Gửi một món quà cho người bạn ấy, buồn vô hạn. Minh không muốn gửi cho ai một vật gì chỉ là vật chất, và chắc người nhận cũng không bao giờ muốn nhận một vật gì chỉ là vật chất. Vậy mà tại sao mình chỉ gửi một món quà không một chữ kèm theo, không một lời giải thích, không một câu thân thiết dặn dò.

Có ai hiểu được lòng tôi không? Lòng một cô gái giàu

yêu thương, rộng lượng trong tình cảm, đồng thời cũng rất khắt khe và đầy tự ái trong vấn đề đó.

Mẩu chuyện nhỏ hôm nay nói với mình những gì? Đó là bài học ư? Không, làm gì có bài học cay đắng và vô nghĩa ấy, đó chỉ là lòng ghen tị hằn như tất yếu của người đời. Đã gọi là tất yếu thì sao Th. còn thấy buồn đến xót xa thầm thỉa hờ Th.? Đây là cơ quan, một môi trường mà khó khăn gian khổ đang từng giờ từng phút thử thách với một cô gái tiểu tư sản như mình. Có gì đâu, nếu Th. đã sướng nhiều rồi thì bây giờ hãy nếm mùi chông gai cay đắng của cuộc đời. Biết sống sao đây, tốt hơn hết là Th. hãy ngẩng cao đầu mà sống, sống với tình cảm trong sáng, với lý tưởng cao đẹp của mình. "Hãy giữ vững tinh thần của người cộng sản, tinh thần trong suốt như pha lê, cứng rắn như kim cương và chói lọi muôn nghìn hào quang của lòng tin tưởng...".

Nói vậy mà vẫn thấy xót xa, cay đắng và cô đơn lạ lùng. Quanh mình, M. xa rồi, Khiêm hy sinh rồi, Vân xa, chị Hai xa, Nghĩa, Thường xa... Nỗi niềm tâm sự không phải dễ dàng thổ lộ với mọi người.

5.9.68

Đêm chia tay với các học sinh. Lòng mình cũng bồi hồi xao xuyến. Trên chiếc ghế quen thuộc đêm nay, chị ngồi bên em, nghe em nói những lời thăm thiết tin yêu, nhưng ngày mai em đi rồi. Em về chiến đấu với trăm nghìn khó khăn, gian khổ. Mong em hãy vững vàng. Chị rất hiểu em, người

em đầy nghị lực, đầy niềm tin và sức mạnh, nhưng... lấy gì để đảm bảo rằng em sẽ còn sống cho đến ngày chiến thắng! Em dũng cảm vô cùng - chị tự hào vì em nhưng tự đáy lòng chị vẫn lo âu... Sự lo âu rất chính đáng mà cũng rất sai. Sự lo âu của một người đứng nhìn người thân của mình lăn mình vào cuộc chiến đấu sinh tử.

Chào em, chị nhìn thẳng vào đôi mắt long lanh dưới hàng mi dài của em và đã đọc thấy trong đó tất cả những điều em muốn nói. Đó là lòng tin yêu, sự lo lắng cho chị và sự nhớ thương khi xa cách. Chị hiểu rồi, hứa với em là chị sẽ xứng đáng là người em đã tin cậy.

6.9.68

Chiều nay khu rừng ôn ào những tiếng người bỗng dung vắng lặng. Chỉ còn lại tiếng gió gào rít trên ngọn cây, tiếng ve sầu kêu rền rĩ khắp khu rừng. Gió đã lạnh, ngọn gió của con bão hay ngọn gió lạnh của mùa thu đã về? Minh bỗng thấy lạnh, cái lạnh làm tê da thịt và tê tái cả lòng. Nỗi nhớ nhung tràn ngập cả tâm hồn. Đây phải chăng là buổi chiều mùa thu khi sương chiều giăng mờ trên những cánh đồng ngoại thành Hà Nội, một mình mình đạp xe từ ký túc xá về trên con đường vắng. Gió lạnh vi vút qua các ngọn cây ven đường, minh khẽ run khi qua một thân cây có hai nhánh.

Không, chiều nay gió lạnh nhưng lòng minh lạnh không phải vì thiếu một người thân yêu mà là thiếu nhiều người thân yêu. Những người đó là ai u? Là ba má, là các em,

các cậu ngoài Bắc, là những đứa em ở dưới đồng bằng đang ngày đêm lẩn lộn trong cuộc chiến đấu sinh tử, là những người đồng chí thân yêu đã ngã xuống vì ngày mai thắng lợi. Và còn ai nữa ư? Phải chăng là những đứa em, những người đồng nghiệp trẻ mà bấy lâu nay vẫn quấn quít bên minh hăng say học tập. Tất cả mọi người đã tạo nên một tình thương vĩ đại đối với tôi... Xa mọi người sao thấy nhớ đến da diết vô vàn.

Tố Hữu nói :

Nhớ gì như nhớ người yêu

Trắng lên đỉnh núi nắng chiều lung nương.

Nhà thơ của mình sao lần này nói không đúng với riêng mình nhỉ? Bởi vì nỗi nhớ với M. rất mờ nhạt, thậm chí Th. đã bắt mình quên đi nura. Hay Tố Hữu đã nói đúng, bởi vì... M. đâu phải người yêu! Có ai yêu nhau mà lại như M. đối với Th. đâu. Đó chỉ là một người bạn. Và đã là bạn thì chỉ có như vậy! Đâu phải là dễ dàng để mình nói như hôm nay hở M.?

8.9.68

Con bão số bảy. Năm nay miền Bắc bão nhiều, toàn những con bão lớn. Ở đây khu rìng im lặng mà ngoài đó gió gào rít, những nhà sê đổ, những cây sê ngã. Có tai nạn gì không hở miền Bắc thân yêu? Bão ngoài đó mà lòng mình cũng bão. Lo âu, thương nhớ. Miền Bắc ơi, hãy vững vàng nhé, hãy hiên ngang như những ngày chiến thắng. Dù sao chắc chắn cũng

nhiều khó khăn. Trai tráng đã lên đường ra trận tuyến, những bàn tay phụ nữ ở nhà chống chọi với bão chát sẽ khó khăn.

Chiều nay sao minh tưởng như mình đang ở trong căn nhà nhỏ của một xóm gần ven biển. Gió chiều se lạnh, cầm chiếc áo len đan trong tay mà lòng xao xuyến nhớ thương. Gió lạnh đầu thu đã về rồi đấy, mùa thu thứ hai xa gia đình, mùa thu thứ hai lăn mình trong cuộc chiến đấu.

Và chiều nay những người thân yêu của ta đâu nhỉ? Những đứa em thân yêu dưới đồng bằng. Một người bạn đang xông vào tuyến lửa. Và một người thân đã yên nghỉ dưới nấm đất quê hương. Khiêm ơi, trời chiều đã đổi sang tím nhạt. Ở đó chắc Khiêm nghe được tiếng sóng vỗ rì rào. Ở đó Khiêm có thể nhìn thấy con đường quen thuộc từ Qui Thiện ra xóm mới. Có nhớ chăng những buổi chiều tím nhạt ấy hở Khiêm? Sao Khiêm im lặng? Khiêm đã im lặng vĩnh viễn không trả lời Thuỷ nữa rồi.

10.9.68

Đọc thư Thuận. Bồi hồi cảm động trước tình thương nhở thiết tha và rất đỗi chân thành của Thuận. Lòng mình bỗng thấy ám áp như có thêm một ngọn lửa nhỏ. Thuận ơi, tình cảm của em là một trong những nguồn cổ vũ chị trước mọi khó khăn, giục chị đi lên hoàn thành nhiệm vụ. Hoàn cảnh và nghị lực của em là một tấm gương cho chị học tập và học tập mãi mãi.

Em buồn và hỏi tại sao chị không nhận em là em trai

như Thường và Nghĩa ư? Vì chị muốn rằng tình chị em phải thiêng liêng cao cả. Chị thương em nhưng chắc là chưa hiểu hết hoàn toàn về em và ngược lại chắc em chưa hiểu hết về chị. Vậy thì khoan đã nghe em.

Đêm nay chị ngồi bên ngọn đèn khuya nghĩ nhiều về đứa em thông minh đầy nghị lực. Hãy biết trân trọng những tình cảm cao đẹp mà ta đã dành cho nhau. Hãy thủy chung trong tình cảm và hãy xứng đáng với lòng tin cậy của nhau.

15.9.68

Về dự đại hội phụ nữ huyện. Sóng giữa tình thương của các anh chị mình cảm thấy sung sướng. Đời là vậy ! Đâu có phải chỉ là những lúc cô đơn.

Đường về đi bên bờ suối nhỏ bỗng nhiên mình nhớ và thương Thuận lạ lùng. Tình thương ấy chỉ là tình chị em mà sao cũng làm mình nao nao một cách kỳ lạ. Minh hình dung như thấy một căn nhà lạnh lẽo với ngọn đèn hiu hắt trên bàn thờ. Thuận đi công tác về lùi thủi một mình ăn khuya rồi cột vồng nấm, điếu thuốc trên môi và khói vương trong gian nhà vắng. Còn ai nữa đâu ngoài bạn bè anh em đồng chí. Khi trở về nhà, Thuận một mình một bóng. Muốn dùng tình cảm chân thành động viên và sưởi ấm cuộc đời đứa em tội nghiệp đó. Gửi thư cho Thuận rồi vẫn thấy rằng nói chưa được một phần ý nghĩ. Thuận ơi! Em có xứng đáng với tình thương của chị không?

17.9.68

Nghe chị Cấp kể lại ngày Khiêm hy sinh càng thương Khiêm đến đứt ruột. Khiêm chết rồi, đâu giập nát, chân tay bay mất một bên. Khiêm nằm phoi trên bãi cát quê hương. Cha Khiêm hai tay bị trói chặt, vai ròng ròng máu vì vết thương. Khi nhìn thấy xác Khiêm dòng nước mắt ông tuôn trào, trong đôi mắt rực lửa căm thù và đau xót ấy người ta đã thấy tình thương vĩ đại của người cha.

Khiêm chết rồi, mẹ Khiêm đứng trước xác con mà không còn biết gì nữa, cho đến hôm nay bà vẫn chưa hồi phục lại. Những lúc tĩnh táo là những lúc bà khóc thương con.

Khiêm ơi! Ở bên kia thế giới có thấy hết nỗi đau buồn của những người còn sống không Khiêm? Ba má Khiêm chưa cạn dòng nước mắt và một bạn gái Khiêm chưa cạn dòng máu chảy trong tim.

19.9.68

Đại hội huyện đoàn Thanh niên, sống giữa niềm vui của lớp thanh niên lớn lên trong chiến đấu. Được gặp và nghe các em thiếu nhi báo cáo điển hình.

- Em Hoàng 14 tuổi trong sáu tháng đầu năm giết được 6 lính Mỹ, đánh lật 2 xe tăng bằng vũ khí tự tạo, lấy được 7 súng giặc trong đó có 2 cối cá nhân và các loại khác.

- Em An Phổ Châu lấy 5 súng, có 2 cối cá nhân, một đài RC.

Các em đã anh hùng từ trứng nước.

Tự hào thay tuổi trẻ của chúng ta.

27.9.68

Kết nạp Đảng.

Cảm giác rõ nét nhất của ngày hôm nay là: Phải phấn đấu để sống xứng đáng với cái tên “một người cộng sản”.

Còn niềm vui, sao nhò quá so với ý nghĩa của ngày vui. Vì sao vậy hở Thuỷ? Phải chăng như hôm nào Thuỷ đã nói: như một đứa con khát sữa mẹ khóc đã mệt rồi, miếng sữa nuốt vào không còn nguyên hương vị thơm ngon và cái thú vị của nó nữa.

Và trong giờ mặc niệm những người đã hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, mình đau xót nhớ thương những người thân yêu trên đất Đức Phổ đã ngã xuống trong cuộc đấu tranh sinh tử này.

5.10.68

Một cas tử vong phẫu thuật cắt đoạn⁽¹⁷⁾. Đó là một bệnh nhân già sáu mươi sáu tuổi nhưng sức còn khỏe, đó là một Đảng viên già đã hai mươi ba năm trời liên tục chiến đấu. Gia đình và bệnh xá đã tận tình cứu chữa mà cũng không sao cứu thoát cho ông già. Riêng mình - dù tập thể và chính con trai ông già đã xác định và thừa nhận mình không có lỗi mà chỉ có lòng tận tình cứu chữa - nhưng mình vẫn thấy xót

17. Thuật ngữ ngoại khoa: cắt cụt một chi.

xa. Vì sao ông chết? Vì kỹ thuật? Cũng không phải, tuy là *cas* đầu tiên cắt cụt nhưng mình cũng vẫn bình tĩnh vẫn đảm bảo thời gian và kỹ thuật. Vậy thì vì sao? Vì không truyền được lọ plasma? Nhưng sự việc này cũng không biết nói sao, cứ truyền đúng vào, ven lại trật ra do ông già quấy cưa. Buồn vô cùng! Sao một *cas* tử vong không đáng tử vong lại không rút ra được bài học gì đích đáng cả?

6.10.68

Có những lời nửa đùa nửa thật ghen với tình thương mà mọi người đã dành cho mình. Minh cũng suy nghĩ về những lời nói đùa đó nhưng suy ra cho cùng đâu phải mọi người thương mình vì hai chữ Bác sĩ. Những lá thư thăm thiết, những món quà gửi đến mình gói ghém tình thương của nhiều người với một người thân, hoàn toàn không phải là một lễ vật đối với một thầy thuốc mà chỉ là tình cảm của những người chị, người em, người anh, người bạn đối với mình mà thôi. Có điều đôi lúc mình cũng tự hỏi rằng người ta có thực hay không, sao mà nhiều đứa em, nhiều người bạn dành cho mình một vị trí duy nhất thương yêu trong tình cảm như vậy?

8.10.68

Nắng đầu thu tươi vàng óng à tràn ngập cả khu rừng. Nắng đầu thu với những con gió se môi và se cả lòng người. Lại nhớ... nhớ mến mông sâu thẳm như lòng đại dương đang ôm tròn thân mình dải đất Việt Nam. Nhớ từ một người bạn

hiền lành, kín đáo có ngôi nhà nhỏ cuối phố Đội Cấn, nhớ đến đứa em tinh nghịch có mái tóc mềm kẹp bồng lên cao, nhớ một đứa em trai miền Nam vừa gửi thư tạm biệt trước lúc lên đường đi học, nhớ một đứa em thân thiết có đôi mắt long lanh dưới hàng mi dài và nhớ sao một người thân yêu đã vĩnh viễn nằm yên nghỉ trên bờ biển quê hương.

Đất nước ơi! Bao giờ cho nhớ thương người bót, bao giờ cho đất nước thanh bình? Minh biết ngày thăng lợi không xa nữa nhưng sao vẫn thấy hạnh phúc xa vời quá. Liệu có được thấy ngày hạnh phúc ấy nữa không? "Người cộng sản rất yêu cuộc sống nhưng khi cần vẫn có thể nhẹ nhàng mà chết được". Chết mà vẫn yêu sao cuộc sống, cuộc sống mà người ta đã đổi bằng mồ hôi nước mắt và máu xương suốt hai mươi ba năm nay.

10.10.68

Kỷ niệm ngày giải phóng thủ đô trên đất miền Nam rực lửa. Một cảm giác bồi hồi xao xuyến. Hà Nội giải phóng... Hình dáng tiêu tụy của những tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Hà Nội qua chiếc cầu Long Biên đi về hướng bắc. Hà Nội giải phóng mươi bốn năm rồi, dù trong bom đạn Hà Nội của ta vẫn đứng lên mạnh khỏe. Minh vẫn nghe được tiếng cười trong trèo của các em học sinh trên sân trường Mầm non ở đường Hàng Bông Nhuộm⁽¹⁸⁾, vẫn như nghe thấy tiếng tàu

18. Phố Thợ Nhuộm.

điện chạy leng keng trên đường phố. Hà Nội ơi, nhớ Hà Nội bao nhiêu lại thương Sài Gòn, Huế và hàng trăm thị xã thành phố trên mảnh đất còn đau thương khói lửa bấy nhiêu. Cuộc đấu tranh này ác liệt chưa từng thấy và trong ác liệt ấy chúng ta đã chiến đấu dũng cảm kiên cường chưa từng thấy. Ai còn ai mất khi nước nhà được độc lập? Nếu như mình có chết cũng đã được hưởng những ngày XHCN rồi. Còn trăm nghìn vạn những người lớn lên chỉ biết có đau thương gian khổ như Khiêm, Hường, Lý, Tuấn, Hùng, Thọ... và còn nhiều nữa ngã xuống mà chưa hề được hưởng một ngày hạnh phúc. Đau xót biết chừng nào!

11.10.68

Nghe tâm sự một người bạn muốn gửi niềm hy vọng ở mình và yêu cầu mình trả lời. Không do dự mình trả lời chỉ xem anh như một người bạn, không có gì hơn. Mình nói thêm: Lòng mình đã dẹp mọi mơ ước riêng tư để tập trung vào công tác.

Mình đã nói thực với lương tâm nhưng chưa thực với con tim mình. Thực ra mối tình với M. vẫn làm trái tim mình rát móm máu. Muốn quên đi, lòng tự ái đã giúp mình quên M. nhưng vẫn có những lúc mình nhìn lại đau xót như người vừa đánh vỡ một vật quý vô giá mà không sao tìm lại được nữa. Đêm nay mở lại những trang thư cũ lòng biết bao cay đắng xót xa. M. ơi, nét chữ anh chưa nhoà trên trang giấy mà sao hình ảnh anh đã phai nhoà trong cuộc sống của em. Anh đã

chôn vùi một mối tình đẹp đẽ, anh đã làm trái lại điều mà em nâng niu trân trọng suốt tám năm ròng. Ai cũng nói với em rằng chắc rồi mọi chuyện sẽ qua đi, rồi ta lại về với nhau như bao người mong muốn. Nhưng riêng em, em hiểu rằng vậy là hết - một tấm gương đã vỡ làm sao cho lành lại được nữa? Một chén nước đã đổ rồi làm sao hót lại được nữa đâu?

12.10.68

Đọc thư anh Phục giận anh ta vô cùng. Anh ta ăn nói hồ đồ quá. Dù sao đó cũng là một bài học cho mình trong lời phát biểu.

Qua thăm và gặp một số người trong đại hội du kích chiến tranh lòng mình bỗng cảm thấy biết bao thân tình với cả mảnh đất Đức Phổ anh hùng mà hôm nay thu gọn về đây trong những chiến công oanh liệt. Minh vui vì được xem như người quen thân với rất nhiều người từ Phổ Phong cho đến Phổ Thạnh, suốt cả dài dài của Đức Phổ vui tươi nồng hậu đón mình... Và một đứa em với trang thư ngập ngừng kín đáo mà đượm những mến thương đã đặt trong tay mình. Phải làm gì để xứng đáng với tình thương của nhân dân Đức Phổ.

13.10.68

Gặp Thuận sau hơn một tháng xa cách. Hơn một tháng mình tưởng như lâu lắm. Gặp em mừng rỡ xiết bao khi thấy em

văn khoẻ, trưởng thành trong công tác.

Sống bên em mình cảm thấy quý mến vô cùng những phút giây sum họp. Bởi vì cuộc chiến đấu vẫn còn tiếp diễn, biết ai còn ai mất hờ em?

Mình có cảm tưởng rằng có những điều nào đó trong cuộc sống riêng tư mà Thuận chưa nói hết với mình. Vì sao vậy nhỉ? Lê nào em không tin chị? Còn ngại ngần thì vô lý quá. Em chẳng đã nói với chị rằng em thương chị bằng một tình thương thầm thiết chân thành hết sức đó sao? Vậy thì hãy trả lời đi em nhé.

22.10.68

Chia tay Thuận, hai chị em đều cảm thấy khó nói mà cũng không thể nào nói được những điều đang làm xao xuyến cả tâm tình. Em ơi, chị lo lắng dõi theo từng bước chân em, tiếng súng địch vẫn gầm gừ ở mạn Phổ Cường. Em đi, trăm nghìn nguy hiểm đang chờ em, làm sao chị có thể yên lòng được.

Còn chị ở lại, chị hiểu cái lặng im không nói nên lời của em. Em đứng đó tay cầm chiếc dù, mắt nhìn chị mà chẳng biết nói sao. Có nghĩa gì đâu một câu chào, bởi vì nó không thể nói hết tình thương của em với chị. Chị bỗng nhớ đến câu nói của em trong những mẩu chuyện giữa hai chị em mình. Em nói rằng em cũng thương chị với tình thương hơn hết cả mọi người trên đời như trước đây Khiêm đã thương chị. Em nói rằng hiện nay cuộc sống của em chỉ tập

trung vào công tác và sao cho tròn tình thương đối với chị. Nghe em nói chị cảm động vô cùng, chị tin em những vẫn tự hỏi: có sự thực nào như vậy không nhỉ? Có lẽ nào chị được hưởng một tình thương sâu nặng như vậy của em không? Hay đó là phần thưởng cao quý của những người đi làm cách mạng? Chị bỗng hiểu vì sao người ta có thể hy sinh trọn đời cho cách mạng, trung thành tuyệt đối với cách mạng. Bởi vì cách mạng đã rèn đúc nên những con người cao đẹp và gắn họ thành một khối bền vững và gắn bó hơn bất cứ một vật gì trên đời này. Sống trong gia đình cách mạng có gì vinh dự hơn đâu.

23.10.68

Sau những ngày mưa trời trở lạnh.

Trong cái lạnh đầu mùa hôm nay sao mình cảm thấy hơn bao giờ hết quý giá những giây phút sum họp với người thân.

Cuộc chiến đấu ngày càng đi vào gay go ác liệt. Biết bao giờ mơ ước đó mới thành sự thực hở tất cả những người thân yêu trên cả hai miền? Không bị quan chán nản mà đó chỉ là mơ ước chân chính của mình và ba mươi triệu nhân dân Việt Nam. Ước mơ nung nấu từ bao nhiêu năm nay đã chín mọng rồi!

Những đêm dài gió lạnh, tấm vải mỏng không làm đủ ấm, mình thức giấc và thao thức nhớ thương. Trăm nghìn hình

ảnh của những người thân yêu hiện lên trước mắt. Có điều không hề thấy một mái tóc xoăn trước trán và một đôi mắt đen biết nói hiện lên nữa. Đó có phải là một điều đáng trách hay không? Không! Thuỷ đâu phải là một người khô khan trong tình cảm. Chỉ là tình chị em, bè bạn còn đủ làm rung động trái tim Th., huống chi là một tình cảm nào cao quý hơn. Nhưng... mái tóc xoà đã che hết những gì đẹp đẽ trên vầng trán người bạn ấy, đôi mắt đen biết nói đã lặng im từ lâu rồi. Cho nên trách Thuỷ sao được hờ người bạn cũ mà em từng nói hai chữ yêu thương?

24.10.68

Một cas cancer⁽¹⁹⁾ dạ dày ở giai đoạn cuối. Với điều kiện thô sơ mình cũng đã mổ thăm dò nhưng rất tiếc rằng K.⁽²⁰⁾ đã sang giai đoạn di căn. Không thể làm gì hơn dành đóng ổ bụng lại và đau xót nhìn người bệnh nhân đi dần đến cái chết. Chiều nay đúng bên giường bệnh anh, lòng mình đau như cắt. Anh nói với mình miệng cố cười mà những giọt nước mắt vẫn tràn trong đôi mắt của anh. "Tôi không oán trách gì đâu, biết chị và các đồng chí trong bệnh xá đã tận tinh cứu chữa nhưng bệnh tôi không thể nào khỏi được. Thi đành vậy. Nếu tôi còn ở đây thì rồi sẽ ra đổi sim an nghỉ với các đồng chí. Nếu tôi về dưới đó thì cũng chỉ được nhìn ông bà già một lần nữa rồi cũng xuống đất thôi".

19, 20. Cancer, K: Ung thư.

Biết nói gì với anh đây, mình đứng im hổ thẹn và tủi cực vô cùng. Đành rằng dù ở đâu rồi cũng đành bó tay trước bệnh của anh nhưng còn có điều kiện để kéo dài thêm chút ít cuộc sống của anh. Còn ở đây mình như tên lính bại trận giờ hai tay để cho kẻ thù trước bờ vũ khí.

26.10.68

Đứng bao giờ đòi hỏi quá nhiều dù trong mặt nào cũng vậy. Có cái gì không có hạn độ đâu hở Thuỳ? Vậy thì hãy nghĩ lại đi, đứng trên khách quan mà đánh giá cho hết, đặt mình vào trường hợp đó để thấy cho hết.

1.11.68

Không khí ở cơ quan mỗi ngày một thêm đậm ấm. Phải chăng vì mình đã là người của Đảng nên đã về sống trong lòng mẹ? Phải chăng vì những bước trưởng thành trong công tác. Tổng kết năm qua, bệnh xá Đức Phổ được báo cáo điển hình trong toàn tỉnh về thành tích điều trị và các mặt khác. Và trong số những người xuất sắc ấy có cả mình. Đó là một thắng lợi chung trong đó mình có một chút.

Nhìn lại bước đường đi thấy không đến nỗi phải ăn hận, giữa mùa khô năm 67 mình đã vững vàng và ở đây giữa trăm nghìn thử thách với một đứa tiểu tư sản, một cô bác sĩ mới rời ghế nhà trường tập sự làm cán bộ lãnh đạo minh cũng đã vượt qua. Mong Th. hãy phát huy những ưu điểm, khắc phục nhược điểm, đừng thỏa mãn với các thành tích

của mình, cố gắng công tác để tiến bộ hơn nữa.

Kỳ lạ thật, giữa núi rừng âm u mưa dầm rả rích sao trước mắt mình cứ hiện rõ một vườn hoa rực rỡ trong ánh nắng mùa xuân tươi đẹp. Những luống hồng, la đon, cúc, đào chen chúc những hoa... mình và một người bạn thân thương cùng nhau dạo bước. Cảnh hoa bình áy quá xa vời rồi Th. ơi! Bao giờ cho miền Nam được hưởng những mùa hoa tươi thắm áy? Ở đây bom đạn đau thương tang tóc còn nặng trĩu trên cuộc sống của mỗi người. Mới hôm qua đó một thanh niên hai mươi tuổi thương tích đầy mình. Anh ta gọi tên mình mong được cứu chữa, nhưng mình cũng đành rời nước mắt nhìn anh chết trong đôi tay bất lực. Vậy đó Th. ơi, ở miền Nam này hoa chiến công, hoa anh hùng vẫn đua nở nhưng hoa áy bằng máu xương, bằng cả cuộc đời thanh xuân của bao nhiêu người. Thùy đang đi giữa miền Nam, đi giữa vườn hoa áy, lòng biết bao nhiêu cảm phục tự hào và cả niềm đau xót vô hạn khi những bông hoa áy rụng xuống. Trước đây Th. yêu hoa, bây giờ Th. vẫn yêu hoa nhưng mỗi bước đi qua, Th. đã hiểu thêm bao nhiêu về cái đẹp của HOA - và tình yêu hoa áy đã trộn thêm rất nhiều về ý thức yêu thương, căm thù và tự hào của một người dân Việt Nam nữa Thuỷ à.

(Em cũng là một bông hoa đẹp phải không em của tôi?)

2.11.68

Nghe những lời tâm tình em nói qua thư mình hơi hối hận

về lá thư gửi đi. Thư chưa đến, nếu đến chắc em sẽ đau buồn vì những câu hỏi của mình. Em ơi, chị xin lỗi em nhé. Chị đã đánh giá lầm một tình thương hết sức chân thành và tha thiết mà em đã dành cho chị.

Được rất nhiều thư, thư của ai cũng là những niềm thương nỗi nhớ đối với mình. Lòng cảm thấy ấm áp vô cùng vì được sống giữa chiếc nôi tình cảm.

3.11.68

Miền Bắc đã hoà bình! Tiếng bom rơi phi nghĩa đã câm hẵn rồi trên miền Bắc thân yêu của ta. Miền Bắc ơi! Niềm vui đang rạng rõ trên mươi sáu triệu khuôn mặt nhưng trong nụ cười của mỗi khuôn mặt ấy còn đọng một nét khổ đau. Vì miền Nam, miền Nam còn đau thương khói lửa, vì miền Nam còn nặng những tiếng gầm gào của bầy quỷ dữ.

Ba má và những người thân thương ngoài đó trong niềm vui hôm nay không thể không chạnh lòng nghĩ đến miền Nam và nghĩ đến mình. Thì hãy cứ vui đi, dù niềm vui chưa trọn vẹn!

8.11.68

Ngồi bên em, cầm bàn tay em ấm nóng thương yêu, bỗng dung minh thấy đau xót vô cùng khi nghĩ rằng không có cách nào để bảo vệ cho em cả. Nếu trong cuộc chiến đấu ác liệt này em ngã xuống thì em ơi! Sẽ suốt đời chị nhớ giây phút hôm nay, nhớ suốt đời đôi mắt của em rực sáng tinh

thương và cũng nhớ suốt đời lời em ấm áp. Em ơi, nếu vậy bao giờ cho người đau đơn. Cứ mỗi lần nghe em nói về tình thương của em với chị, chị lại thấy kỳ lạ. Tại sao những người cách mạng lại có thể thương nhau đến mức ấy nhỉ? Một tình thương sâu thẳm và mên mông như biển cả. Một tình thương trào dâng như những đợt sóng bạc đầu, một tình thương trong trắng, chân thành vô hạn...

12.11.68

Không hiểu sao bỗng dung minh lật những tờ nhật ký cũ, những trang thư cũ của Nghĩa, soi lại tình thương của mình đối với đứa em trai nuôi ấy, xem tình cảm của mình có còn nguyên vẹn và sâu đậm như xưa không. Ngày xưa và cả bây giờ mình vẫn thương Nghĩa, một tình thương sâu sắc vô cùng. Chắc chắn rằng mãi mãi về sau tình thương ấy vẫn nguyên vẹn. Nhưng có điều cái nỗi nức sôi nổi buổi đầu ấy đã phải đi ít nhiều. Tình thương với Nghĩa bây giờ như lẽ dĩ nhiên không thể mất được. Sở dĩ như vậy là vì mình muốn hỏi mình có phải là người có mối nối cũ hay không? Có Thuận, thương yêu của mình như dồn hết cho đứa em yêu quý đó, nhưng so lại thì ngày xưa mình cũng đã thương Nghĩa như vậy, cũng là nỗi nhớ mong kỳ lạ khi xa cách, cũng là nỗi niềm mong đợi thiết tha khi vắng bóng người thân. Và Nghĩa giống Thuận vô cùng trong tình thương đối với mình, từ suy nghĩ cho đến hành động. Y như hôm nào bất hoà với Nghĩa trong chuyện mình không nhận chiếc khăn, bây giờ

lại đến việc thấy phiền phức với Thuận khi em cho mình tiền mua đài. Trong sự bực bội, mình lại càng thấy hết tình thương của nó. Tình thương không thể đánh giá bằng vật chất nhưng dù sao đó cũng là những biểu hiện sâu sắc. Thuỷ ơi, sung sướng biết bao nhiêu khi cuộc đời đã nâng niu Th. trong những niềm ưu ái mênh mông mà chắc rằng ít người được hưởng như Thuỷ. Tại sao lại có những tình thương như vậy nhỉ? Mình không thể trả lời hết được đâu.

16.11.68

Biết nói sao cho hết tình thương mà chị em mình đã dành cho nhau. Đứng bên em, chị cảm thấy vô cùng sung sướng khi em cầm bàn tay chị đặt vào đây tất cả yêu thương tin tưởng. Có đôi lúc nào đó mình tự kiểm điểm lại mình và em xem có điểm nào cần xem lại hay không? Nhưng thực ra dù tình thương bao la sâu thẳm đến mức nào thì cũng là tình cảm cách mạng, tình cảm trong trắng chân thành của những trái tim khao khát yêu thương, những trái tim róm máu vì cuộc chiến tranh khói lửa này. Và cũng chỉ có thể thôi không còn lý do nào khác nữa - vậy mà vẫn cảm thấy kỳ lạ...

19.11.68

Tại sao mình lại cảm thấy buồn da diết khi mọi người lên đường. Không thể nói được rõ vì sao cả. Thực tình mình rất tiếc là không được dự những cuộc hội nghị mà nếu có mình chắc sẽ được nghe, hiểu và thấy nhiều điều đáng quý, có lợi

cho sự tiến bộ của mình.

Còn vì sao nứa ư? Muốn phân tích tình cảm cho thực rõ ràng mà cuối cùng cũng chỉ kết luận được rằng: có một nỗi buồn da diết khi chia tay, có một nỗi nhớ mênh mang khi xa cách và có một sự lo lắng khắc khoải trong lòng.

Cũng những ngày này năm ngoái khi rời Phố Hiệp ra đi, mình đã ngạc nhiên hỏi lại mình rằng tại sao chỉ là tình cảm chị em mà con tim mình lại rung động một cách sâu xa đến vậy. Bây giờ lại mình lại một lần nữa lặp lại câu hỏi đó. Câu trả lời thì chỉ có một, đó là vì tình cảm căng mọng trong trái tim mình cho nên dù chỉ là một tình cảm cách mạng cũng đủ làm mình xao xuyến rung động.

Thuỳ ơi! Cô gái giàu yêu thương kia ơi! Đôi mắt cô đang long lanh nước mắt, dù chỉ là nước mắt tập trung của rất nhiều nỗi buồn đọng về trong đó. Cô hãy cười như nụ cười luôn nở trên môi, đừng để ai đó tìm được sau nụ cười ấy một tiếng thở dài. Hai lăm tuổi rồi, hãy vững vàng chín chắn với tuổi đó.

20.11.68

Chia tay em, mỗi lần chia tay thấy tình thương sâu nặng. Ôm em trong tay mình, hôn lên đôi mắt em và cảm thấy rằng không gì có thể làm chị em mình quên được những giờ phút sum họp. Em hỏi chị nhiều lần vì sao chị lại thương em. Vì sao ư? Vì cuộc đời đau khổ của em, vì lòng dũng cảm trước gian nguy ác liệt của em, và vì trái tim em đang khát khao

một tình thương mà cuộc sống em lại cô đơn giá lạnh. Đành rằng em được nhân dân đồng chí thương mến, nhưng một tình thương sâu đậm thiết tha thì chưa có với em. Chị đến với em bằng lòng cảm phục, bằng sự tin tưởng và bằng một tình thương kỳ lạ. Chị không nói rằng chị thương em hơn Nghĩa, hơn Khiêm, nhưng chị có thể nói với em rằng mãi mãi chị sẽ thương em với tình thương sâu sắc chân thành và thiết tha vô hạn.

Còn em, em lại cầm tay chị tha thiết nói rằng: "Hãy tin em, hãy tin rằng trước đây, bây giờ và cả về sau không một người nào có thể chiếm được ở em tình thương hơn đối với chị - trừ cha mẹ em đã chết". Gặng hỏi em nhiều lần mà rồi em vẫn không thay đổi ý kiến, một ý kiến mình cho là thiếu thực tế. Biết nói sao? Vâng! Thì chị tin em và hứa với em rằng sẽ cố gắng hết mình để đền đáp lại tình thương cao cả thiêng liêng đó.

Ôi! Người em thân yêu, em là ngọn lửa rực sáng rời chiếu mỗi tình cách mạng, một mối tình mà trước đây chị chỉ hiểu nó với một khái niệm chung chung, trừu tượng.

24.11.68

Cuộc đời vẫn diễn ra trước mắt ta với trăm nghìn vẻ: yêu thương, đau khổ, hy vọng và ghen tị địa vị. Con người đâu chỉ có trái tim đầy máu đỏ, một nửa chứa máu đen rồi. Cho nên trong bộ não cũng có những điểm sáng ngời thông minh đẹp đẽ, mà cũng có những điểm đen si tâm tối những ý nghĩ

đón hèn.

Đã hiểu cẩn kẽ như vậy rồi thì hãy bình tĩnh vững vàng trước cuộc sống.

Đêm nay, bên ngọn đèn khuya Th. ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Không muốn buồn mà sao nỗi buồn cứ đến che mờ trên đôi mắt. Ao ước vô cùng có một người thân yêu ở đây cùng san sẻ nỗi niềm. Giá mà có em ở đây chắc em sẽ cầm bàn tay chị cảm thông thương xót và hôn lên bàn tay đó, phải thế không em?

25.11.68

Công việc bê benton, đau đầu và mệt. Chẳng còn mong gì hơn là được yên tĩnh quay về trong niềm an ủi của tình thương. Nhưng mong ước chi là mong ước, thực tế vẫn là thực tế: Tiếng rên la xé ruột, xé lòng của người bệnh nhân vẫn vang vẳng bên tai, công việc vẫn ùn ùn kéo đến trước mắt với mọi vẻ của nó: phúc tạp, khó khăn và cả những bức dọc nữa!

26.11.68

Kỷ niệm ngày sinh hôm nay trong tiếng súng địch càn nổ rền vang bốn phía. Cũng đã quen rồi những cảnh vai mang ba lô đưa những người thương binh chạy đi trốn. Có gì đâu, hai năm rồi quen với lửa đạn chiến tranh.

Giờ đây khu rừng đã lặng im một cách đặc biệt. Tiếng súng đã im, mọi người cũng lặng im theo dõi tình hình. Riêng mình lòng bỗng thiết tha nhớ đến những ngày êm ám

trên miền Bắc - Cũng là nắng mùa đông nhưng nắng ấm vì niềm vui tràn ngập, ba má mua hoa về tặng, tổ chức liên hoan, bạn bè đến chúc mừng... Bây giờ niềm mong ước của mình khác hơn ngày xưa, nếu có được như vậy thì trên hết, hay ưu tiên cho những người vào sinh ra từ hai mươi ba năm nay, những thanh niên lớn lên chỉ biết có đau thương căm thù và hy sinh gian khổ. Và hãy ưu tiên cho những người thân yêu của mình trên mảnh đất miền Nam này. Ba má ơi, hãy chuẩn bị bằng tất cả tình thương đón con và những đứa con trai miền Nam của ba má trở về. Những đứa em của con sẽ vô cùng xứng đáng với tình thương của ba má.

27.11.68

Buồn, nhớ nặng trĩu cả tâm tư!

Oi, cuộc đời sao mà phức tạp. Muốn quên đi hết, muốn chỉ còn lại tình thương bao la để xoa dịu trái tim sôi nổi của mình. Em tôi sao không ở đây nhỉ? Có em, chị sẽ gọi em đến bên, và chỉ cần lặng yên, chắc em cũng sẽ hiểu hết và sẽ san sớt cho chị những nỗi buồn ấy.

29.11.68

Chinh huấn Đảng:

Ưu:

- Tinh thần kiên định, không sợ ác liệt, không ngại hy sinh, hoàn thành nhiệm vụ.
- Ý thức tổ chức cao.

- Hoà nhã được quản chúng yêu mến.
- Lòng cảm thông với thương binh tốt.
- Công tác huấn luyện tốt.

Khuyết:

- Lãnh đạo không quán xuyến hết.
- Còn thiếu linh hoạt trong công tác, có lúc chưa tranh thủ hết sự lãnh đạo tập thể.
- Tác phong còn tiêu tư sản.
- Công tác bảo mật phòng gian còn yếu.
- Kiểm tra đôn đốc thực hiện còn yếu.

6.12.68

Suy nghĩ về quan hệ của mình đối với mọi người. Mình... trong mắt mọi người thực chất mình ra sao? Với những người không sống lâu thường xuyên với mình mà chỉ gặp gỡ hoặc tiếp xúc một thời gian trong quan hệ công tác (Cả công tác điều trị, giảng dạy hay hoạt động bên thanh niên) đều có cảm tình và mến minh. Với những người sống lâu bên mình thì có ba loại:

- Một loại không ưa, tìm chỗ yếu của mình để đả kích. Loại này chỉ có một số nhỏ.
 - Một loại rất thương mình, thương với một tình thương đặc biệt và tất cả vì mình. Loại này không ít lầm nhưng không nhiều lầm.
 - Một loại trung bình, thương và ghét đều bằng nhau. Vậy thì sao đây hở Thuỳ? Cần rút ra điều gì trong cách

quan hệ đó? Biết làm sao cho tốt hơn được? Ở đời có ai ở cho vừa lòng hết thảy mọi người đâu?

9.12.68

Đường sang trường Đảng, một chiều nắng đẹp, nắng chiều đó dài trên những ngọn cây cao. Đi đến giữa đỉnh dốc bỗng dung minh bồi hồi nhớ lại những ngày được sống bên em... một buổi đi công lá, một buổi sang trường. Tình thương mang màu sắc long lanh trong sáng kỳ lạ. Có bao giờ tình thương ấy phai đi không nhỉ? Ở chị... khi đã về sống trong cuộc sống hạnh phúc của mình, liệu tình thương với em còn sôi nổi như bây giờ nữa không? Và ở em... có đúng thực như lời em nói trong lá thư gần nhất đây không? "Nếu có một người thương, em cũng sẽ nói với người đó rằng em thương chị cao hơn người đó".

16.12.68

Khó khăn vẫn liên tục, hết chuyện này qua chuyện khác. Địch mở đợt càn quy mô. Khu vực mình ở nằm trong diện đánh phá, mọi kế hoạch đều phải chuyển hướng. Tất cả tập trung cho chống càn. Trong những kế hoạch đó có kế hoạch đại hội ngành. Đại hội ngành tổng kết hai năm qua, mình đã đón chờ nó bằng bao nhiêu trông đợi. Vì nhiều lý do, ngày ấy không xa nữa... Vậy mà hôm nay cũng đành hoãn lại vì tình hình địch! Buồn vô kể!

Như mảnh giấy sáng nay mình gửi cho em đó, bao giờ

mới gặp em? Bao giờ mình mới thực hiện được niềm ước mong nho nhỏ nhưng rất thiết tha của chị em mình. Thư em viết lên “nhớ thương chị tràn ngập cuộc sống của em”, và đối với chị cũng vậy thôi em à, nhớ thương, lo lắng làm chị không thể yên lòng. Chúc em tôi luôn đứng vững trước mọi khó khăn nguy hiểm. Hẹn ngày gặp lại em, chị sẽ ôm em trong lòng, hôn rất nhiều lên đôi mắt đứa em trai trong tình thương bất diệt.

17.12.68

Tin Đường bị bắt lần thứ hai làm mình sững sốt, đau xót. Mới cách đây mấy buổi mình nhận được thư Đường, một lá thư rất dài, trong đó Đường nói lên tình thương sâu sắc của Đường đối với mình và Đường yêu cầu mình nhận Đường làm em (lại cái chuyện em nuôi ấy). Minh không đồng ý vì nhiều lý do, thứ nhất là Đường chưa làm mình cảm phục và thương yêu một cách sâu sắc như với Nghĩa, Thường, Thuận. Thứ hai là Đường còn có những nét không phù hợp với mong muốn của mình về một người thân. Với Đường, mình chỉ có một lòng thương, một sự cảm thông và cảm động trước tình thương sâu sắc mà Đường dành cho mình.

Bây giờ Đường lại bị bắt. Vừa ở tù về chưa kịp lại sức, Đường đã phải đau xót khóc cha chết do Mỹ bắn. Tang cha chưa nguôi, cách đây mấy bữa, dịch lại càn vào nhà bắn chết anh trai Đường ngay dưới công sự, còn em thì bị chúng bắt đi. Nhà cửa Đường chung đốt tan hoang, bà mẹ của em khóc

lặng bên xác đứa con trai đã gục ngã trên nền nhà cháy dở.
Có cảnh nào thương tâm hơn nữa hay không?

Đường ơi! Mỗi lần nhớ đến em là lòng chị lại trào dâng một mối căm thù đến ngạt thở đối với lũ giặc cướp nước. Phải bắt chúng đền tội, phải trả thù cho em và bao nhiêu đồng chí của ta đã ngã xuống trong cuộc chiến đấu ác liệt này.

18.12.68

Không thể nào như Mùi nói được đâu, con đường đi của chúng ta là con đường tình bạn, không thể là con đường rực rỡ nắng ấm của tình yêu. Cho nên trước đây, bây giờ và mãi mãi về sau, mình chỉ xem Mùi như một người bạn, hiểu, tin và thương mến. Vậy là đủ rồi Mùi ạ. Không nên và không thể đi xa nữa đâu.

Một chuyện nhỏ mà sao làm mình buồn thầm thía. Không phải chỉ một chuyện mà là những chuyện nhỏ đáng buồn cứ diễn ra trong cuộc sống hàng ngày. Cuộc sống sao mà phức tạp, mỗi ngày nảy sinh ra một chuyện mới, mặt nào cũng có một chuyện mới. Thuỷ ơi! Nếu Th. muốn rằng trong tình thương này mỗi ngày nảy ra một khía cạnh mới mẻ, thì các chuyện khác làm sao không có những cái mới đó - kể cả nỗi buồn, sự lo âu, kể cả lòng ghen tị đố kỵ của người đời?

Đừng buồn nhé, hãy cười lên đi! Hãy đứng vững vàng trong bất cứ trường lớp nào. Hãy mãi mãi giữ trọn niềm tin, hy vọng bao la trong tâm hồn cô Th. trong những năm xưa.

Đêm nay ngồi trực, ngọn đèn mờ trong căn nhà nhỏ, tiếng rên của người bệnh nhân làm mình buồn lạ lùng. Hơn bao giờ hết nỗi nhớ thương trào lên thiết tha cháy bỏng. Hơi những người thân yêu, đêm nay có ai hiểu hết lòng mình hay không?

19.12.68

Đi lao động trên một núi cao, khi đến đỉnh dốc, vô tình mình nhìn ra xa và bỗng bân thần nhận ra dưới mắt mình là bãi biển của cánh Nam Đức Phố. Sương mờ che không cho mình nhìn rõ nhưng trước mắt mình vẫn hiện lên những cảnh xiết bao quen thuộc, những đường 32, 33 của Quy Thiện, những dãy nhà sát chân đồi... ở đó... thân yêu biết chừng nào, ở đó có những kỷ niệm êm đềm trong đời cách mạng, ở đó có những trái tim áp út tình thương tha thiết với mình... Chỉ là mảnh đất miền Nam mà sao mình thấy thiết tha gắn bó vô cùng.

21.12.68

Rất lâu rồi mình không nghĩ đến M.. Hôm nay đọc lại những lá thư từ ngoài Bắc, thư của Thái, của Phương, của cậu Hiền⁽²¹⁾... bỗng dung mình buồn vô kể. Ngoài ấy ai cũng mong mình hạnh phúc, ai cũng tưởng mình hạnh phúc khi

21. Tên thân mật của ông Đoàn Quế - cậu ruột và là người bạn tâm giao của Thùy Trâm.

gặp lại M.. Nhưng cuộc đời sao lăm nỗi éo le. Nghe cậu Hiền nói về Dung, những nhược điểm trong quan hệ giữa cậu và Dung đã khắc phục dần, bây giờ cậu đã thấy ở Dung không những là một người tốt, hiền, vững mà còn là một tình thương sâu thẳm về người bạn lòng.

Hạnh phúc trong tình yêu đã không đến với mình. Mình không thể hiểu được sau này sẽ ra sao, mình sẽ yêu ai, người đó như thế nào, liệu trong mình có còn được cái sôi nổi tha thiết yêu thương nữa hay không?

Thuỷ ơi! Bi quan đây ư? Hãy nhìn lại đi, bên cạnh Thuỷ có bao nhiêu đồng chí, bao nhiêu thanh niên đã cống hiến tuổi trẻ của họ cho cách mạng, họ ngã xuống mà chưa hề được hưởng hạnh phúc. Sao Th. lại nghĩ đến riêng tư? Đừng nhìn ra Bắc, hãy nhìn ở đây, ở mảnh đất còn nóng bỏng đạn bom, đau thương và lửa khói này.

23.12.68

Kỷ niệm hai năm tròn ngày bước chân ra đi. Ba giờ chiều, cũng ngày này hai năm về trước, chiếc xe ô tô đã đưa mình rẽ sang một con đường khác. Con đường gian lao vô cùng, Th. đã hiểu nó từ lúc chưa đặt chân lên.

Vậy mà hôm nay, sau hai năm thực tế, Th. vẫn còn đau xót khi nhìn thấy chông gai lầy lội trên con đường đó ư Thuỷ? Đau xót gì đâu, đời là vậy đó chứ, có hoa thơm nắng đẹp thi cũng có những đám mây đen vẫn đục bầu trời và trong một năm thì cũng có ngày nắng ngày mưa.

Chiều nay, Th. đã biết dẹp mọi nỗi bức dọc lại, tưới cười cầm quyền vờ đứng lên giảng bài. Tối nay Th. đã biết mỉm cười bình tĩnh trước những phản ứng của một kẻ bị đụng chạm đến quyền lợi cá nhân. Vậy thì có sao bây giờ bên ngọn đèn khuya với trang sổ nhỏ, Th. lại rung rung nước mắt? Đừng khóc Thuỷ ơi! Hãy bình tĩnh vững vàng khi biết mình là kẻ đúng đắn. Có khóc thì hãy đợi khi cầm bàn tay của một người thân yêu nào đó mà kể mọi nỗi niềm. Còn trước mọi chông gai cay đắng của cuộc đời, trước mọi gian nguy thử thách, mong Thuỷ hãy giữ vững nụ cười như bấy lâu Th. vẫn giữ được. Dù... che khuất đằng sau nó biết bao nhiêu nước mắt. Nước mắt hãy để dành cho riêng cho những người thân yêu thôi, nghe không hờ Thuỷ?

26.12.68

Nhận được thư của M. và ông già của M.. Gần như tất cả mọi người biết chuyện đều chia vui với mình. Vậy mà sao mình chỉ thấy buồn thảm thía.

Ba của M. nói về mình có những điểm đúng, đó là cái cách mạng, mạnh dạn trong tình cảm, là tình yêu thuỷ chung kiên định của một người con gái. Nhưng ba của M. chưa thấy được một thứ ở mình, đó là lòng tự trọng, tự ái. Nếu từ lúc đầu, mình đã hiểu được cái bất đồng giữa tâm hồn mình và tâm hồn người bộ đội ấy thì có lẽ mình sẽ không yêu anh đâu. Chỉ riêng một điều thiếu sự cân xứng trong tình cảm đã đủ để gạt bỏ một tình yêu mà mình đang thiết tha hy vọng.

Mười năm qua, quãng đường đâu phải là ngắn ngủi.
Bây giờ mình đã đứng ở chỗ rẽ để sang một con đường khác,
dù nó sẽ dẫn mình đi đến đâu không ai hiểu được.

Cho nên có gì đáng vui đâu. Vẫn chỉ là M. như hôm nào mình gặp, và mình bây giờ là người đã có thực tế, chín chắn hơn rất nhiều trong tinh cảm. Cái yêu thương sôi nổi như ngày xưa đâu còn nguyên vẹn nữa.

Cầm lá thư M., mình không đọc vội. Khi đọc xong, buồn đến vô cùng, nhưng chỉ vài giờ sau mình lại bình thản bắt tay vào công việc và mọi nếp sinh hoạt bình thường, vô tư như không có điều gì xảy ra. Thúy ơi! Trái tim Th. cũng trở nên khô cằn, cũng hết cả rung cảm rồi sao?

31.12.68

Đêm cuối năm trời trong vắt không một gợn mây. Rất khuya rồi mọi người chưa ai buồn ngủ cả. Tiếng trò chuyện râm ran từ khắp các căn nhà vẫn vọng lên từ bốn phía. Không ai muốn ngủ cả, vì chỉ còn đêm nay thôi, ngày mai lại bắt đầu một năm mới.

Tất cả đại hội này mỗi người sẽ đi về một hướng, mỗi người sẽ nhận một nhiệm vụ khó khăn nặng nề trong những ngày sắp tới. Cuộc chiến đấu ngày càng gay go ác liệt, trong giai đoạn cuối cùng này, máu sẽ còn phải đổ, đổ nhiều để giành được thắng lợi quyết định.

Ngồi bên em, mình không nói được tất cả những điều cần nói, vì bên mình còn nhiều người khác mình cũng đang

nói chuyện. Cũng hối buồn là không thực hiện được hết những điều mong ước của hai chị em, nhưng dù sao chị cũng hiểu em khi nhìn vào đôi mắt em, khi nghe tiếng em khẽ thở dài bên chị. Em trai yêu thương ạ, tình thương đã cho ta niềm tin, sức mạnh, cho ta niềm vui sum họp thì dĩ nhiên cũng cho ta nỗi nhớ khi xa cách cho nên buồn gì đâu em, hãy cười lên em nhé. Bao giờ gặp lại em? Có gặp được nữa hay không? Nếu như không còn được gặp em nữa thì... chị không muốn nghĩ tiếp cái ý nghĩ bi quan ấy đâu.

Tạm biệt em, chị ôm em trong cánh tay mình. Nghe hơi thở của em, muốn nói nhiều nhưng rồi chị vẫn im lặng vì chị tin rằng em đã hiểu chị, hiểu hết tình thương bao la sâu thẳm mà chị đã dành cho em.

1969

1.1.69

Một năm mới bắt đầu! Hồ Chủ Tịch đã chúc Tết:

Năm qua thắng lợi vè vang

Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to.

Vì độc lập - Vì tự do

Dánh cho Mỹ cút, đánh cho Nguy nhào.

Năm nay không có cái rộn ràng, hào hứng như năm ngoái. Phải chăng mình nhận thức chưa đúng, phải chăng mình đánh giá chưa hết thắng lợi nên nghĩ như vậy? Hay là không đúng như vậy? Hay là năm ngoái niềm vui còn giữ cái sôi nổi của những phút “bắt đầu”. Còn năm nay nay là cái vui của buổi đã qua cái “bắt đầu” (Ở đây mình không nói đến riêng mình mà là nói cái chung của mọi người.)

4.1.69

Năm bên Ninh⁽²²⁾ nghe nói chuyện, không hiểu vì sao tự nhiên mà con bé đem hết tất cả những điều cảm nghĩ của nó về “anh Ba” nói hết với mình.

Nghe chuyện mình vô cùng hối hận. Mình thương Thuận, tự cho rằng đã hiểu về Thuận nhưng thực ra cái hiểu ấy còn quá ít ỏi so với thực tế. Mình hiểu không đầy đủ mọi mặt về tinh thần tận tụy trong công tác, tinh thần trách

22. Tạ Thị Ninh. Hiện là trưởng trạm y tế xã Phổ Cường. Chị Ninh có ảnh trong sổ ảnh anh Nguyễn Văn Già chụp trước khi hy sinh.

nhiệm và lương tâm của một người chiến sĩ y tế vô cùng cao cả ở Thuận. Trong bản báo cáo chung về thành tích, Thuận có nói đến thành tích của đồng chí T. chỉ có ba dòng. Thực ra mình đâu có biết những đêm mưa gió Thuận hấp tấp cầm xách thuốc ra đi mặc cho bom pháo nổ tới tấp xung quanh. Có hôm nào đó vì quá thương Thuận nên Ninh đã không gọi Thuận dậy đi cấp cứu, mà chỉ sang cho y tá khác. Thuận đã rầy la em dữ dội, bắt em phải báo cho nó biết mọi trường hợp, dù nó đang ngủ, đang đau hay đang làm gì đi nữa.

Mình hiểu quá ít về nỗi đau đớn trước cảnh tang tóc của gia đình Thuận. Thấy em bình tĩnh vui cười, mình đâu có biết những đêm dài em không ngủ nằm khóc tấm tức như một đứa nhỏ. Mình đâu có hay những lần em la Cho sao không lo việc gia đình, Cho khóc và Thuận cũng giàn giò nước mắt.

Mình hiểu quá ít về hoàn cảnh thiêng thốn của Thuận. Ở điểm này vì quá tin Thuận nên mình không ngờ rằng em đã phải chịu mọi thiêng thốn để mong mình và mọi người khác được đầy đủ hơn. Em ngồi chầm chiếc nón định bán lấy tiền tiêu... Chao ôi! Sao mình lại thiêng sâu sát đến mức đó? Và ngay cả trong tình thương của em đối với mình, mình cũng hiểu chưa hết mà.

Em ơi! Chị nhiều thiếu sót với em quá đỗi. Làm sao sửa cho hết dây. Cuộc đời của em đã là những bài học mà chị sẽ học tập mãi mãi. Học tập về lòng dung cảm hy sinh, tinh thần trách nhiệm, lòng vị tha, nghị lực và cả những điều

rung cảm chân thành của một trái tim cách mạng.

9.1.69

Bốn năm nay hai mốt tuổi đầu. Hai mốt tuổi bảy lần bị thương trong chiến đấu. Người trung đội trưởng trinh sát trẻ tuổi ấy đã để lại trong mình những cảm nghĩ không bao giờ có thể quên.

Minh gặp Bốn lần đầu tiên khi Bốn vào nằm bệnh viện với một vết thương nhỏ nơi chân. Mấy hôm sau, chân chưa lành, Bốn đã ra viện và hơn một tháng sau mình lại đón Bốn vào viện. Vết thương xuyên qua khớp vai mất nhiều máu nên Bốn xanh xao mệt lả, nhưng sau khi mổ xong, vừa mới tỉnh, nụ cười tinh nghịch lại nở trên đôi môi nhợt nhạt của Bốn. Vết thương đau đớn nhiều, nhưng Bốn không rên la mà chỉ lo một điều: có còn chiến đấu được nữa hay không? Những lần đi thăm bệnh mình khẽ vuốt trên mái tóc người thương binh trẻ tuổi và nói khẽ với Bốn rằng: Em hãy yên tâm, chắc rằng em sẽ còn cầm súng chiến đấu một cách vững vàng.

Và mới hôm nào đây gặp lại Bốn trên đường hành quân, vai mang khẩu AK, nhìn thấy mình từ xa nó mừng rỡ reo lên: "Chào Bác sĩ! Báo cáo Bác sĩ, tay em bình thường rồi", và nó khoa tay lên khoe với mình khớp vai đã hoạt động bình thường. Minh cười vui khi nhìn nước da khoẻ mạnh hồng hào và nụ cười tinh nghịch của chàng bộ đội giải phóng quân ấy.

Hôm nay Bốn lại vào viện, da xanh mướt. Em nằm im

lím không rên la. Một chân đã bị mìn tiện cựt máu thấm ướt hết áo quần. Bằng tinh thần trách nhiệm cộng với tinh thương, minh đã cùng các đồng chí hết sức cứu chữa. Cắt cựt chân xong, Bốn cười và nói: "Bây giờ chắc sống 80% rồi đấy".

Riêng mình vẫn lo lắng vì Bốn mất máu quá nhiều. Mạch vẫn rất nhanh 140 - 150 nhưng cũng nhiều hy vọng.

Cuối cùng Bốn đã không vượt qua nổi. Máu ra nhiều quá nên em không còn đủ sức. Bốn ơi, máu em đã thấm đỏ trên mảnh đất quê hương, máu em đã chảy dài trên đường em đi chiến đấu. Tim em đã ngừng đập cho trái tim Tổ quốc muôn đời đập mãi.

Bốn chết rồi, hai mắt nhắm nghiền như trong giấc ngủ. Ngồi bên Bốn vuốt nhẹ mái tóc em mà mình tưởng như em còn sống, nước mắt mình từng giọt rơi xuống tóc em. Không! Bốn không chết đâu, Bốn sẽ còn sống mãi trong lòng mình và những đồng đội đang cùng em trong cuộc chiến đấu sinh tử này.

Nỗi buồn lại đến và lòng căm thù với quân xâm lược còn nặng hơn nghìn vạn lần. Nhìn thấy Bốn mình bàng hoàng nghĩ đến những đứa em thân yêu đang ngày đêm vật lộn với quân thù xông pha qua bao nhiêu bom đạn. Mấy hôm nay địch đánh phá Phổ Cường dữ dội, Thuận mấy lần suýt chết... Chao ôi! Còn quân khát máu đó thì chúng ta còn đau khổ. Không có con đường nào hơn là đánh cho giặc đầu quân chó đều đó.

10.1.69

Nỗi buồn dai dẳng như những ngày mưa dầm cứ rả rích hoài suốt mười ngày nay. Mười ngày tưởng như dài mấy tháng. Có cái gì mong đợi, có cái gì bứt rứt không thể yên lòng. Lo âu và buồn vô kể, lúc nào cũng thấy những nguy hiểm đe doạ những người thân yêu đang lẩn lộn trong cuộc chiến đấu. Biết nói thế nào đây... Một ngày còn bóng giặc Mỹ một ngày còn đau thương tang tóc. Ôi! Mỗi thù này bao giờ mới trả hết đây.

11.1.69

Tình hình Phổ Cường vẫn căng thẳng, địch vẫn tiếp tục đợt càn quy mô hòng đốt nhà, xúc lúa để thực hiện kế hoạch bình định cấp tốc. Tiếng súng vẫn nổ ở hướng đó, mỗi tiếng súng lại nhắc mình nhớ và đau xót nghĩ đến những người dưới đó. Và giữa muôn nghìn hình ảnh áy náy mình thấy rõ bóng hình Thuận, bộ quần áo đen ướt mồ hôi và nước mưa, nét mặt xanh gầy mệt nhọc nhưng đôi mắt đen vẫn sáng và nụ cười vẫn tươi trên khuôn mặt của em. Nhớ em, đau mình cũng thấy bóng hình em. Có khi là mái tóc xoà của người chiến sĩ giải phóng quân trẻ tuổi đã chết trong tay mình. Bây giờ lại là hình ảnh đau thương tang tóc mà Liên đang phải chịu. Liên vừa được tin mẹ đau nặng sắp qua đời. Nhà Liên mọi người không còn ai. Mấy anh lớn của Liên ra Bắc tập kết, một chị gái đi Sài Gòn, chị đâu thứ năm của Liên bị địch bắt bị thương rồi chở đi đâu mất, chỉ còn

lại mẹ già, người mẹ cam chịu mọi cảnh cô đơn thiêng thốn để dành tất cả yêu thương, tất cả sung sướng cho đứa con đã thoát ly đi làm cách mạng. Bây giờ mẹ Liên bị đứt mạch máu não nằm mê liệt trên giường, căn nhà trống lạnh quạnh hiu không ai chăm sóc. Liên khóc, nước mắt của Liên cũng đã thấm vào lòng mình như hôm nào Thuận khóc cha chết.

Tất cả, tất cả là do bọn quỷ cướp nước. Không có cách nào khác được cả.

12.1.69

Bình lén báo tin Mỹ đã rút, tình hình Phổ Cường trở lại bình thường. Qua thư em gửi lên, biết em vẫn khoẻ. Bốn trang thư chỉ có một dòng cuối em nói là quá mệt mỏi nên không viết dài hơn, còn tất cả cũng là nhớ thương và lo lắng cho mình. Trong khi đó thì bản thân em mười hai ngày nay chỉ được ăn một bữa cơm hơi no, bộ quần áo cứ khô rồi lại ướt vẫn không thay được. Xe tăng, bộ binh đuổi em mấy lần suýt chết... Em không hề nói với mình mà chỉ qua thư cho người khác mình mới biết được. Vừa thương xót vừa lo âu và cả bức mình nữa. Muốn giận em vì thiếu thành thực với mình (làng tránh mọi nỗi khổ cực em đã phải chịu). Nhưng nghĩ cho cùng cũng chỉ vì em không muốn mình phải lo âu, cũng không có gì khác hơn là “tình thương sâu sắc và kỳ lạ mà em không có cách nào nói hết cho chị hiểu được”.

14.1.69

Nhà đi vắng sạch trơn. Bệnh xá im áng và buồn đến lạ lùng. Thương binh chỉ còn lại mấy người, nhân viên cũng chỉ còn mấy người, mỗi người một việc lui cui làm. Minh lắng tai nghe chỉ thấy tiếng suối rì rào chảy. Hai mươi sáu tuổi đâu rồi còn bé bồng thơ ngày gì đâu mà để cho cảnh buồn chi phối tâm tư. Nhưng thực ra con người vẫn là quyết định. Như Nguyễn Du đã nói “Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”. Vui giùm đâu khi mà giặc Mỹ đang giày xéo quê hương, đang giết hại đồng bào ta. Vui giùm đâu khi đất nước còn chia cắt, gia đình còn mỗi người một ngả.

Nhưng Th. ơi, không lẽ lúc nào tâm tư cũng chỉ biết có nhớ thương lo lắng thoi sao? Cuộc chiến đấu đòi hỏi người ta với một niềm vui lớn, một nghị lực và một niềm tin mãnh liệt. Hãy vun xới những tình cảm ấy và hãy dẹp lại những áng mây buồn vương trên đôi mắt Th..

16.1.69

Nghĩa lên thăm, nhưng mình đi chấm thi cho học sinh không có ở nhà. Em ra về gửi thư và quà lại cho mình. Trao quà và tiền bạc lại cho mình, chị Ba xuýt xoa: “Em nuôi mà như vậy, quý đó chứ!”. Câu nói có lẽ là vô tư nhưng mình không thoải mái lắm. Có lẽ chị Ba và nhiều người chưa thể và không thể hiểu hết những tình cảm cao quý giữa những người có trái tim sôi nổi yêu thương như mình, Nghĩa, Thuận, Khiêm, Thường... đâu. Bởi mình thương nhau bằng

một tình thương kỳ diệu, tình thương làm người ta quên bản thân mình mà nghĩ đến người thân. Với tình thương ấy, người ta có thể hy sinh cả tính mạng để bảo vệ cho người thân của mình. Cho nên có nghĩa gì đâu một vài ngàn bạc hay năm bảy trăm gì đó, có nghĩa gì đâu với những món quà vật chất. Nhưng tình nghĩa trong từng món quà ấy phải thấy cho hết, không đánh giá bằng giá trị tiền bạc mà phải đánh giá bằng giá trị tình cảm. Các em nhiều phen thiếu vài chục bạc mua thuốc hút, nhưng khi có thể, vẫn chia sẻ cho mình tất cả. Có khi các em giấu nỗi thiếu thốn để lo cho mình đầy đủ. Kết luận lại, mình cần phải cố gắng để xứng với tình thương của các em.

18.1.69

Đọc những lá thư của em gửi lên, mình ngồi vừa thương em vừa buồn cười một mình. Tình thương của em thật kỳ lạ, mộc mạc vô cùng, sôi nổi vô cùng. Mình chưa đọc một lá thư nào lời lẽ lại giản đơn, thật thà đến vậy. Qua từng câu nói không hề trau chuốt ấy, mình càng thấy cái chân thật rất đỗi của em. Em lo cho mình từ cái nhỏ nhất đến cái lớn nhất, lo cả đến người anh tương lai của nó thương mình ra sao, có hiền không hay hung lăm... Nghĩ tức cười quá đi, không hiểu nó quan niệm về tình yêu ra sao mà lại tưởng tượng cái cảnh khổ cực của một người vợ như vậy. Cũng đúng thôi, nó chưa hiểu được tiêu chuẩn người yêu của mình - của một người con gái trí thức. Đừng lo nghe em

nhỏ, em của tôi! Chị của em không hề dễ tính khi chọn một người yêu đâu em à.

19.1.69

Một buổi chiều chủ nhật, nắng đẹp và gió lộng giữa khu rừng già. Đài phát thanh đang播 âm nhạc quốc tế... Ngồi làm việc trong căn phòng nhỏ mình thấy khung cảnh quá thanh bình. Bỗng nhiên mình quên đi những đạn bom lửa khói, quên đi những đau thương tang tóc và chỉ còn lại trong lòng niềm cảm hứng bao la với bản nhạc.

Chẳng hiểu là đáng chê hay đáng khen nữa. Đáng chê ở chỗ quên đi nỗi đau của dân tộc còn dang tiếp diễn, quên đi những tội ác của bọn quỷ khát máu vẫn đang giày xéo lên quê hương. Nhưng đáng khen là từ trong muôn nghìn gian khổ vẫn thấy lòng rung cảm sâu xa trong niềm lạc quan tin tưởng vào nhựa sống, niềm hy vọng vẫn xanh mát trong tâm hồn.

Phương yêu ơi, ở ngoài đó có lúc nào em thấy nỗi chua xót trong cảnh chia ly đang đến với từng gia đình Việt Nam. Ở đây, chị càng thấy rõ hơn trăm nghìn lần cảnh đau xót ấy. Vậy mà chị vẫn mong rằng cả chị lẫn em đừng để mất đi niềm vui, mơ ước trong trái tim mình. Hãy cứ như ngày xưa nghe em. Chiều chủ nhật ta lại cùng nhau nghe chương trình ca nhạc quốc tế⁽²³⁾ và lại ghi lên trang nhật ký và cuộc sống vẫn cứ mơ mộng dù đạn bom lửa khói quanh mình.

23. Chương trình hàng tuần của Đài tiếng nói Việt Nam.

22.1.69

Lớp học y tá ra về, rất nhiều học sinh ôm lấy mình lưu luyến không chịu buông ra, những cái hôn sôi nổi nhiệt tình. Riêng với Ninh, con bé buồn buồn nắm tay mình khẽ nói: “Em về nghe chị Hai”, rồi không hiểu sao nó gục đầu vào vai mình khóc ròng. Cũng nhiều đứa khóc khi chia tay với mình nhưng sao nước mắt của một đứa em gái nhỏ này lại làm mình cảm động. Phải chăng mình thương Ninh vì nhà vừa bị đốt cháy trui không còn một hạt lúa để ăn? Phải chăng mình thương Ninh vì tình cảm chân thành thắm thiết mà con bé đã nhiều lần tâm sự với mình, và phải chăng vì Ninh cũng thương yêu chăm sóc anh Ba của nó với một tình cảm sâu sắc? Có lẽ vì tất cả những lý do đó.

Thôi về đi nghe em, chúc em vững bước trên con đường vinh quang và gian khổ của người y tế cách mạng, bàn chân em nhỏ bé nhưng chắc rằng bước đi của em sẽ lớn và dài trong cuộc sống vĩ đại của thế hệ chúng ta.

7.2.69

Một đêm trong căn nhà của một người mẹ già goá bụa. Ánh lửa bập bùng của bếp lửa làm mình khó ngủ hay vì tình thương nóng bỏng của em làm mình quên lạnh của núi rừng. Mình cảm thấy đau xót vô cùng khi nghe em nói: “Chị ơi, nếu như có lúc nào rủi ro em không nói kịp tiếng cuối cùng của em đối với chị thì coi như hôm nay em đã nói rồi nghe chị”.

Ôm em trong lòng, mình bàng hoàng khi nghĩ rằng

chiến tranh sẽ không từ một người nào, cũng có thể em sẽ ngã xuống vì nhiệm vụ cách mạng. Lúc đó... làm sao hờ em?

Tiếng thở dài có nói cùng em hết nỗi lo âu cùng niềm thương yêu của chị với em không?

8.2.69

Kết thúc một chặng đường gian khổ. Mười bốn ngày vất vả lội núi, trèo non, dẫu dài với nắng sương. Trong gian khổ ấy lúc nào mình cũng thấy sung sướng vì ở đâu cũng là biển cả của tình thương. Từ một đồng chí cán bộ chưa hề quen biết đến một người khách qua đường và tất cả những người quen mình đều nhiệt tình giúp đỡ đoàn Đức Phổ nói chung và mình.

Vui biết bao khi những người trên mảnh đất Đức Phổ coi mình như người cùng quê hương họ, chung với họ cả niềm vui cả niềm tự hào của mảnh đất anh hùng ấy.

Vui biết bao khi hầu như tất cả hội nghị dành cho đoàn Đức Phổ mọi ưu tiên, mọi cảm tình, mọi vinh dự cao nhất. Và mình, cô gái Hà Nội của quê hương Đức Phổ cũng được hưởng trọn mọi tình cảm ấy.

Còn gì nữa hờ Th.? Phải chăng niềm vui ấy còn lớn lên trong những ngày gian khổ và hạnh phúc khi được sống bên những người thân yêu! Những người thân yêu... đó là người cán bộ từng trải trên bước đường công tác mà dù chỉ gặp mình một lần cũng đã hiểu và mến thương mình. Đó là người cán bộ trẻ mới rời ghế nhà trường đã lao vào công tác với mọi khả năng và đạt thành tích cao nhất. Đó là người

bạn gái chịu thương chịu khó, hiền hoà đôn hậu, biết vì mọi người hơn bản thân mình. Và đó là đứa em trai yêu thương đã tất cả vì mình, đã lo cho mình từng chén cơm miếng nước, đã thương mình bằng một tình thương kỳ lạ. Mười mấy ngày sống cạnh em mình đã nhiều lần tự hỏi: "Tại sao lại có một tình thương như vậy?" Với mình và cả với em, cả hai đều hiểu rất rõ rằng tình chỉ em thiêng liêng cao cả trong trắng và chân thành. Vậy thì có gì cần phải khắc phục không hờ em? Và cả mình nữa, mình hãy trả lời câu hỏi đó trước khi hỏi em đi đã.

11.2.69

Th. ơi, tại sao vậy hở Thùy? Tại sao mà giấc ngủ không ngon vì những hình ảnh cứ chập chờn trước mắt. Tại sao khi công việc bè bộn quanh mình đòi Th. phải lo giải quyết mà vẫn không quên một điều - một điều gì như nhắc nhở thiết tha? Biết nói thế nào - Tình cảm bao giờ cũng có lý trí chỉ đạo. Vậy thì... hãy dẹp đi mọi nhớ thương đang cháy bỏng trong lòng để tập trung vào công tác. Hãy dẹp đi những tình cảm sôi nổi trong trái tim vẫn tràn đầy nhựa sống của Th.. Có nghe không Th.? Tiếng súng ngoài kia đã nổ bắt đầu báo hiệu một mùa xuân đại thắng.

14.2.69

Sang ăn Tết với một đơn vị bộ đội miền Bắc. Rất nhiều gương mặt, nhiều giọng nói làm mình nhớ lại những ngày

sống trên đất Bắc. Lẽ ra nên ở lại chuyện trò lâu hơn nữa, nhưng sao mình cảm thấy một nỗi buồn quen thắt trong tim, minh cáo từ rồi lững thững ra về. Nắng chiều đã tắt trên đỉnh núi, gió se se thổi... Buồn nhớ mènh mong mình đứng lại giữa đỉnh đồi. Tết đến rồi, cái Tết thứ ba xa nhà, lẽ ra mình phải quen dần với cảnh cô đơn trên quê hương xa lạ, lẽ ra mình phải thấy ấm áp vì tình cảm mạnh mẽ của bao nhiêu người trên đất Đức Phổ và cả Quảng Ngãi này. Vậy mà vẫn như ngày mới bước chân ra, mình ước ao khao khát được sống bên ba, má và cả tổ ấm gia đình, và cảm thấy mình vẫn chỉ là một con bé muôn được cưng chiều, muôn được làm nũng với mẹ như những ngày còn bé bồng thơ ngây.

Muốn viết thư nói cùng em những nỗi niềm tâm sự ấy nhưng có lẽ cũng không cần.

15.2.69

Giao thừa!

Đã thực là giao thừa chưa? Giao thừa của những ngày đau thương khói lửa với những ngày hoà bình hạnh phúc. Đất nước âm thầm lặng lẽ nhưng sôi sục trong sự chuẩn bị. Đó phải chăng là sự mang nặng đẻ đau của một người mẹ sinh một đứa con to khoẻ mập mạp.

Đêm nay sau một cuộc mổ, mệt mỏi cộng với một nỗi buồn không thể hạn chế được, khiến mình không còn muốn gì hết. Đó là một điều đáng trách đó nghe Th.!

17.2.69

Em lên vì công việc chung nhưng chắc cũng vì chị. Chị đọc thấy điều đó trong cái nhìn thiết tha yêu thương của em. Chị em mình cũng như nhau thôi, Tết của ai đâu nhưng riêng mình chỉ thấy cô đơn giữa cảnh cô đơn của hoàn cảnh hiện tại. Chị xa gia đình, xa những người thân yêu trên cả hai miền - còn em cũng chẳng còn ai ngoài hai đứa em ruột thịt. Có chị, chị không ở gần. Thôi được, tình thương sẽ sưởi ấm trái tim ta. Vui lên đi em, đừng buồn khi xa chị, chúc em một năm đầy may mắn, đầy thắng lợi và chúc tình chị em ngày thêm gắn bó keo sơn.

19.2.69

Không khí im lặng một cách đáng sợ. Ngọn gió nồm đêm qua đã bay đâu mất. Rừng cây trở lại lặng im, lặng im đến một chiếc lá cũng không muốn trở mình. Hình như con người cũng im lặng bởi núi rừng thuyết phục, tất cả cũng đều lặng lẽ trong công việc của mình. Không hiểu mọi người nghĩ những gì mà đôi mắt ai cũng đăm đăm, nụ cười cũng ngưng đọng? Riêng mình, tâm tư, bể bộn lả lung. Trước hết là nỗi nhớ, nhớ nhà, nhớ em chuyện đó là dĩ nhiên, mà sao nhớ cả những hình ảnh đã qua trong cuộc sống: Một buổi sáng trên đường hành quân, cũng rừng cây cao im lặng, cũng ánh nắng hồng chói chang trên đỉnh núi... Một buổi sáng dưới đồng bằng nắng xuyên qua rặng tre len lỏi chiếu lên chiếc bàn sau khung cửa...

Có một cái gì mong đợi thiết tha... Mong gì cũng không rõ nét nữa, mong mọi người trở về, mong ngày tháng qua nhanh để đến ngày có những niềm vui mới đến... Tất cả cũng chỉ là chung chung mơ hồ vậy mà cứ da diết trong tâm hồn.

Và hình như có cả những lo âu thoáng chút luyến tiếc. Nếu mọi điều xảy ra như bọn mình lo lắng thì mình cũng sẵn sàng ngã xuống cho thắng lợi cuối cùng chư sao. Nhiệm vụ sắp đến lớn lao quá, mình không muốn vạch ra cụ thể, bởi vì chỉ thấy lo và nan giải thôi. Thì hãy kệ nó, cái gì đến sẽ lo giải quyết, mình vốn bình tĩnh trong gian khổ kia mà. Có điều phải có sự chuẩn bị và kế hoạch trước.

20.2.69

Công tác nặng nề chưa từng có. Chưa bao giờ mình lo lắng như lúc này. Nhiệm vụ sắp đến đòi hỏi ở mình phải có một cố gắng phi thường về chuyên môn, về tổ chức lãnh đạo. So với trước đây mình đã trưởng thành nhiều, nhưng so với yêu cầu trước mắt mình như ngợp trước khối lượng quá lớn. Biết làm sao được, chỉ có cố gắng, cố gắng và cố gắng thế thôi!

Người bộ đội ấy chắc đã lên đường ra trận tuyến. Chúc anh thắng lợi trở về để còn có một lúc nào gặp lại đôi mắt đen ngòi trên khuôn mặt người chiến sĩ giải phóng quân.

21.2.69

Đọc bài thơ của P.H viết tặng mình từ miền Bắc gửi vào:

*Nơi đây là khoảng trời anh ở
Ngày xưa và cả mai sau
Nơi ấy iu mối tình nhỏ, tổ chim sâu
Con chim nhỏ bay rồi...*

Không lẽ nào mối tình không được đáp lại vẫn còn mãi trong anh hờ người nghệ sĩ? Vói mình hình ảnh anh bị những hình ảnh khác che khuất lâu rồi nhưng hôm nay đọc bài thơ sao mình thấy nhớ anh. Một mùa hè khi hoa phượng nở đỏ trên đường phố, nắng chói chang qua vòm cây xanh. Mình đi học về qua căn nhà ba tầng ở 14 phố Lê Trực ngược lên nhìn đã thấy anh đứng đó đợi mình, mái tóc xoà phủ trên đôi mắt buồn. Một chiều khi cơn giông âm ỉ nổi lên khắp bốn chân trời bụi mù mịt, anh vẫn đứng đợi mình ở đầu sân Hàng Đẫy, mình đạp xe qua ngạc nhiên nhận ra anh dưới ánh đèn đêm của thành phố... Mình chưa bao giờ yêu anh, chỉ thương anh với một tình thương của một đứa em gái, và tình thương đó cũng sút mè khi mình đã nhiều lần dứt khoát từ chối mà anh vẫn cứ yêu mình. Trong một lá thư cuối cùng viết cho mình, anh nói: "Thôi em đi đi, rồi em sẽ có một người yêu xứng đáng nhưng anh có thể nói chắc chắn rằng không có một người nào trên đời này yêu em hơn anh được đâu". Hình như câu nói đó là sự thực, nhưng mình không ân hận bởi vì mình không yêu anh thi

làm sao có được một tình yêu đẹp đẽ công bằng? Dù sao cũng rất thương anh, anh hãy tin rằng em sẽ hàn gắn lại cho anh bằng tình thương của một đứa em, anh nhé.

24.2.69

Chiến sự bắt đầu nổ ra từ đêm hôm kia, cũng với khí thế hùng mạnh, với niềm tin tha thiết cháy bỏng mong chờ trút lên đầu mũi súng. Lòng minh xốn xang niềm vui nhưng sao cũng vẫn kèm theo nỗi lo âu. Có lẽ lo vì công tác. Công tác rất nặng đối với minh. Và còn vì sao nữa? Phải chăng một nỗi lo âu xót xa trong ruột. Những người thân yêu của tôi trên tuyến lửa ai sẽ ngã xuống vì thăng lợi ngày mai. Đành rằng có thăng lợi phải có hy sinh nhưng biết nói sao hờ Thuỷ?

26.2.69

Đêm mùa xuân trăng trong sáng kỳ lạ, muôn dẹp lại những tình cảm đang tha thiết trong lòng để tập trung tất cả cho công tác mà không sao làm được. Không hiểu tình huống nào có thể làm cho trái tim mình khô cạn được những nhớ thương, ước mơ, hy vọng. Năm ngoái ngay lúc năm dưới công sự nghe tiếng giặc đào kiếm ở trên, mình cũng vẫn còn kể chuyện Paven cho Khiêm nghe. Giữa trận càn, bom pháo tới tấp xung quanh, ngồi giữa kẽ đá, mình cũng vẫn ghi nhật ký và viết thư - Bây giờ giữa lúc công việc bê benton mình vẫn là mình với cả tâm tình thiết tha cháy bỏng đối với

cuộc đời. Thực ra thi không phải một tình cảm riêng với một chàng trai nào đã chi phối mình mà là một tình cảm rộng rãi nhưng sao sôi nổi vô cùng. Nhớ từ một đứa cháu chưa hề biết mặt đến một đứa em gái nhỏ lẩn lộn trong công tác và gian khổ mà lúc nào cũng gọi “Chị Hai”. Nhớ làm sao đứa em trai yêu thương đang lao vào công tác mà tâm tình em cũng gửi trọn cho mình. Sáng nay đứng bên bàn một người thương binh trẻ có đôi mắt đen với đôi mi dài, mỗi lần ngược nhìn lại làm mình liên tưởng đến hôm nào đó mình cũng ngồi chăm chú nhìn em. Mình là gì? Là một đứa con gái có trái tim ướt đẫm tình cảm vậy mà sao bộ óc lại không hề biết mềm yếu trước nhiều tình huống hết sức phức tạp, khó khăn ác liệt.

6.3.69

Những lá thư đậm đà tình thương, mình đọc nhiều lần càng đọc càng cảm thấy hết chiều sâu của tâm tình người gửi. Và càng cảm thấy hơn bao giờ hết, mình hiểu tình thương tha thiết của em. Biết nói gì, làm gì để xứng đáng với tình thương ấy nhỉ? Minh thì với em cũng chỉ như với Nghĩa, Thường, Khiêm, nghĩa là còn có những người có vị trí cao hơn trong cuộc sống tình cảm mà mình vẫn thường nói. Vậy mà em thi thư nào, giờ nào em cũng vẫn có một câu rằng: “Chỉ có chị là người em thương yêu cao cả nhất cả cuộc đời em”. Vậy thì nên nói với em sao đây hở em?

8.3.69

Đi thăm bệnh nhân về giữa đêm khuya. Trở về phòng, nằm thao thức không ngủ được. Rừng khuya im lặng như tờ, không một tiếng chim kêu, không một tiếng lá rụng hoặc một ngọn gió nào đó khẽ rung cành cây. Nghĩ gì đây Th. ơi? Nghĩ gì mà đôi mắt mở đăm đăm nhìn qua bóng đêm? Qua ánh trăng mờ Th. thấy biết bao là viễn cảnh tươi đẹp, cả những cận cảnh êm đềm của những ngày sống giữa tình thương trên mảnh đất Đức Phổ này. Rồi cảnh chia ly, cảnh đau buồn cũng đến nữa... Đáng trách quá Thuỷ ơi! Th. có nghe tiếng người thương binh khẽ rên và tiếng súng vẫn nổ nơi xa. Chiến trường vẫn đang mùa chiến thắng.

9.3.69

Gặp lại anh Tấn, bỗng nhiên mình thấy có cái gì bứt rứt trong lòng. Cái gì? Nỗi buồn, nỗi nhớ hay oán trách mình cũng không rõ nữa chỉ thấy lòng xao động một cách không bình thường, anh Tấn đã gọi cho mình những kỷ niệm mà lâu nay một phần vô tinh, một phần cố ý mình đã quên đi. M. ơi! Anh đang ở đâu, anh Tấn về không đem một tin nào của anh cả. Ta đã thực sự xa nhau rồi đó ư anh? Sao em vẫn cảm thấy con tim mình rỉ máu, vết thương trái tim sao khó lành quá hờ anh?

Chiều nay ở đây và ở đó ta cùng nhau lặng lẽ chuẩn bị cho cao điểm đến. Trong sự chuẩn bị ấy có anh và có em, cả hai cùng đang trong cuộc chiến đấu. Vậy mà... sao lại thấy

xa cách đến thế này hở người đồng chí thân yêu?

Những người giải phóng quân ấy đáng yêu biết chừng nào, họ kiên cường dũng cảm trong chiến đấu và ở đây trên giường bệnh họ cũng đã kiên cường dũng cảm vô cùng.

Đó là cậu liên lạc với má núng đồng tiền, lúc nào cũng cười dù vết thương trên tay sưng và đau buốt.

Đó là người cán bộ với sức chịu đựng kỳ lạ, đau đớn đã làm anh tràn nước mắt mà miệng vẫn cười, vẫn một câu trả lời: "Không sao đâu". Những lúc ngồi bên cạnh anh, cầm bàn tay anh nóng hổi trong cơn sốt, nghe anh thở hổn hển, mệt nhọc mình thương anh vô cùng mà chẳng biết nói sao. Hình như ngoài tình thương của một người thầy thuốc còn có cả tình thương của một người bạn gái cùng quê hương. Nhưng mình không muốn để lộ điều đó trên lời nói, có chăng chỉ là trong cái nhìn triu mến mà anh không thể nào biết được đâu.

Hôm nay các anh lại lên đường hành quân, một cuộc hành quân chiến thắng. Chúc các anh lên đường thắng lợi, gửi lời chào tạm biệt người bộ đội có đôi mắt đen ngòi.

12.3.69

Nghĩ gì về sự thay đổi của Nghĩa trong tình cảm đối với mình? Một sự "bội bạc" chăng? Dòng chữ đó có nghe sao quá nặng nề nhưng thực tình là mình có cảm giác như vậy và thấy có điều gì rạn nứt trong tình thương với Nghĩa. Buồn biết bao nhiêu, những gì em đã hứa, em quên rồi sao? Một

đêm trên bờ biển Phổ Hiệp, bốn chị em đã nói những gì? Những lá thư, những món quà em gói trọn tình thương trong đó... Bây giờ! Hãy trả lời đi em, phải chăng em đã tự tách ra khỏi mối dây ràng buộc em với khói tình thương của chị rồi.

Bỗng nhiên mình liên hệ đến Thuận. Có lẽ nào rồi cũng có một lúc nào đó Thuận cũng sẽ đổi thay như vậy chăng? Nếu như vậy thì quả thực mình không tin ai được nữa.

13.3.69

Một đồng chí bộ đội nữa hy sinh. Anh bị một vết thương xuyên thấu bụng. Sau cuộc mổ tình trạng không tốt mà xấu dần, có lẽ vì một sự chảy máu trong, do miếng mảnh không tìm thấy cọ xát làm đứt một mạch máu nào đó. Sau hội chẩn, ý kiến chung không đồng ý mổ lại. Riêng mình vẫn băn khoăn lưỡng lự. Cuối cùng anh đã chết - cái chết của anh làm mình suy nghĩ đến đau đầu. Anh chết vì sao? Vì sự thiếu kiên quyết của mình chăng? Rất có thể là như vậy. Nếu mình kiên quyết, ít ra 100% thì hy vọng sống của anh cũng có thể có 10%. Minh đã theo đuôi quân chúng, bỏ qua một việc nên làm.

Anh chết rồi, trong túi áo trước ngực anh có một quyển sổ nhỏ trong có nhiều kiểu ảnh của một cô gái với nụ cười duyên dáng trên môi và lá thư kiên quyết sắt son chờ anh. Trước ngực anh còn có chiếc khăn nhỏ thêu dòng chữ “Đợi chờ anh”. Ơi người con gái ở hậu phương kia ơi! Người

cô yêu sẽ không bao giờ về nữa, trên vành khăn đau đớn mà cô sẽ phải cài lên mái tóc xanh của cô nặng trĩu đau thương, chất dây tội ác của kẻ giết người là quân đế quốc Mỹ và có cả niềm ân hận của tôi, một người thầy thuốc đã không cứu sống được anh trong khi còn có thể cứu được!

16.3.69

Chinh huấn Đảng, học tập ba xây ba chống.

Ý kiến đóng góp của chi bộ:

Ưu:

- Lãnh đạo có nhiều tiến bộ, quán triệt nhiệm vụ, quán xuyến các mặt công việc.

- Làm tròn nhiệm vụ nặng nề trên giao phó.

- Lập trường tư tưởng kiên định, ý thức tổ chức cao.

- Kế hoạch sát sao, có kiểm tra đôn đốc

Khuyết:

- Còn có lúc có nơi chưa sâu sát công việc.

- Chưa tận dụng hết khả năng nghiên cứu rút kinh nghiệm kịp thời trong công tác điều trị.

- Chăm lo cải thiện đời sống cho cán bộ còn yếu.

17.3.69

Đọc thư anh. Lá thư ngắn với những câu nói giận dỗi và cả những câu nói yêu thương, bỗng nhiên mình thấy lòng sống lại những yêu thương của ngày xưa, những ngày mà giữa hai đứa chưa hề có một chút rạn nứt gì trong tình cảm - Và

mình đã trả lời (không hiểu đã nghĩ kỹ chưa) “Những gì của chín năm qua không phải bỗng nhiên dễ quên dù người ta muốn dứt bỏ. Người ta là ai, là anh, là em, là những dư luận đang bao bọc cả hai đứa mình. Vậy mà gốc rễ của yêu thương vẫn còn nằm sâu trong lòng đất, vẫn có thể đậm chồi này lộc nếu mùa xuân lại về với những hạt mưa xuân mát lạnh trên đôi má người con gái năm xưa”.

19.3.69

Đánh vào quận Đức Phổ đêm qua. Cả khu quận đã cháy to bời trong ánh lửa căm thù của bộ đội ta. Trong những chiến sĩ anh dũng ấy có Lực - một thương binh vừa hồi phục sức chiến đấu. Lực đã ngã xuống trong trận tham chiến đầu tiên sau những ngày dưỡng bệnh. Nghe tin Lực hy sinh, đau xót đến vô cùng. Trước mắt mình còn thấy rõ hình ảnh chàng trai với đôi mắt thông minh và nét mặt kiên nghị. Lực hay quàng chiếc khăn đỏ trên vai, chiếc khăn có dòng chữ: “Thề quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”, và tiếng hát ấm áp vang lên trong những buổi chiều “Núi sông ơi đẹp sao, khi trăng sáng núi đồi, mây bay dưới chân người...”.

Lực ơi, em chết rồi ư? Sao lời hát của em còn vang mãi bên tai chị và nét chữ của em cũng còn tươi màu mực trong những lá thư em viết thăm chị. Em cũng như Bốn, như Khiêm, như những người anh hùng đã ngã xuống vì ngày mai thắng lợi sẽ còn sống mãi trong lòng chị và tất cả nhân dân ta.

21.3.69

Có một điều cần suy nghĩ, nghiên cứu và khắc phục - đó là phong cách sống hàng ngày. Xưa nay hình như ai cũng thấy dễ gần, dễ mến khi gặp mình. Có phải vì vậy mà mình chủ quan trong mặt đó không? Có những lúc mình nói không nể gì ai, cái đúng là thẳng thắn, cái sai là thiếu mềm mỏng để thuyết phục người ta. Hãy kiên quyết khắc phục nghe Th..

25.3.69

Hơn một năm trời chưa có dịp xuống đồng bằng, mấy bữa nay sao mình ao ước vô cùng - Nỗi ước ao như nắng hè cháy bông. Nhớ đồng bằng vô cùng - Đồng bằng ơi! Những ruộng lúa xanh rì với bông lúa đã bắt đầu nặng hạt. Đồng bằng ơi! Những tà áo màu, những chiếc nón trắng của những cô gái duyên dáng. Đồng bằng ơi! Dù lửa khói còn đang cháy đỏ nhưng không cháy được màu xanh của cuộc sống đang lên.

Và... em yêu ơi, nhớ em kỳ lạ, ao ước vô cùng được gặp lại em, được nhìn vào đôi mắt thân yêu, được ôm em trong lòng, được hôn em như hôn một đứa em bé bỏng ruột thịt trong nhà.

27.3.69

Nghe tin Bệnh viện đa khoa khu định rút mình về trên đó. Mới chỉ là tin mà sao thấy buồn thầm thía. Nếu là quyết nghị thì chỉ có chấp hành chứ biết nói sao. Nhưng chao ôi! Buồn

không sao nói hết. Sẽ xa nơi này ư? Lên tinh đà xa rồi lên khu nữa thì... bao giờ mới được gặp lại những người thân yêu? Ở đâu như mảnh đất này không? Mảnh đất đã nuôi mình lớn lên trong yêu thương, thử thách mình, rèn luyện mình trưởng thành trong gian khổ, bồi dưỡng cho mình thành một cán bộ vững vàng.

Thư em viết lên, nhớ thương lo lắng cho mình. Em chưa hay rằng chị sẽ phải xa em - không lẽ lúc chia tay em, chị em ta lại yếu đuối uỷ mị? Nhưng mới là việc chia tay để về dưới xã mà em đi còn chưa dứt nữa, thì lên khu chị làm sao đi cho dành hở em?

2.4.69

Địch đổ quân vào Đồng Răm, từ đó vào đây không đầy ba mươi phút - Lại chuẩn bị chống càn.

Đêm nay bệnh xá im lim trong sự chuẩn bị. Không hiểu sao lòng mình thấy tha thiết thương những đồng chí thương binh, vết thương chưa lành đã bò từng bước, leo hết núi này qua núi nọ trốn địch. Các đồng chí không được yên khi đang nằm điều trị vết thương còn đau nhức. Còn giặc Mỹ, còn khổ đau - có cái gì khác hơn đâu!

5.4.69

Nếu em biết chị đã mong em như thế nào thì chắc hôm nay em đã ở đây, đã ngồi bên chị, lặng yên cầm bàn tay chị không nói mà cũng đủ hiểu được mọi điều muốn nói giữa

chị em mình rồi. Trời mưa như trút nước, lạnh, buồn vô cùng - hiểu thế không hở đứa em trai yêu quý?

6.4.69

Sao lại thế nhỉ? Sao lại không có niềm vui hồ hởi tràn trề khi đã gặp lại em sau bao ngày nhớ thương tràn dâng như mặt nước sông ngày mưa lũ. Sao lại có một nỗi buồn và một cái gì không thoái mái cứ quẩn bên chân ta không cho ta đến với em bằng tình cảm trong lành tha thiết mà lẽ ra em được hưởng? Vì ngại dư luận hiểu sai đi một tình thương hết sức cao quý, hết sức mộc mạc nhưng cũng vô cùng sâu sắc phức tạp. Cái sâu sắc thì không có gì phải bàn nhưng cái phức tạp là ở chỗ tại sao lại vẫn phải có những điều e ngại khi mà lòng ta trong sáng như một tấm gương. Khi em cầm bàn tay chị, trân trọng yêu thương hôn lên bàn tay đó lẽ ra chẳng có gì phải suy nghĩ, nhưng rồi cũng lại ngại họ hiểu lầm. Em ơi, dĩ nhiên rằng không có gì xâm phạm được tình thương cao đẹp đó nhưng vì muốn bảo vệ như vậy đó cho nên chị không muốn một ai có thể nói một câu nào về tình thương giữa chị em ta - cho nên em đừng trách sao chị không đối với em như một đứa em hoàn toàn ruột thịt trong cách cư xử hàng ngày. Hiểu không hở em trai của tôi? Đứa em kỳ lạ, đứa em thông minh, dũng cảm và đáng yêu đáng phục vô cùng.

7.4.69

Được rất nhiều thư, niềm vui tràn ngập. Thư mẹ, thư em,

thư bè bạn từ trên khu trên tỉnh, trên huyện dưới xã ai ai cũng gửi đến mình lòng thương mến thiết tha. Những lời khen ít nhiều cũng làm mình sung sướng: “Được mọi người thương, bạn mến, Đặng tin...”, “Thật là một người trí thức toàn diện...”.

Không biết bao nhiêu lần mình tự hỏi phải làm gì đây để xứng đáng với lòng tin của mọi người.

Thư anh Tân cũng làm mình suy nghĩ nhiều, anh nói cho mình nghe về con người anh rồi hỏi: “Con người ấy xa hay gần là tuỳ em suy nghĩ, và em xem người ấy có phải là người anh trai chí thiết của em không?”. Rất phục anh, rất mến thương anh, không phải vì anh là một đồng chí Bí thư Huyện uỷ. Rất muốn được anh dìu dắt trong sự giáo dục và tình thương của một người anh trai. Chỉ ngại một điều không hiểu mọi người có cho rằng mình dễ dàng, rộng rãi trong tình thương và muốn quan hệ với những ông to không? Chắc không đâu nhỉ.

8.4.69

Địch càn vào gần đến máng nước. Còn một chút xiu nữa là cơ đồ của bệnh xá tan hoang. Biết địch gần sát bên nách mà sao mình bình tĩnh lạ lùng. Sau khi đưa thương binh đến chỗ trốn rồi mình quay lại đứng trong phòng mổ. Mình muốn thử xem nếu địch vào đến đây mình có đủ can đảm và linh hoạt giải quyết như những người thường hay ở lại hay không. Cuối cùng địch không vào và đêm đó mình lại ngủ ngon lành trong

căn phòng trống trải, lộn xộn giữa cảnh chạy càn.

9.4.69

Sang họp huyện đoàn, ý kiến mình được các đồng chí đánh giá cao và thảo luận kỹ. Rất tiếc là vì bận nhiều công tác quá nên không thể đóng góp tích cực hơn trong công tác thanh niên.

Không hiểu sao mình bỗng so sánh lại địa vị mình trong bàn hội nghị hôm nay với mình trong những lúc đầu giờ cùng Vinh, Xê, Quảng, những cô bé phục vụ. Lúc đó mình là chị Thuỷ hay làm nũng và nghịch ngợm của bọn nó còn bây giờ mình là một cán bộ với trách nhiệm nặng nề mà Đảng đã tin cậy giao phó cho mình.

11.4.69

Mấy phút ngắn ngủi giữa đong đúc mọi người mà sao mình vẫn hiểu và vẫn cảm thấy đôi mắt thân yêu ấy cũng nói rằng im lặng nhưng vô cùng cảm thông. Tạm biệt đôi mắt đen thân yêu nhé.

12.4.69

Cái gì mong đợi, cái gì không thoả mãn mà sao cảm thấy bức bối trong lòng? Về cá nhân có lẽ không đòi hỏi gì. Đòi hỏi gì nữa, mọi người đã nâng niu chăm sóc mình, cuộc đời vẫn đem lại màu xanh hy vọng trải ra trước mắt mình tuy rằng cũng có những đám mây mù che phủ một góc trời.

Vậy thì công tác làm minh băn khoăn ư? Rất có lý, công tác vẫn nặng nề mà người không có - sợ không đảm bảo chất lượng công tác.

Và còn gì nữa hở Th.? Nỗi buồn, nỗi nhớ sao cứ đè nặng lên trái tim Th.? Khi mà lê ra trái tim đó phải hoàn toàn là của Đặng! Nhưng... Đặng không nói rằng trái tim cộng sản chỉ biết có lý trí, biết công việc mà vẫn phải có yêu thương, hy vọng... cho nên cũng không thể trách được Thuỷ!

16.4.69

Thêm một người thân yêu trong những người thân yêu trên mảnh đất miền Nam này. Như vậy là từ nay anh là anh trai của em đó sao anh Tân? Hơi bỡ ngỡ khi nghĩ rằng giữa trăm nghìn công việc bận rộn của một đồng chí bí thư Huyện uỷ anh vẫn dành cho em - đứa em gái miền Bắc mà anh coi như ruột thịt - những suy nghĩ, lo âu và thương nhớ.

Đúng như lời Nghị trong lá thư từ miền Bắc gửi vào hôm nay: "Cuộc cách mạng của chúng ta thật kỳ diệu, bởi vì nó mở rộng tình thương và tầm mắt cho chúng ta nhìn thấy một thế giới đẹp đẽ hơn, ở đó ngọn lửa yêu thương đang rực sáng dù hôm nay cuộc sống còn gian khổ đau thương".

Anh Tân à, anh có thể tin ở em, tin ở lòng chung thuỷ, tin ở sự chân thành trong tình cảm của một đứa em gái.

17.4.69

Ngồi bên em, nghe hơi thở em mệt nhọc, nóng bỏng qua lớp

chẫn mông trùm trên người, lòng mình thấy thương xót đến vô hạn. Muốn ôm em trong lòng san sẻ cho em bớt một nhọc, muốn nâng niu em trong cánh tay mình như một người mẹ nâng niu con lúc con đau ốm. Tình cảm đó là chính đáng nhưng... không thể làm như điều mình nghĩ được, vì có phải rằng ở trên đời này ai cũng hiểu được tình cảm cao quý đó đâu. Không phải rằng không có những đôi mắt dòm ngó, những lời nói ra nói vào rất đáng ghê tởm.

Buồn vô cùng! Bao giờ cho xã hội hết những tư tưởng lạc hậu ấy? Bao giờ để con người hoàn toàn sống bằng lòng ưu ái, bằng tâm hồn trong sáng như mình mong ước.

Em của chị ơi! Hãy hiểu tình thương của chị trong bàn tay chị nhẹ nhàng đặt trên trán em, trong cái nhìn thắm thiết yêu thương thay cho lời nói mà chị không được nói cùng em nhé.

22.4.69

Có một nỗi nhớ da diết khi chia tay. Không phải rằng không có gì để nói cho hết những suy nghĩ của mình cho em nghe, nhưng nói gì cũng không đủ để em hiểu hết tình thương của mình. Còn em cũng vậy, em ngồi bên chị, đôi mắt buồn mênh mông và lời em ngắt quãng vì xúc động. “Lần này xa chị sao em thấy buồn hơn bao giờ hết, mơ ước sống gần bên chị vậy là không đạt được. Xa chị lần này biết bao lâu nữa mới gặp lại?”.

Biết nói sao cùng em đây? Nói sao khi lòng chị cũng

thầm thía nỗi buồn và còn như có gì lo lắng băn khoăn. Tháng Năm ác liệt sẽ đến, máu xương cũng còn phải đổ nhiều vì thắng lợi cuối cùng. Nếu như em cũng là một trong những liệt sĩ đó thì... làm sao hờ em? Em nói với chị rằng nếu em có hy sinh thì chị cũng hãy cứ coi như em vẫn còn bên chị, còn bóng hình em thân thuộc, còn lời em thầm thiết tin yêu. Em không nói thì mọi chuyện vẫn thế nhưng như vậy thì đau khổ đến mức nào. Lẽ nào chị lại thấy niềm hạnh phúc trọn vẹn khi không còn em trên đời này nữa? Không, em mãi mãi vẫn còn bên chị nghe em, em đừng đi đâu cả nghe em!

24.4.69

Những va chạm đầu tiên nói với mình rằng: "Đừng dẽ tin người quá". Tình thương phải chứng minh bằng thực tế, không phải chỉ trên những lá thư. Bài học đó nghe Thùy! Đời vẫn đầy rẫy những con sâu địa vị, những gai góc của hạt giống kèn cựa cạnh tranh nhau từng chút uy tín, từng chút quyền lợi. Cho nên không có gì đáng ngạc nhiên, chỉ đáng nói với chính bản thân mình rằng hãy cảnh giác và cảnh giác cao hơn nữa. Thực tế mình đã gặp rồi đó, M., Nghĩa chẳng phải là một bài học đó ư Thùy?

Ôi! Cô bé của tôi hai sáu hai bảy tuổi rồi mà tâm hồn vẫn chưa có được cái dày dạn cản thiết của một kẻ đã sống gần một nửa cuộc đời. Phải giảm bớt đi cái yêu thương thơ mộng, giảm bớt đi lòng trong trắng thơ ngây. Phải thêm vào cái suy tính, cái thủ thế trên cương vị công tác, thêm vào cái

khôn ngoan mưu trí của một kẻ đứng ở vị trí mà nhiều người thèm muốn.

Thuỷ ơi! Th. muôn sống với lòng tin trong trăng với niềm hy vọng xanh tươi, với sự yêu thương nồng thắm ưu ái với cuộc đời một cách trọn vẹn, nhưng không được đâu Th. nhé.

26.4.69

Chị Xuyến về không đem lại tin vui mà chỉ có những nỗi lo buồn. Minh cố giữ nét bình thản trong câu chuyện nhưng thực ra lòng mình biết mấy xót xa. Em vẫn đau, vẫn mệt mà khó khăn nguy hiểm vẫn đe doạ quanh mình em. Minh hình dung thấy một đôi mắt long lanh buồn trên khuôn mặt xanh gầy của em. Không hiểu phải làm những gì đây để bảo vệ dứa em rất đỗi yêu thương đó.

27.4.69

Có lẽ không gì buồn hơn cái cảnh chạy càn để lại những ngôi nhà hoang vắng, đồ đạc đã dọn sạch trơn và vắng lạnh không một bóng người. Chiều nay mình từ ngoài rừng trở lại bệnh xá, dịch cách không xa - Minh nhìn lại những nếp nhà thân yêu mà lòng trào dâng một nỗi căm hờn. Những mái nhà này ghi nhận biết bao công sức của chúng ta. Bao nhiêu mồ hôi đã thấm trong từng cọng tranh, từng hòn đá xây nên những cơ sở này. Và nếu ra đi thì biết bao giờ mới có được một cơ sở điều trị như ở đây nữa. Không bi quan nhưng sao cứ lo âu

suy nghĩ và xen lẫn một nỗi buồn kỳ lạ.

Đêm qua một giấc mơ hoà bình đã đến với mình giữa căn nhà lộn xộn vắng vẻ của cảnh chạy càn đó. Minh mơ thấy Hà Nội với những căn phòng lộng mát sơn màu vôi vàng nhạt của trường Chu Văn An, mơ thấy quyển sổ chép nhạc với hình ảnh một mớ tóc vàng tơ của bé Thanh Trà và bông cúc của Hào dinh trên đầu quyển sổ đó. Và mình đã gặp ba má, gặp cậu Hiền, gặp anh Biểu và tất cả mọi người thân yêu ngoài Bắc. Ôi, giấc mơ đâu là của riêng mình mà giấc mơ Hoà bình độc lập đã cháy bỏng trong lòng ba mươi triệu người Việt Nam...

Đêm nay trăng mờ giữa khu rừng vắng vẻ, mọi vật đều lặng thinh như chung một ý nghĩ là bảo vệ sự yên lặng của bệnh xá.

Ngồi một mình trên chiếc ghế trước phòng mổ, lặng ngắm cảnh vật xung quanh... không thể nào ngăn được một nỗi buồn mênh mông đang thấm mãi trong lòng. Ngày mai bệnh xá sẽ đi vào kế hoạch chống càn một cách quy mô.

28.4.69

Dù đã dự kiến trước nhưng khi tình huống xảy ra vẫn có những cái lận đận vất vả vô cùng. Sáng nay theo tinh thần cuộc họp ban lãnh đạo bệnh xá đêm qua, toàn bộ số thương binh nặng và đi lại khó khăn chuyển sang trường Đảng vì thấy địch có khả năng lùng sục vào bệnh xá.

Chưa đến sáu giờ mình giục anh em chuyển thương

binh đi rồi cũng tay xách nách mang theo anh em. Khiêng lên khỏi dốc trường Đảng, mồ hôi ai nấy chảy dài trên mặt - nhưng không thể chần chừ nghỉ cho ráo mồ hôi được, mình dành động viên anh em quay lại khiêng nốt ba ca thương còn lại ở sau.

Chưa đầy một giờ ba mươi phút sau, mấy loạt súng nổ gần bên tai, mình nghĩ thầm chắc địch đã đến trạm trực nên quay vào báo cho thương bệnh binh chuẩn bị tư thế. Chưa kịp làm gì thì anh em du kích dân tộc hốt hoảng chạy vào báo địch đã vào đến máng nước rồi và tất cả nhân dân hối hả chạy.

Tất cả lực lượng khiêng thương binh đều chưa về đây, nhìn lại còn năm *cas* phải khiêng mà chỉ có mình, Tám và mấy đứa học sinh đợt I đang chuẩn bị đi về. "Không thể bỏ thương binh được, phải cố gắng hết sức mình khiêng thương binh, các đồng chí à!" - Minh nói mà lòng thấy băn khoăn khi trước mặt mình chỉ là mấy đứa thiếu nhi gầy ốm, mảnh khảnh. Tình thế nguy nan, Tám và Quảng hốt hải chạy đến báo tin địch đã vào đến suối nước chõ tắm rồi.

Mấy *cas* thương được chuyển đi, còn lại Kiệm⁽²⁴⁾ một thương binh cố định gãy xương đùi. Không biết làm sao mình gọi Lý - con bé học sinh lại cùng khiêng. Kiệm lớn xác, nặng quá hai chị em không thể nào nhấc lên được. Ráng hết

24. Anh Trương Văn Kiệm - Dáng sĩ diệt Mỹ. Sau này anh tìm gặp mẹ tôi và viết cho mẹ tôi những dòng vô cùng xúc động nhớ lại những ngày nằm tại bệnh xá.

sức cũng chỉ lôi được Kiệm ra khỏi nhà được một khúc, mình đành bỏ đó đi gọi anh em đến chuyển giùm. May quá lại gặp Minh, Cơ hai đứa vừa thở vừa báo tin địch đã bắn chết đồng chí Vận - thương binh. Mấy chị em khiêng Kiệm chạy. Xuống hố trốn tạm một nơi.

Một giờ sau mới tập trung đông đủ được số thương binh lại - chỉ thiếu một mình Vận, còn cán bộ thì vắng chín đồng chí.

Bọn mình quyết định chuyển về Hố Sâu lợi dụng địa điểm và lương thực của đơn vị 120 như dự kiến đã bàn từ hôm trước.

Một cuộc di chuyển cực khổ vô cùng, chắc nó cũng như những lần mà bệnh xá bị oanh tạc hoặc tập kích khác, nhưng có khổ hơn vì không biết nhờ cậy vào ai, mấy đứa xua nay không khiêng thương vì ốm yếu bây giờ cũng phải lanh một *cas* thương, trèo đèo lội suối đi về địa điểm mới.

Mệt, đói run chân nhưng mình và các đồng chí vẫn vô cùng bình tĩnh. Dù sao cũng đã trưởng thành rồi qua mấy năm ác liệt.

Bốn giờ đến địa điểm.

Và đêm đến khu rừng tràn ngập trong ánh trăng. Sau khi thăm lại các thương binh không có gì diễn biến trầm trọng, mình trở về nằm vắt tay lên trán ngắm ánh trăng rực rỡ không thể không suy nghĩ.

Hai năm tròn rồi đó, cũng vào tháng tư, cũng giữa mùa trăng mình về nhận công tác tại Đức Phổ giữa lúc bệnh

xá đã tan tành sau một cuộc oanh tạc. Bây giờ lại tháng tư... nắng tháng tư ở miền Nam chói chang. Và nỗi căm thù cũng nóng bỏng như ánh nắng mùa hè đó. Chiều nay đứng trên một đỉnh núi cao nhìn về khu vực bệnh xá cũ thấy khói bốc lên nghi ngút mà mình rùng rùng nước mắt. Vậy là biết bao nhiêu mồ hôi công sức, bao nhiêu của cải tài sản nhân dân đã dành dụm nuôi thương binh từ đó đến nay đã cháy hết thành tro bụi! Biết nói đây sao hở các đồng chí? Biết nói gì khác hơn một câu triết lý bất di bất dịch của mỗi người dân Việt Nam là “Không có con đường nào hơn là phải đánh cho không còn một tên đế quốc Mỹ nào trên đất nước chúng ta, lúc đó mới có thể có hạnh phúc”.

29.4.69

1h30 thức dậy giữa đêm khuya. Rừng im lặng mênh mông trong ánh trăng mờ. Đài Giải phóng đang trình bày một bài vọng cổ. Âm điệu của bản nhạc buồn và thấm sâu vào lòng người nghe. Bất giác mình thấy nhớ nhà một cách kỳ lạ. Phải chăng cảnh rừng khuya trầm mặc đã làm mình thấy cô đơn? Phải chăng cảnh gian nan không nhà không cửa làm mình nhớ đến căn phòng ẩm úng trong đó có ba má và cả cái gia đình đầm ấm của mình? Nhưng Thuỷ ơi, đêm nay đâu phải riêng Thuỷ cô đơn không nhà không cửa mà bên Th. còn bốn mươi con người, có cả những đồng chí thương binh vết thương còn đang nhức nhối cũng chịu cảnh như Th.. Và còn cả triệu người dân miền Nam còn đang ngập

chìm trong khói lửa đau thương và căm thù. Hắn Th. biết như vậy chứ?

2.5.69

Giữa khó khăn minh không đơn độc, quanh minh biết bao anh em đồng chí bạn bè đều nóng bỏng lo âu cho tình hình bệnh xá. Trong hàng loạt lá thư tới tấp gửi về có một lá thư làm minh xúc động vô cùng, lá thư mang nặng tình thương, nặng trĩu lo âu và thiết tha vô hạn. Cảm ơn tất cả mọi người! Hứa với tất cả rằng chúng tôi và riêng tôi sẽ bình tĩnh vượt qua mọi khó khăn, đứng vững với tư thế một người chiến thắng.

3.5.69

Gần một năm mới trở lại Phổ Cường. Mảnh đất thân yêu mà mình đã coi là quê hương ấy vẫn như xưa. Những người dân Phổ Cường cả quen lẫn lạ nồng hậu đón tiếp mình. Vậy mà không hề thấy vui. Những người thân yêu đều đi vắng không gặp ai cả. Đáng lại đau, con bé giận dỗi mình vì nói sao mình cũng không chịu ở lại một ngày nữa rồi hãy về. Cái giận dỗi của con bé vô tình làm mình buồn thêm. Năm bên nó trăng sáng mènh mong mà không sao ngủ được. Em yêu thương ơi, sao không có em ở đây. Lòng em tha thiết yêu thương chị nhưng em không san sẻ cho chị những nỗi nhớ niềm thương khi mà chị đang chờ em đến. Biết là mình sai vì không thể trách ai được cả, Mỹ còn đó, làm sao ai có thể đi đâu được.

Vậy mà cũng thấy bức bối trong lòng! Ôi! Cô bé Thuỷ ơi, cô vẫn là một đứa trẻ con, cô vẫn để cho tình cảm lấn áp những điều mà lý trí đã thấy rõ ràng.

11.5.69

Bệnh xá bắt đầu vào thời kỳ xây dựng. Mọi người tập trung cho công tác đó. Riêng mình và Liên - Vinh - anh Sáu - chị Xăng ở lại nhà với thương binh.

Chiều nay, một buổi chiều oi ả, trong cái thung lũng này gió không đến được. Không khí nặng nề. Quanh trời tiếng máy bay địch gầm gừ, tiếng vang rền của bom pháo không ngớt... Một cảm giác lo âu đè nặng tim mình. Còn bấy nhiêu cán bộ, sáu *cas* thương phải khiêng. Toàn bộ tài sản tập trung tại đây - Địa hình xung quanh rất khó rút lui - Nếu địch đổ quân xuống... làm sao giải quyết cho được.

Từ đây đến ngày thắng lợi không xa nữa nhưng đoạn đường ấy bao nhiêu là xương máu hờ các đồng chí thân yêu? Không hề bi quan nhưng mình cảm thấy rằng sự hy sinh là lẽ tất nhiên của mọi người trong giai đoạn này.

12.5.69

Những buổi nói chuyện với anh Long để lại cho mình những suy nghĩ khá đậm nét. Không phải đến hôm nay mình mới biết anh mà mình đã biết từ những ngày bệnh xá còn gian nan xây dựng. Người thủ trưởng ấy dáng người mảnh khảnh, nước da trắng, đôi mắt vui cười nhìn mình trìu mến: "Cố

gắng nghe em, cố gắng để học tập trưởng thành trong chuyên môn và lãnh đạo". Anh xắn quần tay cầm con rựa lặn lội trong mưa đi làm với anh em. Ít lâu sau anh đi, tuy chỉ gần mình ít lâu nhưng anh rất thương mình. Những lá thư gửi về bao giờ cũng thăm tình mến thương và quan tâm lo lắng.

Thuận, anh Kỳ nhiều lần giới thiệu về anh "Một con người ít có". Và Thuận có lần nói: "Đời em chỉ thương và phục nhát có hai người về cách sống, đó là anh Long và chị". Thằng nhỏ đã quá thương mà đê cao mình, nhưng với anh Long thì đúng như vậy.

13.5.69

Xuống Phổ Cường sau khi xảy ra trận tác chiến ở đây. Không khí còn nặng mùi trận địa. Bộ đội đang giải quyết thương binh và tử sĩ. Không hiểu sao niềm vui chiến thắng (diệt 98 tên địch, bắn rơi một HU1A, một xe tăng) không át nổi được cái buồn. Đó chỉ là cảm giác của riêng mình hay là của mọi người? Mười lăm đồng chí bộ đội hy sinh, hai mươi chín thương binh - con số đó đâu phải là nhỏ?

Xóm thôn im lặng, súng địch phản ứng nổ như bắp rang. Minh không thấy sợ mà chỉ thấy căm thù và suy nghĩ.

Ngồi bên em (phải chăng đó là điều mà cả hai chị em mình cùng thiết tha mong ước?). Nhưng sao niềm vui không trọn vẹn. Trong bóng đêm chỉ có ánh sao và pháo sáng địch soi rõ. Minh cố nhìn xem đôi mắt long lanh của em muốn nói những gì nhưng không thấy gì hơn, cũng chỉ là cái nhìn

thầm thiết yêu thương như từ trước đến nay. Và cũng như bao lần khác em ngồi lặng lẽ bên mình không biết nói gì.

Cả mình và em đều như nhau, không bao giờ thỏa mãn trong mọi mặt - công tác và tình cảm. Bao giờ cũng thấy còn thiếu. Đó là cái ham tiến bộ hay cái tham vọng quá cao ở chị em mình?

18.5.69

Chiến sự vẫn tiếp diễn, suốt đêm ngày tiếng súng vẫn nổ rền, tiếng máy bay vẫn gào xé trong không gian và đêm đêm pháo sáng vẫn sáng rực cả góc trời phía quận. Cuộc chiến đấu ngày càng gay go ác liệt, bộ đội của ta đêm ngày nằm sát trận địa, nắng lửa và bom đạn làm đen sạm nước da các anh. Ôi những người anh giải phóng, trong trăm nghìn gian khổ nguy nan, anh là người chịu nhiều nhất, máu các anh đã chảy thấm ướt cả ngọn cờ và cả mảnh đất mà các anh đang bảo vệ. Những lúc này đây sao tôi bỗng cảm thấy sâu sắc hơn bao giờ hết cái hy sinh anh dũng của các anh cao quý, thiêng liêng biết chừng nào... Tôi biết trong các anh có rất nhiều và rất nhiều người quê ngoài miền Bắc. Cũng có nhiều người mới từ những ngày hoà bình bước vào cảnh lửa đạn này. Hôm nọ, gặp mấy chàng trinh sát trẻ mảng nước da trắng dưới lớp lông mảng trên má, chắc rằng đó là những học sinh cấp hai mới rời cây bút để nhận khẩu súng lên đường đi chống Mỹ cứu nước. Vậy đó, cả nước đã lên đường...

Sao mình lại xử sự với em như vậy? Chắc sẽ làm em buồn. Nhưng mình là vậy đó, hinh như với ai cũng vậy, cũng có lúc mình gây cho người thân những nỗi đau buồn. Đâu phải vì tính mình mà là vì tình thương ở mình phúc tạp quá, mình đòi hỏi quá cao ở người thân. Về vật chất thì không, không bao giờ mình đòi hỏi nhưng về tinh thần mình lại đòi hỏi cao hết sức. Thuận đã bao nhiêu lần nói rằng thương mình cao hơn hết mọi người trên đời trừ cha mẹ. Vậy mà mình cũng vẫn có lúc nghi ngờ tình thương ấy. Nghe tinh hình Phổ Cường cảng thẳng, biết em vất và nhiều, muốn làm lành với em vậy mà cũng vẫn gửi lá thư đi, lá thư có mấy dòng đầy trách móc. Em ơi, bao giờ chị cũng thương em vô hạn nhưng tình thương đâu phải là chỉ những buổi sáng nắng hồng rực rỡ, những buổi chiều êm á hay những đêm trăng mènh mông trên đồng lúa yên lành. Mà tình thương còn là những con giông sau những ngày hè êm á. Vậy đó, làm bạn với một đứa tiểu tư sản thực là phúc tạp.

20.5.69

Suýt chết một lần nữa. Sáng nay mấy chiếc HU-1A và một chiếc tàu rợ quân sát dưới hố sâu. Ngồi quan sát mức độ rà kiểm của nó mình thấy hết sức lo. Quả nhiên sau một vòng quan thấp sát ngọn cây chúng đã phát hiện được một phòng thương binh ở. Tiếng lựu đạn nổ chát tai, lửa loé sáng rực và khói trùm toàn bộ lên nhà. Mọi người vội chui xuống hầm -

Hảm rất cạn nhưng có cách nào khác hơn - Mình thầm nghĩ, chắc lần này khó thoát.

Chiếc rọ vừa quần ra xa, mình vụt chạy lên phòng thương binh, mọi người cũng đã xuống được hảm kề cả các cas cố định. Chiếc rọ lại quần tới nơi, vòng lượn của nó thu hẹp dần, lựu đạn ném tới tấp quanh nhà. Tiếng rocket nổ long trời ngay đầu dốc chỗ phòng I.

Mình quay sang anh Minh - một bộ đội bị thương đang nằm viện:

- Giải quyết sao giờ anh Minh?
- Ngồi đây chứ biết làm sao giờ?

Mình bỗng nghĩ đến những người thân yêu trên cả hai miền và tự nói: Cái chết đơn giản quá! Mọi người chỉ chờ một cách tuyệt vọng rằng pháo bom sẽ giội xuống tan nát khu rừng bé nhỏ này, nhưng sau ba mươi phút bắn phá bọn quỷ kéo nhau đi.

Mình chạy lên, lật đật cho di chuyển thương binh. Công thằng Khâm trên lưng mệt nhưng vẫn thấy sung sướng: Qua trận bắn phá không ai tổn thất gì. Đó là điều sung sướng nhất rồi.

Ngay ngày hôm đó toàn bộ chuyển về vị trí mới.

Chao ôi, những ngày gian khổ của giai đoạn cuối cùng!

24.5.69

Về sống ở Phố Cường giữa lúc trận tác chiến mở ra. Hai giờ súng bắt đầu nổ. Bom, đạn, pháo, máy bay tất cả tạo nên một

âm thanh phức tạp, thứ âm thanh vẫn thường nghe thấy trong những cuốn phim chiến đấu. Nghe súng nổ mình hơi lo, bọn mình đã sát trong vòng trận địa. Chưa kịp đi đâu đã thấy Thuận chạy ra bắt kể máy bay trên đầu, em lo lắng gọi mình về công sự nấp.

Đêm hôm đó mình cùng em chứng kiến một đêm của chiến trường. Dịch phản ứng dữ dội vô cùng, phản lực thả bom khắp xóm, tàu hai thân chiến đấu quần lượn chiếu đèn pha và đổ từng dòng đạn xuống trận địa. Giữa trời đêm từng viên đạn đỏ rực như lửa cháy xối xuống trận địa, xối cả vào tim mình. Ai sẽ phải hứng những luồng đạn đó? Có phải anh không hối những người giải phòng quân đã cùng tôi xuống đường đêm hôm trước? Những Lâm, những anh Đến... và bao nhiêu người khác nữa. Suốt một đêm không ngủ, lo âu, căm thù, nặng trĩu tâm tư.

25.5.69

Những ngày sống bên em đã chứng minh thêm những điều em đã nói. Quả thực không ai được em đối xử như đối với mình. Trong mối quan hệ ấy nó bao gồm tất cả ý nghĩ quan niệm của em về tình thương, nỗi nhớ. Đó là sự tôn trọng, đó là sự lo lắng quan tâm, thương yêu, chiều chuộng hết sức cho mình. Từ câu nói, cái nhìn, từng chén nước rót đem đến cho mình, từng mũi tiêm mà em nắn nỉ tiêm trên cánh tay mình khi đau ốm. Tất cả đều chứng tỏ một điều là em thương chị hơn tất cả mọi người. Thế thôi! Đó là một điều có

đúng không em?

4.6.69

Vẫn là những ngày căng thẳng, địch đổ quân sát bên nhà. Chúng la hét, chặt cây âm ī cả khu rừng. Bệnh xá im lìm căng thẳng đến tận tột bậc.

Đang công tác ở Phố Cường, nghe báo tin mình lăng người lo lắng, chén cơm bung trong tay không sao ăn tiếp được nữa. Chẳng lẽ cứ thế này mãi sao. Vừa xây dựng được mấy bửa lại lo chạy - Bao giờ mới tiếp tục được nhiệm vụ ... (*không rõ chữ*)? Lo buồn và uất ức lạ. Có cách nào đâu chứ không lê bó tay chạy dài mãi sao?

5.6.69

Địch triển khai thêm, không thể ở đó được nữa, đêm nay đa số cán bộ và thương binh dân nhau chạy xuống Phố Cường. Tôi không trông rõ mặt người nhưng có lẽ ai cũng cảm thấy rất đầy đủ những nét đau buồn trên khuôn mặt từng cán bộ và thương binh. Mình lo đi liên hệ giải quyết công tác đến khuya mới về, thương binh đã đi ăn cơm xong - nằm ngổn ngang trên thềm nhà Đáng, một vài người đã ngủ, số còn lại khẽ rên vì vết thương đau nhức.

Còn lại trên đó ba cas cố định chưa có người khiêng, một số cán bộ lãnh đạo còn trên đó, mình cần trở về. Trở về lúc này thật gay go, không hiểu địch nằm ở đâu. Nhưng biết làm sao, yêu cầu công tác đòi hỏi mình phải trở về, dù chết

cũng phải đi.

Đêm rất khuya rồi, không ai chớp mắt. Thuận ngồi lặng thính bên mình, em không nói một lời nào, mãi đến lúc chia tay em mới nói một câu ngắn “Chị làm sao chứ em lo quá đi...” và mình thì không nói hết một câu “chị gửi ba lô cho em, trong đó có quyền số...” muốn nói tiếp rằng nếu chị không về nữa thì em giữ quyền số đó và sau này gửi về gia đình. Nhưng mình không nói hết câu. Trong ánh trăng mờ hai chị em đều đọc được trong đôi mắt người thân của mình một nỗi buồn ly biệt. Em đi rồi và mọi người khác cũng đã đi hết, còn một mình trên chiếc thềm vắng nhà chị Tính, không hiểu sao nước mắt bỗng tràn trên đôi má của mình. Khóc ư Thuỳ? Đừng chứ, hãy dùng cảm kiên cường trong mọi tình huống, hãy giữ mãi nụ cười trên môi dù trăm nghìn vạn khó khăn nguy hiểm đang đe doạ quanh Thuỳ.

11.6.69

Chính phủ Lâm thời ra đời. Đó là một sự kiện lịch sử, cuộc cách mạng đã tiến thêm một bước dài quan trọng. Mừng vui vì thắng lợi đó nhưng hơn bao giờ hết mình cảm thấy cái ác liệt của chiến trường.

Suốt đêm ngày không gian nào động vì tiếng bom pháo, tiếng phản lực gào thét, tiếng tàu rợ, HU-1A quân lượn trên đầu. Khu rừng đầy những vết bom đạn, những cây cỏ lại bị úa vàng vì chất độc. Cả người cũng đã bị ảnh hưởng chất độc, toàn thể cán bộ đều mệt mỏi bơ phờ tay chân rũ

rượi ăn uống không nổi. Ai cũng muốn động viên chinh bản thân và động viên đồng chí mình vậy mà vẫn có những phút cái lo âu hiện lên rõ rệt và đăng sau nó thấp thoáng bóng dáng của sự bi quan.

13.6.69

Xuống Phố Cường. Ra đi niềm vui hồ hởi vì hy vọng rằng dịp này sẽ có điều kiện về sống giữa tình thương của những người thân trong một hai ngày trước lúc bắt tay vào thu dung⁽²⁵⁾. Nhưng vừa xuống đến nơi gặp Thuận, em báo tin chuẩn bị đón thương của đơn vị 120 sau đêm đánh quận. Ba cas thương nặng trong đó có Tâm. Nghe báo, đầu óc mình chỉ còn tập trung vào có chuyện đó. Mười giờ thương khiêng lên. Đồng chí Lợi vết thương... (*nhoè không rõ chữ*) tình trạng hấp hối. Đồng chí Thành vết thương trung bình. Còn Tâm... cậu bé Phố Cường với giọng hát rất hay với đôi mắt to và tính nết rất dễ thương thì... một chân đã bị mìn tiễn cụt. Em nằm lì bì, biểu hiện choáng nặng. Tập trung vào cấp cứu mà lòng mình nặng trĩu xót thương. Đâu phải chỉ có bấy nhiêu máu xương phải đổ? Còn nhiều và rất nhiều nữa. Cảnh giác nghe em! Mình nói với em của mình mà biết mấy lo âu. Suốt một đêm dài mọi người đều không ngủ, mệt mỏi, và thương xót làm mình bâng hoài.

25. Thu dung: công tác thu gom các cán bộ, bộ đội lạc ngũ, bỏ ngũ để bồi dưỡng sức khỏe, động viên tinh thần và tìm trả về cho đơn vị.

Ba giờ sáng ra đi, em đưa mình ra tận đường lên đèo
ái. Em của tôi ơi, đừng bao giờ xảy ra điều gì rủi ro nghe em.

16.6.69

Những kỷ niệm không bao giờ quên, không thể nào quên
nhưng ta sẽ nghĩ gì khi nhớ lại kỷ niệm đó? Buồn? Vui? Ân
hận? Hay là gì hở Th.? Hở cô gái đã từng biết xử trí một cách
đúng đắn trong mọi tình huống khi mà cuộc sống tình cảm
diễn ra phức tạp hết sức!

17.6.69

Đâu phải chỉ là tình thương! Tình thương không thể có được
cái nóng bỏng thiết tha, không thể có sức mạnh chi phối
toute bộ suy nghĩ tình cảm của một con người. Vậy thì nói sao
đây? Trước đây, bây giờ và cả về sau bao giờ mình cũng biết
bắt con tim làm theo suy nghĩ của khối óc cho nên những sai
lầm người ta thường mắc thì mình không bao giờ mắc phải
đâu. Nhưng có một điều ở đây làm mình ngạc nhiên và khó
nhìn vì nếu gọi là sai lầm thì không phải mà nếu coi là một
điều đúng hẳn thì càng không phải. Sao đây? Ôi! Cuộc đời
biết mấy phức tạp và cuộc chiến tranh ác liệt này lại làm cho
cuộc đời phức tạp hơn cả triệu lần.

Đêm tối, mà bầu trời vẫn rực sáng! Vì ánh chớp, vì
ánh lửa của những trái pháo hay vì một đôi mắt đen rực
sáng tình thương. Trời mùa hè oi bức hay sức nóng của tình
thương làm mình thấy ngọt ngạt - Buồn vui lẫn lộn - Mà

không, vui gì đâu. Chỉ có nỗi buồn đè nặng lên trái tim mình, trái tim khao khát tình thương nhưng lại rất hiểu rằng cần một tình thương như thế nào đó nó mới sống được. Trái tim ấy chỉ biết nhận những dòng máu nóng trong sạch chứ không thể tiếp thu những dòng máu bệnh tật. Dĩ nhiên không có máu thì trái tim sẽ chết nhưng thà là chết mà giữ mãi cái cao quý của trái tim một người cộng sản, một con người chân chính.

18.6.69

Được thư nhà, những lá thư đượm màu sắc hoà bình. Những con đường đỏ rực hoa phượng và căn phòng nhỏ thơm ngát hương sen. Chiếc tủ radio quen thuộc giữa nhà. Ôi! Các em của tôi ơi, khung cảnh ấy xa vời quá, chỉ Thùy của các em chỉ biết có những dòng đạn lửa đỏ rực giữa trời đêm, chỉ biết có mùi thuốc pháo hăng xộc vào mũi, chỉ biết có những buổi chia tay trong lo âu... cho nên cảm thấy buồn buồn khi đọc những trang thư của các em.

Dộ này rất nhiều người đi Bắc, họ ra đi hồn vui tươi, nhưng khi đến chào mình hình như họ không dám biểu lộ niềm vui ấy. Còn mình cười rất tươi tiên họ lên đường nhưng rồi sau đó một mình mình đứng lặng hồi lâu không biết nói gì. Thuỷ ơi, đừng buồn Th. nhé, hẹn ngày mai khi nước nhà độc lập Th. cũng sẽ đi về phương Bắc, lúc đó chắc niềm vui sẽ vẹn toàn.

25.6.69

Địch càn lên rất sớm, mới sáng dậy chưa kịp ăn uống gì đã phải chui xuống đất. Hơn một năm rưỡi mới trở lại năm công sự, nóng nực làm mình mệt phờ. Tình hình địch rất căng, quân chúng rải đầy khắp ba thôn trong xã. Linh Mỵ + ngụy + cảnh sát dã chiến. Công sự mình nằm cách địch không xa, bốn đứa đã xuống nhưng chưa kịp đậy nắp vì nóng nực. Đến trưa, Tần⁽²⁶⁾ đứng cảnh giới có vẻ mệt, nó ngồi xuống cạnh mình kể lại cảnh càn quét phía trên của địch đang diễn ra. Bỗng có tiếng la của một thằng nguy, Tần ghé mắt nhìn lên và hốt hoảng đóng nắp công sự. Thằng nguy đã mò đến cạnh chõ bọn mình ở, chỉ còn cách độ năm mét. Chiếc nắp công sự bị đóng lại một cách vội vàng vẫn còn trống trải, mình nghe bước chân địch sột soạt qua bụi dừa dài và tiếng la hét gọi nhau. Tiếng em thì thầm bên tai:

- Rủi ro mình hy sinh thì sao chị?
- Thị thôi chờ sao!
- Không, em không chịu đâu, em thì đã dành, còn chị rồi ba má sẽ nghĩ sao...

....(nhoè không đọc được) nhìn mình cháy bỏng lo âu và thiết tha vô hạn. Minh quay đi không dám nhìn vào đó nữa. Trong đôi mắt đó có lời nói của Khor-riu-chi-a với Paven giữa ngục tù. Lòng xao xuyến xót thương, thương em và

26. Nguyễn Tần - sau này hy sinh. Có mặt trong số ảnh do phóng viên chiến trường - Liệt sĩ Nguyễn Văn Già chụp ở Nga Mân.

thương cả chính mình nữa. Nhưng có cách nào khác đâu, mình cũng đã làm như Paven trong trường hợp đó.

Cái chết của Giàu làm mình sững sốt. Trong trận càn hôm nay bọn điệp đã chỉ công sự Giàu ở, mấy trái mìn “mo” và những băng đạn của bọn khát máu đã giết chết Giàu và năm du kích nữa. Mới đêm hôm trước mình gặp Giàu ở Xuân Thành, người y tá trưởng mới của Phố Cường sung sướng gặp lại mình, anh ta khác hẳn những lần mình gặp trước đây. Có lẽ trong những điều Thuận bàn giao lại cho anh, hình như có cả một điều dù em mình không nói ra, đó là trách nhiệm bảo vệ cho mình, người cán bộ của huyện, người thân yêu của em. Giàu đã nhận trách nhiệm đó một cách đầy đủ. Anh ta thay Thuận dẫn mình đi công tác hết chỗ này qua chỗ khác. Khi đêm đã khuya, anh dẫn mình về nhà Thuận và nói khẽ với Thuận: “Bây giờ để chị Trâm ở đây với anh hay là về ở với tôi?” Em mình trả lời: “Tuỳ anh”. Giàu đã gửi mình cho Thuận, “Nhờ anh bảo đảm giúp cho chị Thuỷ Trâm anh nhé”. Đêm rất khuya anh mới ra về.

Mình không thể ngờ bữa tối cùng đi với anh trên con đường quanh quắt trong xóm, cùng ăn với anh những trái dưa gang, những chén cháo khuya trong cảnh đầm ấm của gia đình ấy lại là buổi cuối cùng.

Đêm nay cũng vẫn ánh trăng đó, con người đó, khung cảnh đó nhưng riêng anh thì đã nằm yên dưới ba tấc đất rồi.

Người vợ trẻ của anh trong tay ôm đứa con nhỏ ngồi

yên như một xác chết. Mình không biết nói gì với chị và nước mắt mình rung rung khi nghe chị dặn, giọng nghẹn ngào trong nước mắt, "Anh ấy thì đã yên rồi, nhưng còn chị Hai và cậu Ba làm sao tránh cho khỏi để rồi lại mất mát".

Ôi, biết nói làm sao ngoài tiếng nói trả thù. Trả thù cho những người đã ngã xuống và cả cho chúng ta, những người còn sống giữa hòn cẩm và đau xót.

Em nhìn mình một lần nữa, đôi mắt đen của em nói với mình trong im lặng: "Cuộc sống sao ngắn ngủi quá phải không chị? Ta sẽ làm gì để đừng phải ân hận khi nhắm mắt xuôi tay".

29.6.69

Vẫn là những cái chết chảy máu trong lòng những người còn sống. Một cas cụt chân do mìn giật mới đến bệnh xá lúc ba giờ mười lăm. Đó là Liên, đồng chí xã đội của Phổ Cường, mới hôm nào đó anh ta dẫn mình trốn dưới công sự. Hôm nay... Nhìn anh, lòng mình cháy bỏng lo âu, nếu như những người thân yêu của mình cũng gặp trường hợp đó thì sao? Thi cũng thôi chứ biết làm sao.

7.7.69

Tạm biệt Phổ Cường để về cánh Bắc công tác một thời gian. Chiều nay rời Phổ Cường, qua đường chiến lược và bước chân vào đoạn đường sinh tử đã được mệnh danh là Khe Sanh.

Rời mảnh đất thân thương lòng mình thấy xao xuyến
nhớ nhung, mảnh đất nghèo này đã gắn bó với mình biết
mấy. Từ những người mẹ, người chị, những cán bộ địa
phương đến những du kích ở đây hầu như đều quen biết,
mến thương mình. Đi giữa xóm thôn đâu đâu mình cũng
nghe tiếng chào hỏi quen thuộc “Chị Hai” và những bàn tay
thân thiết nắm chặt tay mình.

Và... có gì so sánh được với tình thương rất đỗi thiết
tha mà em đã dành trọn cho mình tất cả. Em ngồi đó gục
đầu trên bàn lo lắng xót xa khi thấy mình đi vào nguy hiểm.
Đôi tay em siết chặt tay mình, mình cảm thấy bàn tay em run
lên thương yêu lo lắng. Em hỏi mình mà đôi mắt nặng trĩu lo
buồn “Chị ơi, chị có về với em không?”.

Muốn động viên em, mình không hề để lộ cái ý nghĩ
đang làm mình lo âu là qua Khe Sanh không biết có chạy
được không. Minh vẫn cười vui với em nhưng lòng xót xa
biết mấy. Cũng có thể đây là lần cuối ta gặp nhau. Em ơi làm
sao thu gọn hình ảnh em để mang theo trong những ngày
gian khổ, làm sao có được một người em đã dành trọn mọi
thương yêu tha thiết nhất cho chị.

Thôi nhé, tạm biệt tất cả, hẹn một ngày không xa lại
gặp lại trong niềm vui sum họp.

8.7.69

Trở lại ngôi nhà quen thuộc với gốc ô ma và bờ giếng của đất
Phố Hiệp. Gặp lại Nghĩa, Thường và quê hương Phố Hiệp.

Nói chuyện với Nghĩa một buổi, một buổi cũng chưa đủ để san bằng mọi ngăn cách trong tình chị em xưa nay. Nhưng dù sao mình cũng muốn rằng “Trời lại trong xanh sau những ngày mưa bão”. Mình đã tha thứ cho em mọi lỗi lầm và lòng cảm thấy nhẹ nhàng đôi chút khi thấy em đang trở lại con đường cũ đầy thương yêu của chị em mình.

Tối nay qua Khe Sanh, ai cũng lo cho mình,... (*nhoè không đọc được*) và Cho đưa mình đến gần Vinh Phước - Đưa em gái lo lắng làm mình cảm động. Xưa nay mình không thấy hết tình thương của nó, có chăng cũng vì Thuận đã quá quan tâm làm nó phải lo theo, nhưng bây giờ mình cảm thấy tình thương ấy sâu sắc, tự giác. Từ lúc qua đường chiến lược, qua đầm nước đến bữa cơm ăn, Cho chăm sóc mình từng bước đi, từng chén cơm, miếng cá. Chốc lát nó lại thở dài: “Em lo quá, làm sao chị qua Khe Sanh, đạn bom như mưa lại bỏ lại chị một mình thì làm sao? Hay để em đưa chị qua Khe Sanh rồi hây trở về?”.

Mình vuốt mái tóc em và cười với nó: “Không sao đâu, chị sẽ đi được. Còn rủi ro thì chuyện đó ai lường được!”.

Nhưng đêm đó qua Khe Sanh không một quả pháo, một ánh đèn, tràng đạn nào cả. Hình như địch cũng thương đôi chân yếu đuối của một cô gái quen sống giữa yêu thương, quen được nâng niu, chiều chuộng từ nhỏ.

12.7.69

Những ngày rỗi rã, có nhiều giờ suy nghĩ. Nghĩ gì đây mà

đôi mắt vuông buôn hờ cô gái giàu yêu thương suy nghĩ? Dĩ nhiên cái nhớ làm mình thấy nao nao trong dạ. Cánh Nam thân yêu ơi, ở đó những người thân yêu của ta chắc vẫn lo lắng nhớ thương ta, sẽ có một đôi mắt đen thao thức trong đêm dài khi nghe tiếng bom đạn nổ rền ngoài cánh Bắc. Đứng ngoài này mình cố len lỏi đôi mắt nhìn qua những ngọn núi để nhìn về cánh Nam và nhận ra chỗ núi lô của Phố Cường. Nhớ thương vô cùng! Minh ra đi, để lại ở nhà hàng trăm nghìn khó khăn. Trung chắc đã chết rồi, anh bộ đội bị hoại thư cánh tay chắc gì đã qua khỏi... Các anh chị ở nhà chắc vất vả trăm chiêu. Thương vô cùng những anh Tự, anh Kỳ, những chị Lãnh, Liên...

Có một điều làm mình thấy khổ tâm là tình thương kỳ lạ của em, tình thương áy ít đem lại niềm vui trong sáng mà chỉ có nỗi lo buồn, đau xót và suy nghĩ mà thôi. Biết nói sao với em bây giờ, hình như đã có sứt mẻ trong những điều mà trước đây mình cảm thấy không gì có thể xâm phạm. Cuộc đời rồi sẽ ra sao?

14.7.69

Hôm nay là ngày sinh của ba, mình nhớ lại ngày đó giữa bom rơi đạn nổ, mới hôm qua một tràng pháo bát ngờ đã giết chết năm người và làm bị thương hai người. Minh cũng nằm trong làn đạn lửa của những trái pháo cực nặng ấy. Mọi người còn chưa qua cái ngạc nhiên lo sợ. Vậy mà mình vẫn như xưa nay, nhớ thương, lo lắng và suy tư đè nặng trong

lòng. Ba má và các em yêu thương, ở ngoài đó ba má và các em làm sao thấy hết được cuộc sống ở đây. Cuộc sống vô cùng anh dũng, vô cùng gian nan, chết chóc hy sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm. Vậy mà người ta vẫn bền gan chiến đấu. Con cũng là một trong muôn nghìn người đó, con sống chiến đấu và nghĩ rằng mình sẽ ngã xuống vì ngày mai của dân tộc. Ngày mai trong tiếng ca khải hoàn sẽ không có con đâu. Con tự hào vì đã dâng trọn đời mình cho Tổ quốc. Dĩ nhiên con cũng cay đắng vì không được sống tiếp cuộc sống hoà bình hạnh phúc mà mọi người trong đó có con đã đổ máu xương để giành lại. Nhưng có gì đâu, hàng triệu người như con đã ngã xuống mà chưa hề được hưởng trọn lấy một ngày hạnh phúc. Cho nên có ân hận gì đâu!

Chiều nay lại buồn da diết, nhớ thương em kỳ lạ. Giờ này em đang làm gì? Chị tướng như thấy em nằm trên chiếc võng đôi mắt buồn mênh mông và nỗi nhớ thương làm khuôn mặt em gầy hốc hác. Em của tôi ơi, biết nói gì với em đây hở đứa em kỳ lạ.

16.7.69

Không biết người ta nghĩ gì khi đứng nhìn một vụ oanh tạc của những chiếc phi cơ ăn cướp của giặc Mỹ. Chiều nay cũng như mọi buổi chiều khác, chiếc tàu hai thân quân máy vòng trong xóm rồi một quả rocket phóng xuống xóm 13 Phố An rồi liền theo đó, hai chiếc phản lực thay nhau bổ nhào. Từng quả bom rời khỏi chiếc máy bay nặng nề lao

xuống và bùng lên những khói lửa mịt mù, những quả bom xăng hình vuông lấp loáng trong ánh nắng mặt trời vừa chạm đến mặt đất tức thì một quả cầu lửa bốc lên đỏ rực rồi khói đen nghi ngút bầu trời. Máy bay vẫn gào rú, mỗi lần như vậy hàng loạt bom lại rơi, tiếng nổ điếc tai, nhức óc.

Từ một vị trí không xa, mình ngồi lặng nhìn mà lòng căm uất. Trong khói lửa kia ai là người bị cháy thiêu trong đó? Trong tiếng nổ long trời ai tan xác trong những hố bom đào sâu dưới đất đó? Bà già ngồi bên mình mắt đăm đăm nhìn về thôn xóm chép miệng: “Lối đó là lối bà già vợ thằng Hùng đó”.

20.7.69

Lớp y sĩ sản khoa của Khu giải tán. Trong số những người lên đường đi công tác xa có chị Hai đi Gia Lai. Lá thư chị gửi về với những dòng chữ nghêu ngào và thấm nước mắt. Thương chị vô vàn, chỉ có vì nhiệm vụ của Đảng người ta mới có thể có những cuộc ra đi như vậy mà thôi. Trước đây khi bước chân lên chiếc ô tô đưa mình vào Nam, mình cũng đã khóc. Nhưng trong nước mắt ấy có nhớ thương đau xót và có cả tự hào vinh dự. Còn bây giờ chị ra đi, giọt nước mắt chảy dài trên mặt thấm mặn đau buồn, xót xa, thương nhớ. Để ra đi, chị gạt nước mắt vì nghĩ mình là một Đảng viên.

Những chuyến ra đi vẫn còn tiếp diễn, mình đã gặp biết bao nhiêu người vì nhiệm vụ ra đi, chưa chắc đã có đầy đủ niềm tự hào phấn khởi khi bước chân trên con đường rất

đối vinh quang. Vì sao ư? Dễ hiểu thôi, vì chiến trường đòi hỏi quá cao mà hậu phương thì đã tất cả cho tiền tuyến từ những năm nào. Như vậy nghĩa là sao hờ Thuỷ? Nghĩa là có cái gì thoảng nét tư tưởng bí quan xuất hiện trong Th. đó.

22.7.69

Chiều mưa xa nhà.

Buồn nhớ mênh mông dày nặng như màn mưa đang phủ quanh chân trời. Thấy mình rất đáng trách vì thật là không hợp thời, giữa cảnh nước sôi lửa bỏng này mà để lòng mềm yếu trước cảnh thiên nhiên. Nhưng thực ra không phải vì mưa đang rơi, không phải vì nếp nhà tranh không đủ che mưa với cảnh nhà cô đơn hiu quạnh này làm mình cảm thấy buồn, mà từ mấy bữa nay về sống ở đồng bằng, mình thấy cô đơn kỳ lạ. Những buổi sáng mặt trời lên trên mặt biển, những buổi chiều hoàng hôn trên cánh đồng xa và những đêm trăng rực rỡ trên bờ cát trắng..., tất cả đều là cảnh đẹp nhưng mình nào có thấy vui. Vui gì đâu khi hàng ngày đau thương tang tóc còn đè nặng trên cuộc sống chúng ta, mới hôm qua trong trận càn dịch giết chết năm người và chiều chiều chúng đem bom xuống trú vào thôn xóm.

Vui gi đâu khi mỗi người một ngả, lo âu thương nhớ không phút nào nguôi. Những lá thư gửi đến mình ngắn ngủi mà tha thiết lo âu, những người thân thương nhắc nhủ mình cảnh giác, lo cho mình từng phút, từng giây. Ôi, biết nói sao bây giờ...

Chiều nay được thư em báo tin chuẩn bị đi công tác Khu 6. Nghe tin mình xót xa như được một tin buồn nặng nề. Em đi... chỗ dựa vững vàng nhất trong cuộc sống của mình trên mảnh đất miền Nam này sẽ mất. Đó là một sự thực vì không ai thương mình, lo cho mình, cảm thông với mình và hiểu mình bằng em cả. Kể cả M. cũng không thương mình bằng em đâu. Cũng hơi kỳ lạ bởi vì quả thực không có một tình thương nào tha thiết bằng em dù đó chỉ là tình chị em, tình cách mạng...

23.7.69

Một chiếc bạt lửa Mỹ có khắc tên mình cạnh tên người đồng chí thân yêu. Anh Đáo đưa nó cho mình và hỏi ai khắc. Minh cười vô tư rồi trả lại cho anh nhưng lúc ra về mình cảm thấy nao nao. M. ơi! Anh khắc tên em cạnh tên anh vì sao? Vì những ngày xưa thợ mộng, vì tình thương yêu đầm thắm nơi anh vẫn còn hay vì đó chỉ là một động tác bình thường của anh? Thực ra không ai làm một việc gì mà không có ý nghĩ, M. lại càng không phải là loại người như vậy. Nhưng M. ơi, anh hãy nói đi anh, vì sao anh khắc tên em cạnh tên người bộ đội giải phóng quân mà anh thường nói rằng không phù hợp với cô sinh viên y khoa ấy?

24.7.69

Gặp lại San giữa đồng bằng. San không ngờ có cuộc gặp gỡ ấy nên anh đứng sững, mừng rỡ ngạc nhiên làm anh nói

chẳng nên lời. San chuẩn bị đi Bắc nên anh năn nỉ mời mình đến chở anh chơi. Nể lời San mình theo anh về nơi anh ở. Bước chân trên cánh đồng ngập nước của Phố Văn, mình đi với anh giữa một chiều mưa tầm tã. Hai đứa định vào trú mưa ở một nhà quen San nhưng căn nhà vừa bị Mỹ đốt cháy chỉ còn vền vẹn một tấm tôn che không đủ chở ngồi cho cả chủ và khách. Thấy ở không tiện mình rủ San đi, chị chủ nhà buồn buồn nói: "Sao không ở lại ăn cơm rồi hãy đi, chú sợ cơm không chín chứ gì?". Mình và San không định ở lại ăn cơm nhưng quả thực chắc nỗi cơm không chín nổi. Trời mưa như trút nước, bếp lửa thu hẹp dần chỉ còn mấy cây củi ở giữa bếp cháy được. Nồi cơm sôi yếu dần vì lửa tắt và vì nước mưa nhỏ vào nồi cơm. Có nhà quay phim nào quay một cảnh như thế này chưa nhỉ? Một cảnh đơn sơ mà nói rất nhiều với người ta về tội ác của chiến tranh.

Trong số khách ngồi trú mưa có một người cán bộ, anh ta cười kể lại câu chuyện ngày trước khi địch mới bắt đầu đốt phá. Ngày ấy giữa xóm thôn trù phú mới chỉ vài gia đình bị cháy nhà, tết đến người chủ nhà dọn mâm cúng lên trên cánh cửa cháy kẽ giữa nền nhà tro bụi. Anh ta - người cán bộ - cùng bà con đến thăm thấy cảnh đó nghẹn lời không nói hết câu để động viên an ủi nạn nhân. Bây giờ khắp xóm thôn đâu cũng là như vậy, và anh cười trước cảnh chiều nay! Mình không thua bọn nó đâu, đốt cái này ta làm cái khác, khó gì đâu mấy tấm tranh là đủ rồi. Cuộc sống trong chiến tranh tạo cho người ta một yêu cầu tối thiểu. Cuộc sống chỉ

còn là chiến đấu, công tác, còn những gì phục vụ con người chỉ còn là một nỗi cơm với mắm, một tấm nilon trài dưới hầm và một đôi gánh trong đó có dù áo quần, gạo, củ, mắm muối sẵn sàng lên vai khi địch càn đến.

San ơi, ra miền Bắc nhớ nói cho những người đang sống ngoài ấy rằng miền Nam còn đau khổ, chỉ khi nào hết giặc Mỹ mới thực sự có cuộc sống mà thôi.

26.7.69

Đoàn du kích đi công đạn về qua “Khe Sanh” bị Mỹ phục kích tại núi Cửa. Máy thăng Mỹ đi phục mà nằm ngủ như chết, máy đồng chí của mình đi sát đến nơi mới nhận ra những thăng Mỹ nằm ngổn ngang trên những tảng đá. Vì vội vàng một đồng chí lọt chân rơi xuống vực sâu may mà vướng một hòn đá nên mắc lại, bọn Mỹ liêng mìn ra nhưng không gây thiệt hại gì. Một giờ sáng máy anh đó mới trở lại Phố An tìm gặp Hùng (thôn đội trưởng) liên hệ chỗ ở và kể lại chuyện trên. Nằm trong hầm mình không ra chỉ lảng nghe nên không ngờ rằng trong số đó có Nhiều - thăng em út của Thuận - sáng ra nghe nói có du kích Nga Mân minh hiếu ngay người đó là Nhiều, lòng xót xa thương đứa em ngày thơ đó. Chạy đi tìm nó nhưng địch càn lên, anh em đã dần nó đi trốn nơi khác. Vô cùng ân hận, ước gì gặp đứa em nhỏ, nắm bàn tay em an ủi động viên với tình thương của một người chị. Và em ơi, hình ảnh em là hình ảnh của đứa em trai mà chỉ đêm ngày thương nhớ thiết tha.

27.7.69

Địch tập kích vào xóm lúc 18 giờ 30 - mọi nhà đang ăn bữa cơm chiều lật đật bỏ chén đũa, gồng gánh lên vai đi lánh địch. Minh không theo, định có chuyện gì sẽ chui công sự. Ngồi tiếp tục ăn cơm mà đạn chiu chiu trên đầu. Trời đã tối, Tâm và Hùng mới về. Nhận định tình hình thấy ở lại không ổn nên quyết định phân tán. Minh đi Phố Quang, Tâm và Hùng bắt chạy lên 18, thấy Chín lê mê quá mình bỏ đi trước.

Ra đi trong lúc trời chập choạng tối, một mình mình đi giữa xóm thôn vắng teo không một bóng người, lòng mình thấy tủi tủi thế nào ấy. Xuống đến nhà Phượng, căn nhà vắng lạnh không một bóng người, pháo bắn cây cối đổ ngổn ngang, mùi thuốc còn khét lẹt. Chạy xuống nhà chị Thịnh, chị cho biết mọi người đã ra gò hết cả. Bây giờ rất khó đi vì pháo bắn nên chị không thể dẫn đi được. Quả nhiên, chưa nói hết lời pháo đã nổ chát bên tai, lửa rực sáng cả khu vực mình ở. Đành phải ở lại nhà chị Thịnh. Đêm nay, một đêm đầu tiên mình phải sống bơ vơ, không có ai đảm bảo cho mình ngoài những người dân đối với mình chỉ có một tình thương bình thường. Gần hai năm nay đi đâu mình cũng vô tư, mặc dù giữa tình hình rất căng thẳng mình vẫn thấy yên tâm vì đã có người bảo vệ chu đáo, dựa vào họ mình không phải lo lắng gì cả. Đêm nay chỉ một mình mình, lần đầu tiên kể từ ngày bước chân vào Nam mình phải suy nghĩ: Địch càn xuống mình sẽ chạy đi đâu? Nếu chúng tập kích vào đêm nay thì phải xử trí thế nào? Cần liên hệ với ai để có công sự ở?

Hầm hập và nóng nênh mình cùng chị chủ nhà ra hè năm. Muỗi vo ve bên tai làm mình không ngủ được hay vì những suy nghĩ cứ quẩn quanh bên mình. Đêm đã khuya, đài phát thanh đã hết buổi phát thanh cuối cùng mình vẫn chưa ngủ được. Có tiếng chó sủa ran trong xóm, mình ngồi dậy cẳng mắt nhìn vào bóng đêm phát hiện tình hình. Bỗng nhiên một ước ao vô lý mà cháy bùng thiết tha nỗi dậy trong mình. Ước gì trên con đường kia sẽ xuất hiện một bóng người thân yêu, người đó là em, em sẽ gặp chị giữa lúc này. Có lẽ chị sẽ úp mặt trong cánh tay rắn rỏi của em, nước mắt chị sẽ thấm ướt trên đôi tay em mà chị lặng yên không giải thích vì sao cả.

Tại sao mình lại không nghĩ đến ai khác mà nghĩ đến em? Dễ hiểu thôi, vì trong mọi gian nguy trên đất miền Nam này em ở đó săn sóc, bảo vệ mình từng ly từng tí, vì em đã nâng niu, chiều chuộng mình, không để mình phải khổ dù chỉ là một việc làm nhỏ nhất em cũng không để mình làm, một đoạn đường ngắn ngủi em cũng không để mình đi một mình... Bây giờ em đang làm gì? Có biết chăng đêm nay một mình chị trong cảnh chạy cà bơ vơ lạc lõng này không?

29.7.69

Chiến tranh thật tàn khốc hết mức. Sáng nay người ta đem đến cho mình một thương binh toàn thân bị lân tinh đốt cháy. Đến với mình sau cả giờ đồng hồ kể từ lúc bị nạn mà

khói vẫn còn nghi ngút cháy trên người nạn nhân. Đó là một cậu bé hai mươi tuổi, đứa con trai duy nhất của một chị cán bộ xã mình ở. Một tai nạn rủi ro làm quả pháo lân tinh nổ khiến cậu bị bỏng nặng. Không ai còn nhận ra cậu bé xinh trai mọi ngày nữa. Đôi mắt đen vui cười hôm nay chỉ còn là hai hốc nhô mi mắt đã chin vàng, khói lân tinh vẫn còn bốc lên khét lẹt. Trông cậu ta giống như đem thui vàng trong lò ra. Mình đứng lặng người trước cảnh đau lòng đó. Mẹ cậu khóc mếu máo, hai bàn tay run rẩy sờ khắp người con, tùng mảng da bong ra, cong lên như miếng bánh tráng. Em gái và chị gái cậu vừa săn sóc cậu mà nước mắt ròng ròng chảy, còn một người con gái thì sững sờ ngồi cạnh cậu, đôi mắt dịu hiền đờ dẫn lo âu, tùng lọn tóc đen bết mồ hôi dính trên đôi má đỏ bừng vì xúc động và vì mệt. Từ (tên cô gái đó) là người yêu của Khánh (tên cậu bé đó). Cô vừa khiêng Khánh xuống dây. Nghe nói cần có *serum* truyền, Từ đã lội sông đi mua ngay. Nước sông đang lên, không biết bơi nhưng Từ vẫn băng qua sông, tình yêu đã giúp Từ sức mạnh. Bây giờ Từ ngồi đó cạnh Khánh lặng yên, nhẫn耐. Về sau khổ hằn lên trên vầng trán ngây thơ của cô gái xinh đẹp - nhìn cô mình muốn viết một bài thơ về tội ác của chiến tranh, tội ác đã bóp chết triệu tình yêu trong sáng, bóp chết triệu hạnh phúc của con người nhưng mình không viết được. Ngòi bút của mình không sao viết hết dù đây là một trường hợp mà mình đã thấy băng tất cả giác quan và tinh cảm của mình.

30.7.69

Mười hai giờ khuya, anh Kỷ từ cánh Nam ra báo cho mình một tin đau xót: Dịch đã tập kích vào bệnh xá một cách hết sức bất ngờ. Liên đã bị chúng bắn chết trong lúc dẫn thương binh chạy. Anh em thương binh không hiểu ai còn ai mất...

Trong ba tháng trời, bốn lần bệnh xá bị đánh phá. Lòng mình cháy bỏng lo âu, ôi những người đồng chí của tôi, ai còn ai mất? Đang lang thang ở một nơi nào? Khó khăn đè nặng lên các đồng chí như hòn núi lớn và cũng đè nặng trong lòng tôi. Tôi vẫn còn đủ sức lật đổ hòn núi đó chứ các đồng chí phải lật đổ nó đi thôi, nếu không nó sẽ đè chết chúng ta chứ không còn cách nào hơn cả.

Liên ơi, hôm nào tạm biệt Th., Liên còn hôn Th. và dặn đi dặn lại rằng Thuỷ phải cảnh giác, nhưng hôm nay người ngã xuống trước lại là Liên, cô gái xinh xắn và xuất sắc trong công tác, cô gái cưng của bệnh xá không còn nữa. Liên ơi, còn sống ngày nào Thuỷ thề sẽ trả thù cho Liên, cho Lý và cho cả triệu người đã ngã xuống trong cuộc chiến đấu sinh tử này.

31.7.69

Chị Hạnh ra báo tin cụ thể về tình hình bệnh xá. Cũng đúng ngày 28, ngày mà cách đây tròn ba tháng dịch đã tập kích vào bệnh xá lần đầu. Bây giờ chúng lại tìm vào chỗ ở của ta, Liên đã hy sinh, anh Tư cũng đã hy sinh trên đinh đồi và Lê

thì bị chúng bắt sống.

Buồn thương cảm uất làm mình lặng người mặc dù đã biết trước nhưng vẫn không thể bình tĩnh được.

Ôi những người đã mất và những người còn sống, chúng ta vẫn bên nhau, vẫn cùng sát cánh để chiến đấu với kẻ thù, vẫn có Liên, có anh Tư, có Lý, Hường, có triệu linh hồn những đồng chí thân thương còn bên cạnh tôi, sống và chiến đấu cho đến ngày toàn thắng.

3.8.69

Gặp lại anh Tân sau ba tháng trời gian truân, tàn khốc. Anh Tân đối với mình không phải là một đồng chí Bí thư huyện uỷ mà chỉ là một người anh thân thiết. Không hiểu anh có đồng ý không nếu trong quan hệ mình giữ trọng cái bản chất của một người con gái xuất thân từ Xã hội Chủ nghĩa, nghĩa là lúc nào cũng có cái binh đẳng thân thiết và thông cảm không hề phân biệt cấp bậc.

Hôm chia tay để anh đi về cánh Nam, mình từ trong Bình Mỹ trở ra, lòng băn khoăn một nỗi là mong gặp anh trước lúc anh đi. Chiều gần tối mình mới về tới nhà bỗng thấy anh đi ra. Trong bóng chiều chập choạng, màu áo của anh như điệp với không gian, chỉ còn thấy rõ trước mắt mình một nụ cười tươi, một đôi mắt sáng và đèn ngời trên khuôn mặt của anh. Bỗng dung minh thấy thương anh vô cùng, người anh lúc nào cũng giữ vững niềm lạc quan kỳ lạ. Muốn chạy đến bên anh, gục đầu trong cánh tay anh như những

lần mình đi xa về gặp ba má hay cậu Hiền nhưng mình đứng yên không nói gì cả; quanh mình còn có những người khác. Anh bắt tay mình rồi đi một đoạn còn dặn với “Cảnh giác nghe đồng chí Trâm!” (Mình hiểu tiếng “đồng chí” anh dùng ở đây). Không suy nghĩ gì cả mình nói theo anh “Vào trong đó viết thư về nghe anh Tân”. Nói xong mình ân hận, nói câu đó người ta sẽ nghĩ gì, có ai hiểu hết tình cảm anh em giữa mình và anh không? Hay là họ không hài lòng khi thấy một đồng chí cán bộ đối với một đồng chí Bí thư một cách không đúng khuôn khổ.

Anh Tân ơi, có một điều làm em đắn đo khi xem anh như một người anh trai chí thiết chính là điều này. Anh là một cán bộ to nhưng em thì không muốn điểm đó. Giá anh chỉ là một cán bộ như em thôi, em sẽ thoải mái hơn trong tình anh em đối xử hàng ngày. Anh nghĩ gì về đứa em miền Bắc này hở anh Năm?

5.8 .69

Đi cấp cứu ban đêm, đường đi qua nhiều đoạn nguy hiểm, những con đường quốc lộ xe dịch qua lại thường xuyên và những ngọn đồi nơi quân Mỹ đóng. Đèn từ những khu căn cứ rực sáng, mình đi giữa cánh đồng Phố Thuận, ba bên là ba nguồn sáng rực rỡ, núi chóp, núi xương rồng và những ngọn pháo sáng treo lơ lửng phía trước mắt. Những nguồn sáng ấy theo các ngả làm bóng mình nghiêng theo các hướng, mình có cảm giác như một diễn viên đang đứng trên

sân khấu như những ngày còn là cô sinh viên Y khoa trong các buổi biểu diễn ca nhạc. Bây giờ mình cũng là một diễn viên trên sân khấu của cuộc đời, mình đang thủ vai một cô gái vùng giải phóng với bộ quần áo đen, đêm đêm theo du kích đi hoạt động giữa vùng ta và gần sát bên địch. Có thể mình sẽ gặp địch và cũng có thể mình sẽ ngã xuống, trong tay xách thuốc còn nắm chặt và người ta cũng sẽ thương tiếc người con gái đã hy sinh vì cách mạng giữa tuổi đời còn xanh ngát ước mơ.

6.8.69

Hoàng hôn trên đồng lúa bao giờ cũng giữ được vẻ nên thơ dù giữa hoàn cảnh nào cũng vậy. Mới sáng nay địch càn vào Kim Giao, trong lúc tác chiến hai đồng chí đã bị thương nặng, một đồng chí hy sinh. Tang tóc còn đè nặng bên mình vậy mà chiều nay đứng giữa đồng lúa chín vàng mình bỗng thấy cuộc sống vẫn đang lên. Người ta vẫn gặt lúa tấp nập và nụ cười vẫn tươi trên khuôn mặt người cán bộ trẻ cùng đi với mình. Anh ta tên là Công, người yêu của Liên. Liên chết hôm nay chưa được mười bưa, Công đau buồn khôn xiết nhưng giờ đây trước mặt mình anh vẫn cười tươi và câu chuyện vẫn tràn trề sôi nổi. Mới lúc nãy trước lúc đi anh ôm cây đàn măng-dô-lin chơi một bài nhạc vui. Minh nhìn anh cảm thấy kỳ lạ. Nếu đặt mình trong địa vị của Công thì sao? Chắc không thể có nụ cười và tiếng đàn sôi nổi ấy.

15.8.69

*"Ai chiến thắng mà không hè chiến bại.
Ai nén khôn mà chẳng đợi lần".*

Phải đọc và hiểu sâu sắc lời của Tố Hữu mới không bị quan trước cảnh này. Một trận ra quân, hai đồng chí bị thương nặng, sáu người hy sinh, mười người bị bắt sống. Trong số người hy sinh có anh Đáo, người Huyện đội trưởng của Đức Phổ. Mình quen anh từ những ngày đầu bước chân về Đức Phổ, anh ít nói nhưng sâu sắc, rất sát người, sát việc và có nhiều uy tín trong quần chúng. Trong trận này anh đã tự mình dẫn một tổ thọc sâu vào sát trung tâm quận, anh bị một viên đạn xuyên từ đáy lên đỉnh phổi, vết thương ngực hở mà không được băng bó nên anh choáng không hồi phục.

Giờ phút hấp hối anh cũng còn tỉnh táo, cũng còn đủ sức hiểu và không muốn làm phiền đến người khác. Vừa cấp cứu cho anh nước mắt mình vừa chảy tràn trên mặt. Thương anh vô hạn, muốn tìm mọi cách cứu anh nhưng không có cách nào. Mình như một chiến sĩ hai tay đã bị trọng thương, dành nhìn quân thù vũ khí trong tay xông đến giết mình - uất ức căm thù làm mình run tay. Không, mình không đấu hàng đâu, ý chí trả thù sẽ đem đến thêm nghị lực cho mình. Anh Đáo ơi, anh có còn nghe thấy tiếng em không? - Tiếng nói của một người đồng chí, một người em, một người bạn thế sẽ trả thù cho anh và cho những đồng chí đã ngã xuống vì

ngày mai thắng lợi.

17.8.69

Nhận được thư em, buồn buồn khi thấy em hỏi: "Chị có còn nhớ đứa em mộc mạc này không?". Chao ôi, sao mà em ngây thơ thế hờ đứa em thông minh dung cảm của tôi? Bao giờ chị cũng dành cho em nhớ thương trọn vẹn, bao giờ chị cũng thương em và biết ơn trước tình thương cao cả thiêng liêng độc đáo mà em đã dành cho chị. Em có biết không, chiều nay cũng như bao nhiêu buổi chiều khác, chị vẫn nhìn về trong ấy, qua lớp sương chiều chị vẫn nhận ra đỉnh núi xanh có một vệt đất đỏ, đó là đỉnh núi của quê em, ở đó có em đang đêm ngày nhớ thương lo lắng cho chị. Bao giờ quên được em đâu?

25.8.69

Những ngày căng thẳng tột bậc. Đêm đêm bọn Mỹ đi quanh làng chui nằm trong lúa để sáng sớm tinh mơ lại bò vào làng tập kích thật sớm. Sáng nay mới mờ mờ sáng chúng đã bao quanh xóm. Mình xuống công sự với tư thế đã sẵn sàng, nằm dưới công sự nghe chúng la hét, lùng sục phía trên, cái cảm giác ghê tởm căm thù có một sức nặng như một trọng lượng đè lên trái tim mình. Trong trận càn sáng nay, mẹ con chị Thu Hương bị thương. Chị Thu Hương, người y tá xã mà xưa rày minh cùng ở với chị, mới đêm hôm cùng ngồi với mình tâm sự cho đến tận khuya. Lần đầu tiên mình nghe

người mẹ của một đứa con “tập tàng” tâm sự về nỗi đau buồn trước sự lỗi lầm của họ. Thằng bé con chị bụ bẫm và xinh xắn như một đứa trẻ Tây Âu sáng nay bị hai mảnh cối xuyên vào ngực đúng vùng tim không hiểu có sống nổi không. Chiến tranh là vậy đó, nó không từ trẻ nhỏ, không từ một bà già và đáng ghê tởm vô cùng là bọn Mỹ khát máu.

29.8.69

Người mẹ ấy còn rất trẻ, nhìn khuôn mặt đầy đặn với nước da trắng tréo và dáng người thon thả của chị ít ai biết được rằng chị đã có một đứa con lớn với ba tuổi quân. Mình không hiểu gì về chị lầm, chỉ sống gần Thiện - con chị - nhưng đêm nay không hiểu sao chị đem câu chuyện tâm tình của một người mẹ về đứa con duy nhất của mình kể cho mình nghe.

Thiện năm nay mười tam tuổi. Cha của Thiện đi tập kết, người mẹ trẻ ở nhà cặm cụi nuôi con. Thiện đã lớn lên trong tình thương kỳ diệu của mẹ. Quá thương con, chị đã nuông chiều con quá mức, ngày ngày mỗi buổi đi học Thiện đòi mẹ phải trả công, bước chân về nhà Thiện đòi ăn bánh, bữa nào cơm không có cá thằng nhỏ hờn bỏ cơm đi học, làm mẹ nó phải chạy theo năn nỉ để nó về ăn một chén cơm cho khỏi đói lòng. Mười lăm tuổi Thiện đòi đi bộ đội, mẹ nó không cho nhưng Thiện đã nói là làm. Nó khai tăng một tuổi rồi theo một đồng chí bộ đội đi về đơn vị. Mẹ Thiện đứa con đi mà tin rằng giời lầm một tuần nữa con mình sẽ về. Cái

thằng nhỏ suốt ngày đòi ăn vặt, chưa hề biết làm một việc nhỏ nào từ lúc lớn đến giờ mà làm sao đi bộ đội! Nhưng chị đã làm, cuộc đời gian khổ nhưng vinh quang của những người bộ đội đã lôi cuốn được Thiện. Thằng nhỏ chịu đựng mọi gian nan cực khổ mà nó chưa hề tưởng tượng được ra. Thiện đã trưởng thành, mười bảy tuổi em đã thành một Đảng viên. Không hiểu sao em không hề viết thư về cho mẹ, dăng dẳng ba năm ròng.

Ba năm... chắc Thiện không thể hiểu được rằng mẹ nó đã thương nhớ nó đến mức nào. Ba năm xa con cũng là ba năm ác liệt của quê nhà. Giặc càn quét đánh phá, chiếc hầm pháo nơi ăn ở cuối cùng của gia đình chị cũng bị mìn giật tan tành. Chị dẫn mẹ già đi tìm chỗ ở giữa mùa mưa, những ngày mưa lạnh nấm còng queo trong một xó hè của người khác, chị chỉ đau khổ lo âu không hiểu con mình ở đâu, có áo ấm mặc không? Với số tiền ít ỏi chị mua len đan áo cho con để đó đợi nó trở về. Hết mùa lạnh Thiện không về, chị sợ áo đã chật mùa sau, chị đem bán chiếc áo đó đan lại chiếc khác lớn hơn để đó đợi con về. Đêm ngày chị len lỏi đi tìm hỏi tin con “Anh ơi, đồng chí ơi, có biết thằng Thiện ở công trường I không?”. Những người gặp chị vừa thương, vừa bật cười vì câu hỏi ngớ ngẩn đó. Trời ơi, bộ đội thi đồng, vùng giải phóng thì rộng, chị hỏi vậy mới biết làm sao mà tìm?

Cho đến một ngày dò hỏi tin con đã về đơn vị 48, chị chạy đến đồng chí cán bộ phụ trách xin đi tìm gặp con. Thông cảm với nỗi lòng người mẹ người thủ trưởng của chị

hứa sẽ dẫn chị đi đến chỗ Thiện nhưng sau nhiều ngày công tác vất vả cộng với nỗi cực nhọc vì tìm con chị đã kiệt sức, chị đau nặng nửa tháng trời, khi chị khỏi thì đơn vị con đã lên đường hành quân di chiến đấu. Lại những ngày xa cách lo âu đau khổ vì nhớ con. Rồi có một bữa gặp một người quen cùng xóm đang công tác tại đơn vị Thiện đóng, chị mừng hơn được cua. Chị chụp hỏi đồng chí cán bộ đó về con. Anh cán bộ đồng hương ngập ngừng báo với chị rằng cách đây một tháng sau ba lần xin về thăm mẹ mà chưa được phép, Thiện đã bỏ đi đâu mất.

Nghe tin chị như người điên. Bao nhiêu nhớ thương, khao khát, hy vọng mong chờ giờ đây như tuyệt vọng, không còn sáng suốt nữa chị chửi người cán bộ đó không một chút nể nang: "Anh không xứng là người đồng hương vì anh không có chút tình quê hương. Anh không xứng là một thủ trưởng vì anh không có tình đồng đội... Anh không hiểu gì hết, con tôi mới rời vú mẹ mà anh dành đoạn không cho nó gặp mẹ sau ba năm nó nhớ tôi. Con tôi đâu? Nếu nó chết trên đường đi tìm mẹ thì... anh biết không? Tôi sẽ tuyên truyền để không một bà mẹ nào cho con đi giải phóng nữa đâu". Chị bỏ công tác đi Sài Gòn, chị không hiểu đi làm gì nữa nhưng chỉ biết rằng nếu ở nhà chắc sẽ điên và sống không nổi nữa.

Thực ra Thiện không đào ngũ, em đã chuyển đi đơn vị khác đặc biệt hơn. Trong một buổi đi công giao em đã ghé qua nhà nhưng mẹ em đâu có ở nhà. Thiện lại lên đường.

Ở Sài Gòn nghe tin con về, ngay chiều hôm đó chị ra mua vé tàu trở về Quảng Ngãi. Và chị đã gặp con, ôm con trong lòng chị lẩn tay trên từng kẽ tóc, từng vết sẹo trên người con. Con chị, thằng Thiện ốm yếu, nũng nịu ngày xưa nay đã là một đồng chí bộ đội với nước da ngăm đen và dáng người mảnh khảnh nhưng rắn rỏi. Thiện đã là một Đảng viên chính thức, một đồng chí trinh sát giỏi dạn dày gian khổ. Nước mắt chị từng giọt rơi trên chiếc áo màu xanh lá cây đã bạc màu và đôi vai đã sờn vì nhiều lần mang cồng.

Thiện xin đơn vị về nhà mười ngày. Mười ngày làm sao cho đủ với người mẹ ấy. Như một đám ruộng khô hạn giữa mùa hè, một gầu nước mát thấm thía vào đâu? Chị không cho Thiện về đơn vị nữa.

- Không đi đâu nữa hết. Có chết mà chết ở đây tao cũng thỏa mãn. Làm cách mạng ở đâu cũng được. Tao không để mà đi nữa đâu...

Nằm trên vũng cột giữa hai cột tre xiêu vẹo, minh lặng nghe chị kể. Minh cười mà nước mắt chảy dài theo những sợi tóc xoã ngang mặt. Thương chị vô vận, cảm thông vô vận với tấm tình của một người mẹ nhưng cần phải có một kết luận đúng đắn để chị trở thành mẹ Việt Nam điển hình về tinh thương con cho đúng đắn, biết dâng con mình cho Tổ quốc. Chị ơi, chị đừng để tinh thương ấy sai đường lạc lối. Em sẽ chờ kết luận của câu chuyện để ghi tiếp vào nhật ký của em.

Đêm khuya rồi Thiện đã ngủ ngon, cậu bộ đội trở lại

bé bông trong cánh tay âu yếm của người mẹ. Thiện ơi, người giải phóng quân đã từng lăn lộn trên chiến trường với những chiến công rực rỡ, cháu hãy nói với cô đi, cháu sẽ xứng đáng là một giải phóng quân.

30.8.69

Mấy hôm nay nóng ruột lịt lùng, nghe ở Phố Cường tác chiến ác liệt mình thao thức lo âu, đêm ngày ra vào không yên dạ. Linh tính như báo một điều gì không lành... Và chiều nay quả nhiên tin buồn đến trong tin chiến thắng từ cánh Nam đưa ra: Trắng một đêm chiến đấu liên tục, ta diệt mười bốn tăng, một HU-1A, 15 xe nhà binh, diệt một trăm năm mươi tên Mỹ. Một du kích hy sinh, hai đồng chí bị thương. Ôi, sao đồng chí du kích đó lại là Nhiều, đứa em mồ côi cha mẹ, đứa em cung của Thuận? Thương Nhiều chừng nào lại thương Thuận chừng này. Chắc em mình héo hon từng tác ruột. Em ơi chị hiểu lòng em, lòng đứa con mồ côi chiu chắt nuôi em mình, lo cho nó từng bữa ăn, giấc ngủ, dạy cho nó từng lời ăn, tiếng nói. Bây giờ... Rất tiếc rằng chị không được gần em để ôm em trong lòng xoa dịu nỗi đau khổ cho em, lau từng giọt nước mắt chảy tràn trên đôi mắt long lanh của em.

Chiều nay địch tập kích vào làng khi đã lên đèn, xuống công sự tối om và ngọt ngọt mà mình chỉ nghĩ đến Nhiều, nước mắt mình hoà với giọt mồ hôi. Nhiều ơi, chị và anh Ba, chị Bốn sẽ trả thù cho em nghe em!

1.9.69

Tiền anh Tân lên đường đi họp lòng mình xao xuyến lo âu và nhớ anh. Tình anh em đã lớn lên trong những ngày qua. Minh cũng đã tin rằng với mình anh có một tình thương đặc biệt - nó cũng chỉ là tình anh em, tình cách mạng nhưng có cái đậm đà sâu sắc của những tâm hồn hiểu biết và cảm thông nhau. Hồi chiều ngồi lật quyển sổ của anh thấy mấy lá thư mình gửi anh vẫn cất trong trang sổ đó, mấy lá thư ngắn ngủi viết trong trang giấy xé vụi. Minh biết tình anh, thư từ anh xem rồi xé đốt cả loạt nhưng mấy tờ giấy đó anh vẫn giữ nghĩa là anh đã dành cho mình một góc trong trang sổ của đời anh.

Trong những điều anh căn dặn anh Sơ (đồng chí Xã uỷ xã Phố Văn) có việc phải bảo vệ mình chu đáo không được để tổn thất đáng tiếc, không được làm hao hụt vốn liếng của Đảng. Minh cười thầm khi nghe anh dặn: "Nhớ đấy, tôi gửi đấy". Không hiểu anh Sơ có biết rằng trong câu gửi gắm ấy có tình người anh lo cho đứa em gái hay không.

3.9.69

lai 10247

Đại tá đã vĩnh biệt chúng ta
Đại tá! Không con thi chém đầu để thừa hiến cho
tửu nghiệp của con vay mượn mà bao giờ là
để: gửi lại Mai sau và giáng tội
về cho con to quá.

Một cái tang đau đớn nhất đã đến với chúng ta. Bác Hồ đã từ trần.

Ôi, tôi không khóc mà thấy tim mình rỉ máu đau xót không thể nào tả được. Bác ơi! Sao Bác lại vĩnh biệt chúng con khi sự nghiệp còn dang dở! Nước nhà chưa thống nhất, đồng bào miền Nam chưa được đón Bác vào Nam, mà Bác đã yên giấc rồi. Bác ơi, ở bên kia thế giới chắc Bác chưa yên lòng khi nước nhà còn một nửa chìm trong lửa khói, máu dân tộc Việt Nam còn chảy ròng cho sự nghiệp của Bác và của dân tộc.

Nhờ Bác chúng con thề chiến đấu để sự nghiệp chung hoàn thành. Nhờ Bác, nước mắt đọng lại thành căm thù trù vào đầu giặc Mỹ.

Bác của con, của dân tộc Việt Nam, của tất cả những người vô sản trên thế giới hãy tin rằng Bác không bao giờ chết, tên tuổi và sự nghiệp của Bác sẽ còn sống muôn đời!

4.9.69

Thư anh Tân, lá thư do chính tay anh đưa mình sau mấy bữa xa cách. Muốn nói với anh rất nhiều mà không sao nói được. Anh cũng vậy. Tất cả chỉ vì một lý do rất giản đơn: quanh anh lúc nào cũng là người và việc! Làm sao để có một buổi dành trọn cho anh em mình hả anh Năm? Không lẽ suốt năm suốt tháng anh em mình cũng chỉ tâm tình với nhau qua những trang thư và nhật ký thôi sao? Không, em không chịu đâu anh Năm à. Phải có một buổi nào anh nói cùng em nghe

tất cả nghe anh.

13.9.69

Em ơi, khoảng cách không gian và thời gian càng xa thì chị càng thấy gần em hơn. Nhớ thương và lo lắng cho em hơn bao giờ hết. Ngày gặp em xa như một điểm đèn mờ nhô giữa đêm khuya, chị là người khách đi đường mất đắm đắm nhìn ngọn đèn mà lòng khao khát mong đợi. Em có biết chị đã đấu tranh để em về gần chị như thế nào không? Khi thấy ý muốn không đạt được chị buồn đến nhức nhối. Giữa muôn nghìn lo âu ác liệt chị không quên được một điều: Bao giờ gặp em? Bao giờ được sống gần em như những ngày xưa thân ái? Đừng ngã xuống nghe em, hãy sống, phải sống để còn có ngày chị được ôm em trong tình thương cao quý thiêng liêng mà chị đã đặt hết cho đứa em miền Nam ấy.

Cuộc chiến còn dài, chị em mình đều là những người lính đứng ở tuyến trước. Ai biết rồi sẽ ra sao nhưng cứ tin đi, như Simonov trước đây đã tin trong bài thơ “Đợi anh về”.

“Em ơi, đợi... chị về!

Đợi chị hoài em nhé...”.

14.9.69

Những giấc mơ ghi lại những suy nghĩ đã hằn sâu trong suy tư của mình. Mình thấy mình trở lại Hà Nội sau bao ngày xa cách, được gặp ba má, được gặp em và... ở Hà Nội mà lại có

dứa em miền Nam. Mình gặp Thuận, ngạc nhiên thấy em nhìn mình không chớp mắt - đôi mắt long lanh nỗi đau buồn. Ôi, đó hẳn là hình ảnh thực của cuộc sống đầy gian khổ hôm nay.

Những ngày này mình thường cảm thấy cô đơn và không sao ngăn được một nỗi buồn đè nặng trong tim. Bệnh xá chưa triển khai được, vẫn cảnh lang thang nay chỗ này mai chỗ khác. Chiếc giỏ xách tay nặng trĩu và nỗi lo còn nặng hơn nhiều.

23.9.69

Tháng Chín gần qua hết, thời gian qua nhanh đến không ngờ. Mùa thu đã về trên những đồng lúa ươm vàng. Cảnh ngày mùa lê ra phải vui vì sự no ấm đã về sau bao ngày lao động vất vả nhưng giặc Mỹ, ngụy lăm le đe doạ đồng lúa. Những đoàn tàu sáng sớm đã đổ quân xuống đi càn, những trận pháo nện vào giữa cánh đồng đồng đặc bên bờ lúa... Lo âu, căm thù đã át mất niềm vui của mùa gặt. Bỗng nhiên mình nhớ đến những cuốn phim và những bài hát trên cánh đồng Xã hội Chủ nghĩa và lòng quặn thắt một câu hỏi: Bao giờ, bao giờ miền Nam mới được Hoà bình, Tự do, Độc lập?

Thư cánh Nam gửi ra không có thư em. Qua những người khác biết em đau yếu và buồn rầu đến suy nhược. Nỗi xót thương em da diết trong lòng. Ở đâu làm gì cũng không quên được em. Chao ôi có cách nào san sẻ cùng em mọi khổ

đau đó hờ em? Cầu chúc em tôi bình an để còn gặp lại nhau em nhé. Từ nơi xa xôi gửi về em nghìn vạn nhớ thương, có nghe không người em kỳ lạ của tôi!

20.10.69

Rất lâu rồi không ghi nhật ký. Cuộc sống lẽ nào lại để mất dần những suy tư của một con người biết suy nghĩ hay sao? Không, mình không muốn như vậy nhưng công việc đè nặng lên mình. Và hàng ngày từng cái chết đau xót của anh em đồng chí làm mình quên đi những cái thuộc về bản thân mình nhưng quyền nhật ký này đâu phải chỉ là cuộc sống của riêng mình mà nó phải là những trang ghi lại những mảnh đời rực lửa chiến đấu và chồng chất đau thương của những con người gang thép trên mảnh đất miền Nam này.

Anh Tám Vinh đã chết rồi! Anh Tám ơi, em không bao giờ quên anh, người nông dân chất phác cần cù thương vợ thương con và thương bạn bè đồng chí mình với tình thương vô hạn. Những đêm khuya khi mình ngon giấc ngủ anh lục đục chui trong bụi tre mở nắp công sự múc tùng gầu nước để ngày mai nếu mình có xuống ở đỡ bị lạnh. Và anh cũng đã nhường những chiếc công sự không ngập để anh ra ở chỗ công sự đầy nước và khó khăn... Anh chết rồi ư anh Vinh! Không! Anh vẫn sống. Người anh cần cù giản dị rất đỗi mến phục của tôi.

21.10.69

Tình hình căng thẳng gần đến mức chót. Ở Mộ Đức xe dù đã cày xới hết xóm thôn, dân bặt chạy, cán bộ hy sinh do địch càn đè bếp ủi sập cả công sự... Ngồi nghe anh nói với mình mà không khỏi lo âu. Và mình cũng đã đọc thấy nỗi lo âu còn nặng nề gấp bội toát lên trong đôi mắt đen linh hoạt và sâu thẳm suy nghĩ của người anh thân quý của mình. Càng gần anh mình càng cảm thấy tình anh em thêm mặn mà gắn bó mặc dù những lần gặp gỡ anh em chỉ chào nhau bằng một câu hỏi qua loa hoặc có hòn chút nào là những câu chuyện xoay quanh vấn đề công tác. Qua những người khác mình biết anh quan tâm và lo lắng cho mình nhiều nhưng làm sao để nói hết cùng anh nỗi nhớ thương mong đợi khi xa anh và làm sao để hiểu được với mình anh cũng đã nhớ thương như vậy.

Anh Tân ơi, anh là người anh thân thiết của em nhưng sao em vẫn thấy anh xa lạ, phải chăng vì bức tường nào đó đã ngăn cách anh em mình?

25.10.69

Chắc khó ai tưởng tượng được nơi này là nơi làm việc và nghỉ ngơi của một nhóm người có trách nhiệm quan trọng bậc nhất trong huyện. Đó là một căn nhà dột nát bỏ hoang, căn nhà còn một hầm pháo nguyên vẹn. Vì sợ bị lộ nên không dám quét dọn vẫn phải để nguyên rác rưởi. Đêm vào nằm muỗi vo ve bên tai và những hạt đất rơi lá t签 qua các kẽ gỗ

làm mọi người ngủ không ngon giấc.

Du Quang là một thôn giàu có và xinh đẹp của xã Phố Quang, một xã giàu có ven biển Đức Phổ. Bây giờ ai đến Du Quang chỉ còn nhận ra cái trù phú của thôn này qua những chiếc hầm pháo. Hầm pháo ở đây xây rất lớn và rất quy mô, lát xung quanh bằng những cột gỗ láng bóng của những ngôi nhà lớn đã bị sập. Trong hầm những bộ ván dày sắp đàng hoàng, rộng có thể dung trú hàng ba bốn mươi người.

Chiều chiều ăn cơm xong mọi người thủ thế lên miệng hầm để phòng rọi đèn pháo lựu đạn, để phòng đạn thẳng bắn từ bên núi Vàng sang, DK, và pháo... Cuộc sống thu gọn dần đến một mức tối thiểu. Hàng trăm cái nguy hiểm đang đe doạ quanh mình.

30.10.69

Trời làm lụt, nước mênh mông phủ kín đồng ruộng và xóm làng những nơi thấp.

Mỹ đổ quân từ sáng hôm qua, sáng nay dậy từ bốn giờ sáng chuẩn bị đê phòng địch tập kích. Trời vẫn mưa tầm tã. Bây giờ sáng Mỹ bắt đầu đi càn. Bọn mình xuống công sự, chiếc công sự xây theo kiểu hầm pháo khá quy mô nhưng đã lâu ngày nên hai lỗ hơi bịt mất, lè ra chỉ có mình và anh Ký ở những ở như vậy cảm thấy khá khó (mặc dù không có chuyện gì xảy ra), nên mình đê nghị Tám cùng ở. Xuống công sự hơn một giờ nước bắt đầu dâng lên và mặt nước dâng lên rất nhanh phút chốc đã gần đến ngực. Lạnh run

làm mình không chịu nổi. Không rõ Mỹ ở đâu nhưng bọn mình quyết định đội nắp chui vào bụi ngói. Đến trưa thấy Tâm và Đi xách súng vô tìm dẫn chạy. Không còn chiếc công sự nào ở được cả, cái nào cũng lút nước mà không rõ Mỹ ở đâu. Mọi người đều ở nhà của Tâm, ai nấy đều ướt sũng và lạnh cứng run lật bật. Vậy mà mình cũng cứ thấy vui - có di làm cách mạng mới có cảnh này và những nụ cười vẫn nở trên những đôi môi tái nhợt của mọi người. Hàng loạt đài điện và đồng hồ được đem bếp hơ lửa vì cái nào cái nấy đều đã uống nước no say.

1.11.69

Đêm qua đường - tình hình đường đi cảng hơn dây đàn. Nước lụt mênh mông và địch ở dày trên đường cái. Nhưng khó khăn nào cũng không ngăn nổi. Anh Tân quyết định đi lên và mình cũng quyết định cùng đi dù khó khăn đến mức nào. Cơ quan mình còn ba người nhưng cũng không thể đi hết vì điều kiện không cho phép. Năm giờ chiều mình theo anh Tân đi ra bến đò, đường đi qua những xóm thôn đã bị địch ủi lèn, cây cối nhà cửa ngổn ngang. Lác đác còn vài cái nhà, những người dân nhao nhác chạy càn, tùng gánh lúa bó cùi xoong nồi gồng gánh chạy đi. Quang cảnh buồn đến thấm nước mắt.

Đến bến đò chỉ còn một chiếc ghe duy nhất. Người đi những mươi lăm người. Phải quyết định để bớt lại chỉ đi một nửa. Ngoài số trinh sát chỉ còn lại ba người: Anh Tân, Kinh

và mình.

Đoàn người lặng lẽ ra đi, bước chân rón rén qua từng mép ruộng, từng bờ gai. Khi qua chiếc cổng ngầm xuống đường quốc lộ mình có cảm giác như Ma-ri-uýt đang đi dưới cổng ngầm của Paris⁽²⁷⁾. Mình không hề thấy sợ (hình như đó là bản tính mình rồi), đi trước mình anh Tân thường quay lại chắc lúc nào anh cũng chỉ thấy sau lưng anh một nụ cười và một đôi mắt tò mò nhìn vào những ngọn đèn rực sáng trong đồn địch. Anh Năm của em ơi, em muốn giữ trọn niềm vui, niềm tin tưởng dù trong bất cứ một hoàn cảnh nào. Đêm nay qua đường em cũng thấy vui vì có anh đang cùng em vượt qua mọi gian khổ, có anh dìu em qua những chỗ gay go...

Đến địa điểm lúc 23 giờ đêm. Chia tay anh Tân. Anh đi bình an và mau về nghe anh.

5.11.69

Trời vẫn mưa gió. Sống ở đây trong một ngôi nhà chưa có dấu vết chiến tranh này mình vẫn không thấy ấm áp mặc dầu mình đang sống giữa một gia đình đông đúc yên vui. Ngồi trên chiếc phản kê giữa nhà, mâm cơm nghi ngút lên khỏi mình nghĩ đến mọi người. Cũng giờ này giữa gió mưa lạnh lẽo anh đang trên đường đi sao anh Năm? Gió lạnh lùa qua chiếc áo ướt chắc làm anh khẽ run. Ước gì tình thương của

27. Một chi tiết trong tiểu thuyết *Những người khổn khổ* của Victor Hugo.

đứa em gái này làm một ngọn lửa nhỏ sưởi ấm tim anh.

Cũng giờ này trong cánh Nam xa xôi, nơi mảnh đất
đang lan tràn lửa khói, em tôi ở đâu? Dưới chiếc công sự
nước non lõm bõm hay trong rừng? Xa em mỗi ngày thêm
một quãng đường xa, nhớ thương chị cũng dành nén lại.

Và cũng giờ này bao nhiêu gia đình không nhà không
cửa, con cháu nheo nhóc ở vào đâu?

12.11.69

Trở về với núi rừng sau ba tháng trời long đong vất vả lăn
lộn với kẻ thù. Ra đi lòng đau xót khi nhìn lại đồng bằng.
Những xã thôn đã nuối mình trong những ngày qua giờ đây
đang bị quân thù chà đạp. Chúng đã san bằng từ Đức
Phong đến tận núi Cửa. Đứng ở đầu Hội An có thể nhìn
thấu đến bờ biển Mỹ Á! Chao ôi, đau xót biết chừng nào.
Những người còn lại lang thang không cửa không nhà, họ
không thể rời bỏ quê hương dù đó chỉ còn là một mảnh
đất hoang tàn, cây cối đổ rạp dưới bánh xe tì. Vì họ còn
ruột ràng gắn bó với cách mạng, những người vợ chiều chiều
gồng gánh trở về trên luống đất ngắn ngang, cổ nau nỗi
com cho chồng về ăn một miếng no lòng. Những mẹ già
lụm cụm mang com cho từng đứa con ướt đầm vừa nún
dưới bờ sông trở về!

23.11.69

Hôm nay là ngày sinh của Phương. Em ơi! Không phải chị

nhớ em và ngày sinh của em vì ngọn gió lạnh và mưa phùn từ phương Bắc thổi về gây nên cái lạnh giữa núi rừng này đây. Bao giờ cũng vậy, giữa hoàn cảnh nào cũng vậy chỉ cũng vẫn giữ trọn trong lòng những kỷ niệm êm ám của gia đình ta. Nhớ sao những ngày chủ nhật, những ngày kỷ niệm sinh nhật nhà mình đông vui bè bạn đến chúc mừng và những bữa liên hoan đậm đà ấm cúng. Hôm nay cũng ngày chủ nhật, em tôi làm gì để kỷ niệm ngày sinh của chính mình⁽²⁸⁾? Chắc chắn rằng em sẽ nhớ đến chị, trong niềm vui em đã để một chút nhớ thương cho người chị nơi xa. Em tôi không thể nào tưởng tượng được ngày này chị đã làm gì. Ngày nay ư? Sáng ra vác rựa đi làm, buổi trưa xách thuốc trong vai theo hai chú dẫn đường đi thăm bệnh cho một đồng chí cán bộ. Trên đường đi gặp những người bộ đội, chị đã ngập ngừng đứng lại bên người bạn đồng hương mà không biết nói gì. Họ đang bẻ măng nứa, nước da xanh tái nói với chị rằng họ đã bị đói và sốt rét lâu ngày. Cuộc kháng chiến vĩ đại này viết bằng xương máu và tuổi xuân của bao người, em có biết thế không em?

26.11.69

Thêm một tuổi đời, thêm một năm lửa khói trên chiến trường miền Nam gian khổ. Chúc Thuỷ vững bước trên con

28. Thuỷ Trâm sinh ngày 26.11, Phương Trâm sinh ngày 23.11. Hai chị em thường tổ chức chung sinh nhật.

đường vinh quang mà Th. đã chọn. Th. oi, Th. không buồn khi lẽ kỷ niệm sinh nhật của Th. chỉ có lá rùng ướt đẫm trong mưa dào dạt khẽ nói với Th. những lời thân mến. Th. không buồn khi bản nhạc mừng Th. hôm nay chỉ có dòng suối ào ào tuôn nước về xuôi. Và căn phòng mà Th. đang ngồi để ghi lên trang vở đời của mình thêm một trang mới chính là chiếc hầm chật chội ướt át này. Th. không buồn vì sau này mở lại những trang sổ này, Th. sẽ tự hào về những năm tuổi trẻ của mình. Ở đây Th. không có những giây phút ấm áp giữa bạn bè bên lọ hoa nhỏ với những bông hồng thơm ngát để trên bàn. Ở đây Th. không có cái hạnh phúc đi cạnh người yêu trên con đường vắng, khi ánh chiều tím dần trong buổi hoàng hôn. Ở đây Th. thiếu nhiều nhưng cũng rất đầy đủ.

Cho nên Th. hãy cười đi, hãy vui đi, khi vở đời mở sang một trang mới đầy vinh quang đẹp đẽ.

29.11.69

Bệnh xá chưa làm xong đã lại di chuyển. Có một thằng đã biết chỗ mình ở chạy theo địch. Lại vác ba lô lên đường đi tìm địa điểm mới. Minh trở về cánh Nam.

Tạm biệt cánh Bắc. Ra đi không thấy lưu luyến mà chỉ thấy lòng nặng những lo âu. Địch đang tập trung đánh phá cánh Bắc của cái huyện đầu sóng ngọn gió này. Chúc các đồng chí ở lại kiên cường trụ bám chiến đấu để giành lại những ngày êm đềm vui tươi trên mảnh đất phủ xanh đẹp này.

30.11.69

Đường hành quân bao giờ cũng gian khổ, nhất là đi công tác trên cái chiến trường Mỹ đóng quân này. Qua Phố Nhơn, không một bóng người, những ngôi nhà trơ trọi với những chiếc cột cháy dở trống như những bóng ma. Không hiểu sao mình cảm thấy thương và nhớ anh Năm lạ lùng. Quê anh đây sao anh? Quê anh sao điêu tàn quá anh? Những mảnh vườn hoang với những bông hoa bách nhật màu tím đậm gợi cho người ta những cảm giác bồi hồi nhớ tiếc. Minh ngắt mấy nhánh hoa không hiểu để làm gì mà cảm theo mãi cho đến khi lội qua sông bến bè mới chịu để trôi. Không quên đâu, người bạn đường với những kỷ niệm đơn sơ mà đậm nét.

1.12.69

Trở lại Phố Cường, bối rối xúc động khi gặp lại những người quen biết. Vẫn như ngày nào quê hương Phố Cường vẫn đông vui và những người quen nồng hậu đón mình với tất cả mến thương. Bao giờ cũng vậy, bao giờ mình cũng có cảm giác như một đứa con xa nhà lâu ngày mới trở lại nhà để được sống giữa tình thương của gia đình.

2.12.69

Gặp lại em, chị hình dung như giờ phút gặp nhau em sẽ gục đầu trong tay chị nức nở khóc và chị cũng nghẹn lời khi bước vào ngôi nhà cũ mà vắng bóng em Nhiều. Nhưng nào hiểu vì sao gặp nhau, chị em đều cười vui.

Sung sướng biết chừng nào khi được trở về sống trọn trong tình thương tha thiết của em. Những ngày sống ở cảnh Bắc chí khó mà tưởng được có lúc nào đó lại được nhìn đôi mắt long lanh của em, khó mà tưởng được lúc nào lại được cầm tay em và vuốt trên mái tóc em. Hôm nay lại có ngày đó. Bên em có cả Thường, mấy chị em mình đã sống những ngày ấm áp vô cùng. Tình thương cách mạng đã sưởi ấm tim tôi, tôi không còn thấy lạnh mặc dầu gió lạnh đang về và mưa phun đang rắc đều trên khắp xóm thôn.

Ngài mai lên đường, hẹn ngày gặp lại những người thân yêu và gặp lại em, nghe em của tôi!

3.12.69

Đêm lạnh, gió đông bắc từng con thổi về làm minh lạnh té người. Chạy đến bên em, minh khẽ run vì lạnh và minh đã ấm lại nhờ em đem tấm dù choàng lên vai minh và bàn tay em nắm chặt tay minh tha thiết thương yêu. Chưa đến giờ đi minh ngồi nán lại một thời gian ngắn nhưng thời gian không chiều minh. Bốn giờ kém mười lăm minh và Thường khoác ba lô lên vai. Em minh tiễn minh đi cho đến tận chỗ tập trung. Giây phút chia tay minh nhìn em thấy trong đôi mắt đen ngòi ấy một nỗi nhớ thương kỳ lạ - minh đã chia tay em như chia tay một người thân yêu ruột thịt.

Bao giờ gặp lại em đây?

Có phải lửa khói chiến tranh đã làm nước mắt minh khô cạn?

Trước đây một câu chuyện đau buồn trong một cuốn phim có thể làm mình giàn giòn mắt thi bảy giờ mình có thể cắn môi đứng lặng yên trong một buổi chia tay mà người đi, kẻ ở đều không hiểu ai còn ai mất sau buổi chia tay ấy. Và chiều nay đứng trước nấm mộ em Nhiều, đau thương đến ròm máu trong lòng vậy mà mình cũng chỉ rung rung nước mắt. Nấm mộ nằm ngay bên đường đi, vòng hoa chưa tàn, em chết đã hơn một trăm ngày mà tưởng như đứa em nhỏ dại ấy mới ngã xuống. Đốt một nấm hương cắm lên nấm mộ em mà mình nghẹn ngào không biết nói gì với người đã chết. Nhiều ơi! Em đã chết như một người chiến sĩ kiên cường mà cuộc đời em là bài ca cho những người còn sống ca ngợi. Nhiều ơi! Em chết đi giữa tuổi đời xanh ngát ướt mơ, giữa tình yêu đang nở thắm. Chị và những người thân của em chỉ biết hứa với em rằng sẽ tiếp tục chiến đấu để trả thù cho em.

4.12.69

Gặp lại Vân, hai đứa ôm nhau và mình cảm động xiết bao khi thấy đôi mắt người bạn gái long lanh nước mắt. Minh đã trở về trong vòng tay của chị Hai, của anh Kỳ... của những người đồng đội mến thương.

Và những ngày êm ấm trong căn nhà nhỏ đã đến bù lại những ngày gian khổ vừa qua.

QUYẾN HAI

1970

= 1970 =

NHẬT KÝ

Xuân Cảnh-Suất

Đặng Thùy Trâm

"Hãy giữ vững tinh thần của người công bón. Tinh thần trong hồn tinh pha lê, rắn chắc như kim cương và khát khao muốn nghe kinh hào quang của long lanh tinh. Người công bón rất yêu cầu công nhưng khi cần có thể who như long hổ mà chếtద.

Hoàng Văn Thủ (*)

(*) Ảnh chụp trang nhật ký do Đặng Thùy Trâm viết; chúng tôi chưa xác minh được câu trích dẫn trên có đúng là của Hoàng Văn Thủ hay không. Mong đọc giả lượng thứ.

31.12.69

Đêm giao thừa của năm 1969 bọn mình hành quân trên đường về trạm cũ. Buổi chia tay với những người quen và người thân trên đất Phổ Khánh để lại trong lòng mình bao kỷ niệm khó quên.

Cách đây gần một tháng mình từ cánh Bắc trở về sau hơn hai năm xa cách, người quen đầu tiên ôm mình trong vòng tay siết chặt và nước mắt rung rung là Vân, người bạn gái thuỷ chung ấy đã thương yêu mình như một người ruột thịt. Biết lấy gì đền đáp lại những ân tình ấy hờ Vân? Đêm nay lại ra đi, chân bước trên những con đường quen thuộc đầy gai lưỡi hùm mà mình miên man suy nghĩ. Cuộc chiến đấu ngày càng ác liệt, cái chết gần một bên. Mới hôm nào đây chỉ chậm vài phút là mình một là chết hai là nằm trong nhà tù của địch. Chỉ còn cách chúng không đầy hai mươi mét bọn mình mới chạy, may mà cán bộ và thương binh khỏi ai sao hết, chỉ có điều mình mất sạch toàn bộ ba lô, chỉ còn lại chiếc xách nhỏ gồm một hộp dụng cụ chuyên môn và một chiếc dài. Một đêm ngủ rừng và một ngày vượt núi bọn mình đã ra đến chỗ ở của dân và cán bộ Phổ Khánh. Ở đó bọn mình đã sống giữa tình thương của mọi người, cái gia đình anh Bốn, Trùm với những Hợn, Long, Ba, Đức vv.. ấy đã nâng niu chiêu chuộng mình. Ở đó có Hoan, có Tống có anh Xu... những người cán bộ giàu tình thương và tể nhị.

Chiều nay ra đi, những người quen thân đưa đi một đoạn đường dài. Bao giờ mới trở lại đây để lại ngôi trên chiếc

ghe qua đầm An Khê lộng gió?

Chào Phố Khánh thân yêu. Chào Vân, hẹn ngày sum họp.

1.1.70

Thêm một tuổi đời, vậy là cái tuổi ba mươi đâu còn xa nữa. Vài năm nữa thôi mình sẽ trở thành một chị cán bộ già dặn đứng đắn. Nghỉ đến đó mình thoảng thấy buồn. Tuổi xuân của mình đã qua đi trong lửa khói, chiến tranh đã cướp mất hạnh phúc trong tình yêu và tuổi trẻ. Ai lại không tha thiết với mùa xuân, ai lại không muốn cái sáng ngời trong đôi mắt và trên đôi môi căng mọng khi cuộc đời còn ở tuổi hai mươi? Nhưng... tuổi hai mươi của thời đại này đã phải dẹp lại những ước mơ hạnh phúc mà lẽ ra họ phải có...

Ước mơ bây giờ là đánh thắng giặc Mỹ, là Độc lập, Tự do của đất nước. Minh cũng như những thanh niên khác đã lên đường ra tiền tuyến và tuổi trẻ qua đi giữa tiếng bom rơi đạn nổ. Tuổi trẻ của mình đã thấm đượm mồ hôi, nước mắt, máu xương của những người đang sống và những người đã chết. Tuổi trẻ của mình đã cứng cáp trong thử thách gian lao của chiến trường, tuổi trẻ của mình cũng đã nóng rực vì ngọn lửa căm thù đang ngày đêm hun đốt. Và giờ nữa, phải chăng mùa xuân của tuổi trẻ cũng vẫn thấm đượm thêm vì màu sắc của mơ ước và yêu thương vẫn ánh lên trong những đôi mắt nhìn mình. Một đôi mắt đen thâm quang vì thức đêm nhưng bao giờ đến với mình cũng là niềm vui và sôi nổi.

Một đôi mắt long lanh dưới hàng mi dài cũng vậy bao giờ cũng đến với mình tha thiết tin yêu. Và đôi mắt tinh ranh của một người bạn gái nhìn mình như hiểu hết, như trao hết niềm tin. Th. ơi! Đó phải chăng là hạnh phúc mà chỉ Th. mới được hưởng mà thôi? Hãy vui đi, hãy giữ trọng trong lòng niềm mơ ước và để màu xanh của tuổi trẻ ngồi rạng mãi trong đôi mắt và nụ cười nghe Thuỷ!

2.1.70

Lớn rồi mà sao Th. vẫn là cô bé học sinh năm nào giận dỗi quay đi khi mà còn biết bao nhiêu điều chưa nói hết. Minh vẫn là cô bé Th. nũng nịu trong chiếc nôi tình cảm. Tình thương của mọi người thân yêu của mình là chiếc nôi mềm ru mình trong giấc mơ của tuổi trẻ. Bao giờ mình mới hết đòi hỏi cuộc đời phải chiều chuộng mình? Bao giờ mình mới biết nhẫn耐 như những người mẹ hiền, vợ đảm cam chịu mọi đắng cay về mọi mặt để gia đình êm ấm? Minh thì không được vậy, mình chỉ có thể cam chịu mọi nỗi khổ về mặt vật chất dành cho người thân nhưng tinh thần thì mình phải là kẻ được ưu tiên!

4.1.70

Gặp lại anh giữa đám đông người. Không thể nói cùng anh được gì cả. Anh Năm ơi, sao tình thương không bao giờ được trọng vẹn giữa chiến trường lửa khói này phải không anh? Nhớ đêm nào trong buổi chia tay, anh cầm bàn tay em mà

cũng chỉ nói được rằng: “Ở nhà cảnh giác nghe em”. Em nhìn đôi mắt anh biết hết anh dặn em những gì rồi đó.

Lại chia tay, ôi sao lúc nào cũng chỉ là chia tay, lo âu và thương nhớ? Đi đi, người anh trai thân thiết, người đồng chí thân yêu đã dùi dắt tôi qua những chặng đường gian khổ. Mong ngày gặp anh, em sẽ nói anh nghe tâm tình của đứa em gái mà anh đã dành trọn tình thương duy nhất của một người anh cho nó.

6.1.70

Công việc bột bể làm mình đau đầu hay còn vì một việc gì nữa? Việc gì mà cảm thấy không thoải mái trong lòng. Viên ngọc quý trong tay mình đã để rớt xuống đất. Dù có lượm lên màu sắc nó cũng không còn long lanh nữa, dù chưa vỡ nhưng nó đã xước mất rồi. Đáng buồn biết mấy hở Th.. Th. ơi! Xin Th. hãy làm như lời khuyên của M. người đồng chí yêu thương: Phải kiên định, thiếu kiên định dù chỉ một phút cũng có thể gây cho mình những ân hận về bao hậu quả không sao lường trước. Hãy rèn giũa phẩm chất của một người Đảng viên nghe Th.. Cuộc đời Th. là một cuốn sổ, những dòng chữ ghi trên đó đẹp như một bài ca nhỏ. Xin Th. hãy ghi tiếp những dòng xứng đáng.

Hãy hứa trước toà án lương tâm đi Th. nhé. Th. sẽ giữ tròn tất cả những gì cao quý của một người Đảng viên, một người trí thức.

M. hỏi Th.: “Anh có phải là Vũ Khiêm không khi

Thuỷ là Hương Giang”⁽²⁹⁾. Biết trả lời sao đây? Chiến tranh đã cướp của Th. mọi mơ ước về tình yêu. Th. không muốn và cũng không thể nghĩ đến nó bởi vì cuộc sống quanh Th. không cho phép. Cho nên M. hãy đi đi, theo tiếng gọi của chiến trường và Th. ở lại - cũng là tất cả cho chiến trường. Hẹn ngày sum họp sẽ nói sau nghe người đồng chí yêu thương!

7.1.70

*Tôi đứng dày giữa núi rừng lồng gió
Mưa đan dày trùm cả rừng cây.
Nghe gió mùa đông bắc thổi về đây.
Lòng bỗng thấy nhớ thương da diết.
Ôi những người thân yêu ở nơi xa có biết
Tôi nghĩ gì trong giá lạnh chiều nay
Chiều nay...
Ai đi giữa hàng cây
Trên những con đường thênh thang của trái tim Tổ quốc.
Ai đi giữa công viên Thống Nhất
Nhìn bóng dùa nghẽn đến miền Nam
Và những bóng hình tha thiết yêu thương
Bỗng dang về đây giữa lòng Hà Nội.
Như những đêm nào Hồ Gươm dạ hội*

29. Các nhân vật trong vở kịch *Tiền tuyến* gợi của Trần Quán Anh. Vở kịch rất tiêu biểu của những năm đầu chiến tranh chống Mỹ 1963 - 1968.

Vai kè vai vui đón xuân sang.
 Chiều nay...
 Giữa dinh Trường Sơn
 Người giải phóng quân trên đường ra trận tuyến.
 Có nghĩ gì chẳng hối người thương mến
 Khi nhìn về dãy núi phương Nam
 Sông biển Sa Huỳnh vẫn mặn nhớ thương.
 Vẫn đạt dào đêm ngày vãy gọi
 Vẫn chờ anh với chiến công chói lọi.
 Và hẹn ngày đất nước yên vui
 Ta lại cùng nhau tay nắm trong tay
 Đi đón mùa xuân giữa niềm hạnh phúc.
 Chiều nay...
 Trong căn nhà giữa xóm thôn quen thuộc
 Ai nghĩ gì mà đôi mắt long lanh
 Mưa nắng dài dầu trên mái tóc cỏn xanh
 Vẫn không phai trong lòng tình thương cao đẹp nhất.
 Có những đêm dài trên đường công tác
 Lòng bồi hồi khi trở lại đường xưa
 Cũng đường này ta đã điên đưa
 Trong những buổi chia tay nặng tình ruột thịt
 Ai biết chẳng dù ta có chết
 Cho ngày mai cho đất nước tự do
 Thị trong ta vẫn trọn niềm mơ
 Và trọn vẹn cả tình thương chung thuỷ
 Chiều nay...

*Trong nghìn suy nghĩ
 Ai khẽ thở dài thoảng nét lo âu
 Ta thấy rồi trong những đêm thâu
 Một đôi mắt đen vẫn còn chưa nghỉ
 Ai lo cho đồng bào, anh em, đồng chí
 Ai đau lòng khi bom đạn còn rơi
 Ôi những người thân thiết của tôi ơi.
 Giữa chiều nay tôi bay về sum họp
 Tôi hôn những người thân và lê tràn trong mắt
 Giọt lệ chảy dài thấm mặn yêu thương.
 Đường đi bao nỗi gian nan
 Bàn chân lội suối băng ngàn ta đi
 Chông gai nào có xá gì
 Mắt nhìn vẫn một hướng về ngày mai
 Và ai có biết chẳng ai
 Tình thương đã chắp cánh dài cho ta.*

8.1.70

Cũng trên con đường này ngày xưa khi chia tay, em đưa mình lên mãi gần núi. Bây giờ cũng vẫn là em, vẫn tình thương thiết tha nóng bỏng và nặng trĩu lo âu nhưng em cũng chỉ có thể nói với chị bằng vài câu nói khô khan rồi chia tay chị. Trời tối đen như mực và mưa như trút nước, chị đi giữa đêm mưa không nhớ đường nên lạc mãi - không trách em nhưng sao thấy tủi thân lạ lùng. Chị biết rằng trong cuộc họp ý nghĩ em đang lần theo từng bước chân chị run

rầy bước giữa con đường lầy lội, chị biết rằng em không thể tập trung mỗi khi nghe tiếng pháo nổ dọc theo đường chị đi. Nhưng... buồn biết mấy hờ em? Sao ta lại không thể cùng đi như những ngày xưa? Em ơi, dù trong hoàn cảnh nào cũng vậy, hãy rèn giũa cho tinh thương sáng ngời như ngọc quý. Đừng để một vết nhơ nào trong đó nghe em. Chị em mình hãy dũng cảm trong mọi gian nan, hãy bình tĩnh sáng suốt trong mọi tình huống quyết bảo vệ đến cùng tinh thương trong trắng, thiêng liêng cho đến trọn đời.

Chinh huấn Đảng. Thấy sai lầm của đồng chí mà mình rùng mình. Đừng bao giờ nghe Th.! Đừng bao giờ để chi bộ phải có những cuộc họp kiểm điểm như vậy đối với Th..

Chiều nay ngồi trên chiếc sập phòng mổ mình bỗng nhớ đến Liên, ở đây Liên đã sống và đã chết. Một Liên chôn trên đinh đồi, mình cũng chưa đến thăm nhưng mỗi lần đến căn phòng này mình lại nhớ đến Liên. Cuộc sống thật là ngắn ngủi nhưng một ngày qua phải là một ngày xứng đáng. Đừng để ai đó khi kể lại lịch sử đời mình có những tiếng chê bai.

9.1.70

Nhớ em - em là ai, là một người thân, một người đồng chí, là đứa em thân yêu hay một người xa lạ. Nên nói thế nào đây nhỉ?

*Một chùm hoa vạn thọ
Và một nhánh hoa mai
Nở chen màu tươi thắm
Trong ánh nắng ban mai.*

Cuộc đời rồi sẽ ra sao hở Th.?

10.1.70

Đại hội chi bộ, trong ba đồng chí chỉ uỷ mới có mình. Mình không ngờ bởi vì tuổi Đảng thật là quá non trẻ... Bước đường đi còn trăm nghìn gian khổ, chúc Th. vững bước đi lên, đạp bằng mọi sức lực để xứng đáng làm một Đảng viên chân chính nhất.

12.1.70

Những ngày sống bên em, nặng những suy nghĩ, không nói thi cũng thấy khó, mà nói thì biết nói gì. Điều nào cần nói nhưng cũng đã nói rồi. Ôi, biết nói gì đây khi mà cuộc sống tĩnh bằng giây, bằng phút. Chị không muốn nghĩ xa, chỉ muốn nói những điều trước mắt. Điều đó là: một phút sống phải là một phút vinh dự. Trước mắt ta ngàn vạn chông gai, mong em hãy giữ tròn tình thương tha thiết, lấy đó làm nguồn động viên, làm chỗ dựa cho cuộc sống nghe em.

13.1.70

Vậy là M. đã ra đi! Không thể nào mình lại nghĩ sự việc như

bây giờ. Tám năm về trước dưới rặng cây trên con đường cũ mình tiên M. đi Nam, không một lời hứa hẹn, không một giọt nước mắt trong buổi chia tay, để rồi suốt năm năm sau mình dành trọn tình yêu thiết tha chung thuỷ cho người giải phóng quân áy. Và mình đã lên đường vào Nam theo tiếng gọi của Tổ quốc và tình yêu. Mình đã gặp lại M.. Ai cũng tưởng rằng hạnh phúc đó không có gì sánh được. Nhưng cuộc đời thật lầm nỗi éo le. Khi xa nhau mình đã thiết tha thầm gọi tên M. trong từng giây từng phút, nhưng khi gặp nhau mình đã để cho lòng tự ái ngự trị lên trên tình yêu. M. không phải là của riêng mình, dành rằng M. chỉ dành tình yêu cao nhất cho Đảng, cho nhân dân, nhưng nếu để cho mình quá ít yêu thương thì... không thể đáp ứng với trái tim sôi nổi yêu thương của mình. Mình không hề đòi hỏi phải gần nhau, phải cưới nhau mà chỉ mong rằng dù giữa bom rơi, đạn nổ giữa lửa khói chiến trường tình yêu vẫn sáng ngời rực rỡ. M. đã không làm được như vậy và mình đã bắt con tim mình phải quên đi những gì đã nuôi sống nó trong hơn mười năm nay.

Mình quả đúng như lời M. nhận định: "Th. có tình yêu đắm say mãnh liệt thủy chung và nhiều tự trọng".

Ba năm qua hai đứa chỉ gặp nhau hai lần, mình và M. đều cảm thấy buồn khi nghĩ đến tình yêu.

Lỗi tại ai? Tại mình hay tại M.? Không ai trả lời được, ai cũng bàn luận và góp ý cho cả hai đứa mình. Người thi khuyên mình không cần thiết phải tiếp tục yêu một người

không xứng đáng trong tình yêu với mình. Một số người khác hiểu M. hơn thì cố khuyên minh đừng tự ái để trở lại với nhau, nhưng hai đứa chỉ cười trước tất cả mọi ý kiến. Không ai hiểu nổi tình yêu của hai đứa đâu. Và để giải quyết được cũng không một ý kiến nào ngoài ý kiến của hai đứa.

Bây giờ M. ra đi không gặp Thuỷ, như lá thư M. viết lại “Sự sống của tình yêu không cần sự có mặt của nhau, dù ở Nam hay Bắc, dù là gần nhau hay cách ngàn dặm đường nắng mưa cát bồng... Ở đâu anh cũng vẫn là anh của tám năm qua và nhiều năm nữa để mà yêu em tha thiết. Hãy sống với nhau như một người thân yêu nhất trên đời. Quyết định là hoàn toàn do em...”.

Cách giải quyết đó cũng được. Ở đây minh cũng sẽ dành trọn cuộc sống cho chiến đấu và công tác - không thể nào có tình yêu nào được và M. ở đó chắc cũng không thể nào có được một tình yêu chân chính khi nghĩ đến ai khác ngoài minh.

Cuộc đời đã dành cho ta một đoạn đường như vậy thì hãy ráng mà đi, bao giờ gặp lại nhau hãy nói tiếp đến tương lai.

Chúc M., người đồng chí yêu thương lên đường bình an - gởi theo M. ngàn vạn nhớ thương, tình nhớ thương của một người bạn và một người đồng chí.

15.1.70

Chiều mưa Đồng Răm.

Trở lại Đồng Răm. Mình đã tạm biệt nơi đây ngày 28.4.69 khi mà bệnh xá bị địch tập kích vào. Hôm nay trở lại nhìn những nền nhà sụp đổ, ngổn ngang thân cây cháy, lòng mình tràn ngập xót thương.

Nơi đây đã ấp ủ biết bao nhiêu kỷ niệm vui buồn trong đời cách mạng của mình, nơi đây đã kết nạp mình dưới cờ Đảng sau bao ngày phấn đấu gian khổ.

Nơi đây đã rèn luyện mình từ một sinh viên mới ra trường trở thành một cán bộ lãnh đạo có nhiều thành tích trong công tác.

Nơi đây đã nảy sinh tình chị em cao quý thiết tha, mối tình đã nâng mình đi vững bước qua ngàn vạn chông gai trong cuộc đời.

Dòng suối này một buổi trưa nào mình đứng chờ em, gốc cây này mình đã ngồi cùng em sau những ngày xa cách... Bao nhiêu kỷ niệm lần lượt hiện ra trong óc mình... Giặc đã cướp của mình hai quyền nhật ký. Tuy đã mất những trang sổ vô giá đó, nhưng còn một quyền sổ quý hơn cả, đó là bộ óc của mình, nó sẽ ghi lại toàn bộ những điều nó đã tiếp thu được trong cuộc sống.

21.1.70

Mình tự thấy mấy bữa rày mình có những cái bức mình khá vô lý... Xuất phát từ đâu? Anh em và cả chính mình đều thấy khó chịu.

Không thể như vậy được đâu Th. ơi, Th. hãy nghiêm

khắc với mình, rèn luyện Th. thành một người chí biết nhịn người nhỏ hơn, thành một người em ngoan ngoãn dịu hiền, làm một cán bộ có trách nhiệm, hiểu ý quần chúng và biết đặt quyền lợi chung lớn hơn tất cả. Phải khiêm tốn, uy tín là mọi người mang đến cho mình bởi sự mến phục chứ không phải mình tự gắn cho mình được.

Mong Th. hãy nghiêm khắc khắc phục những thiếu sót trên.

22.1.70

Chiều vắng nơi Hốc Bầu, lớp chuyên khoa của Phổ Cường đã về để lại ngôi nhà trống trải vắng lặng bóng người. Mình trở lại đây không thể giấu được nỗi buồn trước cảnh vắng vẻ này. Vì những nhớ thương sao Th.? Chắc rằng trong những người trở về cũng có những người bùi ngùi chia tay nơi đây. Ôi! Tình cảm bao giờ cũng căng mọng trong trái tim Th..

24.1.70

Đêm lạnh vì những hạt sương té buốt, trăng sáng như gương, cái lạnh cũng như những lưỡi dao lùa khẽ vào da thịt. Lớp dù mỏng không đủ ấm làm mình run lên khe khẽ, cái lạnh làm mình thao thức và hình như còn có một tình thương sôi nổi cũng tràn ngập trong lòng mình. Mình nghe hơi thở người đồng chí thân yêu ấm bên tai và nghe trái tim họ đập mạnh mẽ trong lồng ngực. Cuộc chiến đấu này trăm nghìn gian khổ, hôm qua trên đường mình đi, dấu giày giặc còn mới bên

xác một người bộ đội ngã bên đường còn chưa chôn và những sợi dây giàn min giặc còn giăng dày trên đường đi. Bọn mình qua đèo ải giữa một thời gian trống, địch mới vừa quay đi và lát nữa nó lại trở vào phục kích lại... Cái chết quá gần gũi và giản đơn. Cái gì làm cho cuộc sống bọn mình vẫn bừng lên mãnh liệt? Đó phải chăng là tình nhân ái giữa những con người? Đó phải chăng là niềm mơ ước ở ngày mai vẫn còn cháy bỏng trong mình và những người đồng đội? Có phải vậy không hời người đồng chí yêu thương?

28.1.70

Có một niềm vui và hy vọng ánh lên trong đôi mắt ấy. Niềm hy vọng ấy nhôm lên từ bao giờ? Từ những ngày hè chói chang khi lửa đạn chiến trường nóng rực trời. Từ những đêm trăng mờ trên đường công tác? Từ những phút gian lao khi cái chết kè bên... Th. ơi, cô gái giàu nghị lực và lý trí, cô đủ sức dập tắt niềm tin ấy đi sao? Như một người trồng cây đứng trước mảnh đất cằn cỗi giữa sa mạc, tự họ họ thura hiểu rằng ở đây chỉ có cây chà là mọc được, vậy mà vẫn có một hình ảnh thoáng qua trong tâm tưởng họ, đó là hình ảnh một nhành hoa lan mỏng manh yếu đuối và quyến rũ. Không đâu! Cảnh hoa lan ấy phải sống trong một chiếc chậu kiếng, nó sẽ chết nếu đem trồng giữa sa mạc. Phải hiểu vậy và phải làm như vậy - chỉ trừ khi con người làm chủ thiên nhiên, đem dòng nước ngọt tươi lên sa mạc, lúc đó nhành hoa ấy mới sống được. Minh chắc không phải cái thế hệ đó đâu.

29.1.70

Bé Nga đã chết, mới hôm nào đó Nga còn đứng hát đầu nghiêng nghiêng một bên: "Còn Cỏ có con cá đua là con cua đá nó nằm trong lá nó nằm trong khe nó có tám cái "ngoe"...".

Nga sinh ra giữa núi rừng Gia Lai, mẹ nó đã một tay ôm con, một tay cầm rựa phát rẫy phát nương vừa nuôi con, vừa học, vừa công tác suốt bốn năm ròng. Người phụ nữ Việt Nam nào cũng khổ nhưng chắc ít có ai khổ bằng chị Sứ. Lấy chồng và có thai... cho đến ngày đẻ con ra và nuôi con khôn lớn chứ không hề được một lời động viên an ủi của chồng. Vì có những sự hiếu lầm nên chồng chị đã không nhìn đến chị.

Bốn năm cực khổ, chị đã vừa nuôi con, vừa học. Chị già trước tuổi khá nhiều, nhưng bước đường của chị cũng trưởng thành. Chị đã là một dược sĩ, một đảng viên, một người mẹ có đứa con ngoan nhất, một người vợ biết nhẫn nại chiều chồng. Chị về đồng bằng gặp lại chồng và những ngày hạnh phúc ngắn ngủi ấy đã qua, chị mang ba lô về tinh chua đầy một tháng bé Nga đã chết.

Bé Nga đã chết vì sưng phổi mà không được điều trị. Địch càn mài, không ai biết Nga đau nêu cũng không qua lại gì căn nhà ngay sát đồn địch ấy.

Nga chết, thương Nga và thương mẹ nó rất nhiều (mặc dầu chị Sứ hiếu lầm và đối với mình không tốt). Cũng là do chiến tranh! Nếu không một chứng bệnh thường tình như vậy đâu có làm một đứa trẻ như Nga phải chết?

1.2.70

Những chuyện không đâu vào đâu nhưng nó như một cái gai cứ nhói mãi trong mình. Phải biết bảo vệ danh dự nghe Th...

Ngay từ bây giờ sẽ xem thử xem Th. có phải là một người đáng để M. và mọi người tin cậy hay không? Đường đi qua bao vực thẳm chỉ cần lơ là một chút ít là đủ sa sẩy xuống hố rồi. Hãy tinh táo và cảnh giác.

2.2.70

Những bước ra đi nặng trĩu căm thù. Còn đế quốc Mỹ còn phải có những buổi ra đi như hôm nay. Đêm không trăng, mình muốn nhìn rõ mặt từng đồng chí nhưng ánh đèn chỉ soi rõ mặt một số người. Tôi đứng nhìn em, em yêu thương, mong em hãy cảnh giác. Chị sẽ thức chờ em trở về. Không thể nào dập tắt được nỗi lo âu đè nặng trong lòng. Ôi! Ai mà hiểu được giá trị của từng giây, từng phút của cuộc sống hôm nay quý báu đến mức nào không? Một phút sống là một phút chiến đấu phục vụ cách mạng. Tôi muốn vô tư nhưng điều đó không thể nào thực tế được. Vô tư làm sao khi máu đồng chí của mình vẫn nhỏ ướt đường đi.

3.2.70

Cái gì vắng vẻ bao trùm lấy không gian và bao trùm lên mình thế này nhỉ? Đó phải chăng là đôi mắt mở to chân chất nỗi ân hận vì công việc thất bại trên khuôn mặt thân yêu. Đó phải chăng là cái nghèo của một cái Tết chiến tranh trong

gia đình thầy thuốc? Không hiểu nữa, mình chỉ thấy buồn, nỗi buồn của ai đâu mà sao đè nặng trong tâm tư mình. Tết đến nào có ý nghĩa gì đâu? Th. ơi, bi quan đấy ư? Mùa xuân không về trong Th. nữa ư? Nắng hanh mà vẫn lạnh y hệt như năm nào, khi thấy nắng hanh gieo vàng trên luống cài mình vẫn thấy lạnh vì thiếu một tình thương của một người thân yêu nhất. Bây giờ... tám năm đã qua rồi.

6.2.70

Giao thừa.

Bốn năm rồi xa nhà, giao thừa là lần thứ tư sống xa những người thân yêu. Hà Nội ơi! Đêm nay Hồ Gươm người vẫn vai chen vai, Tháp Rùa vẫn rung rinh ánh điện. Nhưng ta biết Hà Nội của ta niềm vui không thể trọn vẹn. Trái tim còn một nửa rót máu thì làm sao vui cho đành. Đêm nay mỗi người đều mang nặng trong lòng nỗi nhớ thương. Và ở đây cũng hoa, cũng bánh tết, cũng lời ca tiếng hát nhưng lòng mình cũng chỉ là nhớ thương.

Bốn năm mới ăn Tết đồng bằng. Th. ơi, tình mến thân của đồng bằng không thể sưởi ấm cho Th.? Nụ cười trên môi đâu phải là nụ cười trong lòng!

Không đâu, hãy vui đi với mùa xuân Th. nhé, hãy yêu từng giây, từng phút của cuộc sống hôm nay.

7.2.70

Cũng là một đêm mùa xuân, mưa xuân rơi ướt trên mái tóc.

Đêm nay trời tối, ánh sao mờ chỉ đủ soi con đường cát trắng
 giữa xóm thôn. Chia tay em trong lo âu. Tình hình sắp đến
 sẽ nhiều căng thẳng, mình đi để lại dang sau nhiều gian khổ.
 Em ơi, liệu có còn được gặp nhau nữa hay không? Ôi cuộc
 chiến tranh đáng căm thù biết mấy, nó chỉ đem đến cho
 mình đau khổ thôi, phải không em? Chị biết là sai khi nói với
 em rằng chị không mong ngày trở lại gặp ba má. Em trách
 chị bi quan, chị không bi quan mà đó chỉ là thực tế.

Tạm biệt em, nhất định sẽ còn gặp lại em, sẽ hôn lên
 đôi mắt đen thân yêu của em.

18.2.70

Hơn bao giờ mình mong ước em được đi A⁽³⁰⁾, em đi chị sẽ
 mất một chỗ dựa trong cuộc sống, mất một nguồn an ủi
 động viên, mất một người bảo vệ cho chị về các mặt...
 Nhưng vì tương lai của em, chị vẫn mong ước điều đó. Tình
 hình dưới đó mấy hôm nay căng thẳng chị không thể yên
 lòng khi nghe tiếng xe tăng gầm rú dưới đó. Tùng tràng
 pháo như đóng vào óc chị. Em ơi, cố cảnh giác nghe em.

19.2.70

Gặp lại em xiết bao mừng rỡ, chị như sống lại những ngày
 xưa khi còn ở Bệnh xá Đồng Răm, em từ dưới đồng bằng lên
 mang trong lòng tình nhớ thương cháy bỏng nhưng khi đã

30. Đi A : Ra Bắc.

được gặp lại nhau chị em đều thản nhiên như đến lạnh lùng.
Sao vậy hở em?

Đêm nay trong căn nhà giữa núi rừng chị ngồi họp cơ
quan mà biết có một đôi mắt nhìn chị mến thương và vui
sướng.

Ôi tình chị em thiết tha sôi nổi bao nhiêu.

Được tin mẹ chết và cha bị thương nặng giặc đã chở đi, Tấm
khóc lặng từng hồi. Biết nói gì an ủi Tấm được đây, những
lời nói xuất phát tự đáy lòng mình chỉ làm Tấm khóc nhiều
hơn. Cứ ngày la Tấm như những người khác muốn chấm dứt
sớm nỗi đau buồn bằng cách nêu lên những cảnh đau
thương tang tóc của gia đình họ thì mình không nỡ. Mấy
năm nay biết bao lần mình chứng kiến cảnh này rồi, vậy mà
lòng mình vẫn thấy run lên thương xót và gần như sợ không
muốn thấy nó nữa. Thuận cũng đến bên Tấm an ủi, em nhìn
minh, chỉ một cái nhìn thôi cũng đủ hiểu rằng em đã nói:
Đây chính là cảnh ngộ của em một năm về trước và nó lại
vừa tái diễn mấy tháng trước đây - chị hiểu vậy không?

Chao ôi, tình thương đối với em cũng xuất phát từ
những giọt nước mắt ấy đó, chị đã thương em cõi cút và đã
đem tình thương của một người ruột thịt sưởi ấm trái tim em
từ độ ấy đến rày.

20.2.70

Mình nhìn mãi người con gái ấy, đó là một cô gái có thân

hình khoẻ mạnh và cân đối, mái tóc dài chấm áo, nước da bánh mật và đôi mắt to. Nữ cười trên khuôn mặt cô đượm một vẻ buồn. Nỗi buồn ấy xuất hiện từ bao giờ? Từ khi tình yêu lý tưởng của cô bị tan vỡ hay vì nữ cười buồn ấy mà tình yêu tan vỡ? Minh thương cô ấy với tình thương của một kẻ đứng trong căn phòng ám áp nhìn một kẻ đi giữa gió lạnh, cô gái ấy còn phải đi vì chưa đến nơi cô ấy có thể dừng lại được. Hình như cô ta ghen với mình, không phải cái ghen của một người con gái khi bị người yêu họ yêu một người con gái khác, mà là cái ghen vì mình đã chiếm được tình thương của người khác, mặc dầu đó không phải là tình yêu nhưng nó lại có một sức nặng lạ kỳ.

Cuộc đời là thế đó, phức tạp biết bao nhiêu, dù ai muốn sống đơn giản cũng không thể nào được đâu.

21.2.70

Một lần nữa suýt chết. Máy chiếc rợ và HU-1A quần bắn oanh tạc suốt hơn một tiếng đồng hồ. Khu vực oanh tạc của chúng chỉ cách bọn mình mươi mét, đạn lửa rơi bời nổ chói tai, mình và các đồng chí ngồi trong hầm không rõ lúc nào là lúc viên đạn xuyên qua mình, cái chết tưởng như sờ thấy được. Nhưng rồi mọi chuyện cũng qua đi, địch không phát hiện chính xác, nên sau một hồi quần bắn chúng bỏ đi. Bọn mình vội vàng ra khỏi khu vực.

Ra đi nhìn lại rừng cây xinh đẹp với những công trình kiến trúc của bọn mình mà lòng đau như cắt. Gần hai tháng

qua, hơn mươi người dồn cả sức lực và nhiệt tình vào bàn tay và khói óc xây dựng nên chõ này. Nào những ngày mưa lạnh dốc núi tròn như đỗ mỡ, bọn mình áo quần ướt đẫm miệng vẫn cười vẫn hát, vai vẫn khiêng những cây to để làm nhà. Nào những buổi trưa không một người nào chịu đi nghỉ, buông chén cơm xuống là lo cầm con rựa loay hoay trang trí cho cơ sở của mình... Bao nhiêu công sức... Bây giờ như đã tràng xe cát biển Đông... Biết nói sao đây? Bao giờ cho thương binh có chõ nằm? Bao giờ trở lại nền nếp sinh hoạt cho đàng hoàng như cũ? Thương vô cùng những đồng chí của mình đã lăn lộn trong gian khổ trong những ngày qua...

22.2.70

Những đêm nằm rìng, mái nhà là vòm lá cây xanh, chỉ Hăng tinh nghịch lách mình qua kẽ lá nhìn thẳng vào mặt mình nửa như cười, nửa như thông cảm với những người cán bộ cách mạng trong những lúc gian truân.

Thức giấc giữa đêm mình thao thức nhìn trăng và miên man suy nghĩ - ba năm trên chiến trường lửa khói mình đã trưởng thành. Năm đây mình lo cho những thương binh không có chõ điêu trị. Năm đây mình lo cho bệnh xá tốn bao nhiêu công sức mà chẳng hoàn thành, nỗi lo âu của một người có trách nhiệm trước Đảng. Còn bản thân... có gì đâu, mình đã tự nguyện dâng trọn tuổi xuân cho đất nước, dù có hy sinh nào có gì là hối tiếc đâu. Còn sống ngày nào phải xứng đáng ngày đó nghe Th.. Danh dự là viên ngọc vô giá

đứng để cho ai chà đạp lên đó cả, dù người đó có là ai, dù họ có quyền lực đến mức nào đi chăng nữa.

24.2.70

Muốn trách em, sao em lại xử sự như vậy? Minh chỉ muốn em đừng phạm những sai lầm đã vấp nhir với Lệ trước đây và với Mến ngày nay. Hãy cân nhắc kỹ càng nghe em, đứa em thân yêu có trái tim sôi nổi yêu thương và giàu nghị lực.

Đêm nay ba chị em ngồi tâm sự, lòng mình xao xuyến xót thương. Có thể đây là buổi cuối cùng sum họp, mấy chị em đều hiểu đó là sự thực, một sự thực hiển nhiên. Biết nói gì đây hờ các em? Chị chỉ biết nói rằng dù trong bom rơi đạn nổ, dù trong lửa bồng nước sôi chị vẫn giữ trọn tình chị em tha thiết chung thuỷ. Đường đi của chị em mình thật lắm chông gai, con đường nào cũng vậy kể cả trong tình thương chị em mình. Đừng tưởng rằng chị ngày la em, giận dỗi em như hôm nay mà chị không thương em đâu. Chính vì thương em vô hạn nên chị muốn em phải có một hạnh phúc trọn vẹn. Đọc những dòng nhật ký của em chị hiểu rằng em thương chị hơn thương ai hết vậy mà sao lại có những điều giấu chị? Giận em quá đi, chị muốn làm một người chị rộng lượng, dễ dãi trước thiếu sót của em mà không thể làm được, chị phải nói vậy, đó cũng là một trong những thử thách với em, nếu em đặt tình chị em lên trên hết thì thôi mà nếu không thì... tùy. Bao giờ chị cũng vẫn còn giữ được một chút cái tự ái của một người con gái tiểu tư sản, cho nên không

thể nào làm khác được đâu.

25.2.70

Công tác lãnh đạo thật là phức tạp - khó vô cùng. Làm sao mà vừa lòng được cả mọi người. Thuỳ ạ, dù trong trường hợp nào Th. cũng rất phải nắm vững:

- Làm việc đúng nguyên tắc
- Đề cao ý kiến tập thể
- Khiêm tốn học hỏi quần chúng
- Biết cảm thông với từng đồng chí trong quần chúng

Th. còn non nớt lắm, hãy cố gắng học tập và rèn luyện...

Buổi nói chuyện với chị Xứ cũng cho mình thấy thêm một số vấn đề, cần thận trọng hơn trong từng lời ăn tiếng nói, từng hành động, bởi vẫn có những người soi mói ghen tị. Cuộc đời là thế đó.

Nhưng làm gì đâu, hãy sống với nhau bằng tình thương chân thực. Cuộc chiến đấu này muôn nghìn gian khổ sống chết kề bên. Kể làm chi những điều nhỏ nhặt.

26.2.70

Bỗng nhiên sao mình thấy thương Chín lạ lùng. Cậu thương binh ấy còn quá trẻ, cánh tay đeo băng trắng còn gượng gạo, chân bước còn run mà đã phải ra viện. Chín vẫn cười vẫn hát nhưng mình biết em mệt nhiều. Chao ôi, ai biết được rằng cậu bé đó chính là một dũng sĩ diệt Mỹ, một du kích xuất sắc

của Phổ Cường, một xã khá nhất huyện. Tình thương của mình bỗng đột xuất mà sôi nổi lạ lùng.

27.2.70

Cuộc sống quả là một bức tranh muôn màu muôn sắc, mình như một người họa sĩ mới ra trường đã bước ngay vào một thực tế phức tạp. Trước mắt mình là những ngọn núi trùng điệp, có những ngọn núi xanh lam với những dải mây trắng vương nhẹ bên sườn núi. Có những ngọn núi lở loét vì vết bom đạn màu đất đỏ nhức nhối đau thương. Mình từ khi bước chân lên con đường dốc đầy gian khổ đó - nắng gắt và cây khô vì chất độc.. Những dòng suối mát lạnh với những gốc cây nở hoa thơm ngát... Và những gương mặt mình gặp trên đường đi: có những đôi mắt ngời sáng, yêu thương nhìn mình với niềm tin và thông cảm, có những đôi mắt nhìn mình dò xét để xem thử như thế nào, có những đôi mắt cố che lấp cái ánh ghen tị bằng cái cười giả dối để lừa mình...

Th. ơi! Hãy sáng suốt lựa chọn, hãy khôn khéo và bình tĩnh. Tuổi đời cũng đã lớn, mong Th. hãy biết xử thế, đừng phung phí lòng tin, đừng hẹp hòi, phải biết đặt cá nhân mình xuống dưới tập thể. Tại sao cũng làm công tác lãnh đạo, cũng từ phong trào đột xuất lớn lên và trưởng thành (Thuận chỉnh thức tháng 11.68 và làm bí thư chi bộ tháng 6.69) nhưng Thuận thu hút được ủng hộ của mọi người? Phải chăng vì Thuận đã làm được những điều trên?

.....

Cũng là lẽ dĩ nhiên thôi, nếu mình đứng ở một vị trí khác đâu có ai nói gì. Họ sẽ thấy thương và thông cảm với một cô gái xa nhà, một cô gái mỏng manh từ nhỏ đến giờ lớn lên trong sung sướng mà bây giờ phải trải qua bao nhiêu gian khổ. Nhưng ngày nay sự việc nó lại là khác: "Chà! Cái con bé ấy mà lại là một kẻ lạnh đạo mình, công sức nó đóng góp cho cách mạng đã bằng một phần nhỏ của mình chưa? Bao nhiêu năm thoát ly vào sinh ra tử trên chiến trường miền Nam bây giờ lại để nó chỉ huy!...".

.....

28.2.70

Bỗng nhiên hôm nay mình nhớ chị Hai lại lùng. Mấy trang thư chị gửi về với nỗi lòng sâu nặng yêu thương làm mình bồi hồi xúc động. Chị Hai ơi, em có bao giờ quên đâu, một buổi trưa hè nắng gắt em tiễn chị lên đường, nước mắt và mồ hôi chan hoà trên mặt chị. Em không nỡ ra về cứ lèo đèo theo chị ra đến tận đầu bến ông Thường... Rồi chị đi... Những buổi về nhà, em gặp mẹ và em Lai, lòng em lại xao xuyến nhớ chị. Em Lai đã lớn lắm rồi, nó cao hơn em nửa cái đầu, đôi mắt và cái miệng giống chị, nó thương em lắm. Tinh cách mạng có sức mạnh lạ lùng, nó buộc những người cảm thông nhau bằng một sợi dây vô hình mà bền vững không gì cắt được. Em không hề có ý định về xin mẹ thứ này thứ kia, không hề lợi dụng tình thương để lạm dụng vật chất. Chị cũng vậy và những người thân yêu khác của ta

cũng vậy chị à. Nhưng có những người họ không hiểu nổi tình thương ấy đâu.

Chị ơi, chị ở nơi xa có hiểu lòng em thương nhớ chị tha thiết hay không?

1.3.70

Có những đêm trong giấc ngủ mình thấy rất rõ ràng, rất cụ thể những hình ảnh thân yêu. Tại sao vậy? Có phải vì những hình ảnh ấy đã in sâu trong tâm tư của mình? Có phải vì mình đang sống nơi đây, nơi mà mỗi bước chân qua đều mang nặng những kỷ niệm: căn phòng được một chiêu mua tâm tă của tháng 10.68, một đêm trăng đẹp trên chiếc ghế trước cửa phòng I, một buổi tối họp chi bộ, một buổi sáng mình ra suối giặt, một cuộc phẫu thuật mình nghe và cảm thấy hơi thở mệt nhọc và bàn tay nóng bỏng của người đứng phụ mổ với mình, một đêm khuya đi thăm bệnh nhân về và những buổi chia tay cả người đi và kẻ ở đều đúng lặng không biết nói những gì... Ôi những ngày qua ở nơi đây là vậy đó, và ở đâu cũng vậy, ở đâu cũng đều mang nặng những kỷ niệm sâu sắc. Vậy là sao hờ Th.? Mình hiểu tình cảm của mình... y hệt như Giăng Van Giăng đối với Côdét⁽³¹⁾, đó là tình cảm của một người cha đối với con, tình một người anh đối với em và là tất cả yêu thương an ủi, hy vọng của cuộc sống. Mình không như Giăng Van Giăng và mình không có

31. Hai nhân vật trong tiểu thuyết *Những người khổ* của Victor Hugo.

đơn nhung đúng về mặt nào đó mình lại y như ông già ấy. Và họ cũng y như Côdét thôi, cô gái mồ côi đau khổ ấy đã lớn lên trong tình thương bao la của ông già ấy nhưng dù cô thương ông già đến đâu đi nữa rồi cô cũng có một cuộc đời riêng của cô - Ma-ri-uýt sẽ đến với cô. Vậy đó. Nhưng Th. oi, Th. đừng như Giăng Van Giăng. Th. khác, cuộc sống đón Th. với những bàn tay thân ái dịu dắt Th. đi lên và trưởng thành. Th. có nhiều người thân yêu, đâu phải chỉ có một mình Côdét, cho nên Th. đừng ích kỷ. Giăng Van Giăng làm vậy được vì Côdét là tất cả đời ông. Còn mình, mình đâu có vậy. Cần gì phải như vậy? Th. hãy tỏ ra làm một người có tư thế chủ động trong mọi vấn đề.

5.3.70

Mình cảm thấy băn khoăn và suy nghĩ nhiều mỗi lần tiếp xúc với cô gái ấy. Cô ta có phải và có thể là... người bạn đời xứng đáng của em không? Minh đắn đo như thế... cho chính mình. Minh cũng tin anh mình như tin chính mình. Anh đã nói như thế có nghĩa là sự thực cũng gần như vậy. Vậy thì sao hờ anh? Liệu người đó có thể đảm bảo hạnh phúc của em không? Nghĩ đến em mình cảm thấy đau buồn, cũng là mối tình chân thành tha thiết nhưng không sôi nổi như ngày xưa. Phải vậy không em? Ngày xưa đêm khuya đi công tác về, vừa qua cơn sốt nặng, vừa thoát khỏi tay địch, hình ảnh chị đều là tất cả đối với em... Bây giờ không như vậy nữa. Không lẽ cuộc chiến đấu này đã rèn giũa em có trái tim

rắn rỏi như trái tim M. của chị đó ư? Đêm qua giấc mơ đêm
mình gặp lại những người thân yêu trên cả hai miền Nam
Bắc, và trong những hình ảnh thân yêu của ba má, có một
đôi mắt đen ngời sáng nhìn mình lo âu tha thiết...

7.3.70

Xa Phổ Cường một tháng tròn, cung la lùng, mình nửa nhớ
thương, nửa như trách móc với cái quê hương thân thuộc đó.
Ở đó có bao nhiêu gắn bó, những con đường quen thuộc với
những mương nước lầy lội, những bụi tre pháo bắn xác xơ
ngọn ngay bên đường đi. Nụ cười của những cậu du kích trẻ,
những câu chào hỏi thân thiết của mọi người với “chị Hai”,
và ở đó cũng có những cái không vui, có những người làm
minh không vừa lòng. Nhưng... xét cho cùng tất cả cũng là
do mình thôi. Hãy cố gắng sống sao cho xứng đáng, hãy
nâng niu bảo vệ danh dự của mình. Tất nhiên không thể làm
saو sống cho vừa lòng tất cả mọi người nhưng có gì thiếu sót
hay sửa chữa nghiêm khắc.

8.3.70

Mình không thừa nhận đã tha thứ cho em, nhưng... như vậy
là sao đó hở Th.?

Vì gương mặt gầy hốc hác, kết quả của nỗi buồn và
nhiều đêm không ngủ của em làm mình thấy thương xót hay
sao? Vì giọng nói buồn rầu hối hận của em trong câu chuyện
còn đang bỏ dở mà mình chỉ làm thính không trả lời em hay

sao? Vì cuộc sống quá mỏng manh, chiều nay một viên đạn vu vơ của bọn lính dưới cầu cũng làm thủng ruột một cô gái trước nhà. Cũng chiều nay một chiếc áo phoi trong núi đã lọt vào mắt thằng tàu rợ và kết quả của trận oanh tạc bằng đủ loại phi pháo đó là chín người chết, mười hai người bị thương và bốn mất tích. Nếu không vì may áo và không có minh ở nhà thì chắc em cũng đã đi trốn ở đó rồi... Chao ôi! Vì tất cả mọi lý do trên mà mình đã tha thứ cho em sao? Không, không được đâu Th. ơi! Mình đã hành động vì trách nhiệm của một người chị, mình đã bỏ qua tất cả để vun xối cho tình yêu của em và Cúc lớn lên, trưởng thành, nhưng tha thứ cho em những thiếu sót trong tình chị em thì không thể được. Minh dừng để cho tình thương làm mình dễ dãi, dễ dãi sẽ đưa đến kết quả là làm tan vỡ một tình cảm cao quý mà mình và em đều đã nói là sẽ bảo vệ nó trọn đời. Đừng để tình cảm chỉ đạo cuộc sống. Phải như Paven, như Ruồi Trâu, hay như M. của mình đó. Nhất định phải như vậy nghe Th.!

26.3.70

Những giây phút đáng ghi nhớ trong cuộc đời của một người đi làm cách mạng. Mình lặng yên nghe hơi thở của người đồng chí thân thương ấm trên mái tóc của mình. Và những ngón tay thon nhỏ lắn trên những vết chai sạn trong bàn tay mình, mình thấy những ngón tay ấy dừng lại trong bàn tay mình và siết chặt bàn tay mình tha thiết mến thương. Mối tình “sâu đậm, trong ngắn, thiết tha” ngày càng xanh tươi

trong tâm hồn mình. Mình trân trọng nâng niu bảo vệ nó, dù trong hoàn cảnh nào cũng quyết giữ gìn nó trọn vẹn. Ông người đồng chí thương yêu, có phải vì cuộc sống quanh mình đang diễn ra sôi nổi và nóng bỏng căm thù nê tình thân của những người chung đội ngũ chiến đấu đã gắn chặt chúng ta trong mối tình thiêng liêng ấy. Ta đến với nhau bằng con đường của những người chung lý tưởng, mối tình hoàn toàn khác hẳn tình yêu của những người con trai với những người con gái nhưng nó cũng có một sức mạnh diệu kỳ. Sức mạnh đó cho ta niềm vui, hy vọng, giúp ta quên đi những đau xót đang diễn ra quanh mình và nó đã là ngọn lửa sưởi ấm trái tim mình, một trái tim sôi nổi cần được nuôi dưỡng bằng những tình cảm trong sạch và chân chính.

27.3.70

Văn cái cảnh đời của những người trên căn cứ. Mình tự nhiên cũng tham gia vào đấy, bốn giờ sáng đã dậy ăn cơm để trời mới mờ sáng bắt đầu ba lô ruột nghé lên đường. Đến nơi định ở, không thể ngờ nơi đây vừa qua một trận bom dữ dội, cả khu rừng tan nát, cây lá đổ ngổn ngang, những căn nhà xiêu vẹo tranh lá bay gần hết. Để ba lô xuống mình lặng yên nhìn mọi người. Ai cũng cười mặc dù mình đọc thấy trong từng đôi mắt nỗi lo âu suy nghĩ... công tác khởi nghĩa đã dồn dập ào đến, với tình hình này sẽ ra sao?

Đêm nay trời mưa, những giọt mưa rơi lộp độp trên những chiếc ba lô và những chiếc xoong nồi còn để giữa trời

tạo thành một nốt nhạc buồn buồn. Minh nhìn anh thấy tràn ngập xót thương. Anh xanh và gầy, đó là kết quả của những đêm dài không ngủ vì công việc và lo âu. Anh trai của em ơi, dù có thương anh đến bao nhiêu mình cũng không có cách nào để bảo vệ sức khoẻ cho anh được cả. Điều kiện của em không thể để em làm gì được. Đành vậy nghe anh. Tuy vậy chắc anh hiểu em.

29.3.70

Địch uy hiếp khu vực bệnh xá một cách nghiêm trọng. Những chiếc HU-1A và rợ quân sát trên ngọn cây phóng lựu đạn, hoả tiễn tầm ngắn và xổ tùng tràng đại liên nghe đến diếc tai. Pháo từ núi Chóp bắn vào nổ sát bên hầm, một mảnh pháo to chè nát một thân cây lát hầm ngay giữa phòng mổ: nếu địch ập vào đây làm sao di chuyển được thương binh cho kịp? Thành và anh Xuất đi cảnh giới không thấy về, súng nhỏ nổ hướng đó, tàu bay hạ hướng đó, có ai sao không?

Lo âu đè nặng trong lòng. Bất giác minh nhớ đến lời anh, trong một buổi tâm tình anh đã thân thiết hỏi mình: "Ai bảo vào Nam chi cho khổ, ở ngoài đó thì không ở?". Anh trách em sao? Minh biết anh không trách mà chỉ thương mình nên hỏi vậy thôi. Anh là người thứ ba đã hỏi mình câu hỏi đó. Không đâu, chính từ trong gian khổ này ta mới cùng hiểu cái giá trị của những con người cách mạng. Ai đứng vững trong lửa đốt và nước sôi người đó sẽ là người chiến

thắng. Như N. Ôxtorópxki đã nói “Thép đã tôi trong lửa đỏ và nước lạnh sẽ càng thêm rắn chắc, sẽ đủ sức vượt qua mọi thử thách...”.

Đêm nay rừng cây im lặng, cái im lặng mà sôi sục lị thường. Ở đây mình lắng nghe từng động tĩnh và theo dõi bước đi của địch, còn ở đó chắc anh cũng đang dõi theo từng bước đi của mình.

Lần đầu tiên đào huyệt chôn một người đồng đội, nhưng nhát cuốc của mình bỗng đá làm toé lửa lên như nỗi căm thù đang bốc cháy trong lòng mình. Hôm qua trong lúc đi cảnh giới về gặp địch, Thành đã bị chúng bắn chết ngã ngay tại suối trước ngõ vào nhà mình, và anh Xuất bị chúng bắn bị thương rồi hạ tàu bay chở đi. Chiếc quần của anh chúng rọc nát còn vứt lại một bên... Chưa đầy ba tháng cơ quan mất ba người!

Huyệt đào chưa xong mọi người đã khiêng Thành về. Qua một ngày rồi mà máu vẫn còn chảy ướt đầm drap quần quanh Thành. Minh nhìn không rõ mặt Thành lấm, chỉ thấy đôi mắt đã nhảm và nước da nhợt nhạt. Lúc sống Thành có nhiều nhược điểm làm mình không ưa, nhưng bây giờ khi khoả đất lấp lên thân hình người đồng đội ấy mình không cầm được nước mắt. Vậy đó, hãy ráng mà đùm bọc thương yêu nhau khi còn sống chờ khi đã chết rồi có khóc thương cũng chỉ là những giọt nước mắt nhỏ trên nấm đất vô tri vô giác mà thôi.

30.3.70

Buồn và buồn da diết. Ôi những người thân thiết của tôi ơi! Tôi biết nói sao để mọi người hiểu lòng tôi như tôi đã hiểu. Những bước đường tôi đi gian nan biết mấy, bước đường của một cô gái học sinh bước lên làm công tác lãnh đạo, cái gì làm mình khác mọi người? Nếp sống hay sao? Nếp sống tinh cảm, nếp sống giàu suy nghĩ giàu nội tâm, nếp sống hối cầu kỳ của một đứa tiểu tư sản... Tất cả cái đó là gì? Chính là cái khác với mọi người. Minh cảm thấy đau xót khi thấy rằng những người quanh mình ghen tuông kèn cựa nhưng lại cố cho rằng họ là tốt, họ là khiêm tốn... Thùy ơi, hãy bình tĩnh vững vàng, hãy nhận lấy khuyết điểm để sửa chữa cho tận gốc. Đừng buồn, Th. đã hiểu cuộc đời rồi kia mà, hãy dành những giọt nước mắt ấy để khi gục đầu trong cánh tay những người thân yêu, họ sẽ hiểu lòng Th. như chính Th. đã hiểu và họ sẽ xoa dịu nỗi đau buồn cho Th. bằng tình thương đầm thắm thiết tha. Hãy cười lên đi Th. nhé.

Ôi cô gái học sinh, ba năm trên chiến trường lửa khói, trong gai góc cuộc đời, bàn chân cô dày dạn lên nhiều rồi, hãy mạnh dạn mà đi, vững bước mà đi nghe.

9.4.70

Một giấc mơ kỳ lạ, đó là hình ảnh tổng hợp của những ngày sống trên cả miền Bắc và miền Nam mà mình đã trải qua. Đó là hình ảnh lớp chuyên khoa mắt của mình với những người đồng nghiệp trong chiếc áo blouse trắng và những chiếc

kính hiển vi để trước mặt. Đó là hình ảnh một tòa nhà tráng lệ dành cho cơ quan huyện uỷ làm việc, mình đã đến đó, bình thường tự do như những nếp nhà giàn dị xưa nay mình vẫn đến, và cũng ở đó mình gặp anh trong bộ quân áo với những đường ly thẳng tắp. Vẫn là anh thân thiết chăm sóc mình từng cử chỉ nhỏ và cũng có cả chị nữa, chị vẫn hiện lên với gương mặt buồn và áo quân giàn dị... Ôi, đó có phải là viễn cảnh của ngày mai không? Ngày mai khi Hoà bình lập lại mình lại trở lại mái trường xưa và những người đã cùng mình gắn bó trong cuộc chiến đấu này sẽ cùng mình sung sướng trong không khí Hoà bình đó.

10.4.70

Giấc mơ đã thành sự thực nhưng chỉ là một phần của giấc mơ thôi! Hình như mình không cảm thấy cái sung sướng khi cái điều mình mong muốn trở thành thực tế. Vì sao vậy nhỉ?
Mình xét lại chẳng?

22.4.70

Rất lâu rồi mới đọc lại những dòng chữ thân yêu của em. Lá thư em đượm vẻ đau buồn vì em cho rằng mình không thương em nữa. Thực ra mình bao giờ cũng giữ trọng lòng mình hình ảnh thân yêu của em, nhưng như mình đã nói với em đó: Tình thương có thể biểu hiện chói loà rực rỡ nhưng cũng có lúc âm thầm lặng lẽ vì không nên và không thể biểu hiện.

Hiểu vậy không hờ em của riêng tôi?

27.4.70

Thường đã bị bắt sống!!!⁽³²⁾

Ôi, đứa con trai duy nhất của một bà mẹ già đã suốt một cuộc đời cặm cụi nuôi con, ước mơ hy vọng cũng chỉ là đứa con ấy... bây giờ!!! Ôi đứa em ngoan ngoãn dịu hiền, đứa em sâu sắc và sớm trưởng thành trong cách mạng, đứa em của mình giờ đây đã nằm trong bàn tay đẫm máu của kẻ thù.

Bất giác mình nhớ lại một đêm cuối cùng mình gặp Thường. Hôm ấy ánh trăng mờ đã soi tỏ nét mặt buồn buồn của em, em cầm tay mình nói khẽ: “Chắc lần này không gặp chí nữa đâu”. Mình la em: sao lại nói vậy. Nhưng giọng em trầm trầm: Không bậy đâu chí à. Làm cách mạng hy sinh là chuyện thường tình. Em đã sống mười năm nay, may mắn nhiều rồi không lẽ may mắn hoài vậy sao.

Chao ôi sao em lại tiên đoán như vậy để hôm nay lòng chí ròm máu khi hay tin em sa vào tay giặc. Vậy là hết đó sao em? Không còn được gặp lại đứa em giàn dị hiền lành của quê hương Phổ Hiệp nữa hay sao?

Đau buồn bây giờ không thể biểu hiện bằng nước mắt mà hãy bằng ý chí trả thù, bằng sự nghiến răng lại ngẩng đầu mà bước tiếp chặng đường gian khổ.

32. Anh Trần Văn Thường bị địch đưa đi Phú Quốc, mãi đến khi giải phóng mới thoát khỏi nhà tù của địch. Hiện là Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc tỉnh Quảng Ngãi.

28.4.70

Lẽ ra đây phải là những giờ phút hạnh phúc bởi vì bên mình đồng đủ những người thân yêu trên mảnh đất miền Nam này. Thật là hiếm có khi cả anh chị, cả hai em và mình, mẹ... quây quần sum họp. Nhưng niềm vui chỉ như một con gió thoảng qua giữa nắng hè và và khi anh chị đã lên đường, còn lại mình và hai em mình không sao ngủ được - cái gì xót xa nhức nhối trong con tim mình? Ôi, chiến tranh còn diễn ra, còn bao nhiêu đau thương mất mát.

29.4.70

Biết nói sao cùng em đây, nghe em nói mình rung rung nước mắt. Quả thực vậy, nếu em ngã xuống, dòng họ em sẽ không ai nối dõi nữa. Em đã nghĩ như vậy mà muốn xây dựng gia đình. Nhưng em ơi, tình yêu hạnh phúc của em sẽ như thế nào trước trăm nghìn khó khăn đang chờ đợi các em. Vì thương em mình muốn em có một hạnh phúc đảm bảo hơn và lại cũng vì thương em mà mình muốn em đừng phải già đi và giữa một câu hỏi: Nên làm theo ý em hay theo ý mọi người và mình? Cầm bàn tay em mình muốn đặt vào đó tất cả tin yêu nhưng mình lặng thính vì quả thực mình không hiểu nên sử dụng lòng tin tưởng và thương em như thế nào cho đúng đắn nhất đây.

3.5.70

Tình hình Phổ Cường trở lại căng thẳng, mình vừa đi khỏi là

xe tăng ủa lên, máy bay địch chụp quân ngay những nơi mình hay ở. Thủy, Liên, Hưng, Lợi đều đã bị bắt... Em của mình có sao không?

Nỗi lo âu làm mình mệt mỏi, bái hoài toàn cơ thể. Ôi, có cách nào bảo vệ được em, chị sẽ làm tất cả dù phải trả một giá đắt như thế nào. Kim sang, ngồi nhìn đôi mắt Kim chớp lia lịa và những giọt nước mắt chực trào ra khỏi mi mắt, mình hiểu lòng cô gái ấy. Kim ơi, em không phải là một cô gái toàn diện nhưng chị thương em vì em đã yêu tha thiết đứa em trai của chị. Cũng như chị, dù em có lo âu đến cháy ruột cháy lòng cũng dành bó tay hồi hộp theo dõi từng bước đi của quân thù đang giày xéo quê hương và đe dọa người thân yêu của mình. Có cách nào hon đâu em ơi.

5.5.70

Cuộc chiến tranh lan rộng trên dải đất Đông Dương. Thắng thua đều Ních-xon đã liêu linh điện cuồng mở rộng thêm cuộc chiến. Chúng ta sẽ phải đương đầu với một khó khăn ghê gớm hơn nữa đây. Nhưng tao đã thề cùng các đồng chí của tao rồi, dù có chết cũng quyết đánh cho đến cùng...

Ôi! Cẩm thù đến bầm gan tim ruột. Tại sao cũng là con người mà lại có những con người độc ác tàn tệ muốn lấy máu đồng bào để làm nước tưới cho gốc cây vàng của nó như vậy?

7.5.70

Kỷ niệm 16 năm ngày chiến thắng Điện Biên.

Vậy mà mười sáu năm qua đất nước vẫn chưa ngừng xương rời máu chảy. Miền Nam đã hai lăm năm trong lửa đạn chiến tranh. Đất nước ơi! Hai lăm năm trong lửa đạn vẫn còn kiên cường gan góc, vẫn ngẩng cao đầu trong thế tiến công. Mỗi bước đi máu thấm đỏ trên chặng đường chiến đấu! Cả thế giới này có nơi nào chịu nhiều khổ đau như đất nước ta chăng?

Chiều nay mọi người đi đồng bằng, không hiểu đi có lợt không. Pháo địch dập trên đường đi, phải chăng quân chúng còn ở dốc Xối... Lòng mình nóng như lửa đốt, buồn bực lo âu và căm thù đến ngọt ngạt.

13.5.70

Nghĩa bị thương trong hành quân chiến đấu. Vết thương em gây một xương cẳng tay.

Ngày xưa khi mới xa em, có lúc mình mong ước được gần em, dù em có bị thương sơ sơ để vào nằm viện, mình sẽ có điều kiện chăm sóc em... Bây giờ điều đó đã là sự thực (M. của mình đã từng mơ ước “được bàn tay ấm áp của bác sĩ Thuỷ chăm sóc” nhưng không được). Xa em lâu rồi, bây giờ em già và gầy nhiều so với tuổi hai ba của em. Cánh tay đau làm em rên khẽ, tất cả điều ấy làm mình xúc động. Muốn ôm em trong cánh tay mình vuốt ve xoa dịu nỗi đau cho em nhưng mình không làm vậy bởi vì không phải ai cũng hiểu được tình thương trong sáng như mình, họ sẽ có những suy dân.

Trong những vật em mang theo năm viện - rất đơn sơ, chỉ một bộ đồ lót mặc trong người, một chiếc quần đùi Thuận đưa... một quyển sổ tay công tác, mình tìm thấy tập lưu niệm mình viết cho em năm 1967 hồi mình chia tay em để về căn cứ. Quyển sổ được bọc cẩn thận trong chiếc bìa nylon. Lòng mình cảm thấy xao xuyến khi biết rằng những dòng chữ của mình vẫn theo em trên khắp chặng đường chiến đấu.

19.5.70

Được thư mẹ... mẹ của con ơi, mỗi dòng chữ mỗi lời nói của mẹ thấm nặng yêu thương, như những dòng máu chảy về trái tim khao khát nhớ thương của con. Ôi! Có ai hiểu lòng con ao ước được về sống giữa gia đình, dù chỉ là giây lát đến mức nào không? Con vẫn hiểu điều đó từ lúc bước chân lên chiếc ô tô đưa con vào con đường bom đạn. Nhưng con vẫn ra đi vì lý tưởng. Ba năm qua, trên từng chặng đường con bước, trong muôn vàn âm thanh hồn hợp của chiến trường, bao giờ cũng có một âm thanh dịu dàng tha thiết mà sao có một âm lượng cao hơn tất cả mọi đạn bom sấm sét vang lên trong lòng con. Đó là tiếng nói của miền Bắc yêu thương, của mẹ, của ba, của em, của tất cả. Từ hàng lim xào xác trên đường Đại La, từ tiếng sóng sông Hồng dào dạt vỗ đến cả âm thanh hồn tạp của cuộc sống thủ đô vẫn vang vọng trong con không một phút nào nguôi cả.

Biết bao lần trong giấc mơ con trở về với Hà Nội, con

trở về giữa vòng tay êm ấm của ba má, trong tiếng cười trong trẻo của các em và trong ánh sáng chan hoà của Hà Nội. Xa nhà ba năm, năm năm hay bao lâu đi chăng nữa chắc rằng cũng không có gì khác trong tình nhớ thương của con. Ai đâu có thể vì tiền tài danh vọng mà ra đi, còn con ngoài Đảng chắc không ai có thể làm con xa với gia đình.

Con vẫn là một chiến sĩ trong cuộc chiến đấu này. Địch càn lên súng nổ rần rần con vẫn cười, bình tĩnh ra công sự. Địch tập kích vào căn cứ, vừa chạy địch có đêm phải ngủ rừng con cũng vẫn cười, nụ cười vẫn nở ngay cả khi tàu rợ và HU-1A quăng rocket xuống ngay trên đầu mình... Vậy mà khi nghĩ đến gia đình, đến những người thân yêu trên cả hai miền, lòng con xao xuyến xót xa và cũng có những lúc những giọt nước mắt thấm mặn yêu thương chảy tràn trên đôi mắt của con.

22.5.70

Về họp Huyện đoàn. Sống trong không khí của những lớp người gọi là trẻ trung ấy mình cảm thấy vui. Tình hình địch căng thẳng hết mức, chúng đã lén lút kéo quân đến gần vị trí bọn mình họp mà cũng không hay, cứ lo hát cười đóng cây chặt gỗ ầm ầm. Cho đến lúc có một anh dân tộc chạy vào báo địch ở sát bên nách lúc đó mới rõ. Tiếp theo là những lúc chạy càn, may mà xử trí kịp trước tình huống chờ nếu không rõ cũng xoi bọn mình, hoặc cũng chết vì pháo hoặc bộ binh. Trong tình huống đó bọn mình vẫn giữ được cái vui

tươi, nụ cười không tắt trên những gương mặt trẻ trung. Đêm đêm trong căn nhà chật hẹp những chiếc vông chen chúc nhau và những câu đùa hóm hỉnh vẫn làm bật lên những tiếng cười phải nén lại trong lồng ngực...

Cái gì làm mình vui nhỉ? Phải chăng đó là niềm mến thân của tất cả mọi người, của Phương, Tống, Hào, Hằng, Minh... và tất cả cái gia đình ấm cúng này.

24.5.70

Anh sắp đi xa, mà không, hình như anh đã đi xa rồi, mặc dầu gặp anh em vẫn cảm thấy như vậy.

Xa, về không gian thời gian hay còn cái gì nữa? Minh đã hỏi anh như vậy, nếu như anh không đi, chắc cho đến tận lúc ra về, minh sẽ chỉ chào anh một câu ngắn gọn mà không nói thêm một tiếng nào nữa.

Mình giận anh ghê, hôm chạy về báo tình hình địch và xin ý kiến anh về vấn đề giải quyết thanh niên như thế nào, anh đã la anh Kỷ là thiếu linh hoạt, là cả chấp hành huyền đoàn thiếu sáng suốt... Mình giận anh ghê, lập tức mình giục anh Kỷ đi, không chào ai cũng không nói gì với anh nữa. Tối đó anh cho Cúc ra bảo mình về ngủ, nhưng đời nào mình về, anh còn lạ gì mình, mình tự ái rồi! Suốt mấy ngày mình không trở lại chỗ anh nữa, kể cả lúc anh ra dự họp mình cũng làm thính luôn... cho đến hôm nay. Sắp chia tay anh rồi, giá mà anh chưa đi thì nhất định mình sẽ lặng lẽ ra về nhưng tình thương sâu đậm đối với anh từ trước

đến nay không cho phép mình làm như vậy, mình đành viết một lá thư ngắn với những lời như trên.

Thư anh viết trước lúc đi họp làm mình xáo động. Vậy ra anh cũng hiểu mình đấy chứ.

25.5.70

Nhận xét của anh về mình:

- Giác ngộ cách mạng tốt, động cơ lý tưởng rõ ràng, đúng đắn.
- Tiết bộ nhiều về mọi mặt.
- Cần nghiên cứu khoa học thêm.
- Tình tiếc tư sản vẫn còn.

2.6.70

Một tai nạn bất ngờ (nhưng cũng rất bình thường trong chiến tranh) đã xảy đến với bệnh xá của mình: Một loạt bom đã rơi đúng ngay một phòng bệnh nhân giết chết một lúc năm người. Cả cơ đồ sự nghiệp sau một phút đã tan thành khói lửa! Bom nổ xong mình nghe im lặng, một thứ im lặng đến dè sợ, chắc là chết hết rồi. Một phút trôi qua bỗng chí Lanh la lên: “Chết hết phòng ông Chánh rồi!”. Minh và mọi người chạy ra. Ôi cái cảnh điêu tàn làm sao! Khu rừng trơ trọi cây đổ ngổn ngang, những mảnh quần áo bay toé tả tách trên các cành cây, máy ném nhà xiêu vẹo... Đào được Niên, Bưởi lén, trời đã sẩm tối. Trong nhà Thành - đồng chí thương binh vừa cắt ruột hôm qua - lại bị thêm một số vết thương

nặng đang hấp hối. Thành nhìn mọi người nói qua hơi thở: “Hãy ở lại, chiến đấu và học tập trả thù cho tôi. Tôi không sống nữa đâu”.

Ôi người đồng chí dung cảm! Lời dặn của đồng chí là lời thề của chúng tôi, những người còn sống. Phải chiến đấu cho đến hơi thở cuối cùng để trả thù cho những người đã chết.

Gần một đêm thức trắng, sáng hôm sau bọn mình ra đi khi trời vừa mờ sáng. Lại ra đi. “Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước còn có thể kéo dài, đồng bào ta còn có thể hy sinh nhiều của nhiều người hơn nữa, song dù sao chúng ta nhất định thắng lợi...”.

Bác Hồ ơi, di chúc của Bác còn vang bên tai con và lúc này lời nói ấy vang lên át tiếng bom đạn, con mang nó trong lòng và ra đi.

4.6.70

Tại sao ta không được thoái mái khi mà tình cảm trong trái tim ta vẫn trong sáng và xanh tươi kỳ diệu. Gặp lại anh và các em sau những giờ phút sống chết cách nhau không đầy gang tấc, lẽ ra ta phải được ôm chầm lấy người thân của mình trong vòng tay siết chặt, mừng vui và cảm động đến rơi nước mắt. Vậy mà tất cả đều phải nén lại chỉ nhìn nhau không nói nên lời! Ôi người anh thân thương, oi các em quý mến... vì sao vậy, vì sao ta không thể đến với nhau trong mối quan hệ tốt đẹp và chính đáng đó?

6.6.70

Đọc thư Vân trong một trưa hè im lặng, những dòng chữ nguêch ngoạc của người bạn gái đã gởi đến mình biết mấy yêu thương. Vân ơi, hãy tự hào rằng ta đã thuỷ chung trọn vẹn với nhau dù xa cách dù gian nan ác liệt. Vân có biết không, lời nói ân tình của Vân đã theo Th. trong suốt những chặng đường gian khổ, đã đem lại cho Th. một ngọn lửa ấm trong tim. Có ai đó nói rằng ta thân nhau vì tiền tài địa vị... nhưng tiền tài địa vị có là gì đâu, nó xa xôi kỳ lạ quá đối với chúng ta. Vân chỉ là một cô gái bình thường của quê hương lúa khói, có khác mọi người con gái khác là Vân đã có tinh thần hy sinh vì cách mạng, đã dám từ bỏ cảnh sung sướng để lăn lộn với anh em đồng bào, đồng chí trong bom đạn, trong gian khổ. Và có khác hơn là Vân giàu lòng ưu ái, giàu tình thương, mà tượng trưng cao nhất là tình thương đối với Th.. Vân đã hiểu Th., thương Th. và tất cả cho Th..

Còn Th. đối với Vân, Th. không phải là một bác sĩ quyền cao chức trọng, Th. chỉ là một cán bộ bình thường, một người con gái cũng đã dám từ bỏ nơi sung sướng để vào Nam cùng đồng bào miền Nam chiến đấu trên chiến trường lúa khói. Và đáp lại tấm tình của Vân, Th. cũng đã đến với Vân bằng tất cả chân tình.

Vậy đó Vân ơi, trên chặng đường gian khổ này ta đã dựa vào nhau mà bước. Ta sẽ tự hào vì tình bạn của ta, hãy gìn giữ trân trọng nó nghe Vân, người bạn gái yêu thương!

10.6.70

Chiều nay sao buồn da diết. Phải chăng vì đây là thời gian cuối cùng anh có thể đến thăm em trước lúc lên đường, nhưng thời gian ấy đã trôi đi và như vậy là không gặp anh trước khi chia tay. Chia tay - những cuộc chia tay trên mảnh đất khói lửa này ai mà biết được ngày gặp lại như thế nào, có hay là không có. Lê nào anh lại làm thính ra đi sao, anh trai thân quý?

Nhưng nỗi buồn còn vì lá thư của mẹ, lá thư ngắn ngủi, cố giấu nỗi đau buồn và thương nhớ nhưng nỗi đau buồn ấy vẫn toát lên dù chỉ trong một vài chữ mẹ chưa cân nhắc kỹ trước khi viết. Mẹ yêu ơi, con hiểu lòng mẹ héo hon, đau xót khi con của mẹ còn phải lăn mình trong lửa đạn, những lá thư của con, của các em gửi đến mẹ chỉ nói lên một phần vạn sự gian khổ ác liệt vậy mà mẹ đã lo lắng như vậy. Nếu như mẹ biết được con và các em đã trải qua những ngày ác liệt như thế này thì mẹ sẽ nói sao? Mẹ yêu ơi, nếu như con của mẹ có phải ngã xuống vì ngày mai thắng lợi thì mẹ hãy khóc ít thôi mà hãy tự hào vì các con đã sống xứng đáng. Đời người ai cũng chết một lần.

Dĩ nhiên lòng con bao giờ cũng ao ước được trở về với mẹ, với ba với miền Bắc ngàn vạn yêu thương.

12.6.70

Có cái gì mong đợi tha thiết trong lòng. Mong gì? Mong những người về bổ sung cho bệnh xá để có thể đảm đương

nhiệm vụ nặng nề trong những ngày tối. Mong cuối tháng em về, mong thư những người thân yêu... Và niềm mong ước lớn lao nhất là Hoà bình, Độc lập để mình lại trở về sống trọn trong lòng mẹ. Sao mẩy bùa rày trong tâm tư mình nặng trĩu nhớ thương... Đêm đêm mình mơ thấy miền Bắc... Ngày ngày mình ước ao mong đợi... Ôi Th. ơi! Đường đi còn lắm gian lao, Th. còn phải bước tiếp chặng đường gian khổ đó. Hãy kiên trì nhẫn耐 hơn nữa nghe Th..

14.6.70

Chủ nhật, trời sau một cơn mưa quang đãng và dịu mát; cây lá xanh rờn. Trong nhà lọ hoa trên bàn vừa thay buổi sáng, những bông hoa mặt trời xinh đẹp ngả bóng xuống màu gỗ bóng loáng trên chiếc radio đặt giữa nhà. Chiếc đĩa hát đang quay một bản nhạc quen thuộc - *Dòng Danub xanh*... Có tiếng cười nói bạn bè đến chơi... Ôi, đó chỉ là giấc mơ - Một giấc mơ không phải là trong giấc ngủ!

Sáng nay cũng là chủ nhật, trời cũng sau một cơn mưa. Không gian êm á, nếu không có tiếng máy bay thô bạo xé nát bầu trời thì không có gì khác đâu ngoài tiếng suối rì rào chảy! Nơi mình ở lại vừa qua một trận bom - chiêu hòm kia hai chiếc Moran hai thân quần mài rồi phóng rocket xuống... Nghe rocket nổ mọi người vội lật đật xuống hầm, nghe bom rơi trên đầu mình tưởng chúng thả ở quả đồi trước mặt, nhưng sau bốn loạt bom chúng đi mọi người mới hốt hoảng nhận ra rằng bom nổ cách mình chỉ không đầy hai mươi mét.

Cả một vùng cây trơ trọi, nylon che trên nhà rách tan nát và bay tơi tả từng mảnh. Từng cây cột bị mảnh bom tiện xơ xác. Đất đá rơi đầy hầm! May mắn là không ai bị thương. Sau trận bom, mọi người nhận định điểm này đã bị lộ, vội lập tức triển khai tìm điểm khác làm nhà để chuyển đi.

Số lực lượng mạnh khoẻ đã đi hết, để lại năm thương binh nặng cố định và bốn chị em nữ. Chiều hôm qua trời mưa như trút nước, bọn mình đem nylon trải kín mặt nền nhà vậy mà nước vẫn đổ xuống giàn giụa. Trong nhà lênh láng nước, đứa nào đứa nấy ướt sũng, luôn tay hứng mưa dột và đổ nước ra ngoài. Mấy thương binh ngồi co ro ướt lướt thướt.

Nhin những cảnh đó mình cười mà nước mắt chực trào ra trên mi. Tiếng chị Lanh hỏi mình: "Có ai biết cảnh này cho không".

Ai biết? Chắc nhiều người biết nhưng cũng không ai biết cho tường tận. Và mình, mình cũng không biết hết còn bao nhiêu cảnh khổ hon nữa trong cuộc kháng chiến quyết liệt này. Sinh tử không thể nào mà ghi hết, mà có lẽ cũng không nên nói hết để làm gì. Những lá thư mình viết cũng không bao giờ kể hết với những người thân yêu về tất cả nỗi khổ mình đã trải qua. Kể để làm gì cho người thân yêu của mình thêm lo lắng. Thuận em mình đã trải qua bao nhiêu lần cái chết kè bên, bao nhiêu câu chuyện đau buồn đã hàn lên khuôn mặt của em, những nếp nhăn làm em già trước tuổi nhưng bao giờ viết thư cho mình lá thư cũng tràn ngập lo âu cho mình và nhắc nhớ mình cảnh giác hơn. "Còn em vẫn

khỏe thôi!”. Mình đã học tập em tinh thần đó.

Có cái gì đè nặng trên con tim. Cái gì? Nỗi lo âu cho tình hình bệnh xá. Sự căng thẳng về tình hình địch. Nếu địch đổ xuống đây bỏ thương binh mà chạy sao? Nếu địch giội bom có cách nào hon là ngồi trong hầm chờ sự may rủi? Sự nhớ thương mong ước được an ủi trong tình thương của những người thân yêu... Tất cả, tất cả đè nặng trong trái tim mình và tâm tư mình đầy ắp như mặt sông những ngày nước lũ.

Hôm qua trong cảnh hoang tàn sau trận bom, mọi người gồng gánh ra đi, anh Đạt đăm đăm nhìn mình nửa đứa nửa thật hỏi: “Có ai biết cảnh này không nhỉ? Nếu hoà bình lập lại át hẳn phải chiếu cố nhiều đến những người đã qua cảnh này”. Mình cảm thấy đau nhói trong lòng, mình làm không phải để được chiếu cố, nhưng có ai hiểu nỗi ước ao cháy bỏng của mình không? Mình trả lời anh Đạt:

- Ô, em thì chả cần chiếu cố đâu. Ước mong của em chỉ là hoà bình trở lại để em được về với má em. Có thể thôi!

Quả thực mình đã không nghĩ gì đến hạnh phúc của tuổi trẻ, không hề mong ước được sống trong một tình yêu sôi nổi mà lúc này chỉ có tình gia đình, chỉ có ước mong sum họp với gia đình. Có thể thôi chứ không mong hơn ngoài việc phục vụ cho Đảng, cho giai cấp nữa.

16.6.70

Đọc những dòng nhật ký của Bối, một cậu học sinh trẻ quê

ở Phú Xuyên, Hà Tây mình cảm thấy xao xuyến trong lòng. Tâm sự của Bối cũng là tâm sự của mình. Chúng mình đang sống trong những ngày căng thẳng tột bậc. Bệnh xá đã bị đánh phá, địch tiếp tục uy hiếp dữ dội bằng đủ loại máy bay. Nghe tiếng máy bay quần trên đầu mình thấy thân kinh căng thẳng như một sợi dây đàn lên hết cỡ.

Không có cách nào giải quyết khác hơn là mình vẫn phải ở lại cùng anh em thương binh. Buồn cười thay đồng chí chính trị viên của bệnh xá từ chối không dám ở lại cùng mình trong tình huống này. Vậy đó, lửa thử vàng gian nan thử sức. Mình cũng đành chịu đựng trong hoàn cảnh này chờ biết nói sao hơn?

Những ngày này nhớ miền Bắc tha thiết, nhìn trời râm mát mình nhớ những buổi chiều mình cùng các bạn ung dung trên chiếc xe霸道 qua vườn ươm cây, những luống hoa *pancees* rực rỡ như những đàn bướm đậu trên mặt đất, những đoá hồng ngào ngọt hương thơm... Minh nhớ cả khóm liễu tường trong vườn thực vật - bông hoa Phương thường hái về cắm trong nhà. Ôi miền Bắc xa xôi, bao giờ ta trở lại?

17.6.70

Ngày nay Moran không quần, không khí im lặng, thỉnh thoảng từng đợt những chiếc HU-1A quần sát trên đồi, chắc chắn là có địch ở quanh khu vực này. Chỉ có ba chị em gái ở nhà cùng năm thương binh cố định. Nếu địch sục vào đây chắc không có cách nào khác hơn là bỏ chạy! Vậy được sao?

Mọi người đều đã xác định là không có cách nào hơn trong tình huống đó nhưng nỡ nào?... Niên, một cậu bé thương binh đã nói với bạn mình giọng rất đỗi chân thành: "Các chị cứ bình tĩnh, giặc đến cứ chạy đi, bọn em ở đây một mất một còn với chúng!".

Niên năm nay mươi chín tuổi, em công tác ở đội an ninh thị trấn. Đó là một cậu bé rất xinh trai, khuôn mặt đầy đặn, sống mũi cao và đôi mắt to dưới hàng mi rậm. Những lúc đau đớn Niên nhìn mình với đôi mắt long lanh nước mắt. Niên bị thương trong lúc đi công tác, vết thương làm chảy máu thứ phát ở động mạch chằng trước. Minh mới mở buộc động mạch được ba bốn bữa thì bom giội xuống bệnh xá, Niên bị cây gỗ trong hầm đè gãy chân đúng ngay chỗ vết mổ. Mười hai ngày qua mình lo lắng chân em sẽ chảy máu lại, nếu vậy sẽ khó bảo tồn nổi. Hôm nay sự nguy hiểm ấy qua rồi, nhưng nếu địch áp đến... em sẽ chết ư Niên? Lòng mình đau như dao cắt, không biết nói thế nào và làm cách nào để bảo vệ những người thương binh bạn mình đã tận tình phục vụ với bao nhiêu gian khổ trong bao nhiêu ngày qua.

18.6.70

Chiều đã xuống, ánh nắng đã mờ tắt sau dãy núi xa. Những chiếc phản lực, Moran đã thôi gào rú. Rừng chiều im lặng một cách dễ sợ. Không một tiếng chim kêu, không một tiếng người nói, chỉ có tiếng suối róc rách chảy và chiếc transistor đang phát một bản nhạc. Minh không nghe nhan-

đè nhưng chỉ biết khúc nhạc êm dịu, mượt mà như cánh đồng lúa xanh êm á trong sương chiều. Bất giác mình quên đi tất cả, quên cái không khí nặng nề đang đè nặng trên mình suốt mấy ngày nay.

Từ sáng đến giờ ngoài lúc ăn cơm, ba chị em mỗi đứa ngồi một góc, mắt đăm đăm theo dõi phát hiện địch. Mình không rời vị trí quan sát một phút nào nhưng đầu óc mình lại là những cảnh của ngày đoàn tụ sum họp. Mình sẽ trở về chất chiu vun xối cho tổ ám gia đình, mình sẽ biết quý từng phút, từng giây hoà bình ấy bởi vì có sống ở đây mới hiểu hết giá trị của cuộc sống. Ôi! Cuộc sống đổi bằng máu xương, tuổi trẻ của bao nhiêu người. Biết bao nhiêu cuộc đời đã chấm dứt để cho cuộc đời khác được tươi xanh. Miền Bắc oi có thấu hết lòng miền Nam không nhỉ?

20.6.70

Đến hôm nay vẫn không thấy ai qua. Đã gần mười ngày kể từ hôm bị bom lần thứ hai. Mọi người ra đi hẹn sẽ trở về gấp để đón bọn mình ra khỏi khu vực nguy hiểm mà mọi người nghĩ là điệp đã chỉ điểm này. Từ lúc ấy, những người ở lại đếm từng giây, từng phút. Sáu giờ sáng mong cho đến trưa, trưa mong đến chiều... Một ngày, hai ngày... rồi chín ngày đã trôi đi mọi người vẫn không trở lại! Những câu hỏi cứ xoáy trong đầu óc mình và những người ở lại. Vì sao? Lý do vì sao mà không ai trở lại? Có khó khăn gì? Không lẽ nào mọi người lại đành đoạn bỏ bọn mình trong cảnh này sao?

Không ai trả lời bọn mình cả, mấy chị em hỏi nhau, bực bội, giận hờn rồi lại bật cười, nụ cười qua hai hàng nước mắt long lanh, chực tràn ra trên mi mắt.

Hôm nay gạo chỉ còn ăn một bửa chiều nữa là hết. Không thể ngồi nhìn thương binh đợi được. Mà nếu đi, một người đi thì không đảm bảo. Đường đi trăm nghìn nguy hiểm. Còn nếu đi hai người thì bỏ lại một người, nếu có tình huống gì xảy ra thì sao? Và không nói gì xa xôi, trước mắt trời sẽ ập nước xuống, một mình loay hoay làm sao cho kịp. Chẳng nylon trước thì sợ máy bay? Cuối cùng cũng phải hai người đi. Chị Lãnh và Xăng ra đi, mình đứng nhìn hai chị quần xắn tròn trên vè, lặn lội qua dòng suối nước chảy rần rần, tự nhiên nước mắt mình rung rung...

Bất giác mình đọc khẽ câu thơ:

Bây giờ trời biển mênh mông

Bác ơi có thấu tấm lòng trẻ thơ...

Không, mình không còn thơ dại nữa, mình đã lớn, đã dày dạn trong gian khổ nhưng lúc này đây sao mình cảm thấy thèm khát đến vô cùng bàn tay chăm sóc của một người mẹ mà thực ra là một bàn tay của một người thân hay tệ hơn chỉ là một người quen cũng được. Hãy đến với mình, nắm chặt bàn tay mình trong lúc cô đơn, truyền cho mình tình thương, sức mạnh để vượt qua những chặng đường gian khổ trước mắt.

ĐẲNG SAU CUỐN NHẬT KÝ

Nhật ký chấm dứt ở ngày 20.6.1970. Hai ngày sau, ngày 22.6.1970 chị tôi hy sinh. Mãi mấy tháng sau gia đình tôi mới biết tin dữ. Hôm đó là một ngày đầu đông, có mấy người khách đến gặp gia đình. Mẹ tôi ngã vật xuống giường, lặng đi không nói được câu nào. Nhưng mẹ tôi không khóc. Mẹ tôi là một người phụ nữ ít nói, đầy nghị lực và đầy lý trí. Có lẽ nỗi đau đã kết lại trong tim thành một khối rắn chắc, kể từ đó mẹ tôi càng ít nói và hồn như tôi không thấy mẹ tôi cười.

Giấy báo tử không nói rõ hoàn cảnh chị tôi hy sinh. Đồng đội cũng mỗi người nói một khác. Người thì kể trên đường về đồng bằng xin tiếp tế cho bệnh xá, chị tôi gặp ổ phục kích của Mỹ, chị báo động cho đồng đội chạy thoát và ở lại yểm trợ rồi hy sinh. Người khác kể bệnh xá bị địch tập kích, chị hy sinh để bảo vệ thương binh. Có người lại kể toán công tác của chị có bốn người, hy sinh ba, chỉ còn một người thoát, đó là chị y tá Nguyễn Thị Rô. Cuộc chiến tranh quá khốc liệt, sự hy sinh diễn ra từng ngày, từng giờ, chị tôi hoà lẫn trong trong muôn ngàn người đã lặng lẽ hy sinh vì Tổ quốc, người ta có thể lẫn lộn trường hợp này với

trường hợp khác. Có một điều chắc chắn là chị tôi hy sinh trong tư thế đương đầu với giặc. Một vết đạn sâu hoắm, ghim ngay giữa trán chị - điều này khi mẹ và tôi lên vùng núi Ba Tơ để đưa chị về, tôi đã nhìn thấy. Anh Tâm, Bí thư Huyện ủy Đức Phổ hiện nay cho biết anh được nghe kể lại trước khi hy sinh chị còn hô vang HỒ CHÍ MINH MUÔN NĂM. ĐẢ ĐẢO ĐẾ QUỐC MỸ. Tôi cũng không rõ đó có phải là sự thật, hay chỉ là một huyền thoại mà người dân Đức Phổ yêu thương chị kể lại cho thế hệ sau nghe về một nữ bác sĩ người Hà Nội trẻ trung, xinh đẹp đã chiến đấu và nằm lại trên quê hương họ - trên mảnh đất Đức Phổ mà chị đã coi là quê hương thứ hai của mình.

Sau bao đêm Fred thức cùng Nguyễn Trung Hiếu để đọc cuốn nhật ký thứ nhất, cuốn nhật ký cùng người viết nên nó đã trở thành điều bí mật riêng của hai người lính. Tháng 10 năm ấy, Fred lại có được một thông tin về tác giả cuốn nhật ký. Một đêm, trong khi chờ trận đánh mở màn, Fred ngồi cạnh một người lính Mỹ⁽³³⁾. Hai người kể lại cho nhau nghe những trận đánh mà họ đã trải qua. Người lính nọ kể cho Fred nghe một trận đánh lạ lùng mà anh ta đã tham dự. Đó là một trận đánh không cân sức giữa 120 lính Mỹ với một người phụ nữ. Anh ta tả lại người con gái nhỏ nhắn với chiếc túi vải bạt trên người, trong đựng vài quyển sổ nhỏ có vẽ những sơ đồ vết thương và phác đồ điều trị. Fred sững sờ hiểu rằng anh đang được nghe kể về những giây phút cuối cùng của tác giả cuốn nhật ký đã ám ảnh anh mấy tháng nay. Liệu đó có phải là sự thật?

33. Người lính Mỹ này được biên chế ở Đại đội B, Tiểu đoàn 4, Sư đoàn Bộ binh số 21 của Mỹ.

Suốt bao nhiêu năm Fred băn khoăn với ý nghĩ ấy. Sau khi liên lạc được với gia đình tôi, Fred viết cho mẹ tôi bức thư sau:

20h 27, Chủ nhật 1.5.2005

Thưa bà Trâm.

Tôi mong rằng thư này sẽ không đem đến cho bà nỗi buồn mà chỉ là niềm tự hào của một người mẹ đã sinh ra một người con gái rất đặc biệt. Tôi cần phải nói lại với bà điều mà bao năm qua tôi vẫn tin: đó là trường hợp hy sinh của con gái bà. Tôi đang ngồi chờ một trận đánh cùng một đơn vị lính Mỹ. Ngồi bên cạnh tôi là một người lính và chúng tôi nói với nhau về những trận đánh đã từng tham dự. Người lính đó kể cho tôi nghe về một trận chiến đấu lật lùng giữa đơn vị của anh ta gồm 120 người đàn ông với một người phụ nữ. Đơn vị của anh ta gặp nhiều lều trại trong rừng sâu trên vùng núi phía tây huyện Đức Phổ. Ngay lập tức có một người nổ súng vào họ. Người lính thấy rõ nhiều người đang chạy trong rừng để trốn thoát và muốn bắt họ, vì thế họ kêu gọi người đang bắn hãy đầu hàng, nhưng đáp lại lời kêu gọi đầu hàng là thêm rất nhiều viên đạn bắn vào họ. Đây là một người rất anh hùng bởi vì lính Mỹ được trang bị rất nhiều vũ khí vậy mà phải khá lâu mới có thể chặn lại một tay súng duy nhất. Khi thấy bị bắn tiếp, lính Mỹ bèn bắn trả và tay súng kia trúng đạn. Nhưng toán lính Mỹ không bắt được ai khác nữa. Khi đến được nơi người kia nằm toán lính Mỹ nhận thấy người đó đang bảo vệ các bệnh nhân trong một bệnh viện. Trên xác người phụ nữ đó có một khẩu CKC và một cái túi vải bặt đựng vài cuốn sổ và sách vở.

Trong chiến tranh nhiệm vụ của tôi là kiểm tra tất cả các giấy tờ, tài liệu bắt được của địch. Những điều người lính đó kể cho tôi nghe chắc chắn là cái chết của người phụ nữ có cuốn nhật ký tôi nhận được ít lâu

sau khi chị hy sinh. Trong thời gian đó không có một tài liệu nào khác giống như người lính mô tả, vì thế tôi tin chắc mình đã được nghe người lính nọ kể về cái chết của tác giả cuốn nhật ký. Đó là cuốn nhật ký thứ hai của bác sĩ Đặng Thuỳ Trâm.

Các con gái bà kể rằng một tháng sau ngày cuối cùng ghi trong cuốn nhật ký thứ hai thì Thuỳ Trâm hy sinh trong một trận đánh. Và nhờ một người bạn dẫn đường chỉ nơi chôn cất gia đình đã mang hài cốt chị từ Quảng Ngãi về vào năm 1979. Có đúng chị nằm trên một dãy núi cao ở miền tây Đức Phổ? Và các bạn của chị có kể lại chị đã hy sinh ra sao không? Suốt 35 năm nay tôi vẫn nghĩ rằng chắc chắn bác sĩ Đặng đã chết đúng như chị sống, hoàn toàn không vị kỷ, hoàn toàn dũng hiến.

Nếu tôi có xâm phạm vào riêng tư của bà thì cho phép tôi xin lỗi và mong không có điều gì xấu cả. Tôi đã mang điều này trong lòng quá lâu và tôi vẫn đang đi tìm câu trả lời.

Nhận được thư của Fred, mẹ tôi vội gọi điện hỏi lại anh Lê Văn Khương - người cùng công tác trong bệnh xá Đức Phổ về địa điểm chị tôi hy sinh. Anh cho biết nơi chị tôi ngã xuống chỉ cách bệnh xá có năm mươi mét. Hôm đó anh cũng đi công tác, mãi hơn một tháng sau mới về và chỉ được nghe kể lại rằng chị tôi vừa ra khỏi bệnh xá để đi công tác xuống đồng bằng thì phát hiện có địch, chị nổ súng ngay báo hiệu cho các bạn và chiến đấu giữ chân chúng. Mọi người thoát được hết, toàn lính Mỹ kia vẫn nằm lại phục thêm ba ngày nữa mới rút lui.

Chị tôi được đồng bào dân tộc địa phương và đồng đội chôn cất ngay tại nơi chị ngã xuống, trên một đỉnh dốc của sườn núi Ba Tơ.

Nghe tôi kể lại những chi tiết ấy, Fred viết cho mẹ tôi:

9h44, Thứ Hai, 2.5.2005

Thưa bà Trâm.

Và giờ đây thắc mắc của tôi đã được giải đáp. Trận đánh mà người lính nọ tả lại cho tôi đúng là điều đã xảy ra. Con gái bà đã một mình chiến đấu với 120 lính Mỹ để bảo vệ các bạn mình. Ở bất cứ đất nước nào trên thế giới điều đó đều được gọi là ANH HÙNG và những người anh hùng đều được tất cả mọi người tôn kính, dù người đó là đàn ông hay đàn bà. Thế giới phải được biết về sự dũng cảm của con gái bà và mãi mãi học hỏi được điều gì đó từ tình yêu và những suy nghĩ của chị.

Hôm qua tôi cùng mẹ, vợ và con gái đi ăn tiệm. Em trai tôi và vợ nó cũng đi cùng. Em trai tôi là Michael, thời gian chiến tranh nó rất nóng lòng muốn được sang Việt Nam tham chiến. Nhưng cha tôi, một sĩ quan Hải quân cao cấp, lại không muốn đưa cả ba con trai sang Việt Nam. Lúc đó anh trai tôi và tôi đã ở Việt Nam rồi. Vì thế ông đã dùng các thế lực chính trị của mình để Michael không tham gia vào cuộc chiến. Michael rất tức giận vì chuyện ấy. Nó vẫn tiếp tục trở thành một sĩ quan quân đội và mới về hưu năm ngoái với hàm Đại tá sau 34 năm phục vụ trong Không lực. Hôm qua lúc ở tiệm ăn nó sắng giọng nói với tôi rằng thoát thân nó rất phản đối những việc mà Robert và tôi làm đối với hai cuốn nhật ký của con gái bà. Nó tức giận trước hành động của chúng tôi. Tôi hiểu. Dẫu sao nó cũng chưa từng phải nếm vị mặn của chiến tranh. Nó chưa từng biết đến cảm giác nát tim khi nhìn thấy những người lính ngã xuống trên trận địa. Vì thế nó mới tức giận. Nhưng trong bữa ăn với mẹ tôi, nó hiểu ra hành động của chúng tôi. Một người mẹ nhất thiết phải được biết về cuộc đời và những suy nghĩ của con gái mình. Vậy là nó

chấp nhận. Tôi nghĩ thật buồn biết bao vì nó không biết được Thuỷ Trâm đã dạy chúng ta những gì. Nó không nhìn thấy những gì tôi đã nhìn thấy. Nó và biết bao nhiêu người khác chỉ nhìn thấy vầng hào quang của chiến tranh mà không cảm thấy sai trái đến thế nào khi một dân tộc này đi xâm lược một đất nước khác. Biết bao cuộc đời đã bị huỷ hoại. Nhưng nó là một người linh.

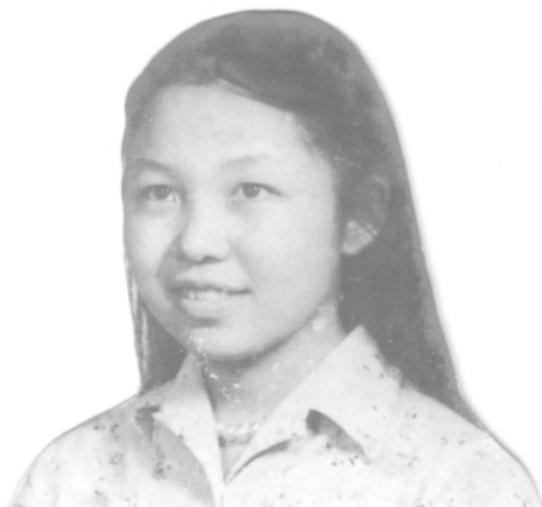
Những lúc không hành nghề luật sư hay khoa học, tôi trở thành một người làm vườn. Những lúc làm việc trong vườn chăm sóc những bông hoa, tôi có thể nghĩ triền miên hàng giờ về những chuyện như thế. Hôm qua những ý nghĩ của tôi tràn đầy về Thuỷ Trâm. Tôi vẫn thắc mắc. Và hôm nay, một bông hoa đẹp từ Hà Nội đã trả lời bao câu hỏi ngày hôm qua của tôi. Thuỷ Trâm đúng là người như tôi nghĩ. Chị đã chết đúng như tôi hình dung qua câu chuyện của tôi với người lính nọ bao nhiêu năm về trước. Và giờ đây tôi đã biết. Và bật khóc để biết.

ĐẶNG KIM TRÂM

Phần II

Tư liệu ảnh

- * Các bức ảnh nữ liệt sĩ Đặng Thùy Trâm thời còn đi học phổ thông, đại học.
- * Các bức ảnh chụp cùng gia đình, bạn bè.
- * Các bức ảnh trước lúc lên đường vào Nam.
- * Các bức ảnh chụp tại chiến trường ở Đức Phổ, Quảng Ngãi.
- * Những hình ảnh về cuốn nhật ký.
- * Những bức ảnh chụp tại Nghĩa trang huyện Tứ Liêm, Hà Nội, nơi an nghỉ cuối cùng của liệt sĩ Đặng Thùy Trâm.



Hai bức ảnh
chân dung chụp
năm 1960.



Ảnh chụp
năm 1963.

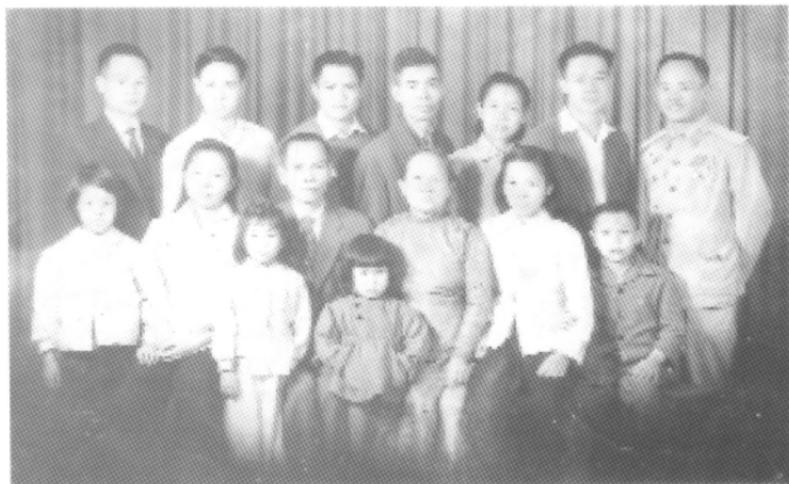
Ảnh chụp năm 1965 tại Viện Mắt
trung ương, Hà Nội và đây cũng là
bức ảnh gắn trên bìa mộ chị.



“Cô gái
Mèo”
trong
bài hát
“Trước
ngày hội
bắn”.



Ảnh Đặng Thùy Trâm chụp tại Công viên Thống Nhất khi còn nhỏ.



Đại gia đình - Thùy Trâm đứng thứ hai từ trái sang phải, hàng thứ nhất.
Ba má Thùy Trâm đứng thứ tư và thứ năm ở hàng thứ hai.



Từ phải sang trái: Hai chị em Thùy Trâm, Phương Trâm, chụp năm 1963.



Tập thể học sinh lớp 8C trường Chu Văn An, năm học 1958-1959.



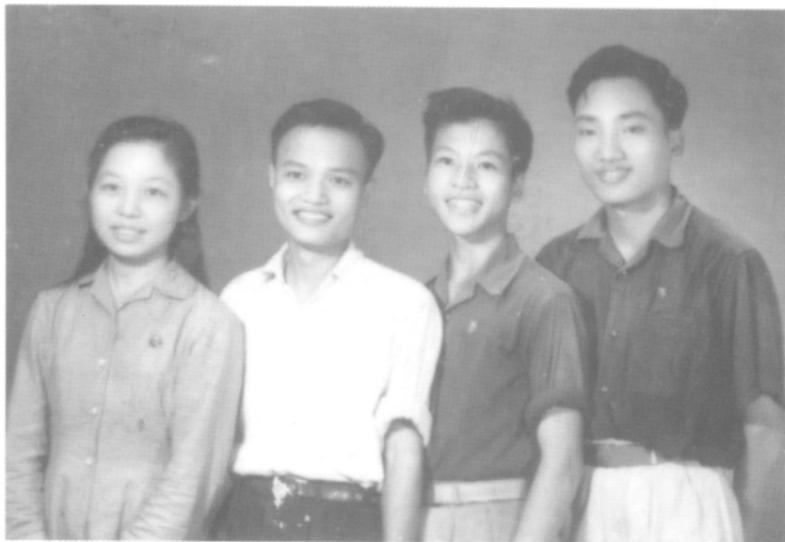
Đặng Thùy Trâm (đứng đầu tiên, hàng thứ hai từ phải sang) cùng các nữ sinh lớp 9C, trường Chu Văn An.



Tập thể học sinh lớp 10C, trường Chu Văn An.



Thùy Trâm chụp cùng bốn bạn trai lớp 10C, trường Chu Văn An.



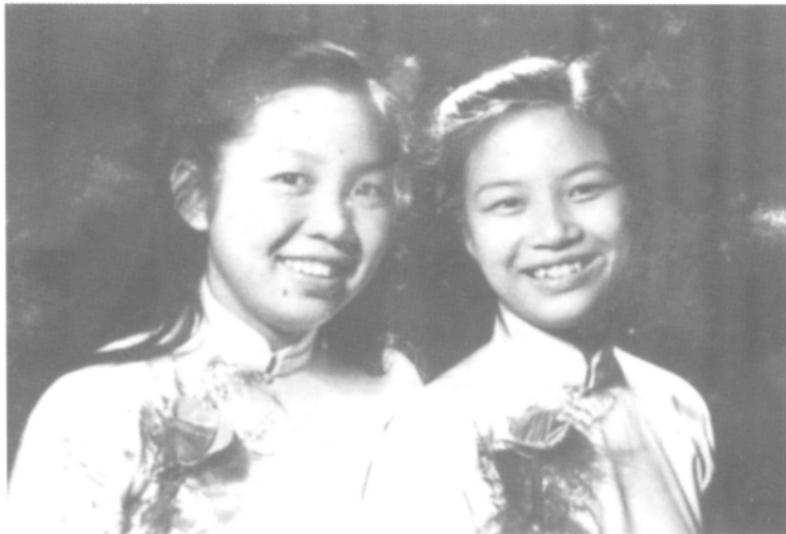
Cùng các đoàn viên thanh niên lao động lớp 10C.



Cùng các bạn bên bờ hồ Tây, ảnh chụp sau khi tốt nghiệp phổ thông (1961).



Đặng Thùy Trâm (*phải*) trong thời gian thực tập y khoa tại Thái Nguyên, tháng 1 năm 1962.



Đặng Thùy Trâm (*trái*) cùng bạn gái trong Hội diễn sinh viên Trường Đại học Y khoa năm 1963.



Đặng Thùy Trâm (*áo trắng*) cùng các sinh viên Y6 trên bãi cỏ Công viên Thống Nhất năm 1965.



Đặng Thùy Trâm (*ngoài cùng bên phải*) cùng các sinh viên trường Y khóa 1960 - 1966 thăm chùa Láng.



Cùng các sinh viên trường Y đi lao động giúp dân.



Ảnh chụp cùng với người thân ngày 18.12.1966 trước khi Thùy Trâm lên đường.



Ảnh Thùy Trâm chụp cùng người cậu trước khi lên đường.

Cùng mẹ Dung và em gái
Phương Trâm; ảnh chụp
trước ngày lên đường vào
Nam 18.12.1966.



Thùy Trâm cùng mẹ là
bà Doãn Ngọc Trâm
trước ngày lên đường,
chụp ngày 18.12.1966.



Thùy Trâm trong bộ quân phục mới được phát cùng em gái Phương Trâm trước ngày lên đường.



Bản đồ
Đức Phố
năm 1969.
Ảnh tư liệu
do
Frederic
Whitehurst
cung cấp.



Quang cảnh trận địa tại Đức Phố. Ảnh: FREDERIC WHITEHURST



Hai bức ảnh chụp cảnh giao chiến tại Đức Phổ, nơi Thùy Trâm đã sống, chiến đấu và hy sinh. Ảnh do Frederic Whitehurst cung cấp.



Một ngôi nhà thờ tại Đức Phổ trong thời gian chiến tranh.

Ảnh: FREDERIC WHITEHURST



Một xóm ấp đầy không khí thời chiến ở Đức Phổ.

Ảnh: FREDERIC WHITEHURST



Những đứa trẻ Đức Phổ. Ảnh do Frederic Whitehurst cung cấp.



Một nếp nhà tranh ở Nga Mân, Đức Phổ. Ảnh do Frederic Whitehurst cung cấp.



Một xóm ấp tiêu điêu bên bờ biển Đức Phổ, Quảng Ngãi.

Ảnh: FREDERIC WHITEHURST



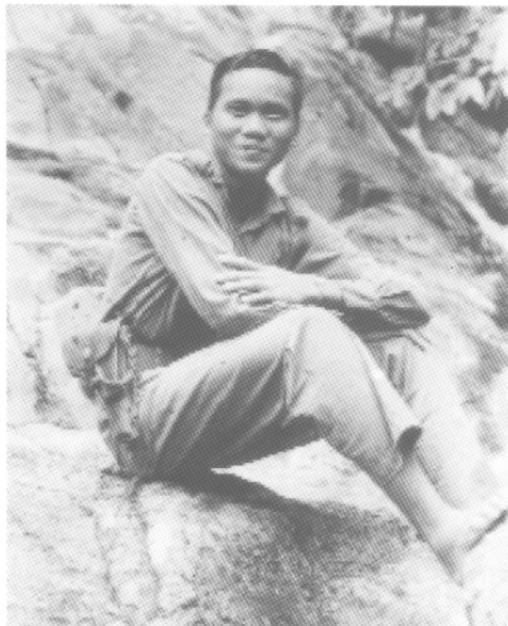
Một thuyền đánh cá ở biển Đức Phổ, Quảng Ngãi; ảnh chụp trong thời chiến tranh của Frederic Whitehurst.



Đường Quốc lộ 1, nơi rất nhiều cán bộ ta đã hy sinh trong lúc vượt qua con đường này. Ảnh do Frederic Whitehurst cung cấp.



Phong cảnh Đức Phổ thời chiến. Ảnh: FREDERIC WHITEHURST



Nam nữ du kích Đức
Phổ thời kỳ khốc liệt
nhất của cuộc chiến.

Ảnh: VĂN GIÁ

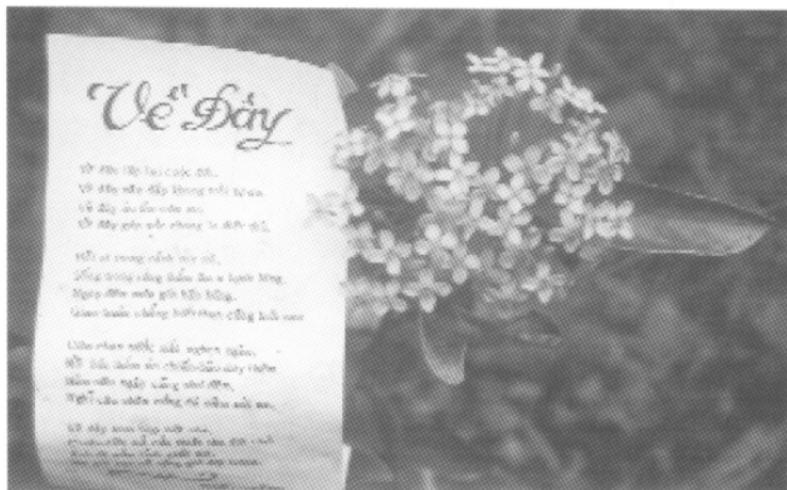


Một du kích ở Đức Phổ trả lời phỏng vấn phóng viên chiến trường. Ảnh: VĂN GIÁ



Phút thư giãn của anh du kích Đức Phổ.

Ảnh: VĂN GIÁ



Một tờ truyền đơn dụ dỗ chiêu hồi của quân địch cài trên khóm mău đơn.

Ảnh: FREDERIC WHITEHURST



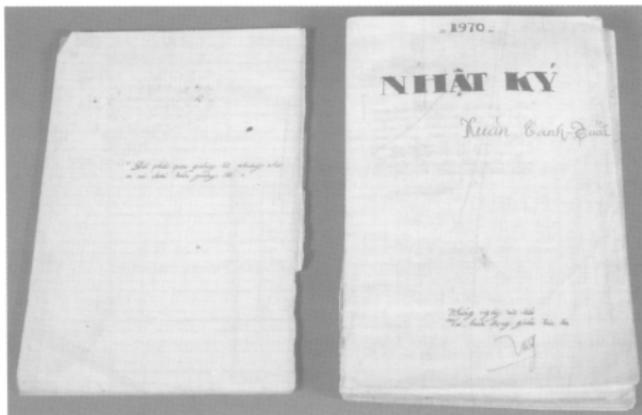
Thùy Trâm (*ngoài cùng bên phải*) cùng các đồng đội tại bệnh xá Đức Phổ. Người con trai là Thuận được Thùy Trâm quý mến nhận làm em nuôi và được nhắc đến rất nhiều trong cuốn nhật ký. Anh Thuận hy sinh năm 1970.



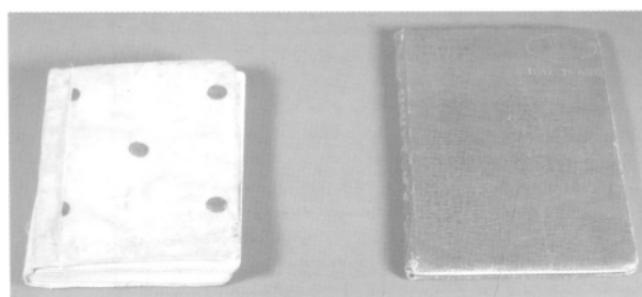
Thùy Trâm cùng cây đàn ghita ở chiến trường.



Ảnh chụp Thùy Trâm tại chiến trường, một trong những bức ảnh hiếm hoi chị gửi được về cho gia đình.



Một số
hình ảnh
chụp
cuốn nhật
ký tại
Viện lưu
trữ
Lubbock,
Texas,
Mỹ.
Ảnh:
FRED



Robert
Whitehurst
(thứ nhất,
bên phải) và
Frederic
Whitehurst
(đứng giữa,
hàng sau) -
người linh
Mỹ đã gìn
giữ cuốn
nhật ký suốt
hơn 30 năm
qua.



(Báo cáo tình báo quân sự liên quan đến cuộc hành quân của tiểu đoàn 4, sư đoàn bộ binh số 21 Mỹ trong thời gian Thùy Trâm ở Đức Phổ);

17h20 ngày 22.6. Trung đội 1 đại đội D trong khi đi tuần tại vị trí BS 765306 phát hiện bốn người tại vị trí BS 0305 di chuyển dọc đường mòn về phía họ. Trung đội 1 nổ súng, bắn chết một phụ nữ, những người còn lại chạy thoát theo đường mòn.

Người bị bắn chết là nữ giới khoảng 38 tuổi, một radio Sony có hoá đơn chứng tỏ mua ở Sài Gòn, giấy tờ ghi chép về thời gian và số lượng gạo mua được, một sổ kế toán về gạo trên có ghi tên người, mấy bài thơ viết cho một đại úy Bắc Việt và ảnh người này, một nhật ký ghi từ ngày 31.12.69 tới ngày 20.6.70, sổ tay bác sĩ với các sơ đồ vết thương đã được người này điều trị, vài ống novocaine.



Một góc nghĩa trang Từ Liêm, Hà Nội, nơi an nghỉ cuối cùng của liệt sĩ Đặng Thùy Trâm.

Ảnh: N.TUẤN



Mộ của liệt sĩ Thuỳ Trâm tại nghĩa trang Từ Liêm.

Ảnh: N.TUẤN



Cị Đặng Kim Trâm (*ảnh trên, người đứng giữa - ảnh dưới*), em gái bác sĩ Đặng Thùy Trâm cùng các bạn đi viếng mộ người đã khuất.

Trong lòng người ở lại

Ba lăm năm đã qua đi, nỗi đau của mẹ tôi dường như đã tìm được một chỗ sâu kín trong lòng để trú ngụ. Thế nhưng dường như linh hồn chị tôi thường vẫn trở về với gia đình qua những con đường kỳ lạ.

Hôm đó là ngày 23.12.1994 - ngày sinh nhật của mẹ tôi, cũng là ngày chị tôi chia tay mẹ để dần mình vào con đường mịt mù khói lửa. Cả gia đình đang ngồi quây quần mừng thọ mẹ tôi 70 tuổi. Chợt tôi thấy hình chị tôi trên màn hình TV. Chị nằm trên chiếc võng dù mắc giữa rừng cây. Chị cười với tôi, nụ cười tươi rói và duyên dáng mà tôi còn nhớ rất rõ.

Thì ra đó là một đoạn trong bộ phim vô cùng xúc động *Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển* mà tác giả kịch bản là nhà văn Nguyễn Ngọc. Không phải chúng tôi hoa mắt hay tưởng tượng ra, bởi vì ngay sau đó mọi người tái tiếp gọi điện đến hỏi có nhìn thấy chị tôi trên phim không.

Ngay hôm sau, anh Nguyễn Ngọc và đoàn làm phim đến thăm

gia đình và kể lại chuyện các anh đã rất muốn tìm gia đình tôi mà không sao tìm được. Trong phim, anh Tư Thắng - Đại tá Nguyễn Đức Thắng, thuyền trưởng tàu không số, Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân - đã kể về chị tôi với niềm cảm phục trước người nữ anh hùng vô danh.

Rồi mười năm sau nữa, chị lại tìm về qua tấm lòng của một nhà báo miền Nam - chị Trầm Hương. Sau 10 ngày lặn lội ở Hà Nội để tìm gia đình tôi không được, trước khi trở về Nam, chị Trầm Hương đã viết một bài đăng trên tờ Phụ nữ Thủ đô "Ai biết Liệt sĩ Đặng Thuỳ Trâm?". Một người bạn của tôi đã đem tờ báo đến cho gia đình tôi, đúng lúc cả gia đình đang sum họp nhân ngày giỗ ba tôi.

Trong con mắt của những người bạn chiến đấu cũng như những người bạn từ thời còn cắp sách đến trường, chị tôi là một người con gái dịu dàng, nhân hậu và có một sức cuốn hút lạ kỳ.

Suốt ba lăm năm qua, các bạn của chị tôi từ Bắc vào Nam vẫn thường qua lại thăm mẹ tôi, mong phần nào an ủi mẹ tôi và thay chị tôi chăm sóc mẹ. Năm nào cũng vậy, vào ngày giỗ chị, ngày kỷ niệm Thương binh Liệt sĩ 27.7, ngày cuối năm... các anh các chị vẫn đến với gia đình tôi, tưởng như chị tôi mới vừa đi vắng xa đâu đây.

ĐẶNG KIM TRÂM

Có một con đường mòn trên biển Đông

(Lời kể của Đại tá Nguyễn Đức Thắng,
thuyền trưởng con tàu không số, Anh hùng LLVTND)

“...Các anh ạ, tôi phải kể các anh nghe một chuyện này, có thể hơi lạc đề một chút, không trực tiếp dính dáng nhiều đến con đường Biển Đông... nhưng không nói ra tôi không thể yên lòng. Tôi vẫn tin rằng trong cuộc chiến tranh của chúng ta, dấu chúng ta có cố gắng đi tìm đến mấy, dấu các cơ quan gọi là cơ quan chính sách của ta từ trung ương cho đến thôn xã, từ Bộ Thương binh Xã hội ngoài Hà Nội cho đến phường, xóm có cố gắng đến mấy thì mãi mãi rồi vẫn còn những người anh hùng vô danh không sao biết cho hết, không sao kể cho hết. Cho nên ai đã biết được chút gì thì trách nhiệm, lương tâm là phải nói ra cho hết... Tôi muốn nói với các anh về cái bệnh xá huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Các anh hiểu thế nào là một cái bệnh xá huyện trong chiến tranh, ở miền Nam hồi bấy giờ không? Riêng tôi, thật ra đến lúc đó, có dịp trôi dạt vô đó, tôi mới hiểu. Thi ra, giữa chiến tranh, một vùng đất quá ác liệt, thì một đơn vị bộ đội, chủ lực hay địa phương, thậm chí có khi cả du kích nữa, rồi các cơ quan chỉ huy, chỉ đạo... có thể tạm thời

lánh đi đâu đó, thời gian ngắn hay dài. Nhưng một cái bệnh xá huyện thì không thể lánh đi đâu được cả, đơn giản chỉ vì nó là một cái bệnh xá. Nó phải có mặt ở đó bất cứ lúc nào, trụ bám ở đó, vì thương binh, vì những người dân bị thương, cả bị bệnh nữa, bất cứ lúc nào. Mà Đức Phổ lúc bấy giờ là một trong những huyện ác liệt nhất ở chiến trường khu Năm. Sư đoàn Không vận số 1 Mỹ quần nát ở đó, rồi Lữ 196 Mỹ, sư dù 101 Mỹ, có thời gian cả bọn Sư 25 Anh Cả Đỏ Mỹ cũng ra đó. Rồi Rồng Xanh, Bạch Mã, Nam Triều Tiên, rồi Sư 2, Sư 22, Sư 23 ngụy, Thuỷ quân lục chiến, Dù ngụy, chẳng thằng nào thiếu mặt ở đấy. B52 dầm nát một vùng bán sơn địa ngang dọc chỉ vài chục cây số... Mà trên cái vùng đất ghê gớm, suốt hàng chục năm trời vẫn tồn tại, trụ bám một cái bệnh xá huyện, nhỏ nhoi, vô danh, gan lỳ, bất khuất. Và người chỉ huy bệnh xá ấy là một cô gái, một cô bác sĩ trẻ người Hà Nội. Năm ấy chị chưa đến ba mươi. Tên chị là Trâm. Rất tiếc tôi rất có lỗi, tôi không hỏi địa chỉ gia đình chị ở Hà Nội, phố nào, số nhà bao nhiêu. Nghe nói chị có người yêu vào chiến trường trước mấy năm, đúng chiến trường Quảng Ngãi, cho nên khi tốt nghiệp trường Y chị xung phong vào Nam ngay, vào đúng tỉnh Quảng Ngãi và được phân công về phụ trách bệnh xá huyện Đức Phổ. Không biết vì sao, vào chiến trường rồi, hai anh chị lại không khăng khít với nhau nữa. Chị có nỗi đau riêng ấy, giấu kín. Và chị chỉ huy cái bệnh xá ấy, trụ bám đến gan lỳ, kỳ quặc suốt mấy năm trời trên vùng đất hẹp đã bị đánh nát như băm ấy... cho đến ngày chị hy sinh...

Hai giờ chiều hôm ấy mười mấy anh em thủy thủ xác chúng tôi đến được bệnh xá của chị Trâm. Chị không nói gì nhưng biết chúng tôi là dân đường mòn bí mật Biển Đông và coi chúng tôi là những người

anh hùng.

Chị bảo:

- Các anh phải ở lại đây đã, chưa được đi đâu hết. Phải chữa cho lành các vết thương. Rồi bồi dưỡng cho lại sức, để còn leo Trường Sơn.

Bệnh xá đói, chị Trâm và các nhân viên của chị cũng đói. Nhưng chúng tôi vẫn được nuôi rất chu đáo.

Chúng tôi ở lại chỗ chị Trâm đúng một tháng rồi bắt liên lạc, theo đường dây dọc Trường Sơn trở ra Bắc".

(Trích *Có một Con đường mòn trên biển Đông*
NGUYỄN NGỌC - NXB Hà Nội -1995)

Đi tìm Sulico

(Ghi chép của Vinh Thu, đăng trên báo Tiền Phong
số 14-15-16 bắt đầu từ ngày 4.4.1995)

Anh công tác ở ngành điện lực. Đã thành thông lệ, ngót một năm nay, buổi chiều hàng ngày, cứ 5-7 phút sau giờ tan tầm, chúng tôi lại gặp nhau trước hiên nhà trụ sở Tổng cục Du lịch, phố Lý Thường Kiệt, Hà Nội. Trong lúc chờ đón con, chúng tôi thường trò chuyện để giết thời gian, những câu chuyện không đầu không cuối "gặp đâu nói đấy". Lúc đó khoảng dăm ngày trước tết Ất Hợi, tôi kể với anh về chi tiết lạ trong bộ phim tài liệu *Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển* (kịch bản của nhà văn Nguyên Ngọc) mà tình cờ tôi được xem trong chương trình truyền hình sáng chủ nhật.

Nhân vật chính của phim, anh Tư Thắng, người thuyền trưởng dũng cảm phi thường đã hàng trăm lần vượt qua cái chết, đưa hàng trăm chuyến tàu chở đầy vũ khí đạn dược chi viện cho miền Nam đánh Mỹ, với lòng khâm phục vô hạn nhắc tới một cô gái trẻ người Hà Nội. Chị xung phong vào Nam phục vụ chiến đấu ngay sau khi tốt nghiệp bác sĩ Y khoa và đã anh dũng hy sinh. Trong những năm gian khổ ấy có thời

gian chị đã cứu mang săn sóc anh Tư Thắng cùng đồng đội của anh. Nay, đã một phần tư thế kỷ sau kỷ niệm sâu sắc ấy, đất nước hoà bình thống nhất đã hai mươi năm, anh Tư Thắng ân hận vì ngoài tên chị là Thuỷ Trâm, anh không biết địa chỉ gia đình chị ở đâu để nhắn gửi một lời tạ ơn...

Cảm nhận nỗi băn khoăn của anh Tư Thắng, tôi giải bày tâm sự với anh bạn “đón con”, trong lòng thầm nuôi ý định thực hiện phần việc mà anh Tư Thắng trong bộ phim chưa kịp làm. Nghe xong, bỗng dung anh an ủi tôi bằng một lời hứa bí hiểm: “Tết nhất đến nơi rồi, mọi chuyện tạm gác lại. Ra giêng, tôi sẽ giúp ông giải quyết vụ đó”.

Thì ra vợ anh, Hiền Trâm, lại chính là em gái thứ hai của Thuỷ Trâm - nhân vật anh Tư Thắng nhắc đến với tình cảm thương mến đặc biệt khi anh giới thiệu tấm hình hiếm hoi của chị mà các bạn xem phim còn nhớ. Đúng hẹn, anh đưa tôi đến thăm ông bà thân sinh ra người nữ anh hùng, cũng là bố mẹ vợ anh.

Thấy khách, bà dược sĩ Doãn Ngọc Trâm khoá vội kios thuốc tân dược - cái “cần câu cơm” mà bà cần mẫn trông nom đã ngót chục năm kể từ ngày nghỉ hưu. Qua bốn nhịp cầu thang nhà B5 khu tập thể Trung Tự, bà đón đả mở cửa căn hộ số 16. Khoảnh diện tích 24m² nhà lắp ghép đã được tận dụng công năng một cách tối đa - cửa sổ ra ngoài hành lang phá tung thành cửa ra vào, cửa chính khoá trái để tạo thêm góc kín kẽ vừa chiếc giường một. Tôi bỏ mũ cúi chào ông chủ - nguyên chủ nhiệm khoa ngoại bệnh viện Xanh Pôn, bác sĩ Đặng Ngọc Khuê. Ông già bảy mươi sáu tuổi, đã hai tư năm nằm liệt giường vì tai biến mạch máu não. Chỉ thấy đôi môi tái nhợt của ông khẽ mấp máy (ông đã mất tiếng nói hai

năm nay). Gương mặt phúc hậu của bà Ngọc Trâm thoảng một nỗi buồn lúc bấy giờ ánh mắt ái ngại của khách trước tinh cảnh gia đình bà. Dường như cố ý làm cái gì đó để thay đổi không khí tĩnh lặng, bà bất ngờ đổi đề tài câu chuyện:

- Ai ngờ con Thuỷ (Trâm) nhà tôi lại chính là Sulico. Đã ngót 30 năm nay, bấy giờ cứ mỗi dịp có việc qua dốc Thọ Lão (cuối phố Lò Đúc, nơi ở cũ của gia đình - TG) tôi lại thấy văng vẳng tiếng nó hát.

Nói rồi bà đưa tôi cuốn sổ tay dày cộp úa vàng. Gáy, bìa các tông rách nát. Giữa cả trăm ca khúc trong và ngoài nước thịnh hành thời đó, bên cạnh *Bài ca hy vọng*, *Chiều Mát-xca-va*, *Cây Bạch dương*, *Trở về Suriento...* là bài *Sulico*. Bài hát dân ca Grudia kể về mối tình bi hùng của chàng trai với cô gái có tên Sulico thời buổi đất nước có chiến tranh. Họ chia tay nhau, cả hai cùng ra mặt trận. Có điều mỗi người đi một ngả. Chiến tranh kết thúc, chàng trai trở về nơi hẹn. Cô gái đã hy sinh. Chàng trai chỉ còn biết đi tìm nấm mồ của người yêu...

"Không phải vì nó hy sinh mà vợ chồng tôi, nhất là ông ấy, thương yêu nó nhất trong năm đứa con - bà Ngọc Trâm tiếp tục - "đón tay" nó được hai năm thì Cách mạng tháng Tám bùng nổ, rồi toàn quốc kháng chiến. Ông ấy xa vợ con, cùng anh em lên chiến khu Việt Bắc. Sau thời gian làm giáo viên văn hoá ở trường Thiếu sinh quân, ông theo học trường Y. Tốt nghiệp khoa bác sĩ đầu tiên dưới chế độ mới, ông ấy thật sự mãn nguyện khi thấy đứa con gái đầu lòng đảm đang, ngoan ngoãn ấp úi thiên hướng nối nghiệp cha. "Ruộng sâu, trâu nái, con gái đầu lòng", nó là đứa con gái đúng như ý nghĩa của câu châm ngôn đó. Anh còn nhớ cuộc sống Hà Nội, nửa cuối thập kỷ 60 không? - Bà Trâm chuyển suy nghĩ về phía tôi.

Ngoài trời mưa xuân rắc mỗi lúc một dày. Thỉnh thoảng một làn gió quẩn lại thổi qua hiên, đẩy vào nhà những bụi nước nhỏ lì ti. Trong đầu tôi, bất chợt một Hà Nội thời “đất đổi không” cũng thấp thoáng hiện về. Đường sá vắng tanh. Hè phố lởm chởm hổ trán bom. Các vật đất quanh hồ Hoàn Kiếm, hồ Thiền Quang... chật cứng những hầm xây gạch, bê tông cao lù lù hệt đống rơm quē. Giờ tan tầm, dân chúng cầm trong tay hàng đống tem phiếu đủ loại, thấp thỏm xếp hàng sau những chiếc xe đầy, chờ mua một mớ rau muống, vài ba bìa đậu phụ, mấy cái bánh mì... bỏ mặc ngoài tai tiếng còi trên đỉnh nhà hát lớn rúc thắt thanh, liên hồi sau tiếng loa phóng thanh loan tin “Máy bay địch cách thành phố... km”, “Máy bay địch đã bay xa...”.

Hiền Trâm, cô gái kém người đã khuất chín tuổi kể: “Năm em mười ba tuổi (1965) bỗng thấy các bạn lớp chị đua nhau xung phong đi bộ đội. Mỹ bắt đầu cho máy bay ra đánh phá miền Bắc. Cả nước rập rịch vào cuộc chiến. Bố đi tăng cường cho bệnh viện Đông Anh. Mẹ bận sơ tán cùng trường cán bộ quản lý y tế. Chị Phương Trâm đảm đương công việc cả của bố và mẹ, trong việc chăm lo cuộc sống đàn em mãi cho đến ngày chị Phương Trâm theo trường đại học Nông nghiệp I đi sơ tán lên Cao Bằng, còn em và hai đứa nhỏ cùng gia đình cậu ruột lên Tuyên Quang, tháng 9 năm 1965”.

Thuỳ Trâm là cô gái có tâm hồn đặc biệt thơ mộng, có cuộc sống nội tâm hết sức phong phú và sôi nổi. Giữa thời buổi Hà Nội triết để sơ tán, ở lại thành phố chỉ có những người trực tiếp sản xuất và chiến đấu. Lớp mẹ cũng sơ tán, bố đi làm tận Gia Lâm (thư ngày 2.5.1965) mà Thuỳ Trâm vẫn suốt ngày ca hát. Anh Lê Văn Kiên, Vụ trưởng vụ Tổ chức của Ủy ban kế hoạch Nhà nước, một trong những người bạn thân của chị cho

biết: "Thuỳ Trâm từng là danh ca xuất sắc của trường Chu Văn An, trường Đại học Y khoa Hà Nội. Bằng các ca khúc *Bài ca hy vọng*, *Cây Thuỷ dương*, *Sulico*... chị đã đoạt hàng chục huy chương trong các cuộc đua tài văn nghệ quần chúng thủ đô. Thuỳ Trâm đam mê ca hát không kém gì việc học tập và chăm sóc đàn em. Để tìm một bài hát cho em, chị có thể lặn lội hàng chục cây số. Hãy đọc một thư khác... "Mấy hôm nay bạn không mở mắt ra được. Bạn học thi. Bạn trực bệnh viện. Bạn tập hát dự thi. Bạn... buồn ngủ. Bài hát đã lấy được rồi đấy. Con "nhái điên" làm khổ bao nhiêu người. Chiều hôm nhận được thư em chị đã tìm khắp trường âm nhạc. Chẳng ai có. Sớm hôm sau, mặc mưa gió chị đạp xe xuống Mai Dịch (Đoàn văn công Tổng cục Chính trị). Tiếc thay, cả tác giả lẫn người có bản nhạc đều đã ra phục vụ chiến đấu ở đảo Bạch Long Vĩ. Thế là chị dành phải nhờ người hát để ghi lại... Hát đi. Anh vẫn hành quân, qua đồng khô bãy lầy...".

Yêu đời tha thiết như chị, nhiều người thường khó tránh thói ích kỷ, hẹp hòi. Nhất là trong mối quan hệ với đồng loại. Thuỳ Trâm không thuộc bộ phận "thường khó" ấy. Chị có lối sống trong sáng, hợp lẽ phải, chan chứa lòng vị tha và cao thượng. Nghe nội than vãn của em gái về số bạn xấu tính, bần tiện cùng lớp học, sau khi giảng giải cho em rằng "đó cũng là chuyện thường thôi". Thuỳ Trâm căn dặn: "Điều căn bản em phải nhớ là bản thân phải tốt với người ta trước. Nên tự hỏi mình đã làm gì tốt cho người khác chưa, chứ đừng đòi hỏi họ làm gì cho mình".

Cuối năm 1965. Cuộc chiến tranh phá hoại bằng máy bay của Mỹ đã leo thang đến cửa ngõ Hà Nội. Đường băng sân bay Nội Bài, kho xăng Đức Giang... lần lượt bị đánh bom. Đầu có nặng nghĩa tình với bố mẹ và các em, Thuỳ Trâm vẫn ý thức được trách nhiệm của bản thân đối

với đất nước. Nếu đầu thư kể chuyện sinh nhật mình cho em gái chị tỏ ý thông cảm với tình cảnh bố mẹ nghèo, chẳng có gì hơn “lọ cúc trắng”, thì ngay sau đó chị đã an ủi: “Bố mẹ thương yêu ơi, đừng lo cho con. Con chỉ ân hận mai này đi công tác xa, chẳng giúp gì được cho bố mẹ và các em”. Tháng Bảy năm đó, ngay sau khi tốt nghiệp Thuỳ Trâm đã theo học khoá huấn luyện đặc biệt, chuẩn bị đi Nam.

Quyết định của Thuỳ Trâm đã làm cô em gái Phương Trâm hết sức lo lắng. Nỗi lo âu cũng thường tình. Bởi vì thời nào cũng vậy, phàm đã ra mặt trận, nhất là phận đàn bà, phần gian lao chẳng bao giờ lường hết. Thế nên nhận được tin người chị thân yêu nhất từ bỏ khả năng có cuộc sống ít vất vả hơn ở hậu phương, Phương Trâm không thoát khỏi cảm giác bàng hoàng, hụt hẫng. Cần nhắc lại ở đây chi tiết là với kết quả học tập, thi tốt nghiệp loại ưu, bác sĩ trẻ Thuỳ Trâm có thể, hoặc nhận lời ở lại trường làm cán bộ giảng dạy, hoặc nhận công tác tại một bệnh viện, cơ quan nào đó ở ngay Hà Nội nhờ mối quan hệ rộng rãi và uy tín của bố chị, bác sĩ chủ nhiệm khoa một bệnh viện lớn của Thủ đô. Bằng tình cảm của mình, Thuỳ Trâm đã khéo léo khai dậy trong cô em gái lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm vốn có của người thanh niên thời buổi Tổ quốc lâm nguy.

“Phương Trâm thương yêu! .. Đừng bao giờ yếu đuối như vậy. Hãy cứng rắn như Giên Era... Cuộc đời hiện nay đang giữa cơn gió lốc. Cơn gió buỗi giao thời trước lúc trời êm đẹp. Những ước mơ ngày xưa: mơ một mái nhà êm ám, ở đó tất cả chúng mình sống quây quần bên bố mẹ chắc khó mà thực hiện được. Đất nước và lương tâm đòi hỏi mình phải hy sinh nhiều hơn. Nói cho cùng, nhà mình cũng chưa đóng góp gì đáng kể cho đất nước. Hơn mười năm kháng chiến, nhà mình vẫn

nguyên vẹn trong khi biết bao người đã ngã xuống. Minh lớn lên giữa thời buổi này, lẽ nào lại tìm một nơi an toàn nhất? Lương tâm chị không cho phép". Xác định rõ vị trí của mình, Thuỳ Trâm truyền cho em gái nguồn sức mạnh lớn khi chị khẳng định một cách chắc chắn rằng: "Không ở đâu giá trị đích thực của con người được thấy rõ như tại chiến trường miền Nam lúc này. Nơi đó, chị sẽ làm được nhiều việc có ích. Chị sẽ là người đem lại ánh sáng cho những đôi mắt tật nguyền (Thuỳ Trâm vốn là bác sĩ chuyên khoa mắt - TG). Chị sẽ là đứa em ngoan của các chiến sĩ giải phóng. Chị sẽ chăm lo cho họ, sẽ hát cho họ nghe, đem niềm vui và chút ít hiểu biết đã thu nhận được suốt 15 năm qua dưới mái trường Xã hội Chủ nghĩa. Và ở đó, trong gian lao, chị sẽ tìm thấy hạnh phúc chân chính. Hạnh phúc đổi bằng nhiều hy sinh gian khổ, em có hiểu không? Thế thì có gì đâu mà phải khóc? Đừng lo là tai ương sẽ đến. Cứ tin rằng nhất định chúng ta sẽ thắng".

Khi lý giải cho em sự cần thiết phải ra mặt trận, mọi vướng mắc đời thường sẽ không thể cản trở bước chân của người thiếu nữ. "Còn khó khăn gia đình ư? - chị viết cuối thư ngày 4.3.1966 - So với nhiều trường hợp nhà mình cũng chưa thuộc loại cùng cực. Các em đều đã lớn. Cuộc sống tuy còn thiếu thốn, song ngày vẫn có ba bữa ăn, nhà vẫn có hoa và tiếng hát...".

Sẽ sai lầm nếu ai đó định nịnh rằng quyết định đi Nam của Thuỳ Trâm bị chi phối bởi cảnh khách quan và "phong trào". Đọc thư ghi ngày 1 Tết năm 1966 sẽ thấy rõ sự thật - hơn ai hết, chị ý thức được đầy đủ sự "dại - khôn" trong việc ra chiến trường hồi đó. Chị kể với em gái về những con người "khôn ngoan" theo đúng định nghĩa của một số bạn trẻ bây giờ. "Lớp chị - Thuỳ Trâm viết - mới năm trước không thiếu người

luôn mồm kêu thiết tha đi B. Nhưng bây giờ, đến lúc cần thì họ tìm đủ cách để trốn tránh”.

Chừng hai tuần sau ngày tập trung học khoá huấn luyện chuẩn bị đi Nam, thất vọng với những con người quá “khôn” Thuỳ Trâm tâm sự với bạn thân, anh Dương Đức Niệm, nay là phó giáo sư, chủ nhiệm khoa Nga kiêm bí thư Đảng uỷ trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ Hà Nội (thư ngày 17.2.1966): “*Mình đang sống ở căn phòng mà như ở một nơi xa lạ. Niệm đừng ngạc nhiên - quả thật những con người ở đây như thế đấy. Họ sống trong sự chiều chuộng của Đảng và nhân dân. Và vì thế họ trốn tránh những gian khổ đang chờ đón họ. Lo sợ con đường ấy đầy bom đạn, họ muốn rẽ tắt vào lối nhỏ để trở về căn nhà riêng với cuộc sống gia đình yên vui. Minh không hiểu tại sao họ lại có thể quay lưng lại trước tiếng gọi tha thiết của quê hương để tìm kiếm hạnh phúc riêng trong lúc này. Họ đưa nhau lấy vợ, lấy chồng mặc chi bộ can ngăn, chi đoàn phản đối... Thời gian còn lại của đời sinh viên không còn dài nữa. Minh mong ước có một cuộc sống đẹp, trong đó mọi người đều nỗ lực vì mục đích chung*”.

Tin vào con đường đã chọn, Thuỳ Trâm tràn đầy lạc quan, và với chị, những cá nhân đặt mục tiêu “kiếm tìm niềm vui riêng” lên trên nghĩa lớn là thiểu số nhỏ nhoi. Chị không hề bi quan và thiếu hụt lòng yêu đời bẩm sinh vốn có. Cuối lá thư trên chị viết: “*Nói thế thôi mình không bi quan đâu. Bên mình còn nhiều người tốt lắm. Minh tin ở họ và tự nhủ không thể vì bức dọc nhỏ nhoi mà từ bỏ mục đích lớn.*

Mình đang trong thời điểm bận rộn. Học và học thật nhiều vì rất có thể sẽ rút ngắn thời gian để kịp phục vụ. Bạn mình nhiều người đã lên đường trước thời hạn. Những ngày này trong mình đang cháy lên niềm

hy vọng và niềm tin ở ngày thắng lợi. Ngày ấy đẹp như giấc mơ...”.

Bà Ngọc Trâm giơ tay vén lọn tóc bạc như cước loà xoà trên trán, bất giác thở dài: “Bố mẹ sinh con trời sinh tính. Từ nhỏ nó đã như vậy đó - đó ai thay đổi được ý định của nó. Cái gì đã muôn là làm. Làm bằng được. Lúc biết tin nó xung phong đi B, thương con chưa một ngày nhàn nhã, tôi ôn tồn bảo rằng con phải suy nghĩ cho chín. Thứ nhất, con không thuộc diện phải đi. Thứ hai, bố tham gia lực lượng cấp cứu trực chiến của thành phố, cũng coi như gia đình có người gánh vác công cuộc chống Mỹ cứu nước rồi. Con không có gì phải xấu hổ với thiên hạ. Vả lại, nếu ở lại trường Y làm công tác giảng dạy hoặc công tác ở viện Mắt (theo yêu cầu của viện trưởng Nguyễn Xuân Nguyên) thì cũng làm việc cho đất nước, lại có điều kiện giúp đỡ bố mẹ chăm sóc các em”. Thú thật với các anh - Bà lén lau những giọt nước mắt cứ tự nhiên chảy xuống gò má đầy nếp nhăn, kể tiếp - Nói với con như thế, song thâm tâm tôi e ngại điều khác, hệ trọng hơn cái sự vất vả gian nan bình thường. Dạo ấy, gần cơ quan bộ tôi đã nghe nhiều chuyện liên quan đến các cán bộ y tế đi B. Nhiều người đã hy sinh. Người mẹ nào lại dám chắc sẽ có ngày gặp lại con khi đã dấn thân vào nơi chiến địa? Các anh thủ đoán xem con gái tôi phản ứng thế nào trước lời khuyên của mẹ? Dường như “đọc” được nỗi lo của mẹ, nó ôm choàng lấy tôi thồn thức trong tiếng khóc: “Mẹ yên tâm, xong việc con sẽ về”.

... Rồi những ngày chờ đợi nặng nề với những việc làm để “lắp chỗ trống” chờ ngày lên đường (thư gửi anh Niệm ngày 29.9.1966), cũng qua đi. Mười giờ tối ngày 19 tháng 12 năm ấy Thuỳ Trâm nhận được thông báo “mật”. Chị xin phép tổ chức về thăm và chia tay gia đình, người thân, bạn bè.

... Thật kỳ lạ, anh đọc đoạn cuối lá thư này đi - Anh Niệm gỡ cắp kính lão đặt lên bàn, đưa cho tôi tờ giấy pơ luya màu xanh đã ngả vàng - quang cảnh cuộc tiễn biệt diễn ra giống hệt "kịch bản" mà Thuỳ Trâm tưởng tượng trong thư, ngày còn thấp thỏm chờ quyết định lên đường. Được tin - anh Niệm nhớ lại - sớm hôm sau tôi đạp xe đến nhà Thuỳ Trâm. Bác Khuê sang Đông Anh cấp cứu cho nhân dân địa phương bị bom hai ngày trước đó chưa về. Tôi cùng bác gái tới nhà thờ Liêu Giai, cuối đường Đội Cấn (địa điểm tập kết bí mật của Đoàn đi B). Chuyến ấy cả đoàn chỉ có độc nhất Thuỳ Trâm là gái. Chị gọn gàng trong bộ quân phục Giải phóng quân, đầu đội mũ mềm. Gương mặt vẫn ửng hồng rạng rỡ. Đôi mắt đen ướt long lanh. Vừa phát hiện ra đôi mắt ấy, tất cả những lời đầm thắm, trau chuốt, giàu ý tưởng mà tôi sắp đặt, nhấp thuộc từ đêm hôm trước cho phút chia tay bỗng tan biến đâu mất. Hình như bác Ngọc Trâm cũng rơi vào tình trạng như tôi. Hai mẹ con ôm nhau. Chẳng nghe được câu gì ngoài tiếng cười gượng gạo của người đi.

Tôi cố hình dung cảnh tiễn biệt theo lời lẽ trong thư của chị: "Ba chiếc xe tải nhuốm đầy bụi đất tiến vào bãi. Giờ lên đường vội vàng ngắn ngủi. Những bàn tay nắm vội rồi buông tay. Những câu chào gấp gáp trong lời hẹn "sẽ gặp lại". Không ai khóc. Chỉ có nụ cười. Cảnh đó ngày mai sẽ tái diễn. Lúc đó Thuỳ Trâm sẽ là người ngồi trên xe. Thuỳ cũng sẽ cười, dù chỉ là nụ cười gượng gạo. Niệm có trách Thuỳ không, nếu Thuỳ khóc? (mà chắc là Thuỳ không khóc đâu)... Thuỳ Trâm không khóc thật. Chỉ có nụ cười". Anh Niệm bùi ngùi nhớ lại.

Cũng từ giờ phút đó, cuộc đời cô gái cháy bỏng mong muốn "chia lửa với miền Nam" (theo cách nói của chị - TG) bước vào bước ngoặt

mới. Chị đã trở thành một chiến binh thực thụ. Bốn ngày sau phút chia tay xa Hà Nội, Thuỳ Trâm viết thư gửi về cho anh Niệm: "Mấy bữa nay vẫn ngồi trên ô tô. Chao, cuộc sống trên xe lăm điều thú vị và tức cười. Cho dù khổ sở vẫn thấy vui. May chưa đựng máy bay. Qua cầu Hàm Rồng lúc bốn giờ sáng. Chẳng nhìn thấy gì. Đêm tựa vào nhau mà ngủ. Chia nhau từng ngụm nước, từng múi cam. Riêng Thuỳ Trâm là nữ nên được ưu tiên lắm. Mỗi đầu không dám ngủ nhưng rồi cũng đánh chịu thua. Không lẽ cứ ngồi rũ suốt chặng? Có đêm tỉnh giấc cứ thắc mắc không hiểu sao trên mình lại có cái bì đồng mềm và ấm. Té ra là bắp tay anh bạn nằm bên. Đồng đội thương Thuỳ rất mực. Mỗi lần mình lỡ cưa mình là làm bao người bạn băn khoăn. Những lúc mưa trên xe mới buồn làm sao. Rừng cây chìm trong bọc nước. Trời vừa lạnh, máy bay địch đã hoạt động quấy phá. Đêm qua bom nổ không ngớt, Thuỳ ngủ trong nhà dân. Không sợ bom. Chỉ thương đồng đội nằm trong gian nhà trống trải lạnh giá tê người mà chỉ có được mảnh chăn đơn".

Đọc đến đoạn này hẳn mấy cô tiểu thư "sành dỗi" bây giờ chắc sẽ lại bối rối phang cho một câu loại "ai bảo tự dấn thân vào chỗ chết(!)". Các cô sẽ lẩn ra mà cười, cười sặc sụa, cười đến vỡ bụng nếu nhìn thấy những bì thư lạ lùng và những lá thư kể về cuộc sống kẽ miệng tử thần của bác sĩ trẻ Thuỳ Trâm. Những bì thư gấp bằng đủ loại giấy, kích thước xấp xỉ gói thuốc cam Hàng Bạc. Nếu không có dòng chữ đóng trên màu đỏ gạch đít "THƯ RA BẮC" và dấu tròn đóng chữ K ở giữa thay cho tem thư bưu chính truyền thống thì chẳng ai bảo đó là phong bì. Và thời gian đến tay người nhận thường không sớm hơn sáu tháng! Sau trận cười rũ rượi, mấy cô gái trên chắc lại trồ mắt ngạc nhiên trước thái độ phơi phới lạc quan yêu đời của Thuỳ Trâm, cho dù sự sống còn lại thật

mỏng manh.

Lá thư đầu tiên ghi ngày 23.4.1967 tại chiến trường Quảng Ngãi. Sau ba tháng hành quân chỉ tâm sự: "Viết cho Niệm giữa lúc máy bay địch gào thét trên đầu. Trực thăng quạt hòn tràng đại liên. Phản lực tuôn bom điện cuồng. Mặc kệ. Chúng thửa bom thì cứ vãi. Cùng lăm chết lũ cây rừng. Minh được phân công về huyện Đức Phổ. Cơ quan bị oanh tạc tuần trước. Thiệt về người không lớn, nhưng bệnh xá tan hoang. Thùy về, vác ba lô đi giữa những căn nhà sập nát. Đồ đạc dụng cụ y tế vương vãi đầy sân. Không một bóng người. Thuỷ không khóc nhưng lòng róm máu. Thuỷ lang thang đi thăm từng buồng bệnh cũ. Những chiếc khay đựng xi lanh, dao kéo.. Những giá treo áo blouse... tất cả gãy vụn. Ai có cách gì nói hết nỗi đau của Thuỷ? Nỗi đau cắn vào xương thịt, không dừng lại ở cảm giác.

...Gặp những người trong cơ quan Thuỷ bình tâm lại ngay. Trong gian khổ họ vẫn vui cười. Vẫn hát. Mấy tháng trước, trên đường Nam tiến mình đã vượt qua mọi gian truân. Tất cả vì có đồng đội. Bây giờ trong gian khổ mới chắc họ cũng sẽ là người dịu dắt động viên Thuỷ vượt lên phía trước... Thế đó, Niệm ơi, hãy tin rằng cô bạn gái của Niệm sẽ giữ mãi bản chất yêu đời, trẻ trung, dù trong lửa bom bão đạn...".

Niềm tin của Thuỷ càng sắt đá khi chị nghĩ và kể về đồng bào địa phương nơi có "hàng ngàn tấm gương hy sinh có thể viết thành những bài ca tuyệt đẹp. Ngay cả chị y tá ở cơ quan mình trong trận oanh tạc vừa rồi cũng lấy thân mình che cho thương binh. Chị đã chết khi mới hai mươi tuổi và mới cưới tháng 12.1966" (thư ngày 23.4.1967).

Chín tháng xa miền Bắc, bác sĩ Thuỷ Trâm - Sulico trong tâm tưởng người thân ngoài Hà Nội đã hoàn toàn hòa mình vào cuộc sống

mới, đầy rẫy khó khăn và bất trắc. Chị kể trong thư ngày 21.9.1967: "Mấy tháng qua Thuỷ đã quen với những buổi nằm hầm bí mật. Quen với tiếng súng đi càn của địch. Nhà dân là bệnh xá. Đã có lần dụng với Mỹ. Hôm ấy giặc bắt ngờ đổ quân. Không ai kịp trở tay, tên Mỹ xộc vào nhà. Chúng chĩa nòng súng vào anh thương binh. Bà chủ nhà cùng cô con gái hốt hoảng nhảy ra. Bà nhận anh thương binh là con trai bà, Thuỷ là vợ anh(!). Bọn Mỹ ngốc nghếch tưởng thật đã bỏ đi...".

Trải hơn ba năm với hàng chục lần giáp mặt với cái chết. Hết chiến dịch cấp cứu thương binh dịp tổng tiến công Tết Mậu Thân 68, đến các đợt chống càn liên miên, phục vụ các chiến sĩ trên "đường mòn trên biển", nhân dân địa phương... Thuỷ Trâm ngày càng trưởng thành...

Những tháng đầu năm 1970 - Anh Nguyễn Văn Thông, nguyên y tá, nhân viên của chị kể - lúc đã giành lại được các địa bàn bí mật sau thất bại Tết Mậu Thân, địch huy động lực lượng khổng lồ mở chiến dịch làm cỏ tỉnh Quảng Ngãi. Dưới đồng bằng, lính thuỷ đánh bộ từ biển đổ vào cùng các cánh quân theo quốc lộ 2 quét tung ngôi nhà. Trên rìa, lính dù tiếp đất từ hàng trăm trực thăng, giăng thành hàng cắt từng mảng đồi, ô trống. Tình hình chưa bao giờ căng thẳng, ác liệt đến thế. Bệnh xá bị trúng pháo. Chị Trâm chỉ huy mọi người sơ tán thương binh xuống các hầm ngầm. Đó là ngày 19.6. Ba hôm sau chị dẫn nhóm cán bộ bốn người xuống núi tìm địa điểm mới ở khu rừng Ba Khâm, huyện Ba Tơ để di chuyển cơ quan. Và tai họa đã xảy ra. Cả tốp sa vào ổ phục kích. Cuộc chiến không cân sức kết thúc lúc 4 giờ 15 phút. Chỉ có một người sống sót. Chị Trâm đã anh dũng hy sinh, khi mới hai bảy tuổi đời và chỉ thiếu ba tháng nữa tròn hai tuổi Đảng.

Ông Đỗ Tiến Của, nguyên bí thư Huyện ủy Đức Phổ nghẹn ngào

nói về người đã khuất: "Tuy môi trường công tác mới lạ, gay go, ác liệt và phức tạp, thời kỳ mà Mỹ ngụy đánh phá dữ dội nhất, dùng mọi phương tiện hòng huỷ diệt phong trào, nhưng đồng chí Trâm đã vượt qua tất cả. Đồng chí đã được đồng nghiệp khâm phục, nhân dân thương mến".

Đã hai chín năm kể từ ngày chị xa Hà Nội, hai lăm năm chị vĩnh biệt cõi đời. Miền Nam giải phóng - ước mơ cháy bỏng một thời của chị thành hiện thực đã hai mươi năm. Hà Nội mùa xuân 95 ướt sũng nước mưa. Trời đất dường như cũng sụt sùi nhớ thương người con gái đã hiến tròn hai bảy tuổi xuân của riêng mình cho Mùa xuân chung của Dân tộc. Dẫu không nói ra điều ấy, chúng tôi, tất cả những người có mặt ở nhà chị hôm nay đều nghĩ như thế. Hãy cho phép chúng tôi - như nguyện vọng của chị Vũ Thị, người đã cùng chị hát bài Sulico dưới trăng Trung thu ba mươi năm trước - được thắp một nén hương nơi mộ của chị, mộ Sulico Việt Nam.

Hà Nội, 1995

Ai biết liệt sĩ Đặng Thị Thùy Trâm?

Tôi vốn sinh ra nơi miền quê Tây Nam bộ, quanh năm nắng ấm nên không chịu được cái lạnh giá của mùa Đông xứ Bắc. Đầu tháng 12, tôi ra Ba Vì dự một cuộc hội thảo, dự định sẽ về ngay Sài Gòn nhưng vẻ đẹp của người con gái Hà Nội sinh năm 1970 ở chiến trường Trung bộ đã níu giữ tôi ở lại. Trước ngày đi, tôi thắp hương khấn vái hương hồn chị, mong chị giúp tôi tìm được địa chỉ, những người thân của chị tại Hà Nội. Công việc tưởng chừng thật đơn giản kia không ngờ quá phức tạp, khó khăn...

Không hiểu sao, chỉ vài dòng lịch sử ngắn ngủi trong quyển sách “Phụ nữ Nam Trung bộ trong sự nghiệp kháng chiến cứu nước (1930 - 1975)” gây nên nỗi xúc cảm mãnh liệt trong tôi: “Nữ bác sĩ Đặng Thị Thùy Trâm, quê ở Hà Nội, sau khi tốt nghiệp Đại học Y khoa, xin vào chiến trường tháng 11.1966, được phân công làm bệnh xá trưởng bệnh viện huyện Đức Phổ (Quảng Ngãi). Trong hoàn cảnh bị địch đánh phá ác liệt. Trâm vẫn lạc quan, tin tưởng, hết lòng phục vụ thương binh và đã hy sinh anh dũng ngày 22.6.1970 với 2 tuổi Đảng”. Tất cả thông tin về người con gái sẵn sàng dâng tặng tuổi thanh xuân của mình cho

Tổ quốc chỉ có vậy. Nhưng tôi tin những gì liên quan đến người con gái ấy không chỉ có bấy nhiêu thôi. Dự cảm của người phụ nữ đa cảm như tôi tin rằng ở Hà Nội chị còn có gia đình, người thân, có thể chị là người con gái duy nhất của một người mẹ. Chị vào miền Nam, mãi mãi không trở về. Và mẹ chị giờ đang sống cô đơn trong căn gác đầy những kỷ vật của cô con gái yêu. Có thể ở một góc hẹp nào đó trong những căn nhà chen chúc, lô xô của phố phường Hà Nội, có một người đàn ông vẫn còn giữ sâu trong góc tâm linh hình bóng chị... Chắc hẳn, những người bạn của chị ở trường Đại học Y khoa Hà Nội năm ấy đã từng tiên chị vào chiến trường trong một ngày mùa Đông buốt giá v.v... Những dự cảm ấy khiến tôi quyết định lưu lại một tuần ở Hà Nội. Một người bạn gái của tôi ở Hà Nội đã nhiệt tình giúp đỡ tôi đi tìm người con gái mang tên Đặng Thị Thuỷ Trâm. Chúng tôi đã hỏi trường Đại học Y khoa. Sở Lao động - Thương binh - Xã hội, hỏi Ban liên lạc họ Đặng Việt Nam, đến cả Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam cũng không biết ai..., Những thông tin về chị vẫn mịt mù như sương mù Hồ Tây buổi ban mai...

Ngày cuối cùng rời Hà Nội, bên quán cốc ven đường, tôi và người bạn gái ở Hà Nội cũng gặp nhau trong ý nghĩ: "Tìm người sống đã khó, tìm người chết còn khó hơn". Tôi an ủi chị, "Đây là công việc đôi khi mất nhiều thời gian, phải kiên nhẫn. Lần sau ra Hà Nội, em sẽ tiếp tục...".

Chị hỏi tôi vì sao phải nặng lòng với một công việc không ai cần mình làm, không làm cũng chẳng ai trách, trong khi cuộc sống đang cuốn cuộn ở phía trước bao thông tin thời sự nóng hổi, bao sự kiện sôi động... Tôi không biết giải thích với chị như thế nào. Nhưng chắc chắn có một điều thật sâu thẳm đã thúc giục tôi thực hiện những chuyến đi. Đó là vẻ đẹp của những bông hoa bất tử.

Trong quá trình công tác tại Bảo tàng Phụ nữ Nam bộ, điều gây ấn tượng đặc biệt trong tôi không chỉ là chân dung những con người vĩ đại, những kỳ tích anh hùng, mà chính là những cô gái hy sinh ở tuổi còn rất trẻ. Phải, ngày ấy, những cô gái ấy rất đẹp, rất trẻ. Lồng ngực thanh xuân của các chị đầy ắp hoài bão, ước mơ về hạnh phúc, không loại trừ cả uẩn khúc, nỗi đau. Vẻ đẹp của những người con gái được ví như những bông hoa. Nhưng hàng triệu tấm bom đạn đã trút xuống đất nước Việt Nam này trong suốt chiều dài gần một thế kỷ. Và có cả một thế kỷ của những bông hoa bị gãy gục, dập vùi, hương sắc tan vào lòng đất mẹ, bỏ lại ước mơ, hoài bão về ngày mai. Vì ngày mai ấy, các chị đã dâng trọn cho Tổ quốc nhan sắc, tuổi xuân. Vẻ đẹp của những bông hoa chết trẻ luôn ám ảnh tôi. Vì vậy, tôi quyết định viết tập truyện ký "Những bông hoa bất tử" viết về những người nữ liệt sĩ đã ngã xuống cho ngày mai tươi đẹp mà tôi được biết ở mọi miền đất nước. Kỳ lạ thay, những người con gái năm ấy rất đẹp. Điều đó cũng thật dễ hiểu, bởi bản thân tuổi trẻ vốn đã là rất đẹp...

Không biết được thông tin gì thêm về liệt sĩ Đặng Thị Thùy Trâm, người con gái Hà Nội vào chiến trường miền Nam và hy sinh anh dũng, lòng tôi vẫn canh cánh nỗi buồn dành viết lại chuyện này hy vọng rằng có độc giả nào của Báo PNTĐ biết được thông tin gì về chị Trâm không?

TRẦM HƯƠNG

(Bảo tàng phụ nữ TP. Hồ Chí Minh)

Liệt sĩ Đặng Thùy Trâm mãi mãi tuổi thanh xuân

Sau khi báo PNTĐ số 51 (732) ra ngày 22-29.12.2004 đăng bài “Ai biết liệt sĩ Đặng Thùy Trâm?” của tác giả Trâm Hương (công tác tại Bảo tàng Phụ nữ TP. Hồ Chí Minh) thì ngay buổi chiều hôm sau Toà soạn nhận được cú điện thoại của người đàn ông nói là bạn học với Liệt sĩ Đặng Thùy Trâm ở trường phổ thông Chu Văn An (Hà Nội). Theo địa chỉ, chúng tôi đã đến gặp ông Ngô Sơn Huy (nguyên phó hiệu trưởng trường PTDL Đinh Tiên Hoàng) - người đầu tiên đã cho Báo PNTĐ biết thêm thông tin về liệt sĩ Đặng Thùy Trâm. Sau đây là câu chuyện kể của người bạn đồng môn ấy.

Tôi và Trâm học cùng lớp. Lớp 10C (niên khóa 1960-1961) của chúng tôi có 42 học sinh, sau khi tốt nghiệp cấp III, mỗi người đều đỗ vào các trường Đại học trong nước và một số được cử đi học ở nước ngoài.

Theo nghiệp gia đình, Trâm thi đỗ vào Đại học Y khoa Hà Nội. Bố Trâm là giáo sư bác sĩ Đặng Ngọc Khuê (bệnh viện Sanhpôn), mẹ là Doãn Ngọc Trâm, giảng viên trường cán bộ y tế Trung ương. Trâm là chị cả của 4 em (3 gái, 1 trai). Trâm và 3 em gái đều mang tên giống mẹ,

chỉ khác nhau về tên đệm, cho nên bạn bè hoặc người thân đều gọi Thùy Trâm là "Thùy".

Với tôi, Trâm là người con gái vô cùng đặc biệt. Nhân hậu, dầm thắm, luôn quan tâm đến người khác.

Tôi sinh trưởng trong gia đình nông dân nghèo ở làng Yên Hoà (nay thuộc phường Yên Hoà, Cầu Giấy). Cuộc sống của tôi vất vả, phải đi cày ruộng thuê mới có tiền đi học và giúp bố mẹ nuôi các em, bố tôi bao lần đã bảo tôi nghỉ học.

Thương cảm hoàn cảnh của tôi, Trâm thường đến nhà thăm và khuyên bố tôi đừng bắt tôi phải bỏ học dở chừng.

Ai nói, bố tôi cũng không nghe, riêng Trâm thuyết phục lại được. Nhờ vậy, tôi được tiếp tục đi học. Những gì tôi có được như ngày hôm nay có một phần công lao của Trâm - tôi đã thổ lộ điều ấy với vợ và các con tôi.

Trâm thường xuyên giúp đỡ "cậu bé sớm tay cày, chiểu tay bút" như tôi, lúc cho giấy bút, tiền bơm vá sửa chữa chiếc xe đạp cọc cách, lúc lại vá hộ chiếc áo vải diêm bâu nhuộm nâu đã rách vì mẹ tôi mắt kém.

Có lần, tôi nhớ, lúc sắp tốt nghiệp cấp III, Trâm đưa một gói bọc giấy báo vuông vẫn, giở ra tôi sững sờ, xúc động lặng cả người: một chiếc áo sơmi mới toanh, sáng màu và có cổ. Đây là chiếc áo sơmi có cổ lần đầu tiên tôi được mặc trong đời thanh niên.

Bên cạnh việc học hành chăm chỉ, luôn giúp đỡ bạn bè gặp khó khăn. Trâm còn tích cực tham gia câu lạc bộ thơ văn cùng khoá trong trường, gồm có các thành viên sau này trở thành các nhà văn, nhà thơ như Nguyễn Khoa Điềm, Tô Nhuận Vĩ, Vương Trí Nhàn...

Trâm và các anh bạn cùng lớp Lê Văn Kiếm, Hoàng Ngọc Kim, Dương Đức Niệm kết thành nhóm phấn đấu vào Đảng.

Hồi đó, tôi và Trâm rất thích viết nhật ký, cứ ba tháng một lần chúng tôi đều chuyển nhật ký cho nhau đọc để biết những suy nghĩ và tình hình của nhau trong thời gian qua ra sao.

Tình bạn của chúng tôi gắn bó thân thiết, thiêng liêng, trong sáng đến mức chúng tôi không dám “xé rào” chuyển sang tình yêu được.

Trong suốt thời gian Trâm học ở Đại học Y khoa Hà Nội, tôi không biết cô ấy có yêu ai hay không vì khi tốt nghiệp trường Đại học Sư phạm thì tôi lên Đồng Mỏ (Lạng Sơn) dạy học. Khi tôi đi công tác xa, Trâm vẫn đến thăm gia đình tôi ở Yên Hoà. Có lần thấy mẹ tôi kêu đau bụng, Trâm khám thấy mẹ tôi bị đau ruột thừa đã vội đưa mẹ tôi đến bệnh viện Sanhpôn để giáo sư bác sĩ Đặng Ngọc Khuê, bố Trâm, mổ cho. Chuyện ấy mãi sau này, khi tôi về thăm gia đình mới biết. Trâm luôn giúp đỡ ân cần và hết lòng với người khác như vậy.

Tôi còn nhớ một ngày mùa Đông cuối năm 1966, tôi nhận được bức điện báo “Thùy sẽ lên thăm bạn”, tôi mừng vui vô cùng. Chúng tôi đi vào rừng, để giấu sự hồi hộp, lúng túng của bản thân trước mặt người bạn gái thân thiết, tôi mang theo cây súng thể thao vẫn đi bắn chim. Tôi bắn khoan nhưng không dám hỏi Trâm ngoài việc thăm tôi thì còn việc gì nữa. Sau một hồi đi dạo, Trâm bảo: “Mình lên đây để hỏi ý kiến bạn về một chuyện”. Qua lời Trâm kể, tôi biết Trâm được tốt nghiệp trường Đại học Y khoa Hà Nội sớm một năm để đi chiến trường. Chuyện này là tự nguyện thôi chứ Nhà trường không bắt buộc vì Trâm là con gái. Nếu Trâm lấy chồng thì có thể ở lại Hà Nội công tác vì bố mẹ Trâm đều là cán bộ có uy tín, có nhiều quan hệ trong ngành Y tế.

Nghé xong, tôi liền hỏi Trâm: "Bạn định thế nào?", Trâm cười: "Mình xin ý kiến của cậu kia mà!". Như người bùng tỉnh, tôi nói với Trâm: "Bạn còn nhớ câu khẩu hiệu mà chúng ta thường thống nhất với nhau là "Không bao giờ đầu hàng" không?!".

Trâm siết chặt tay tôi: "Cảm ơn cậu, mình không bao giờ đánh giá nhầm về cậu, cậu luôn là người bạn tin cậy của mình. Bây giờ mình đi vào chiến trường với tấm lòng thanh thản về sự quyết định của mình".

Trước khi chia tay trở về Hà Nội để vào chiến trường, Trâm đã ghi vào cuốn nhật ký của tôi dòng thơ do Trâm sáng tác:

*"Nhớ nghe Huy đợi chờ là nghệ thuật
Ngày chiến thắng dù ai còn ai mất
Trâm tin rằng họp đủ mặt hai ta"*

Trâm vào chiến trường tháng 11 năm 1966. Trong bộ phim tài liệu "Đường mòn Hồ Chí Minh trên biển" về "Con tàu không số" chở vũ khí vào miền Nam có cảnh Đặng Thùy Trâm đang nằm trên chiếc vũng với lời bình "đây là cô gái Hà Nội đã cứu chữa nhiều thương bệnh binh ở miền Nam Trung bộ".

Trâm hy sinh năm 1970 nhưng mãi tới năm 1972, tôi mới biết tin. Nghé tin ấy, tôi như bị "sét đánh ngang tai" và tôi đã xung phong đi bộ đội với quyết tâm trả thù cho Trâm.

Năm 1975, khi đất nước thống nhất, tôi đã đến Đức Phổ (Quảng Ngãi) để tìm mộ Trâm nhưng không thấy. Chỉ được nghe các bà má địa phương kể lại: Trâm đảm nhiệm trọng trách bệnh xá trưởng của bệnh viện Đức Phổ, cứu chữa không chỉ thương bệnh binh mà còn cứu rất nhiều người dân. Trong một đợt đi công tác bác sĩ Trâm đã bị giặc tập

kích bắn chết.

Vào khoảng năm 1990 gia đình Giáo sư bác sĩ Đặng Ngọc Khuê đã đưa hài cốt của Trâm về nghĩa trang Liệt sĩ Hà Nội.

Từ đó đến nay, năm nào cũng vậy, cứ chiều 30 Tết dù mưa to gió lớn hay bão bùng, tôi và con gái tôi (Ngô Ngọc Thủy, hiện công tác tại Công ty Tài chính thuộc Tổng cục Dầu khí Việt Nam) đều đến viếng thăm Trâm.

Hồi còn đi học Trâm thường thích hát bài: "Đi tìm Sulico" bài hát của Nga kể về một Hồng quân Xô viết trong đại chiến thế giới II đi tìm mộ của người yêu là nữ Hồng quân. Không ngờ, cảnh ngộ trong bài hát ấy lại vận vào số phận chúng tôi.

Trong khi kể chuyện về liệt sĩ Đặng Thùy Trâm, nhiều lần ông Ngô Sơn Huy nghẹn ngào và nhìn dĩa nơi khác như muốn giấu đi đôi mắt đẫm lệ.

Buổi sáng Noel 2004, sau khi ở nhà ông Ngô Sơn Huy, chúng tôi đã xuống thẳng nghĩa trang Liệt sĩ Hà Nội đặt phía bên phải Ngã tư Nhổn (Tử Liêm) để viếng thăm liệt sĩ Đặng Thùy Trâm.

Tuy nghĩa trang không đánh số thứ tự bia mộ nhưng ông già quân trang đã đưa chúng tôi tới tận nơi liệt sĩ Đặng Thùy Trâm an nghỉ, ông bảo: "Tôi thường ra nhặt cỏ và cắm hoa cho ngôi mộ này nên mọi người hỏi là tôi nhớ ngay". Trên tấm bia mộ bằng gạch men trắng in tấm ảnh chân dung của người đã khuất, khắc dòng chữ "Mãi mãi tuổi xuân". Liệt sĩ Đặng Thùy Trâm, sinh 26.11.1942 tại TP Huế. Chức vụ: bác sĩ. Hy sinh 22.7.1970 (20.6 Canh Tuất) tại Đức Phổ - Quảng Ngãi".

Tuy nghĩa trang này, duy nhất bia mộ liệt sĩ Đặng Thùy Trâm có dòng chữ "Mãi mãi tuổi xuân". Với người thân, bạn bè, đồng đội, hình

anh liệt sĩ Đặng Thùy Trâm mãi mãi tươi trẻ; xinh đẹp trong tâm hồn họ như một “loài hoa bất tử” mà tác giả Trần Hương, bạn tôi đã ví và cất công hàng ngàn cây số lặn lội đi tìm, ngợi ca.

Đặt những bông hồng trắng muốt cùng vàng hương lên mộ, chúng tôi cảm ơn liệt sĩ Đặng Thùy Trâm đã “sống khôn chết thiêng, phù hộ run rủi” cho Trần Hương, cán bộ Bảo tàng Phụ nữ TP. Hồ Chí Minh và những người làm báo như chúng tôi sớm gặp được những người thân, bạn bè của chị để biết thêm thông tin về chị - người con gái Hà Nội đã hiến dâng cả tuổi thanh xuân vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ác liệt. Rất tiếc khuôn khổ bài báo có hạn, chúng tôi không thể viết hết những kỷ niệm, hồi ức của bạn bè và gia đình về liệt sĩ Đặng Thùy Trâm. Xin được trả lại vấn đề này trong một bài báo khác.

TRƯƠNG THỊ KIM DUNG

NHẬT KÝ ĐĂNG THÙY TRÂM

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du – Hà Nội

Tel & Fax: 8222135

E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN PHAN HÁCH

* Biên tập: VƯƠNG TRÍ NHÀN

* Thiết kế bìa: HỮU KHOA

* Trình bày: GIANG LIÊN

* Sửa bản in: VŨ HOÀNG

Liên kết xuất bản và phát hành:

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

1B/IF1, Thái Thịnh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 04.5146875 - Fax: 04.5146965

Đại diện tại TP Hồ Chí Minh

166A Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận Phú Nhuận

Điện thoại: 08.8456072 - Fax: 08.9971916

In 2.000 cuốn, khổ 13 x 20.5cm tại Công ty in Công Đoàn VN, 167 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội. Căn cứ trên số đăng ký kế hoạch xuất bản: 31-2006/CXB/69-01/HNV và quyết định xuất bản số 530/QĐ-NXB HNV của Nhà xuất bản Hội Nhà Văn ngày 26.9.2006. In xong và nộp lưu chiểu năm 2006.

trong những huyện ac liệt nhất
ở chiến trường khu Nam... B52
đam nát một vùng ban sơn địa
ngang dọc chỉ vài chục cây số...
Mà trên cái vùng đất ghê gớm,
suốt hàng chục năm trời vẫn
tồn tại, trụ bám một cái bệnh
xá huyền, nhỏ nhoi, vô danh,
gan lý, bất khuất. Và người chỉ
huy cái bệnh xá ấy là một cô
gái, một cô bác sĩ trẻ người Hà
Nội... Chị tên là Tram... Nghe
nói chị có người yêu vào chiến
trường trước mấy năm... cho
nên khi tốt nghiệp trường Y chị
xung phong vào Nam ngay,
dùng chiến trường Quảng
Ngai... Khong biết vì sao, vào
chiến trường rồi, hai anh chị lại
không kháng khít với nhau
nữa. Chị có nỗi đau riêng, giấu
kin. Và chị chỉ huy cái bệnh xá
ấy, trụ bám đến gan lý, kỳ quặc
suốt mấy năm trời trên vùng
đất hẹp đã bị đánh nát như băm
áy... cho đến ngay chị hy
sinh..."

(Trích *Có một con đường mòn trên biển
Đông* - NXB Hà Nội, 1995)

Nhà văn NGUYỄN NGỌC

"Tôi là Frederic Whitehurst. Tôi đã giữ ký ức về chị cô, bác sĩ Đặng Thuỳ Trâm ba lăm năm nay. Tôi đã giữ cuốn nhật ký của chị ấy suốt ba lăm năm... Sau bao nhiêu năm tìm kiếm, điều này giống như một giấc mơ và việc tìm ra gia đình cô khiến tôi bật khóc..." Dòng thư viết cho người em gái của liệt sĩ Đặng Thuỳ Trâm ngày 29.4.2005 trên dây dà làm hé lộ một trong những câu chuyện khác thường và cảm động nhất của thời chiến: một người lính Mỹ, sau 35 năm chiến tranh, vẫn gìn giữ hai cuốn nhật ký của một "kẻ địch" bên kia chiến tuyến, và đau đớn tìm kiếm địa chỉ gia đình của người đã khuất đó, hòng mang trả lại... Và anh đã mang trả lại được, sau 35 năm nung nấu. Đó chính là cuốn **Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm** này; cuốn nhật ký có số phận kỳ lạ nhất; cuốn nhật ký mà người con gái Hà Nội cương nghị, thuỷ chung, đón đau và nước mắt; cuốn nhật ký mà người con gái 27 tuổi đã trút vào đó cả nỗi nhớ cháy bỏng khôn nguôi về gia đình, về những ngô phô của một Hà Nội yên ấm, cả con đau xé ruột khi mỗi ngày trôi qua một đồng đội thân thương lại ngã xuống; cuốn nhật ký mà chị còn dang viết dở dang thì hai ngày sau chị đã bị địch bắn chết; đó chính là **Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm**, cuốn nhật ký mà người lính Mỹ đã quyết định giữ lại, không đốt đi, bởi, theo lời của một người lính ngụy - thông dịch viên người Việt trong đơn vị anh ta - thì "ở trong đó có lửa".

Giờ đây, hãy để cho ngọn lửa trong nhật ký của Đặng Thuỳ Trâm cháy mãi...

"So với lớp thanh niên ngày nay, người thanh niên trước có một cách sống khác, một phong cách sống khác, một phu, không tự do nhiều vé, nhưng tận tụy làm người của Thuỳ Trâm là Mỹ khác hẳn về lý tưởng cũng phải kể trọng... Trong sự muôn màu muôn vẻ của thực tại, con người vẫn là mẫu số chung làm nên những giá trị vinh cửu. **Nhật ký Đặng Thuỳ Trâm** có cái nhân tố nhân văn dày bí mật đó."

Nhà phê bình văn học VƯƠNG TRÍ NHÀN



8 936024 910105

Giá: 43.000 đ

